Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS



ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH TRONG BỐI CẢNH GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI HÔM NAY

Tĩnh Tâm Năm ĐCV. Vinh Thanh

Ngày 4-10/3/2018

MỤC LỤC

[Tĩnh Tâm 6](#_Toc507412788)

[Phần Một](#_Toc507412789)

[CHỦ ĐỀ NỀN TẢNG](#_Toc507412790)

[ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH LINH MỤC 16](#_Toc507412791)

[I. Truyền Thống Không Hề Thay Đổi của GH 17](#_Toc507412792)

[II. Ý Nghĩa của Độc Thân Khiết Tịnh Linh Mục 23](#_Toc507412793)

[III. Người Linh Mục Đích Thực 35](#_Toc507412794)

[IV. Nên Giống Chúa Kitô 39](#_Toc507412795)

[Phần Hai](#_Toc507412796)

[NHỮNG THÁCH ĐỐ VÀ CƠ HỘI CHO ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH 54](#_Toc507412797)

[I. CÁC NHU CẦU TÂM LÝ CĂN BẢN 54](#_Toc507412798)

[1. Nhu cầu tình yêu 54](#_Toc507412799)

[2. Nhu cầu thân mật 56](#_Toc507412800)

[3. Các loại thân mật của linh mục 60](#_Toc507412801)

[4. Nhu cầu hạnh phúc 65](#_Toc507412802)

[II. NHỮNG BỘC LỘ TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG CUỘC SỐNG CON NGƯỜI 70](#_Toc507412803)

[1. Căn Nguyên của Vấn Đề 70](#_Toc507412804)

[2. Tính Dục và Khoái Cảm 74](#_Toc507412805)

[3. Những Bộc Lộ của Xúc Cảm Tính Dục 79](#_Toc507412806)

[III. TÌNH BẠN KHÁC PHÁI CỦA CHỦNG SINH/ LINH MỤC 85](#_Toc507412807)

[1. Nhận Định và Đặt Vấn Đề 85](#_Toc507412808)

[2. Tương Quan với Người Nữ 88](#_Toc507412809)

[3. Các Giải Pháp Ứng Xử Tốt Đẹp 99](#_Toc507412810)

[a. Tương quan với mẹ và chị em ruột của mình 99](#_Toc507412811)

[b. Coi Cụ Bà như mẹ và thiếu nữ như chị em 99](#_Toc507412812)

[c. Nhìn cách ứng xử và mối tương quan hài hoà của Chúa Giêsu đối với phụ nữ 103](#_Toc507412813)

[IV. NĂM ĐỊNH LUẬT TÂM LÝ KHÁC BIỆT VÀ SỰ TRƯỞNG THÀNH TÌNH CẢM 107](#_Toc507412814)

[1. Năm Định Luật Tâm Lý Khác Biệt Nam Nữ 107](#_Toc507412815)

[2. Sự Trưởng Thành Tình Cảm 113](#_Toc507412816)

[V. NHỮNG GẬP GHỀNH TRÁI NGANG VÀ THÁCH ĐỐ VỀ TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC 121](#_Toc507412820)

[1. Trước khi vào Chủng Viện/Dòng Tu 123](#_Toc507412821)

[2. Khi đã vào Chủng Viện/Dòng Tu 127](#_Toc507412822)

[3. Trong suốt dòng đời sống sứ vụ mục vụ 134](#_Toc507412823)

[4. Cách ứng xử đúng đắn: Chia tay 136](#_Toc507412824)

[VI. NẠN GIÁO SĨ LẠM DỤNG TÌNH DỤC 139](#_Toc507412825)

[I. Nhận Định Mở Đầu 139](#_Toc507412826)

[2. Nạn Giáo Sĩ Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em 143](#_Toc507412827)

[3. Các Biện Pháp Giải Quyết 145](#_Toc507412828)

[3. Kết luận 169](#_Toc507412838)

[Phần Ba](#_Toc507412839)

[NHỮNG HỖ TRỢ QUÝ BÁU CHO ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH 174](#_Toc507412840)

[A](#_Toc507412841)

[VƯỢT LÊN KHỦNG HOẢNG ĐỂ SỐNG TÌNH HUYNH ĐỆ ĐÍCH THỰC 174](#_Toc507412842)

1. Vượt lên khủng hoảng 174

[2 Tiến trình bốn bước tâm lý và thiêng liêng để vượt lên xung đột 178](#_Toc507412843)

[3. Chỉ Bảo Huynh Đệ Đích Thực 182](#_Toc507412844)

[4. Hiệp Thông Huynh Đệ Tăng Sức Mạnh 187](#_Toc507412845)

[B](#_Toc507412846)

[BÍ QUYẾT GIÚP KIÊN VỮNG TRONG ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH 195](#_Toc507412847)

[1. Cử Hành và Sống Bí tích Thánh Thể 196](#_Toc507412848)

[3. Sống dưới sự bảo trợ của Mẹ Maria 209](#_Toc507412849)

[4. Con đường Thập Giá 214](#_Toc507412850)

[5. Sống Quyền Bính và Vâng Lời Đích Thực 220](#_Toc507412851)

[6. Sống Triệt Để Bí tích Giải Tội 226](#_Toc507412852)

[7. Sống Sứ Mệnh Truyền Giáo 233](#_Toc507412853)

[Phần Phụ Lục 242](#_Toc507412854)

[GIỜ THÁNH KHAI MẠC 242](#_Toc507412855)

[GIỜ THÁNH TỰ PHÁT 244](#_Toc507412856)

[NGHI THỨC SÁM HỐI CỘNG ĐỒNG 244](#_Toc507412857)

[1. Nghi thức mở đầu và Lời Chúa 244](#_Toc507412858)

[2. Xét mình 246](#_Toc507412859)

[GIỜ THÁNH TẠ ƠN BẾ MẠC TĨNH TÂM 256](#_Toc507412860)

[SỨ ĐIỆP LỜi Chúa cho Năm MỚi 256](#_Toc507412861)

Tĩnh Tâm

Bấy giờ Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “*Có ai trong anh em muốn xây một cây tháp, mà trước tiên lại không ngồi xuống tính toán phí tổn, xem mình có đủ để hoàn thành không? Kẻo lỡ ra đặt móng rồi mà không có khả năng làm xong thì mọi người thấy vậy sẽ lên tiếng chê cười mà bảo: ‘Anh ta đã khởi công xây mà chẳng có sức làm cho xong việc”[[1]](#footnote-1).*

Trọng kính Cha Giám Đốc và Quý Cha Giáo,

Kính thưa Quý Thầy,

Theo gợi ý của Đức Cha Phêrô và Cha Giám Đốc, con chọn chủ đề cho kỳ tĩnh tâm năm này là ***Đời Sống Độc Thân Khiết Tịnh Trong Bối Cảnh Giáo Hội và Xã Hội Hôm Nay.*** Đối mặt với thách đố về độc thân khiết tịnh là lời mời gọi được gợi hứng từ đoạn Phúc Âm Luca vừa nghe, hầu lượng sức mình để quyết định dứt khoát con đường ơn gọi, nhằm trở thành ứng sinh linh mục đích thực: nếu thấy mình không đủ khả năng sống tốt đời độc thân khiết tịnh suốt đời thì phải chuyển hướng sớm để tránh thiệt hại cho bản thân và Dân Chúa, như người ta thường nói *“thà thiếu mười linh mục tốt hơn dư một linh mục xấu”.*

Cuộc tĩnh tâm nầy sẽ cố gắng cung ứng các tư liệu suy tư cần thiết. Mỗi người sẽ theo sát ánh sáng Lời Chúa và giáo huấn của Giáo Hội, qua sự đồng hành sát sao của các nhà đào tạo, nhất là vị linh hướng, để can đảm đối mặt với thực tế đời mình, *và từ thực tế đó mà định hướng hay tái định hướng* ơn gọi của mình sao cho phù hợp với bản chất đích thực của lý tưởng linh mục mà Chúa và Giáo Hội mong muốn, thế giới và con người ngày nay đang chờ đợi, với *mục đích kép* là vừa học cho mình sống ơn gọi hôm nay trong Chủng viện (*học làm linh mục*), vừa chuẩn bị hành trang cho sứ vụ linh mục mai ngày (*thực tế sống cuộc đời và sứ vụ linh mục)* giữa lòng Giáo Hội và thế giới.

ĐTC Biển Đức XVI dạy: “*Giáo Hội cần đến những linh mục được chuẩn bị tốt, đầy khôn ngoan, nhờ tình bạn thân thiết với Chúa Giêsu, liên lỉ chạy đến bàn tiệc Thánh Thể và nguồn mạch không thể lay chuyển của Phúc Âm. Từ hai nguồn mạch bất khả thay thế này, các con hãy múc lấy sự nâng đỡ thường xuyên và sự gợi hứng cần thiết cho đời sống và thừa tác vụ của các con, cũng như cho lòng chân thành yêu mến chân lý mà hôm nay các con được mời gọi đào sâu, nhất là qua việc học hành và nghiên cứu để rồi mai ngày các con có thể chia sẻ với nhiều người khác*”[[2]](#footnote-2). Ngài cũng nói qua ĐHY Ivan Dias: “*Chúng tôi nhắn nhủ cộng đoàn Công Giáo tại Việt Nam: hãy tăng cường tình hiệp nhất…, thăng tiến việc đào tạo nhân bản và tu đức cho các ứng sinh linh mục, việc thường huấn cho các linh mục và tu sĩ nam nữ, cũng như chuẩn bị thích hợp cho các giáo dân*”[[3]](#footnote-3).

Chúng ta cảm tạ Chúa và biết ơn Giáo hội cho chúng ta được sống và được đào tạo theo tinh thần của ***Ratio mới*** do Bộ Giáo Sĩ ban hành ngày 8/12/2016 về một nền đào tạo toàn diện, có khả năng liên kết cách quân bình các chiều kích nhân bản, thiêng liêng, tri thức và mục vụ, nhờ một tiến trình sư phạm tiệm tiến và cá vị hóa, giúp chúng ta sống tốt ơn gọi và sứ vụ trong đời sống độc thân khiết tịnh linh mục:

***Chiều kích nhân bản*** là *nền tảng cần thiết và năng động của toàn bộ đời sống*  (số 89). *Đức Giêsu Kitô là khuôn mẫu và nguyên lý của việc đào tạo nhân bản* (số 93). Cần quan tâm tới *sức khoẻ thể lý, tâm lý và luân lý của ứng viên*. Cũng cần tìm hiểu *lịch sử bản thân của ứng sinh* (số 94). Nhấn mạnh đến *sự trưởng thành của ứng sinh trong tương quan với nam giới hay nữ giới thuộc mọi lứa tuổi và có những điều kiện xã hội khác nhau* (số 95), cũng như việc huấn luyện *sử dụng truyền thông kỹ thuật số* (số 97-100).

***Chiều kích thiêng liêng*** *quyết định phẩm chất của thừa tác vụ* (số 89). *Đời sống thiêng liêng nuôi dưỡng tình hiệp thông với Thiên Chúa và với tha nhân* (số 101), đặc biệt xây dựng *tương quan cá vị với Chúa Kitô* (số 102), được bảo vệ nhờ *cử hành đều đặn và thường xuyên bí tích thống hối, xét mình hằng ngày* (số 106), được *tăng trưởng nhờ cầu nguyện, suy gẫm Lời Chúa, yêu mến Thánh Thể* (số 102). Như vậy, đời sống thiêng liêng chính là tương quan cá vị với Chúa Kitô trong sự *tự do nội tâm, chứ không phải là lớp sơn đức hạnh bên ngoài* (số 41) hay *hình thức thế tục thiêng liêng* (số 42).

***Chiều kích tri thức*** giúp ứng sinh có năng lực tri thức thực sự để có thể *loan báo sứ điệp Tin Mừng cho người đương thời một cách đáng tin cậy và dễ hiểu* (số 116). Phải đề cao *vai trò của Kinh Thánh trong việc đào tạo tri thức cho ứng sinh ở mọi cấp độ, từ Lectio divina cho đến việc chú giải chuyên môn* (số 166). Việc đào tạo tri thức không chỉ cung cấp những kiến thức, mà còn là *phương tiện giúp ứng sinh biến đổi để ngày càng trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô* (số 35).

***Chiều kích mục vụ*** nhằm rèn luyện năng lực *đảm nhận cách có trách nhiệm và phong phú phận vụ được Giáo Hội giao phó* (số 89), giúp ứng sinh *trở nên mục tử theo hình ảnh Đức Kitô* (số 119), và là *môn đệ truyền giáo* (số 40 và 91), nên *chuyên viên trong nghệ thuật phân định mục vụ* (số 120), thành những *mục tử biết cảm thông và hết mình vì đoàn chiên, nhất là phải trở nên khí cụ của lòng thương xót* (số 40). Những *tấm gương hy sinh, dấn thân của các bậc đàn anh* (số 123) mời gọi ứng sinh *biết khéo léo, khôn ngoan, trân trọng lắng nghe người khác, sẵn sàng dấn thân với lòng quảng đại để phục vụ Giáo Hội và tha nhân* (số 120).

ĐTC Phanxicô nhấn mạnh đến việc *Nhân bản hóa giáo dục, gia tăng nền văn hóa đối thoại và xây dựng một nền giáo dục gieo vãi hy vọng.* Ngài nhắc nhở: “*Tôi khuyến khích các thầy ngay từ bây giờ hãy chuẩn bị trở thành các linh mục của dân và cho dân, chứ không phải là những người thống trị đoàn chiên được ủy thác (x. 1 Pr 5,3), nhưng là những người phục vụ. Giáo Hội rất cần những người của Chúa, biết nhìn điều cốt yếu, sống điều độ và trong sáng, không hoài tưởng quá khứ, nhưng có khả năng nhìn về đằng trước theo truyền thống lành mạnh của Giáo Hội*”[[4]](#footnote-4).

Muốn được như thế, phải biết *lắng nghe, phân định, sống lời Chúa kêu gọi:“chăm chú lắng nghe lời Chúa và câu chuyện đời mình, lưu tâm đến những điều nhỏ bé trong đời sống hằng ngày để học cách nhìn mọi việc bằng con mắt đức tin, luôn mở lòng ra trước những bất ngờ của Thánh Thần”; phát huy khả năng đọc được bên trong cuộc đời mình và hiểu mình được Chúa kêu gọi đi đâu và làm gì; sống lời mời gọi của Chúa ở đây và bây giờ, không chờ đến lúc trở nên hoàn hảo mới quảng đại đáp lời, cũng không lo sợ vì những giới hạn và tội lỗi của mình*”[[5]](#footnote-5).

TGM Leopoldo Girelli khuyến khích các chủng sinh chuẩn bị bản thân *trở thành những linh mục tốt* qua ba phương thế: “*Trước tiên là* ***cầu nguyện****, bởi vì khi cầu nguyện, các con thánh hóa bản thân để trở nên những linh mục tốt lành, những trung gian tốt lành cho dân chúng, để thánh hóa cộng đoàn sẽ được giao phó cho các con.*

*Tiếp đến là* ***học tập****, bởi vì học thần học, triết học là quan trọng cho việc trở thành thầy dạy tốt/giỏi cho cộng đoàn tương lai của các con. Một thầy dạy không thể dạy những gì mình không biết, vì thế các con phải học những gì các con muốn dạy. Do đó, học tập là rất quan trọng trong việc đào tạo của các con.*

*Sau cùng là* ***làm chủ bản thân****, tính khí và thái độ của các con, nếu các con muốn trở thành những vị lãnh đạo tốt/giỏi và trở thành những mục tử tốt lành của cộng đoàn. Các con không thể khuyên bảo dân chúng, nếu các con không thể làm chủ bản thân. Do đó, kỷ luật chủng viện là cách học biết làm thế nào làm chủ bản thân. Tuân theo quy luật của chủng viện là cách để trở nên có nghị lực mạnh mẽ, trở nên những vị lãnh đạo tốt/giỏi trong tương lai.*

*Nếu các con học trở thành những chủng sinh tốt trong việc cầu nguyên, trong sự vâng phục, thì các con sẽ trở thành những linh mục tốt. Giáo Hội cần những linh mục tốt. Giáo Hội ở Việt Nam cần những linh mục tốt. Do đó, cha khuyến khích các con chuẩn bị bản thân trong giai đoạn đào tạo ở chủng viện này để chuẩn bị trở thành những linh mục tốt*”[[6]](#footnote-6).

Như vậy, nhu cầu cấp bách trước mắt là phải cầu nguyện, hoán cải trở về với Chúa, cải thiện đời sống, hợp tác với ơn Chúa và để Chúa tự do làm phần việc của Ngài cho chúng ta, vì Thiên Chúa toàn năng có thể biến đổi mọi sự, Ngài có thể rút ra điều tốt từ điều xấu, và Ngài sẽ không bao giờ để cho công trình của Ngài phải thất bại, vì “*khi dành nhiều thời giờ hơn cho kinh nguyện, chúng ta sẽ để cho tâm hồn khám phá những gian dối bí mật chúng ta thường dùng để đánh lừa chính mình, để tìm kiếm sự an ủi trong Thiên Chúa là Cha và là Đấng muốn cho chúng ta được sống”,* như ĐTC Phanxicô nói trong Sứ Điệp Mùa Chay 2018*.*

Trong những ngày tĩnh tâm này, chúng ta tích cực cùng nhau cộng tác với ơn tác động của Chúa Thánh Thần để thiết lập, không chỉ cuộc sống thinh lặng, mà cả sự thinh lặng của cuộc sống nữa, là cái thiết yếu cho một cuộc tĩnh tâm hiệu quả, vì bầu khí tĩnh tâm quyết định chất lượng tĩnh tâm, như ĐTC Phanxicô nhận định: “*những ai tham dự tĩnh tâm một cách đúng nghĩa sẽ cảm nghiệm được sức thu hút và hấp dẫn của Thiên Chúa, để rồi khi trở về đời sống và các mối quan hệ hàng ngày sẽ có một tâm hồn được canh tân, biến đổi, và mang theo hương thơm của Đức Kitô*”[[7]](#footnote-7).

Chúng ta sẽ dành nhiều thời giờ riêng tư hơn để ngắm nhìn ơn Chúa hoạt động, uốn nắn, đổi mới cuộc đời chúng ta; để chiêm ngưỡng lòng nhân hậu của Chúa hằng nâng chúng ta dậy; để lắng nghe Chúa thổ lộ tình yêu và lặp lại lời mời gọi chúng ta theo Ngài; để kiểm điểm và thẩm định cách chúng ta đáp trả lời Chúa kêu gọi chúng ta sống mật thiết hơn với Ngài; để trái tim chúng ta hoà nhịp với Thánh Tâm Chúa, hầu đưa những mối tương quan và tình cảm của chúng ta vào trong quỹ đạo và bậc thang giá trị tình yêu đối với Chúa; để nhận diện và duyệt xét lại cuộc đời ơn gọi chúng ta, xuyên qua những hy vọng và những thất vọng, những niềm vui những nỗi buồn, những kế hoạch thành công và những kế hoạch thất bại, những thánh thiện và vấp ngã tội lỗi của chúng ta; để nhờ đó chúng ta được quay trở về, bắt đầu lại, canh tân, tiếp tục hành trình, và tiến bước quyết liệt hơn từ đây.

Hiệu quả của các bài chia sẻ tùy thuộc vào thời gian ở lại thinh lặng suy niệm cá nhân trước Thánh Thể sau khi nghe giảng, nên tôi xin được giảng ở Nhà Nguyện hơn. Xin anh em vui lòng ghi ra mãnh giấy nhỏ điều muốn hỏi, không đề tên, để không ai biết ai hỏi, nhất là với những câu hỏi tế nhị, rồi bỏ vào cái hộp nhỏ hoặc trực tiếp đưa cho tôi. Tôi sẽ cố gắng trả lời, hy vọng sẽ sát với thực tế và hữu ích hơn.

Ngoài ra, chớ gì trong tuần tĩnh tâm, ngày nào trước khi nghỉ đêm chúng ta cũng dành một giờ thánh bên nhau, cùng với Mẹ Maria, cầu nguyện trước Chúa Giêsu Thánh Thể được đặt ra ngoài trong hào quang. Nghe lời thánh Phêrô khuyên[[8]](#footnote-8), chúng ta trao trút cho Chúa, không chỉ gánh nặng trên thân xác, mà nhất là gánh nặng trên tâm hồn, trên lương tâm, để Ngài tha thứ và đỡ nâng chúng ta. Mỗi giờ thánh sẽ có một số anh em tự phát chia sẻ chừng năm, ba phút, xen kẻ một bài hát thích hợp và thời gian thinh lặng. Chúng ta sẽ áp dụng đề nghị của ĐTC Phanxicô qua sáng kiến ‘24 giờ cho Chúa’ năm 2018 này để cử hành Nghi Thức Sám Hối Cộng Đồng trong khuôn khổ Chầu Thánh Thể vào thứ sáu 9/3/2018 như kết quả của cuộc tĩnh tâm năm*[[9]](#footnote-9).*

Nhờ lời cầu bàu mạnh thế của Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse, nguyện xin Chúa Thánh Thần tiếp tục cho đến kiện toàn ơn tĩnh tâm mà Ngài đã thương khởi sự với chúng ta và cho chúng ta, để chúng ta có thể lắng nghe tiếng Chúa, chỉnh sửa lại những khiếm khuyết và can đảm đương đầu với các thách đố về đời sống độc thân khiết tịnh linh mục mà chúng ta đang hướng tới. Amen.

***(Xin Giữ Con mp3)***

Phần Một

CHỦ ĐỀ NỀN TẢNG

ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH LINH MỤC

1 Cr 7, 25-28: “*Về vấn đề độc thân khiết tịnh, tôi không có chỉ thị nào của Chúa, nhưng tôi chỉ khuyên nhủ anh em với tư cách là người nhờ Chúa thương đáng được anh em tín nhiệm. Vậy tôi nghĩ rằng: vì những nỗi thống khổ hiện tại, ở vậy là điều tốt. Phải, tôi nghĩ rằng đối với người ta, như thế là tốt. Bạn đã kết hôn với một người đàn bà ư? Đừng tìm cách gỡ ra. Bạn chưa kết hôn với một người đàn bà ư? Đừng lo kiếm vợ. Nhưng nếu bạn cưới vợ, thì cũng chẳng có tội gì. Và nếu người con gái lấy chồng, thì cũng chẳng có tội gì. Tuy nhiên, những người ấy sẽ tự chuốc lấy những nỗi gian truân khốn khổ. Mà tôi, tôi muốn cho anh em thoát khỏi điều đó*”.

Như một tiền đề, chúng ta phải khẳng định rõ ngay từ đầu rằng Giáo Hội Công Giáo không bắt ép ai phải làm linh mục hết, nhưng Giáo Hội đòi buộc các linh mục của mình phải sống đời độc thân khiết tịnh. Và hệ luận là chúng ta tự do tự nguyện dấn thân làm linh mục, đồng thời cũng tự do tự nguyện sống đời độc thân khiết tịnh linh mục, như Giáo Hội mong muốn. Như thế, đời sống độc thân khiết tịnh có thể là con đường giúp chúng ta đi tới hay là ngõ cụt cản bước chúng ta phải chuyển hướng.Vấn đề là chúng ta phải sống thể trạng độc thân khiết tịnh thế nào? Những gì trợ giúp, những gì gây khó dễ và làm sao để vượt lên? Vậy, trước hết, chúng ta sẽ trao đổi với nhau về việc ***Tự Do Tự nguyện Sống Đời Độc Thân Khiết Tịnh Linh Mục*** qua bốn điểm sau:

* 1. Truyền Thống Không Hề Thay Đổi của GH

Trong xã hội tục hóa hôm nay, ảnh hưởng của tinh thần tôn sùng vật chất đang thao túng mãnh liệt. Địa vị, danh vọng, tiền bạc và lạc thú được đại đa số xem như là tất cả hạnh phúc của con người. Sự phóng túng tình dục và chủ nghĩa hưởng lạc cuốn hút bao trái tim và đầu óc, nhất là nơi người trẻ. Do đó, độc thân khiết tịnh, nhất là nơi giới đàn ông, bị nghi ngờ và coi là không thể[[10]](#footnote-10).

Nhưng đối với Giáo hội Công giáo Rôma, *đời sống độc thân khiết tịnh linh mục* là một thực hành rất cựu trào dựa vào truyền thống Tông đồ, chẳng hạn vào thế kỷ IV, Công đồng Carthage (năm 390) đã nói: “*Những người phục vụ các mầu nhiệm thánh phải hoàn toàn tiết dục, hầu cho những gì các Tông đồ đã giảng dạy và người xưa gìn giữ thì nay chúng ta cũng tuân giữ nó.*” Từ Công đồng Latêranô I (1123), luật độc thân khiết tịnh được áp dụng trong Giáo hội đối với mọi linh mục theo lễ nghi Latinh. Công đồng Trentô (1543) là một cuộc canh tân thiêng liêng sâu xa và bền bỉ về chức linh mục và thừa tác mục vụ của linh mục.

Chúng ta cần nhấn mạnh thật rõ ràng là *độc thân khiết tịnh linh mục*, chứ không chỉ *độc thân linh mục,* vì ngay cả trong đời thường, có nhiều người sống độc thân nhưng không giữ đức khiết tịnh. Thời đại chúng ta chứng kiến nhiều cuộc tranh luận về vấn đề kỷ luật này. Một số người đã cho rằng chẳng mấy hữu lý khi đòi buộc những người sẽ chịu chức linh mục phải sống bậc độc thân khiết tịnh; họ vịn cớ cả Chúa Giêsu lẫn thánh Phaolô không trình bày bậc độc thân khiết tịnh như là một thực hành bắt buộc đối với các môn đệ. Một ít người còn đi xa hơn nữa, đổ lỗi cho bậc độc thân khiết tịnh phải chịu một phần trách nhiệm về cuộc khủng hoảng ơn gọi linh mục và những gương mù giới tính đã xảy ra tại nhiều nước Bắc Mỹ và Âu Châu[[11]](#footnote-11).

Dù vậy, qua Sắc lệnh *Chức vụ và Đời sống linh mục* của Công đồng Vatican II, Giáo hội vẫn duy trì truyền thống không thay đổi, và nhấn mạnh đặc biệt đến mối liên hệ chặt chẽ giữa độc thân khiết tịnh và đức ái mục tử vì Nước Trời của chức linh mục thừa tác của linh mục[[12]](#footnote-12). Đức Phaolô VI trong *Sacerdotalis Coelibatus* khẳng định: “*Luật độc thân thánh, mà Giáo hội canh giữ từ nhiều thế kỷ nay như một viên ngọc quý rạng ngời, bảo tồn toàn bộ giá trị của nó cả ở thời đại chúng ta vốn tiêu biểu bằng một sự biến đổi sâu xa các não trạng và các cơ cấu*”[[13]](#footnote-13). THĐGMTG năm 1971 khẳng định sự cần thiết phải duy trì luật độc thân khiết tịnh linh mục trong Giáo hội Latinh, cùng giải thích nền tảng, các động cơ và điều kiện ủng hộ nó mà linh mục thi hành với Chúa Kitô và trong Chúa Kitô[[14]](#footnote-14).

Bộ Giáo luật 1983 lặp lại: “*Các Giáo sĩ buộc phải giữ tiết dục hoàn toàn và vĩnh viễn vì Nước Trời, và vì thế phải tuân giữ luật độc thân khiết tịnh, ân sủng đặc biệt Thiên Chúa ban, nhờ đó các thừa tác viên chức thánh có thể kết hiệp dễ dàng hơn với Đức Kitô bằng một tâm hồn không chia sẻ, tự hiến trọn vẹn và tự do hơn cho việc phục vụ Chúa và con người*”[[15]](#footnote-15).

Tông huấn hậu THĐGMTG *Pastores Dabo Vobis* trình bày luật độc thân khiết tịnh như một đòi hỏi căn bản trong toàn cảnh bốn chiều kích đào tạo nhân bản, thiêng liêng, tri thức và mục vụ.

Sách *Giáo lý Công giáo số* 1599 lặp lại: “*Trong Giáo hội Latinh, thường chỉ truyền chức linh mục cho các ứng viên tự nguyện sống độc thân khiết tịnh và công khai biểu lộ ý muốn này vì yêu mến Nước Trời và phục vụ tha nhân*”[[16]](#footnote-16).

Trong cuộc họp với lãnh đạo các Bộ của Giáo triều ngày 16.11.2008, ĐTC Biển Đức XVI đã tái khẳng định giá trị của chọn lựa đời sống độc thân khiết tịnh của các linh mục, hợp với truyền thống Công giáo chưa bị gián đoạn và lập lại đòi buộc phải có một đào tạo nhân bản và Kitô giáo vững vàng, cho cả các chủng sinh lẫn các linh mục.

ĐTC Phanxicô bác bỏ việc hủy bỏ luật độc thân của các linh mục, ngài nói rằng nên “*duy trì như hiện tại*”. Nhưng ngài có gợi ý tới khả thể phong chức cho những người đàn ông có gia đình tỏ ra xứng đáng, tùy sự quyết định của các Giám mục địa phương, căn cứ vào tình thế đặc thù[[17]](#footnote-17).

*Chỉ Nam cho thừa tác vụ và đời sống linh mục* của Bộ Giáo sĩ khẳng định: “*Xác tín vào những động cơ thần học và mục vụ sâu xa làm cơ sở cho mối tương quan giữa sự độc thân khiết tịnh và chức linh mục, được soi sáng bằng chứng tá còn giá trị cho đến ngày hôm nay của rất nhiều cuộc đời linh mục vững mạnh về mặt thiêng liêng và Phúc Âm, mặc dầu xảy ra nhiều trường hợp đau thương, Giáo Hội đã tái xác nhận, qua Công đồng Vatican II và giáo huấn của các Giáo hoàng về sau, ‘ý muốn mãnh liệt duy trì luật đòi buộc tình trạng độc thân vĩnh viễn được tự do chọn lựa cho các ứng viên linh mục theo nghi lễ Latinh,*’[[18]](#footnote-18) *xác tín rằng đó là ân huệ mang lại thiện ích cho Giáo hội và thế giới.*”[[19]](#footnote-19)

Từ thời các tông đồ, Giáo Hội đã muốn bảo tồn ơn tiết dục vĩnh viễn của giáo sĩ và hướng về giải pháp chọn ứng viên chức thánh nơi những người độc thân[[20]](#footnote-20). Sự dấn thân ơn gọi linh mục được lựa chọn cách tự do và quảng đại là lời đáp trả hồng ân quảng đại của Thiên Chúa[[21]](#footnote-21). Và thực tế hiện nay, để được thụ phong linh mục, ứng viên chức thánh phải lớn tiếng tuyên hứa với Giám mục chủ phong trước mặt cộng đoàn vâng lời Giám mục Bản quyền và sống độc thân khiết tịnh linh mục[[22]](#footnote-22).

Độc thân khiết tịnh linh mục được ghi tạc ngay tại nội tâm của một tương quan đối thoại liên lỉ giữa Thiên Chúa và mỗi linh mục. Qua việc cho đi chính đời sống mình bằng cách chọn đời sống độc thân khiết tịnh, linh mục càng ngày càng sống cho Thiên Chúa và tha nhân hơn, lột bỏ liên lỉ như một sự “*tự hủy*” (Ph 2,7), làm cho mình “*nhỏ bé đi để cho Chúa lớn lên*” (Ga 3,30) và góp phần vào sự tăng trưởng của Giáo Hội. Độc thân khiết tịnh linh mục không thể tách rời khỏi toàn bộ đời sống kitô “*không còn là tôi sống, nhưng chính Đức Kitô sống trong tôi*” (Gal 2,19-20), và linh mục luôn cố gắng nên đồng hình dạng với Chúa Kitô Mục Tử Nhân Lành “*ban sự sống mình cho đoàn chiên*” (Ga 10,11).

Chính trong khung cảnh đó mà sự tự do của linh mục không ngừng được củng cố và trưởng thành để luôn sẵn sàng phục vụ Thiên Chúa và dân Ngài. Chấp nhận sống độc thân khiết tịnh, linh mục gặp được kho báu hàm chứa việc “*mang trong thân xác sự chết của Chúa Giêsu, để sự sống của Ngài cũng được bày tỏ trong thân xác mình*” (2 Co 4,10), nhờ đó học biết ban phát sự sống mình cho đoàn dân mà mình được trao phó, được thúc đẩy loan báo Tin Mừng “*lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện*” (2 Tim 4,2).

Mỗi thời đại diễn tả và thực hành đức tin trong não trạng văn hóa riêng, theo mức độ được đâm rễ chắc chắn trong Truyền Thống mà chúng ta sống. Giáo huấn của Giáo hội cung cấp cho linh mục những điều căn bản cần thiết để suy nghĩ và định hình lời đáp trả của mình với hồng ân của Thiên Chúa trong bậc độc thân khiết tịnh. Cuộc sống độc thân khiết tịnh tự bản chất là liên hệ: liên hệ với Thiên Chúa, với con người và thế giới. Nó định phẩm căn tính linh mục là một con người của liên hệ, nhất là liên hệ với Giám mục và linh mục đoàn Giáo phận của mình. Nó mời gọi linh mục nhận rõ sự bổ túc của mình với các bậc sống khác và những mối liên hệ mình phải duy trì với họ. Nó cũng cho phép linh mục thiết lập các liên hệ nhân bản, kể cả các liên hệ bạn hữu chân chính với người nam lẫn người nữ, mà thuận lợi nhất là trong những người cùng chung lý tưởng dâng hiến, để bảo vệ và giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh[[23]](#footnote-23).

* 1. Ý Nghĩa của Độc Thân Khiết Tịnh Linh Mục

Nhờ đời sống độc thân khiết tịnh, linh mục thực sự trở nên *người của Thiên Chúa[[24]](#footnote-24)* và *người cho mọi người,* qua những điểm giáo huấn nổi bật sau đây[[25]](#footnote-25):

Sốngđộc thân khiết tịnh là một cách thức linh mục yêu mến và hiện hữu đối với Thiên Chúa và tha nhân. Nó khai mở một cuộc sống không đóng kín nơi chính mình, nhưng khai sáng những liên hệ với đời sống cộng đồng, tôn trọng phẩm giá những người mình gặp gỡ, kêu gọi mọi người cùng nhau tìm kiếm sự thánh thiện và làm cho Nước Chúa ngự đến, bằng chính chứng tá cuộc sống thánh thiện của mình.

Sống độc thân khiết tịnh hệ tại việc linh mụ dấn thân tất cả cuộc đời của mình: Nhờ Bí tích Truyền chức, lời hứa sống độc thân khiết tịnh của linh mục đâm rễ sâu xa vào chính thực thể con người linh mục và phải được nhắc lại trong suốt chiều dài cuộc sống của linh mục, đặc biệt trong Lễ Truyền Dầu Thứ Năm Tuần Thánh và dịp tĩnh tâm năm linh mục.

Đời sống độc thân khiết tịnh linh mục tìm được tất cả ý nghĩa của nó trong liên hệ với các lời khấn khác (vâng lời, khó nghèo và khiết tịnh), được diễn tả ra hay hiểu ngầm, mang dấu ấn cuộc sống giản dị và hướng tới một đời sống cầu nguyện chuyên cần, vì đây là một hồng ân phải nhận lãnh và làm mới lại không ngừng, khuôn mình cách mật thiết với những mầu nhiệm mình cử hành.

Đời sống độc thân khiết tịnh linh mục giả thiết một khổ hạnh (vừa thể chất, vừa tinh thần và thiêng liêng), dù ngày nay ít được nhấn mạnh, nhưng vẫn là thiết yếu. Sự thận trọng, dè dặt, tỉnh thức, từ bỏ, chấp nhận mọi thánh giá trong suốt cả đời sống, và những yếu tố khác cùng loại, làm thành bấy nhiêu phương diện của một quan niệm toàn vẹn về cuộc sống độc thân khiết tịnh, như văn kiện *Huấn luyện thiêng liêng trong các chủng viện* của Bộ Giáo Dục Công Giáo khẳng định[[26]](#footnote-26).

Chọn lựa sống độc thân khiết tịnh là linh mục trao hiến đời sống mình để nhắm tới một sự phong phú đặc biệt, như thánh Phaolô nói về tình phụ tử đối với các tín hữu của ngài[[27]](#footnote-27). Vì thế, linh mục chọn sống độc thân khiết tịnh phải có một quan niệm lành mạnh về tình phụ tử và danh hiệu “*cha*” mà những người được trao phó thường gọi mình. Đời sống của ngài phải hoàn toàn quy hướng về sự tăng trưởng của họ trong đức tin, đức cậy và đức mến.

Linh mục càng suy tư và cầu nguyện với Thánh Kinh thì càng thấu hiểu căn bản Phúc âm của bậc độc thân khiết tịnh: kỷ luật của Giáo hội Rôma không chỉ thuộc về sự gắn bó với truyền thống lâu đời không hề xa lạ với Thánh Kinh, mà còn mặc lấy một hình thức bắt buộc, cho dù không được đặt định trong Tân Ước. Nhưng bằng nhiều cách, Tân Ước vẫn làm vang lên lời mời gọi vào bậc độc thân khiết tịnh.

Đời sống độc thân khiết tịnh linh mục phải được đặt trên nền tảng thần học nghiêm chỉnh và sâu xa cho phép hiểu rõ ý nghĩa Kitô học, Giáo hội học, Thánh Kinh học, ý nghĩa hôn ước và tông đồ, cũng như tính “thích hợp mục vụ” của bậc độc thân với chức vụ linh mục, nhất là trong vấn đề thuyên chuyển nhiệm sở.

Chúng ta cũng phải lưu ý đến tầm quan trọng của cộng đồng giáo dục như là yếu tố căn bản của việc đào tạo khởi đầu về đời sống độc thân khiết tịnh linh mục, nhờ sự phân định và quân bình giữa những thời gian trao đổi và trầm mặc, những chia sẻ giữa chủng sinh và nhà đào tạo, trong sự tương tác với các cộng đồng khác, là những cộng đồng tự nhiên như gia đình hoặc cộng đồng Giáo hội như giáo xứ, trong những mối liên hệ quân bình, hài hòa và trưởng thành nhân bản (tình cảm, tính dục), cũng như thiêng liêng giữa những người nam và người nữ.

Như thế, độc thân khiết tịnh linh mục phải là một chọn lựa dấn thân tự do và tự nguyện được Giáo hội chuẩn nhận, chứ không phải là một gánh nặng áp đặt từ bên ngoài. Giáo luật nhắc nhở: “*Đương sự phải được tự do hoàn toàn, tuyệt đối không được cưỡng bách bằng bất cứ cách nào và vì bất cứ lý do gì, cũng không được ngăn cản người đủ khả năng xứng hợp theo Giáo luật”[[28]](#footnote-28).* Và trong nhiều hoàn cảnh cuộc sống, kỷ luật độc thân khiết tịnh trở nên như một sự che chở bảo vệ và một gánh nhẹ nhàng khiến cho linh mục càng được thăng tiến và triển nở[[29]](#footnote-29), nhờ đó linh mục thống nhất được đời sống nội tâm và hoạt động tông đồ, là điều kiện tất yếu để thành công, hạnh phúc và thánh thiện.

Khi chịu chức thánh, linh mục đã hứa sống độc thân khiết tịnh[[30]](#footnote-30). Qua lời hứa ấy, linh mục ký kết với Chúa một giao ước nhiệm hôn[[31]](#footnote-31) đòi hỏi phải có sự chung thuỷ. Bất cứ người đàn ông nào cũng muốn nếm trải sự ngọt ngào nồng ấm của tình yêu và sự âu yếm dịu dàng an ủi khả giác nữ tính. Tự nhiên chúng ta cũng có như vậy, nhưng chúng ta đã tự nguyện khước từ chúng, để chọn một tình yêu cao cả hơn cho Chúa và các linh hồn. Dù vậy, nếu không bám chặt vào Chúa thì khả năng đi tìm niềm an ủi khả giác kia sẽ bùng lên, nhất là những lúc gặp phải thử thách buồn phiền, cám dỗ, yếu đuối[[32]](#footnote-32).

Tông huấn *Pastores Dabo Vobis* đã nhấn mạnh hình ảnh Chúa Kitô như Đấng Phu Quân của Giáo hội: Chúa Kitô đã ban tặng chính mình cho Giáo hội trong tình yêu[[33]](#footnote-33). Chúa Kitô là Đầu “đã yêu thương Giáo hội và hiến mình vì Giáo hội, thánh hoá và thanh tẩy Giáo hội bằng nước và lời hằng sống, để trước mặt Người là một Giáo hội xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhăn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền”[[34]](#footnote-34). Mối quan hệ hôn nhân của Chúa Kitô với Giáo hội là nền móng linh đạo của linh mục, vốn thường “được gọi là hình ảnh sống động của Chúa Kitô, Phu quân của Giáo hội”[[35]](#footnote-35). Đây cũng là nền tảng cam kết của linh mục với đời sống độc thân khiết tịnh, trong đó đặc tính hôn nhân của nó lại có tính cách rất tích cực, nhờ đó ngài kết hôn với Giáo hội như Chúa Kitô là hôn phu của Giáo hội. Là thành phần tư tế thừa tác của Giáo hội, Thân Thể và Hiền Thê của Chúa Kitô, Giám mục tham dự vào hôn ước của Chúa Kitô, được biểu thị qua nghi thức trao nhẫn trong lễ tấn phong Giám mục[[36]](#footnote-36), và Giám mục lại thông truyền cho linh mục qua việc đặt tay phong chức.

Trong bài giảng nhậm chức TGM Tổng Giáo phận Philadelphia ngày 08.9.2011, TGM Charles Chaput đã nói rất hay về cuộc hôn nhân của Giám mục với Giáo phận của mình, từ đó chúng ta cũng suy ra cuộc hôn nhân của linh mục với giáo xứ được ủy thác cho mình. Ngài nói: “*Tương quan của một Giám mục với Giáo phận của ngài cũng không khác gì một cuộc hôn nhân. Chiếc nhẫn Giám mục đeo là một biểu tượng tình yêu của Giám mục đối với Giáo phận của mình… Giám mục được mời gọi yêu thương Giáo phận của mình với hết cả tấm lòng như Chúa Kitô đã yêu thương và hiến mình cho Hội Thánh…”* Cũng thế, khi nhận lãnh chức linh mục từ tay Giám Mục và được thông phần vào chức tư tế duy nhất của Chúa Kitô ở cấp độ thấp, linh mục cũng thông phần một cách nào đó vào chiều kích hôn ước đối với Giáo hội, nên phải hết lòng yêu mến Giáo hội bằng cách cống hiến mọi năng lực và tự hiến trong đức ái mục tử đến độ hy sinh chính cuộc sống mình mỗi ngày cho đoàn chiên được trao phó[[37]](#footnote-37).

Đời sống độc thân khiết tịnh không phải là phủ nhận hôn nhân, nhưng phải được hiểu trong liên hệ với Nước Trời: Đời sống độc thân khiết tịnh có ý nghĩa và sẽ chỉ sinh hoa trái “trong viễn tượng hôn nhân thiên quốc và trong ánh sáng của Vương quốc Thiên Chúa”[[38]](#footnote-38). Trong ý nghĩa này, linh mục được kêu gọi ‘trở nên chàng rể’ dâng tặng toàn thể những gì là mình cho Giáo hội/Hôn thê của Chúa Kitô và cho Vương quốc Thiên Chúa, như người chồng dâng tặng toàn thể thân xác và tất cả những gì là mình cho vợ[[39]](#footnote-39).

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói: “*Sự trinh khiết và độc thân vì Nước Thiên Chúa, không làm giảm bớt chút nào phẩm giá của hôn nhân, ngược lại, chúng giả thiết phải có phẩm giá ấy và củng cố nó. Hôn nhân và sự trinh khiết là hai cách thức để diễn tả cùng một mầu nhiệm duy nhất về giao ước giữa Thiên Chúa với Dân Ngài. Ở đâu không có sự kính trọng đối với hôn nhân, cũng không thể nào có được sự trinh khiết tận hiến. Ở đâu người ta không nhìn tính dục con người như là ân sủng lớn lao của Đấng Tạo hoá, thì ở đó việc từ bỏ tính dục vì Nước Trời cũng mất đi ý nghĩa của nó*”[[40]](#footnote-40).

Đời sống độc thân khiết tịnh là “một ân huệ quí giá Thiên Chúa ban cho Giáo hội”[[41]](#footnote-41): linh mục hiến dâng tính dục và con tim không san sẻ của mình cho Thiên Chúa “*như dấu chỉ của Nước Trời không thuộc về thế gian này, một dấu chỉ của tình yêu Thiên Chúa cho thế giới và dấu chỉ của tình yêu không san sẻ linh mục dành cho Thiên Chúa và Dân Chúa*”. Đời sống độc thân khiết tịnh linh mục là “ý muốn của Giáo hội” và Bí tích Truyền Chức “*làm cho linh mục trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là Đầu và Hôn phu của Giáo hội*”. Sự độc thân khiết tịnh linh mục “*là món quà bản thân diễn tả sự phục vụ của linh mục cho Giáo hội, trong Chúa Kitô và với Chúa Kitô*”.

Tính hiệu quả của đức ái mục tử sẽ tùy thuộc nhiều vào sự trung thành của linh mục với lời hứa độc thân khiết tịnh. Do đó, lời cầu nguyện là vũ khí hiệu nghiệm nhất để kiên trì trong lời cam kết độc thân thanh khiết, cùng với những bí tích và những thực hành khổ chế của Giáo hội “*sẽ đem lại hy vọng trong những khó khăn, tha thứ trong những sa ngã, tự tin và can đảm tái đảm nhận cuộc hành trình này*”.

Việc làm chứng nhân cho tình yêu phu phụ của Chúa Kitô đòi hỏi linh mục “*có khả năng yêu mọi người với một con tim mới, quảng đại và trong sạch, với sự từ bỏ đích thực, với sự dâng hiến trọn vẹn, thường xuyên, trung thành và đồng thời với một loại ‘ghen tỵ thần linh*’[[42]](#footnote-42) và thậm chí với tình thương âu yếm của người mẹ, có khả năng “*quặn đau sinh ra một lần nữa*” cho đến khi “*Chúa Kitô được thành hình nơi người tín hữu*”[[43]](#footnote-43).

Sự đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô linh hoạt toàn thể cuộc sống và sứ vụ tông đồ của linh mục. Ngài phải nhìn mình theo cách Chúa Kitô đã nhìn bản thân Ngài: Vị Mục tử nhân lành có con tim cháy bỏng bởi lòng yêu thương đoàn chiên và sẵn sàng hy sinh mạng sống cho họ bất cứ giá nào. Đó là đức ái mục tử, là “*nguyên tắc nội tại, là sức mạnh tạo sinh khí và hướng dẫn đời sống thiêng liêng của linh mục*”[[44]](#footnote-44). Nội dung chính yếu của đức ái mục tử này là “*quà tặng tất cả bản thân cho Giáo hội, theo gương mẫu Chúa Kitô*”. Quà tặng bản thân này “*là nguồn mạch và sức mạnh tổng hợp của đức ái mục tử*”, là “*một sự lựa chọn yêu thương, nhờ đó Giáo hội và các linh hồn trở thành mối quan tâm hàng đầu của linh mục, nhờ đó ngài trở nên có khả năng yêu mến Giáo hội phổ quát và một phần của Giáo hội được uỷ thác cho ngài với tình yêu sâu xa như của một người chồng dành cho người vợ*”.

Mối quan hệ này phát xuất trước hết và trên hết từ sự hiệp thông cá nhân của linh mục với Chúa Kitô và với linh mục đoàn hiệp nhất cùng Giám mục[[45]](#footnote-45): “*Đức ái mục tử đòi hỏi linh mục luôn làm việc trong mối dây hiệp thông với Giám mục và với các anh em linh mục, nếu không, những nỗ lực của ngài sẽ là vô ích*”[[46]](#footnote-46). Đối với linh mục, chiều kích này sẽ có ý nghĩa đặc biệt khi toàn bộ linh đạo của ngài xoay quanh tính thuộc về một linh mục đoàn duy nhất hiệp thông với Giám mục Bản quyền.

Vậy các biện pháp siêu nhiên, tự nhiên nào giúp chúng ta giữ mình và trung tín với lời hứa sống độc thân khiết tịnh? ĐTC Phanxicô căn dặn: “*Khiết tịnh là biểu hiện tâm tình tận hiến duy nhất cho tình yêu của Chúa. Các cám dỗ trong lời hứa này đòi hỏi chúng ta phải khiêm tốn tin tưởng vào Chúa, cảnh giác và kiên định* *bám trụ vững vàng trên tảng đá của lòng thương xót…* *Chỉ khi nào chứng tá của chúng ta vui vẻ thì chúng ta mới lôi cuốn được giáo dân đến với Chúa Kitô; niềm vui này là ơn phúc được nuôi dưỡng bằng đời sống cầu nguyện, chiêm niệm Lời Chúa, cử hành các bí tích và sống tình huynh đệ*[[47]](#footnote-47).

Và Ngài chia sẻ hành trình sống ơn gọi của ngài: “*Sau nhiều năm trôi qua với một số thành công và niềm vui, nhưng nhiều năm thất bại, yếu đuối, tội lỗi..., cha không bao giờ hối tiếc! bởi vì ngay cả trong những lúc đen tối nhất, trong những lúc tội lỗi, trong những lúc yếu đuối, trong những lúc thất bại, cha luôn luôn nhìn vào Chúa Giêsu, tín thác vào Người, và Người đã không bỏ cha một mình. Người luôn luôn tiến bước là bạn đồng hành trung thành với cha”*[[48]](#footnote-48)*.*

Chúng ta có một chứng từ của Đức Cha Đaminh Đặng Dĩ Minh về việc thực thi đời sống độc thân khiết tịnh[[49]](#footnote-49). Ngài viết*: “Trong vòng 22 năm trời, tôi bị tách biệt hẳn với gia đình và bạn bè. Kinh Nguyện và Thần Linh Thiên Chúa hỗ trợ tôi cách đặc biệt trong những giờ phút đen tối, những giờ phút mà đôi khi tôi cảm thấy Thiên Chúa thật xa. Và chính từ kinh nghiệm đau thương này mà tôi rút tỉa suy tư về sự độc thân khiết tịnh linh mục. Đối với tôi, độc thân khiết tịnh linh mục là lời đáp trả tiếng Chúa kêu mời ta tận hiến hoàn toàn cho Ngài và cho việc chăm sóc dân Ngài. Đời độc thân khiết tịnh, nếu được sống kết hiệp mật thiết với Chúa, sẽ giúp người độc thân khiết tịnh đi đến chỗ chấp nhận cả đến hy sinh chính mạng sống mình.*

*Vị Công an cho biết ba lý do thả tôi ra: ‘Trước tiên ông là người ngay chính. Tiếp đến, ông không bao giờ sử dụng tiền của Giáo Hội vào việc riêng, kể cả tiền mẹ ông cho ông. Sau cùng ông không bao giờ đi lại với đàn bà. Và như thế có thể kết luận rằng ông không bao giờ làm gì hại dân’.*

*Đó là ba lý do chính khiến tôi được trả tự do. Ông không bao giờ đi lại với đàn bà, câu nói của viên công an minh chứng tôi hoàn toàn trung thành với sự độc thân khiết tịnh linh mục. Nhưng câu nói cũng ngầm công nhận rằng có một khía cạnh tốt đẹp trong cuộc sống độc thân khiết tịnh khiến họ bắt buộc phải thả tôi ra”[[50]](#footnote-50).*

III. Người Linh Mục Đích Thực

Chúng ta đừng để mắc lừa ma quỉ qua một trào lưu trong giới truyền thông Tây phương mô tả luật độc thân khiết tịnh linh mục như một đòi hỏi “vô nhân đạo” và “vô lý” của Giáo hội Công giáo đối với hàng giáo sĩ. ĐHY Parolin, Quốc vụ Khanh Tòa Thánh hôm 06.02.2016 tại Hội nghị về Luật Độc thân Linh mục đã lên tiếng mạnh mẽ chống lại rằng “*cuộc sống độc thân khiết tịnh, không phải là một đòi buộc vô nhân đạo, nhưng cho phép linh mục phục vụ Chúa với một trái tim tự do và không phân chia, chuẩn bị cho ngài một cách thế đặc biệt để dâng hiến cho Đức Kitô, và khiến ngài tự do hơn cho sứ mệnh linh mục của ngài*”[[51]](#footnote-51), nhất là với một linh mục đích thực là linh mục, như bà Madeleine Delbrêl mô tả[[52]](#footnote-52):

Trong cuộc sống, sự vắng bóng của một linh mục đích thực là một nguy khốn không tên. Món quà lớn nhất chúng ta có thể làm, đức ái lớn nhất chúng ta có thể mang lại, là một linh mục đúng là một linh mục đích thực.

Trong Đức Kitô có sự sống của con người và sự sống thiêng liêng. Nơi linh mục cũng phải có một sự sống thực sự của con người và một sự sống đích thực của Thiên Chúa. Khổ thay nơi nhiều linh mục lại thiếu cái này hoặc cái kia. Có những linh mục dường như chưa bao giờ có cuộc sống của một con người: Họ không thấu cảm được những khó khăn của giáo dân, của một người cha hay của một người mẹ gia đình, với đúng gánh nặng của con người; họ không thật sự nhận ra thế nào là đời sống của một người đàn ông, một người đàn bà, thật là đau đớn!

Một khi tín hữu gặp được một linh mục “hiểu” họ, đi vào được trong tâm hồn, trong cuộc sống, trong các khó khăn của họ, thì họ sẽ không bao giờ đánh mất kỷ niệm này. Tuy nhiên với điều kiện, linh mục hòa đời sống của họ vào đời sống của chúng ta, dù họ không hoàn toàn sống như chúng ta. Từ lâu, các linh mục đã đối xử với giáo dân như các trẻ vị thành niên; và ngày hôm nay, tình trạng này lại ở một thái cực khác, là linh mục trở thành bạn với giáo dân. Nhưng giáo dân muốn linh mục vẫn là cha. Khi người cha trong gia đình thấy con mình lớn lên, từ đó, ông đối xử với con mình như người lớn, chứ không như đứa trẻ con, nhưng ông luôn xem nó như con mình: một đứa con trưởng thành. Linh mục cũng phải đối xử với giáo dân như những đứa con trưởng thành.

Chúng ta cũng cần linh mục sống một cuộc sống thiêng liêng. Linh mục vừa sống giữa chúng ta, nhưng phải sống với Chúa. Các dấu hiệu nào chúng ta mong chờ cho sự hiện diện thiêng liêng này nơi linh mục?

* *Cầu nguyện*: chúng ta thấy có những linh mục dường như không bao giờ cầu nguyện (những gì thực sự được gọi là cầu nguyện);
* *Niềm vui*: biết bao linh mục luôn bị bận rộn, lo lắng nên không có niềm vui;
* *Sức mạnh*: linh mục phải là người đứng trụ; nhạy cảm, rung động, nhưng không bao giờ sụp đổ;
* *Tự do*: chúng ta muốn linh mục tự do khỏi mọi hình thức, thoát khỏi mọi thành kiến;
* *Bất vụ lợi*: đôi khi giáo dân cảm thấy bị linh mục lợi dụng, thay vì giúp đỡ họ hoàn thành sứ vụ;
* *Kín đáo*: linh mục phải kín miệng (người ta đánh mất tin cậy nơi người mình đã quá thổ lộ);
* *Sự thật*: linh mục luôn là người nói sự thật: có nói có, không nói không;
* *Khó nghèo*: đó là điều thiết yếu. Một người thanh thoát với tiền bạc cảm thấy bị lôi kéo một cách bản năng về phía người nghèo, người thấp bé nhất, như định luật “trọng lực”;
* *Khái niệm đúng về Giáo hội*: linh mục không bao giờ nói về Giáo hội một cách khinh suất, như người ở ngoài Giáo hội! Một người con xét đoán mẹ mình thì ngay lập tức nó sẽ bị xét đoán.

Nhưng thường có một cuộc sống thứ ba xâm nhập hai cuộc sống đầu và nổi trội lên: *linh mục là người của đời sống Giáo hội, của “môi trường giáo sĩ*”: từ vựng, cách sống, cách gọi các sự việc, sở thích, những lợi ích và những tranh cãi làm cho họ có một mặt nạ, đau đớn thay mặt nạ đó che giấu gương mặt thật của linh mục, và người linh mục đích thực chắc chắn ở đàng sau mặt nạ này…

Nguyện xin Chúa Thánh Thần tiếp tục cho đến kiện toàn những gì Ngài đã thương khơi gợi, tác động và biến đổi chúng ta trong kỳ tĩnh tâm năm này, để chúng ta sống tốt cam kết độc thân khiết tịnh như Chúa và Giáo Hội mong muốn. Amen.

***(Cho Trọn Ý Ngài mp3)***

IV. Nên Giống Chúa Kitô

### *a. Đời Sống Cầu Nguyện và Nội Tâm*

Là người của Thiên Chúa, chúng ta phải nên giống Chúa Giêsu là con người cầu nguyện và có đời sống nội tâm sâu xa. Các trình thuật Tin Mừng khắc họa Chúa Giêsu là con người cầu nguyện. Ngài là con người của đám đông, nhưng cũng là con người ‘lên núi’ nữa. Ngài gắn bó với dân chúng, nhưng cũng dành những khoảng thời gian một mình cầu nguyện lâu giờ và hiệp thông với Chúa Cha. Sự gắn bó của Ngài với dân chúng là một cái gì trào ra từ sự hiệp thông của Ngài với Chúa Cha.

Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ cầu nguyện bằng chính gương mẫu của Ngài, nên họ thưa: “X*in Thầy dạy chúng con cầu nguyện”[[53]](#footnote-53).* Ngài cầu nguyện khi Ngài được dân chúng nồng nhiệt ngưỡng mộ, như sau biến cố hóa bánh ra nhiều,[[54]](#footnote-54) và khi Ngài vui mừng đón bảy mươi hai môn đệ trở về,[[55]](#footnote-55) Ngài cầu nguyện khi Ngài buồn sầu và cô đơn ở vườn Giếtsêmani,[[56]](#footnote-56) Ngài cầu nguyện trên Thập Giá tại đồi Canvê,[[57]](#footnote-57) Ngài cầu nguyện cả khi Ngài trút hơi thở cuối cùng, phó thác chính mình trong tay Cha[[58]](#footnote-58).

Phải sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian, chúng ta phải vun xới đời sống nội tâm, với một cuộc sống cầu nguyện, có khả năng chiêm niệm trong hành động: yêu mến cầu nguyện, dành ưu tiên cho giờ cầu nguyện hằng ngày, sắp xếp ngày sống sao cho có thể dành cho Chúa một thời gian chất luợng. Chính đời sống cầu nguyện sẽ làm cho chúng ta luôn ở lại trong Chúa như cành nho ở lại trong thân nho[[59]](#footnote-59). Sự *ở lại* này là bí quyết giúp chúng ta sống một đời sống tâm linh sinh động và phong phú*.* Chính nhờ đời sống cầu nguyện này mà chúng ta trở nên nhạy cảm hơn đối với Chúa Thánh Thần, trở nên ngoan ngoãn hơn trước những gợi ý và thúc đẩy của Ngài, đồng thời qui phục hoàn toàn cho Thánh Ý Thiên Chúa.

Nhiều giáo dân ngày nay rất trông mong chúng ta cung cấp cho họ sự hướng dẫn tinh thần, dẫn dắt họ bước đi trên nẻo đường của cầu nguyện và của Thánh Thần. Đây cũng là một nhu cầu mục vụ thiết yếu, chúng ta phải đáp ứng cơn đói khát thiêng liêng này của giáo dân, nếu không muốn họ bị kéo lôi đến một chỗ khác để kiếm tìm sự hướng dẫn. Bộ Giáo sĩ dạy: “*Chỉ có người mục tử cầu nguyện mới có thể chỉ bảo cho người ta biết cách cầu nguyện, và mới có thể đem ơn Chúa xuống cho những người mà mình chịu trách nhiệm săn sóc mục vụ… Chỉ có linh mục biết sống hằng ngày kinh nghiệm hoán cải và biết quan hệ thân mật với Chúa Kitô mới có thể thúc đẩy những bước tiến đáng kể trong công cuộc Phúc âm hóa đích thực và mới mẻ”[[60]](#footnote-60).* Cònthánh Gioan Thánh Giá nói trong Ngọn Lửa Sống của Tình Yêu: *“Linh mục không thể lãnh đạo và hướng dẫn người khác nếu chính bản thân linh mục lại xa lạ với những nẻo đường và những cách làm việc của Chúa Thánh Thần. Và nếu bản thân linh mục là người thiếu năng lực biện phân, thì ngài phá hỏng công cuộc của Chúa Thánh Thần nơi những tâm hồn mà linh mục dẫn dắt”[[61]](#footnote-61).*

### *b. Lòng Nhân Ái Trưởng Thành*

Là hiện thân của Chúa Kitô, chúng ta phải có lòng nhân ái như Ngài. Khi đọc và suy gẫm Tin Mừng, chúng ta dễ có ấn tượng sâu đậm về lòng nhân ái của Chúa Giêsu. Ngài ôm các em bé vào lòng, chúc lành cho chúng, nhắc nhớ rằng Nuớc Thiên Chúa thuộc về những người giống như chúng[[62]](#footnote-62). Ngài có các bạn hữu ở Bêtania mà Ngài yêu mến và năng ghé thăm, Ngài có một tương giao thân tình nồng nhiệt với họ. Ngài đã cảm thương bạn hữu mình đến độ sa nước mắt, như điều đã xảy ra bên mồ Ladarô[[63]](#footnote-63). Ngài cũng nếm cảm nỗi đói khát, cô đơn và buồn sầu. Lòng nhân ái của Chúa Kitô được nhìn thấy rõ rệt nhất nơi tấm lòng trắc ẩn của Ngài.

Trắc ẩn không chỉ là thương hại người ta, mà đúng hơn, trắc ẩn là cảm nếm nỗi đau khổ nơi người ta, cùng chịu đau khổ với người ta và tìm cách giúp họ như việc Chúa Giêsu đã làm khi cảm nhận cơn đói mệt của đám đông đi theo Ngài trong hoang địa[[64]](#footnote-64). Trái tim trắc ẩn của Ngài đã hoàn toàn đồng cảm với và mang lấy gánh buồn đau của người góa phụ đang khóc thuơng vì mất đứa con trai duy nhất của mình[[65]](#footnote-65). Ngài cảm nhận được lòng thống hối của người đàn bà tội lỗi đang sa nước mắt rửa chân Ngài và lấy tóc nàng mà lau như dấu chứng của một trái tim chứa chan lòng mến. Lòng trắc ẩn của Ngài đã thúc đẩy Ngài đi đến gặp gỡ và ngay cả đụng chạm đến những người phung hủi mà xã hội loại trừ và liệt vào hạng ô uế không thể đụng chạm đến được[[66]](#footnote-66).

Lòng nhân ái của Chúa Giêsu đã làm cho Ngài có thể đi vào trong mối quan hệ cá nhân với tất cả mọi người: những người đau ốm và những người khốn khổ, những người nghèo hèn và những người bị áp bức, những người tội lỗi cũng như những người thánh thiện. Mặc dù tiếp xúc với đám đông quần chúng, Ngài vẫn không bao giờ quên các cá nhân và nhu cầu của họ: Ngài dừng lại với anh chàng ăn xin mù Bartimê[[67]](#footnote-67); bị cả một đám đông chen lấn xô đẩy, nhưng Ngài vẫn cảm nhận được đức tin của người phụ nữ đang cố kín đáo chạm đến mép áo Ngài để được chữa lành chứng bệnh băng huyết của chị[[68]](#footnote-68). Ngài đã cảm kích bởi lòng quảng đại của bà góa nghèo dâng cúng hai đồng bạc, tức trọn số tiền mà bà đang có để sống, vào hòm tiền của Đền Thờ[[69]](#footnote-69).

Để nên giống Chúa Kitô, chúng ta phải có lòng nhân ái và trắc ẩn như Ngài, phải biết cảm xúc với người ta, vì người ta và trong người ta, nhất là những người đau khổ trong thân xác cũng như trong tâm hồn, phải cảm nhận “*những vui mừng và hy vọng, những ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là những người nghèo và những người đau khổ”[[70]](#footnote-70).* Chúng ta không thể vô cảm, vô can, hay lãnh đạm đối với bao nỗi đau buồn và bao nỗ lực đấu tranh của những người mà chúng ta có bổn phận phục vụ: Niềm vui và nỗi khổ của họ phải có một âm vang trong cõi lòng chúng ta. Chúng ta được gọi nên giống Chúa Kitô để trở thành người Samaritanô Nhân Hậu, hình ảnh của chính Chúa Giêsu và Giáo Hội mà ĐTC Phanxicô ví là “bệnh viện dã chiến”: dùng các bí tích mà băng bó chữa lành và đưa vào quán trọ săn sóc (đưa vào Giáo Hội).ĐTC Phanxicô nêu gương thương cảm và đồng cảm với người nghèo khó, rủi ro tai nạn, tù tội, đau ốm, khuyết tật...

Nhờ cuộc sống độc thân khiết tịnh, chúng ta hoàn toàn có tự do để yêu thương, quan tâm và chăm sóc mọi người. Chúng ta là của mọi người, và mọi người có quyền đòi hỏi chúng ta không được thuộc về riêng một ai cả. Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II nói: “*Linh mục được mời gọi bắt chước gương Chúa Kitô và mang trọn tấm lòng đồng cảm của Ngài đến cho những người ốm đau tật nguyền… Linh mục không giống được với Chúa Kitô ở chỗ linh mục không có quyền năng làm phép lạ chữa lành các anh chị em đau yếu, nhưng linh mục có thể đem lại cho họ sự an ủi về mặt luân lý và tâm linh, nâng đỡ họ trong cơn thử thách và ngay cả có thể giúp họ mau chóng bình phục hơn”[[71]](#footnote-71).* Chúng ta không xóa tan được nỗi thống khổ của tha nhân, nhưng chính sự hiện diện của chúng ta trong nỗi thống khổ đó sẽ đem lại cho họ niềm hy vọng và sự chữa lành. Nhưng bên cạnh đó, chúng ta cũng nhận được sự nâng đỡ lớn lao từ nơi họ: Sự hy sinh và lòng kiên nhẫn chịu đựng của họ là một nguồn nghị lực nâng đỡ, khích lệ tinh thần làm cho chúng ta giàu tính người hơn và trở nên giống Chúa Kitô hơn.

***c. Tinh Thần Phục Vụ***

Thầy Chí Thánh của chúng ta, Đấng “*đã đến không phải để được phục vụ nhưng là để phục vụ và hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho nhiều người”[[72]](#footnote-72).* Ở Á Châu và nhất là tại Việt Nam*,* linh mục vẫn còn được dân chúng khá trọng vọng và vẫn còn có một số uy lực nào đó; xã hội cũng dành cho linh mục một sự nể nang. Vì vậy, chúng ta cần điều chỉnh và sửa đổi nhãn quan của mình trong khía cạnh này. Bộ Giáo Sĩ nhắc nhở: *“Linh mục có một uy thế giữa các tín hữu, và tại vài nơi, linh mục còn có những thẩm quyền dân sự nữa. Tuy nhiên, linh mục cần ý thức rằng uy thế đó phải gắn liền với lòng khiêm nhường và phải được sử dụng đúng đắn để thúc đẩy công cuộc cứu rỗi các linh hồn, trong khi không ngừng xác tín rằng chính Chúa Kitô mới là thủ lĩnh đích thực của dân Thiên Chúa”[[73]](#footnote-73).*

ĐTC Phanxicô đã làm gương khi tự đi lấy hành lý và thanh toán tiền phòng, cả trong các cuộc tông du tự xách cặp của mình. Chúng ta được trao tác vụ không phải cho chính bản thân, nhưng cho cộng đoàn tín hữu; không phải để làm ông chủ sai khiến cộng đoàn, nhưng là để cống hiến cho cộng đoàn sự phục vụ vô vị lợi: “*Tìm gặp Chúa Kitô nơi người khác, ưu tiên người nghèo, nơi họ, con mắt đức tin của chúng ta khám phá ra Chúa Giêsu và khám phá ra một tình yêu bao dung đối với tội nhân”[[74]](#footnote-74).*

Tinh thần phục vụ làm cho chúng ta biết vui tươi chấp nhận và dốc sức chu toàn những bổn phận được giao phó, dù đó là những công việc vinh dự gắn liền với tên tuổi hay thấp hèn âm thầm trong bóng tối và không được ai biết đến. Tinh thần phục vụ sẽ cắt xén khỏi chúng ta những dấu vết của căn chứng sùng bái sự nghiệp phổ biến trong giới giáo sĩ ngày nay, một căn chứng có thể làm lệch lạc và thậm chí phá hỏng sứ vụ của mình: nhiều công trình giá trị của tiền nhân bị phá bỏ để xây dựng cái mới, có khi kém hơn, cả về chất lượng lẫn giá trị văn hóa và mỹ thuật, chỉ vì muốn để lại *dấu tích sự nghiệp của mình*. Thật đáng tiếc!

Tại một trong những học viện dành cho các sinh viên linh mục ở Rôma, chân dung của các cựu sinh viên đã trở thành Giám mục và Hồng y được treo nhan nhãn dọc các hành lang và cầu thang của tòa nhà. Gần đây, các vị hữu trách thức thời đã quyết định tháo gỡ các khung ảnh ấy, bởi vì theo báo cáo cho biết, nhiều linh mục sinh viên mới vào trường đã có cảm nghĩ mãnh liệt rằng mình cũng phải phấn đấu để đạt đến những “*tầm cao* *ấy*”! “*Các sinh viên phải hiểu rõ rằng tiêu điểm phấn đấu cho cuộc sống không phải là để đạt quyền cao chức trọng và thu vén danh dự, nhưng là tận hiến chính mình cho Thiên Chúa và cho sứ vụ mục vụ. Các sinh viên phải được đào tạo cách riêng về tinh thần vâng phục của linh mục, về tinh thần khó nghèo và từ bỏ, để họ có thể đảm nhận một cuộc sống theo khuôn mẫu của Chúa Kitô Khổ Nạn, để họ có thể sẵn sàng từ bỏ cả những gì mình đáng được hưởng, nhưng tự xét thấy là không phù hợp.”*

Thật vậy, trong tâm tư của nhiều ứng viên linh mục và gia đình, nhất là tại các nước kém và đang phát triển như Phi châu và Việt Nam, chức linh mục được xem như một thăng tiến xã hội và một nấc thang để bước lên, trong khi đúng hơn phải noi gương Thầy Chí Thánh Giêsu từ địa vị ngang hàng với Thiên Chúa bước xuống làm người, và còn tự hạ làm tôi tớ phục vụ mọi người để mang ơn cứu độ cho mọi người.

### *d. Sứ mệnh làm Thầy Dạy*

Là thầy dạy Lời Chúa, nhân danh Chúa Kitô và nhân danh Giáo Hội, chúng ta phải mang lại cho người ta sứ điệp là của Chúa Kitô, mà chúng ta chỉ là sứ giả của Ngài. Giáo Hội đặt Lời cứu độ trên môi miệng chúng ta để giải thích cho dân sứ điệp mà chính Giáo Hội là cơ quan gìn giữ. Giáo Hội trao cho chúng ta bài sai mà chính Giáo Hội đã nhận lãnh từ Chúa Kitô. Chúng ta sẽ không rao giảng về chính mình hay về những ý tưởng riêng của mình,[[75]](#footnote-75) nhưng là rao giảng một Tin Mừng mà cả chúng ta lẫn Giáo Hội đều không phải là chủ nhân tuyệt đối và do đó không thể uốn ép Tin Mừng theo ý muốn của mình, song phải chuyển giao Tin Mừng ấy một cách tuyệt đối trung thành[[76]](#footnote-76). Thật vậy, việc rao giảng Lời Chúa là bổn phận trọng yếu: “*Trong tư cách là những cộng tác viên của Giám mục, bổn phận đầu tiên của linh mục là rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa cho mọi người để xây dựng và phát triển Dân Thiên Chúa.”[[77]](#footnote-77)*

Nhưng muốn cho việc rao giảng này có tác dụng, thì nó phải được đặt điểm tựa trên đời sống cầu nguyện, và tiên vàn chúng ta phải là con người cầu nguyện trước khi là con người rao giảng: Phải nói với Chúa và có Chúa đã, rồi mới có thể nói về Chúa và trao Chúa cho người khác, vì không ai có thể cho cái mình không có. Chúng ta không phải là chủ nhân, nhưng là tôi tớ của Lời Chúa, không đọc Lời cách máy móc nhưng là lắng nghe Lời. Thật vậy, “*tâm nguyện, lắng nghe và đáp trả là hình thức cao nhất của cuộc tương phùng giữa Lời Chúa và cuộc sống mỗi người*.” Vì thế, ĐTC Phanxicô nói trong Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng rằng: “*Bất cứ ai muốn giảng, trước hết phải sẵn sàng để được đánh động bởi Lời Chúa và làm cho Lời ấy nhập thể trong cuộc sống cụ thể của mình*”[[78]](#footnote-78). Không thể phủ nhận sự kiện rằng “*có một mối tương quan thiết yếu giữa đời sống cầu nguyện cá nhân và việc rao giảng… Việc rao giảng hữu hiệu là một hoa trái khác của việc cầu nguyện cá nhân.”[[79]](#footnote-79)*

Đức Thánh Cha Phaolô VI đã diễn tả một cách sắc bén trong *Tông huấn Loan Báo Tin Mừng* như sau: “*Con người thời nay thích lắng nghe các chứng nhân hơn là nghe những thầy dạy, và nếu họ lắng nghe những thầy dạy thì bởi vì những thầy dạy ấy là các chứng nhân.”[[80]](#footnote-80)* Bộ Giáo dục Công giáo cũng khẳng định: “*Nhà giáo dục sống đời sống đức tin sống động sẽ dạy bằng chính con người mình nhiều hơn là bằng những gì mình nói.”* Quả đúng như Ca dao Việt Nam chúng ta dạy: “*Lời nói lung lay, gương lành lôi kéo*.”

Trong cuộc gặp gỡ các chủng sinh và tập sinh, khi nói về tính chân thật, ĐTC Phanxicô nhìn các nhà đào tạo và nói: “*Trước tiên đây là một trách nhiệm của người lớn, của các nhà đào tạo. Chính các bạn, những nhà đào tạo đang hiện diện nơi đây, phải nêu gương về sự chân thực cho người trẻ. Chúng ta muốn có những người trẻ chân thực không? Chúng ta hãy trở nên chân thực! Bằng không, Chúa sẽ nói với chúng ta điều Người đã nói cho Dân Chúa về những người Pharisiêu: “Những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm thì đừng làm theo*”[[81]](#footnote-81).

Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng thêm: “*Ngay cả trong thời đại này, người ta thích nghe các nhân chứng: họ “khao khát sự xác thực ... và đòi phải nói về một Thiên Chúa mà chính mình biết và quen thuộc với, như thể thấy Đấng vô hình*”[[82]](#footnote-82).

Chúa Giêsu dạy các tông đồ và chúng ta ra đi rao giảng và làm cho người ta trở thành môn đệ của Chúa. Thư thánh Phaolô gửi cho Titô đoạn 2 là tất cả những gì nói về việc làm môn đệ của Chúa, tức là học sống theo con đường mà Chúa muốn chúng ta sống, được hướng dẫn nhờ các gương lành trong Giáo Hội. Làm môn đệ là đi theo Thầy Chí Thánh Giêsu và học cách sống theo sự khôn ngoan của Lời Ngài. Khi Chúa Giêsu gọi các môn đệ đầu tiên, thì kế hoạch là dành nhiều thời gian ở cùng Ngài[[83]](#footnote-83) và học nơi Ngài, đi theo Ngài. Vào cuối sứ vụ trần thế của Ngài, Chúa Giêsu đã gặp các môn đệ ấy và bảo họ dành thời gian còn lại để đi khắp thế gian và dạy cho những ai muốn đi theo và vâng lời Ngài biết làm thế nào để trở nên những học trò hay môn đệ Ngài trong suốt cuộc đời của họ[[84]](#footnote-84). Khi Thánh Phaolô cho Titô những mục tiêu rõ ràng để ông dạy cho mọi hạng người là tỏ cho họ thấy làm thế nào để “tôn vinh giáo lý của Chúa”. Cuộc sống của họ, nếu phản ánh những phẩm chất này, sẽ trở thành một lời chứng mạnh mẽ cho Thiên Chúa trong một thế giới “quanh co và gian tà”.

Chúng ta lắng nghe như thánh Phaolô đang nói với mình: “*Phần anh, hãy dạy những gì phù hợp với giáo lý lành mạnh. Hãy khuyên các cụ ông phải tiết độ, đàng hoàng, chừng mực, vững mạnh trong đức tin, đức mến và đức nhẫn nại. Các cụ bà cũng vậy, phải ăn ở sao cho xứng là người thánh, không nói xấu, không rượu chè say sưa, nhưng biết dạy bảo điều lành. Như vậy, họ sẽ dạy cho người vợ trẻ biết yêu chồng, thương con, biết sống chừng mực, trong sạch, chăm lo việc nhà, phục tùng chồng, để lời Thiên Chúa khỏi bị người ta xúc phạm. Anh cũng hãy khuyên các thanh niên phải giữ chừng mực trong mọi sự. Chính anh hãy làm gương về mặt đức hạnh. Khi anh giảng dạy thì đạo lý phải tinh tuyền, thái độ phải đàng hoàng, lời lẽ phải lành mạnh, không ai bắt bẻ được, khiến đối phương phải bẽ mặt, vì không thể nói xấu chúng ta được điều gì. Các tôi tớ phải phục tùng chủ mình trong mọi sự, làm đẹp lòng chủ và đừng cãi lại, đừng ăn cắp, nhưng tỏ lòng trung tín hoàn toàn; như vậy là họ làm cho đạo lý của Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, được rạng rỡ mọi bề. Quả thế, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sở dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Ki-tô Giê-su là Thiên Chúa cao cả và là Đấng cứu độ chúng ta, xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành Dân riêng của Người, một dân hăng say làm việc thiện. Đó là những điều anh phải nói, phải khuyên, phải sửa dạy với tất cả uy quyền. Chớ gì đừng có ai coi thường anh*”[[85]](#footnote-85).

Nhưng công việc dạy sống theo Lời Chúa này là công việc của muôn đời và của muôn người, vì đó là bản chất của người tín hữu, một mình chúng ta sẽ không tài nào làm hết được, nên chúng ta phải huy động toàn bộ các thành phần Dân Chúa mà chúng ta có trách nhiệm chăn dắt vào cuộc tham gia, nhất là các tu sĩ, chủng sinh và các cán bộ tông đồ giáo dân nòng cốt trong giáo xứ như Ban hành giáo, giáo lý viên, gia trưởng, hiền mẫu… Cần phải đoàn ngũ hóa giáo dân, chớ để ai không tham gia một hội đoàn nào, rồi thông qua các hội đoàn ấy mà dạy giáo lý, học hỏi chia sẻ Lời Chúa, phân chia các công tác mục vụ, phụng vụ, bác ái từ thiện, thăm viếng người già cả neo đơn, người bệnh tật, tai nạn rủi ro. Đặc biệt chăm lo đào tạo các huynh trưởng, trang bị cho họ kiến thức và kỹ năng giáo lý, cũng như chuyên môn của từng hội đoàn để họ làm việc hiệu quả. Áp dụng nguyên lý bổ trợ để tạo uy tín cho những người đứng đầu để họ làm việc.

Để công cuộc này luôn được tiếp nối hữu hiệu, cần theo tiến trình đào tạo và chuẩn bị nhân sự bốn bước này:

- Dạy cho người ta biết làm;

- Khi người ta biết làm rồi thì giúp họ làm;

- Khi người ta làm được rồi thì hãy để cho họ làm;

- Và khi người ta đã tự mình làm tốt được rồi thì mình rút lui đàng sau, chỉ giữ vai trò cố vấn khích lệ, đôn đốc chung, vì đã hoàn thành việc chuẩn bị người thay thế.

Phần Hai

NHỮNG THÁCH ĐỐ VÀ CƠ HỘI CHO ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH

Chúng ta cùng xét đến những yếu tố tâm lý, tình cảm, tính dục vừa thách đố cho đời sống độc thân khiết tịnh mà con người có nguy cơ vấp phạm để vượt lên và xa tránh, nhưng cũng vừa là những cơ hội cho đời sống độc thân khiết tịnh thăng tiến. Chính qua những thách đố và cơ hội ấy, mỗi người chúng ta cũng rút ra được những bài học kinh nghiệm quí báu hầu lượng sức mình để quyết định dứt khoát con đường ơn gọi của mình, đồng thời nỗ lực sống tốt đời sống độc thân khiết tịnh đúng như ý Chúa và Giáo Hội mong ước.

1. CÁC NHU CẦU TÂM LÝ CĂN BẢN

#### 

#### Bí Tích Truyền Chức Thánh không làm cho linh mục thôi là con người và linh mục phải sống tốt đời sống độc thân khiết tịnh của mình trong những điều kiện của con người. Ở đây chúng ta nói đến các nhu cầu tâm lý căn bản của con người.

1. Nhu cầu tình yêu

Nhu cầu là một cái gì cần phải có để làm đầy đủ nhân cách của chúng ta. Nó là một đòi hỏi bên trong cần phải được thỏa mãn một cách phải lẽ, nếu chúng ta muốn có hạnh phúc trong đời sống mình. Khi nhu cầu được thỏa mãn thì có sự điều chỉnh thích hợp, còn khi nhu cầu không được thỏa mãn thì có sự điều chỉnh không ăn khớp trong nhân cách của chúng ta. Kết quả của việc không thỏa mãn nhu cầu là chúng ta cảm thấy hụt hẫng, căng thẳng, mất quân bình, không ổn định trong đời sống, ảnh hưởng đến đời sống thiêng liêng và sứ vụ.

Mọi con người đều có một ước nguyện nội tâm và nhu cầu tình yêu, một nhu cầu tâm lý cơ bản. Một trong những thúc đẩy sâu xa nhất của bản tính tự nhiên của con người là yêu và được yêu, vì trái tim con người vừa thiếu lại vừa thừa: thiếu nên khao khát nhận được tình yêu và thừa nên muốn cho đi. Tình yêu là ơn gọi căn bản và bẩm sinh của mọi con người. Yêu một người nào có nghĩa là lắng nghe, hiểu biết, thấu cảm, chấp nhận, tôn trọng, quan tâm, và muốn săn sóc người đó mãi mãi. Được yêu có nghĩa là được người khác chọn làm đối tượng đặc biệt của cảm giác yêu mến và thích thú của họ. Được yêu làm cho người ta hạnh phúc, và càng được yêu, người ta càng trở nên tự do hơn để yêu chính mình và yêu những người khác.

Khi nhu cầu tâm lý này không được thỏa mãn, bị bỏ bê, bị lờ đi thì một sự trống rỗng sâu xa phát triển nơi một người, và kết quả là người ấy cảm nghiệm những chán nản, khó chịu, thiếu hạnh phúc, tha hóa, vỡ mộng, cô đơn v.v… tác động tiêu cực lên đời sống thiêng liêng và sứ vụ. Do không thỏa mãn nhu cầu yêu thương này, người ta đau khổ vì thiếu dinh dưỡng tâm lý và tình yêu, có thể nhiễm chứng căng thẳng thần kinh, bị stress, cản trở việc tăng trưởng thiêng liêng, và cả các hoạt động của sứ vụ.

Con người cố gắng đáp ứng những nhu cầu tâm lý qua cách ứng xử của mình. Và việc thiết lập tình bạn thân mật sẽ thỏa mãn nhu cầu tâm lý căn bản yêu và được yêu của mình, nhất là tình huynh đệ bí tích của linh mục. Nhưng sự thỏa mãn đó phải được biểu lộ trong bối cảnh của đời sống ơn gọi thánh hiến.[[86]](#footnote-86)

2. Nhu cầu thân mật

Thân mật là một tình cảm đặc biệt đối với một người nào đó. Mọi người cần đến loại thân mật này để sống nhân bản lành mạnh. Tuy nhiên cấp độ của sự thân mật này có thể thay đổi từ người này đến người khác. Con người ai cũng ước mong sự liên hệ này, tức là muốn yêu thương một người nào đó và muốn được người ấy yêu thương mình. Là linh mục, chúng ta cũng nên thừa nhận rằng chúng ta cũng có những nhu cầu này trong cuộc sống, và những nhu cầu này phải được đáp ứng bên trong bối cảnh đời sống ơn gọi của chúng ta.

Nếu mỗi người chân thành yêu thương người khác và cảm nhận được người khác yêu thương thì nhu cầu kia được thỏa mãn và tình cảm con tim được bão hòa. Chúng ta nên nhớ rằng tất cả chúng ta đều là những con người bất toàn, chứ không phải những con người hoàn hảo. Chúng ta không thể nói rằng chúng ta đã được giải thoát khỏi mọi nhu cầu này vì chúng ta đã hiến dâng cuộc đời vì Nước Thiên Chúa. Chúng ta không thể nói rằng những nhu cầu này không có ảnh hưởng gì trên cuộc đời chúng ta, vì chúng ta được Thiên Chúa kêu gọi để thi hành sứ mệnh của Người. Hãy nhìn nhận sự kiện chúng ta trước hết là con người, là tín hữu, rồi mới là linh mục, và những nhu cầu nhân bản của chúng ta phải được kiện toàn trong bối cảnh đời sống ơn gọi linh mục của chúng ta.

Sự thân mật là nhu cầu tự nhiên của con người, nhưng sự thân mật trong đời sống độc thân khiết tịnh không cần và không được biểu lộ có tính cách thể lý phái tính với những đòi hỏi tự nhiên. Sự thân mật độc thân khiết tịnh có mức độ riêng biệt thích hợp của nó[[87]](#footnote-87). Chính mức độ này cung ứng đủ tự do để những người sống đời thánh hiến yêu thương nhau và yêu thương mọi người mà không vượt qua các giới hạn.

Trước Vatican II, sự quen thân và tình bạn thân mật chỉ được chia sẻ với Chúa Kitô, chứ không được chia sẻ với bất cứ con người nào khác. Nhưng sau Vatican II, người ta hiểu rằng chúng ta không được lơ là thân mật với Chúa, nhưng đồng thời được khuyến khích cũng thân mật với con người. Quả thế, Hiến chế Mục vụ Giáo hội trong Thế giới Ngày nay, Vui mừng và Hy vọng, nói: “*Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô, và không có gì thực sự là của con người mà lại không gieo âm hưởng trong lòng họ... Họ phải cảm thấy thực sự liên hệ mật thiết với loài người và lịch sử nhân loại.*”[[88]](#footnote-88)

Đôi khi chúng ta chia ra từng ngăn đời sống bằng cách nói rằng chúng ta, những linh mục và tu sĩ, phải kính mến một mình Thiên Chúa thôi, con người không được xen vào: “*Người không kết bạn thì chuyên lo việc Chúa và tìm cách làm đẹp lòng Người. Còn người kết bạn thì lo lắng việc đời và tìm cách làm đẹp lòng bạn mình, thế là bị phân chia.*”[[89]](#footnote-89) Nhưng thánh Gioan Tông đồ nhấn mạnh tính cách quan trọng của lòng kính mến Chúa và yêu thương cận nhân: “*Nếu ai có của cải thế gian và thấy anh em mình lâm cảnh túng thiếu, mà chẳng động lòng thương thì làm sao tình yêu Thiên Chúa ở lại trong người ấy được?*”[[90]](#footnote-90) Ngài nói tiếp: “*Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo*”... “*Nếu ai nói: ‘Tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối, vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy.”[[91]](#footnote-91)*

Vậy mệnh đề trái tim không phân chia không làm tương phản liên hệ hay tình yêu của người tín hữu cũng như của người độc thân thánh hiến đối với Thiên Chúa và tha nhân, đúng hơn nó biểu thị phẩm tính của mối liên hệ tình yêu nơi người tín hữu và người độc thân thánh hiến: Người tín hữu chọn một người phối ngẫu, còn người độc thân thánh hiến chọn cho mình chính Chúa Kitô và nhiệm thể của Ngài. Qua giáo huấn “Thần học về thân xác” của Thánh Giáo hoàng Gioan-Phaolô II, thường được xem như cái gì đó cho đôi vợ chồng kết hôn, nhiều linh mục và tu sĩ nhận ra những điểm nhấn mới trong ơn gọi độc thân của họ, vì họ cũng giống như những người đã kết hôn phải sống giao ước hôn nhân, chung thủy với vợ hay chồng mình, họ phải giữ giao ước nhiệm hôn với Chúa mà sống chung thủy trọn vẹn cho Thiên Chúa và các linh hồn[[92]](#footnote-92).

Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II đã diễn tả như sau: “*Sự trinh khiết và độc thân vì Nước Thiên Chúa, không làm giảm bớt chút nào phẩm giá của hôn nhân, ngược lại, chúng giả thiết phải có phẩm giá ấy và củng cố nó. Hôn nhân và sự trinh khiết là hai cách thức để diễn tả cùng một mầu nhiệm duy nhất về giao ước giữa Thiên Chúa với Dân Ngài. Ở đâu không có sự kính trọng đối với hôn nhân, cũng không thể nào có được sự trinh khiết tận hiến. Ở đâu người ta không nhìn tính dục con người như là ân sủng lớn lao của Đấng Tạo Hoá, thì ở đó việc từ bỏ tính dục vì Nước Trời cũng mất đi ý nghĩa của nó*”[[93]](#footnote-93).

3. Các loại thân mật của linh mục

#### *a)* *Thân mật không dành riêng*

Thân mật dành riêng là tình bạn được tập trung vào một người duy nhất, có khả năng dẫn đến ứng xử sinh dục. Sự thân mật của linh mục phải luôn luôn là không dành riêng, bởi vì tình yêu của linh mục đích thực không hướng tới một người duy nhất, nhưng luôn luôn mở ra với mọi người. Sự thân mật dành riêng là kẻ thù đối với sự thân mật của linh mục.

#### 

#### *b) Thân mật không sở hữu*

Người đang yêu thường muốn được sở hữu đối tượng. Ghen tương là khuynh hướng sở hữu trong thân mật. Ghen tương nổi lên là kết quả của so sánh giữa mình với người nào đó. So sánh dẫn đến những mặc cảm tự ti, mất mát, và muốn dành lại cái nghĩ là của mình. Không có so sánh thì không có ghen tương. Không có ghen tương là không có sở hữu. Timothy Radcliffe chỉ ra rằng tình bạn mời gọi người sống đời thánh hiến giúp đỡ người khác mà không tìm cách sở hữu. Chấp nhận mình như mình là, và chấp nhận người mình yêu như người ấy là, lòng ta sẽ bình an và đời sống thiêng liêng của ta sẽ tiến bộ.

#### *c)* *Thân mật có chọn lựa*

Linh mục được kêu gọi để yêu thương mọi người, nam cũng như nữ. Một người cố gắng sống thân mật với mọi người thì không cảm nghiệm thân mật với riêng một ai cả. Do đó sự thân mật của linh mục có tính cách chọn lựa. Song chọn lựa ở đây không có nghĩa là chỉ có một người; nếu chỉ một người mà thôi, thì đó là tình bạn dành riêng. Nhưng thân mật dành riêng không có chỗ trong đời sống linh mục, nhất là đối với người khác phái.

#### *d)* *Khoảng cách và sự riêng tư*

Trong sự thân mật của mình, linh mục phải giữ khoảng cách trong một số liên hệ, để duy trì tình bạn với những người khác. Cũng như cuộc sống cá nhân đòi hỏi sự riêng tư thì tình bạn cũng cần sự riêng tư và tín cẩn. Thái độ này phản ánh và củng cố ấn tín tòa trong của linh mục, cũng như bí mật nghề nghiệp của thầy thuốc vậy.

#### *e)* *Độc lập trong thân mật*

Dấu hiệu của sự trưởng thành trong liên hệ tình bạn là tính cách độc lập. Bạn bè phải có sự độc lập của mình. Quá tùy thuộc vào người khác hay bắt buộc người khác quá tùy thuộc vào mình trong thân mật cũng là dấu hiệu của sự thiếu trưởng thành, vì nó dẫn đến thái độ bất cập hoặc thái quá.

#### *f)* *Đụng chạm và thân mật*

Khả năng đụng chạm là một hồng ân Chúa ban, và việc đụng chạm có thể thật đằm thắm, khi dùng nó với đúng người và đúng lúc. Liên hệ đụng chạm không sinh dục là điều có thể được trong thân mật của người thánh hiến. Sự thân mật của người thánh hiến không đòi đụng chạm thể lý, nhưng nó cũng không loại trừ hay ngăn ngừa. Nhưng nên nhớ rằng đụng chạm cũng có thể dẫn tới ứng xử sinh dục.

#### *g)* *Đối đầu trong thân mật*

Đối đầu là một cố gắng có chủ ý để giúp người kia khảo sát những hậu quả và phẩm cách của một ứng xử nào đó của mình. Do đó đối đầu là một lời mời gọi xét mình, kiểm điểm đời sống, thay đổi cách sống, cách hành xử… Mục tiêu của đối đầu là diễn tả tình yêu và quan tâm thăng tiến người kia. Nó cũng là một cách tăng cường mối tương quan tốt với người ấy. Ta không thăng tiến được người bạn, nếu không cố ý tăng cường tình bạn của ta với người ấy tốt hơn, vì sự thay đổi là kết quả của đối đầu cộng với tình yêu và ơn Chúa. Cần lưu ý rằng rất thường ta thấy đối đầu với người mà ta không thích thì dễ, còn đối đầu với người ta yêu mến thật khó, vì hay vị nể và sợ mất lòng. Do đó, đối đầu trong thân mật của người thánh hiến rất quan trọng để lớn lên, không những trong tình bạn mà còn trong con đường lý tưởng nên thánh.

#### *h)* *Cởi mở trong thân mật*

Cần phải cởi mở về sự thân mật ta đang có cùng ai đó với Chúa, với cha giải tội, với vị linh hướng, với bề trên và bạn thân. Có thể có những thời gian ta phải đối mặt với những vấn đề, khó khăn, trăn trở giằng co đáng nghi trong các mối tương quan. Trong những thời gian khủng hoảng tình cảm này, ta nên chia sẻ những khó khăn của mình với một người tín cẩn nào đó để có được sự giúp đỡ thích hợp của họ, vì *việc người thì sáng, việc mình thì quáng*.

#### *i)* *Trung thành với ơn gọi*

Linh mục phải bén rễ sâu trong ơn gọi độc thân khiết tịnh của mình với Chúa Giêsu, với Giáo hội, với các linh hồn và với thừa tác vụ của mình. Khi lớn lên trong sự thân mật thì ta cũng phải lớn lên trong sự mộ mến độc thân khiết tịnh. Tình huynh đệ linh mục cho ta nghị lực tâm lý và thiêng liêng để thực hiện thừa tác vụ của mình tốt hơn và sống xứng ơn gọi của mình.

Để sống tốt đời độc thân khiết tịnh linh mục, chúng ta phải thực hành cầu nguyện, suy niệm và khổ chế cá nhân dựa trên các nhân đức được sống trong đời sống hằng ngày. Đời sống độc thân khiết tịnh vì Nước Trời phải được trình bày như một chọn lựa rất thuận lợi cho việc mục vụ hân hoan loan báo Chúa Kitô Phục Sinh. Ở tình trạng này, chúng ta dễ dàng ở gần Chúa Kitô hơn với một trái tim không chia sẻ, và được tự do hơn trong việc trao hiến chính mình phục vụ Chúa và Dân Chúa với lòng quảng đại.

Nhờ đời sống cầu nguyện, hiệp nhất với Chúa Kitô và tình huynh đệ chân thành, chúng ta có thể giữ gìn cách hân hoan và trọn vẹn đời sống độc thân khiết tịnh của mình. Cùng với Hội Thánh, chúng ta phải khiêm tốn và kiên định cầu nguyện cho ơn trung thành và sử dụng mọi trợ giúp siêu nhiên cũng như tự nhiên, đặc biệt là lối thực hành khổ chế đã được trải nghiệm và chấp nhận trong Hội Thánh, dù ngày nay người ta sợ sống khổ chế và ngại nói đến khổ chế để khỏi bị coi là “lạc hậu.”

4. Nhu cầu hạnh phúc

Con người luôn khao khát hạnh phúc, tìm kiếm hạnh phúc và dừng lại để thụ hưởng hạnh phúc, từ hạnh phúc cao khiết của tinh thần cho đến cảm khoái thể chất và nhục dục. Nhưng không bao giờ con người cảm nhận được thỏa mãn hạnh phúc trọn vẹn ở trong những sự đời này. Từ chỗ đó, con người đi tìm hạnh phúc vĩnh cửu và bắt gặp được Thiên Chúa. Thánh Augustinô, sau một cuộc đời lầm lạc lăn lộn tìm kiếm hạnh phúc trong tình đời thế gian, đã cảm nghiệm sâu sắc điều đó và đã nói lên trong cuốn *Tự Thú*: “*Linh hồn tôi khắc khoải cho đến khi nào được nghỉ yên trong Chúa*.”

Trong cuộc tiếp kiến ngày 06.10.2010, khi giới thiệu cuộc đời thánh nữ Gertruđê, ĐTC Biển Đức XVI nói về nhu cầu hạnh phúc này như sau: “*trung tâm đời sống hạnh phúc đích thật là tình bạn với Chúa Giêsu. Tình bạn đó chúng ta học được trong lòng yêu mến Kinh Thánh, yêu mến phụng vụ, trong đức tin sâu đậm và trong tình yêu đối với Mẹ Maria, để ngày càng hiểu biết chính Thiên Chúa một cách đích thực hơn. Đó là hạnh phúc thật và là đích điểm cuộc sống của chúng ta*.”[[94]](#footnote-94) Và Ngài cũng nhấn mạnh rằng “*tình yêu đối với Chúa Kitô là chìa khóa của hạnh phúc đích thực… cầu xin Chúa cho chúng ta hiểu Ngài yêu thương chúng ta dường nào và hạnh phúc đích thực nảy sinh từ một tình yêu đích thực đối với Ngài như thế nào!*[[95]](#footnote-95) Đức ông Rossetti trả lời phỏng vấn của Zenith minh họa cho khẳng định đó[[96]](#footnote-96).

***Hạnh Phúc là có Bình An Nội Tâm và Các linh mục thuộc nhóm những người hạnh phúc nhất?* -** Một số nghiên cứu ở Mỹ phát hiện khoảng 90% các linh mục nói rằng họ hạnh phúc. Trong cuộc khảo sát với 2.500 linh mục, tỉ lệ này cao tới 92,4%. Các yếu tố dự báo mạnh mẽ nhất cho hạnh phúc của linh mục là sự “*an bình nội tâm*.” Nếu chúng ta cảm thấy an bình nội tâm thì cũng cảm thấy được hạnh phúc với những gì xung quanh. Nhưng đây cũng là một thách đố: Nếu chúng ta không hạnh phúc với cuộc sống của mình thì đừng chỉ trích bên ngoài, nhưng hãy nhìn vào nội tâm chúng ta. *Yếu tố dự báo mạnh mẽ nhất của an bình nội tâm là mối quan hệ của ta với Thiên Chúa. Khi ta có mối quan hệ vững chắc với Thiên Chúa, ta sẽ có an bình nội tâm.* Chúa Giêsu hứa ban cho chúng ta ơn này: “*Thầy để lại bình an của Thầy cho anh em, Thầy ban bình an của Thầy cho anh em.”* Chúng ta chỉ tìm thấy sự bình an đích thực và lâu dài trong Thiên Chúa. Đời sống thiêng liêng của chúng ta là một đóng góp mạnh mẽ cho an bình nội tâm lẫn hạnh phúc cá nhân. Chúng ta sẽ không bao giờ tìm thấy an bình nội tâm và niềm vui cho đến khi thực sự có mối quan hệ cá nhân với Thiên Chúa. Hầu hết các linh mục đã tìm thấy mối liên hệ như vậy, nghĩa là có an bình nội tâm, và họ là những người đàn ông hạnh phúc.

***Tình Huynh Đệ và Vai trò của các mối quan hệ liên nhân vị đối với hạnh phúc của linh mục*:** Yếu tố góp phần vào mối quan hệ tích cực với Thiên Chúa là có các người bạn thân. Việc phát triển mối quan hệ lành mạnh với người khác giúp chúng ta kết nối với Thiên Chúa. Nhiều lần Phúc Âm đã nói về việc mến Chúa yêu người như là hai mặt của một thực tại: “*Người nào không yêu thương anh em mà mình nhìn thấy thì không thể yêu Chúa mà mình không nhìn thấy.*” Kết quả thống kê đã khẳng định giáo huấn Tin Mừng này: yêu thương người lân cận và xây dựng mối quan hệ bác ái với bạn bè, gia đình và người lân cận giúp chúng ta yêu mến Thiên Chúa, và ngược lại. Điều này thật quan trọng để trở thành người hạnh phúc. Sự cô lập gây ra bất hạnh. Cần phải liên kết với các người khác. Điều đáng mừng là trên 90% các linh mục báo cáo là có tình bạn vững chắc với các linh mục khác và giáo dân. Con số các linh mục hạnh phúc đã gia tăng, và có thể sẽ tăng lên cao hơn, chỉ có 3,1% linh mục đôi khi nghĩ đến việc rời khỏi chức linh mục.

***Đời sống độc thân khiết tịnh liên quan đến hạnh phúc của linh mục*:**Linh mục nào cảm thấy được Thiên Chúa kêu gọi sống đời độc thân khiết tịnh và cảm nghiệm sống đời độc thân khiết tịnh như là một ân sủng cá nhân, bất chấp những thách đố của nó, thì họ là người đàn ông hạnh phúc. Thật vui là trên 75% linh mục đã thấy đời độc thân khiết tịnh là một phần tích cực của cuộc sống họ. Tỉ lệ này có khả năng tăng cao hơn trong tương lai. Chính các linh mục trẻ tuổi nhất là người mạnh mẽ ủng hộ việc sống độc thân khiết tịnh bắt buộc. Nhưng đây là một thách thức: chấp nhận việc sống độc thân khiết tịnh như là một phần cần thiết của đời sống linh mục đòi hỏi một mức độ sâu sắc hơn về tâm linh để cảm nghiệm đời độc thân khiết tịnh như một ơn ban của Thiên Chúa, và là một ân sủng cá nhân.

Bài đọc thêm: **HẠNH PHÚC Ở ĐÂU?**

***Hạnh phúc nằm ở đôi môi***: Một đôi môi biết mỉm cười và biết nói lời yêu thương chính là cửa ngõ dẫn đến hạnh phúc. Nêu chỉ biết than vãn, oán trách những trớ trêu của cuộc đời, hay chỉ biết chê bai, mỉa mai, công kích người khác, thì đừng hỏi “vì sao tôi không hạnh phúc?” Hãy nói những lời yêu thương tốt đẹp, hãy mỉm cười với chung quanh, hãy dành những lời ngọt nào cho những người mình yêu quí, ta sẽ thấy hạnh phúc nẩy nở từ đôi môi.

***Hạnh phúc nằm ở sự tha thứ***: Chẳng có ai ôm trong lòng mối hận thù mà cảm thấy vui vẻ thoải mái cả. Dù có thể người đó đã làm tổn thương ta, phản bội lòng tin và hằn trong lòng ta một vết thương nhức nhối, ta hãy đặt tay lên ngực và dặn lòng rằng “*cuộc đời này vốn không đủ dài để yêu thương thì sao lại hoài phí nó cho hận thù?*” Vì thế, bằng cách này hay cách khác, hãy quên đi những vết thương và người gây ra vết thương ấy. Cho đi sự tha thứ chính là ta nhận lại món quà bình an hạnh phúc. Chắc ta không thể lại tin, lại yêu người ấy như chưa có chuyện gì xảy ra, nhưng chỉ cần bản thân tha thứ được thì ta lại có thể mỉm cười khi giáp mặt nhau. Như vậy không phải sẽ tốt hơn sao!

***Hạnh phúc nằm ở chỗ CHO ĐI***: Hãy cho đi rồi cuộc đời sẽ trả lại. Có thể nó không đến từ người nhận, nhưng chắc chắn trong dòng đời sau này sẽ có người cho lại ta những ta đã cho đi. Đừng đòi hỏi điều gì khi bản thân không làm được, sự hụt hẫng rất dễ đẩy ta vào hố sâu thất vọng. Hãy học cách cho đi thật nhiều, cuộc sống sẽ không để ta chịu thiệt thòi đâu.

***Hạnh phúc khi ta biết LẤY LÀM ĐỦ:*** Cái gì thái quá hay bất cập đều dở cả. Yêu thương quá sinh ra gò bó, quan tâm quá khiến mất tự do, ghen tương quá đánh mất tình yêu. Và cái gì cũng thế, chạm đến chữ “đủ” sẽ chạm được hạnh phúc vẹn đầy. Vậy đừng chạy theo cái gì quá hoàn chỉnh và cũng đừng ép bản thân phải trở nên quá hoàn hảo, yêu thương vừa đủ, ấm áp vừa đủ, quan tâm vừa đủ, và bên nhau vừa đủ, thì có lẽ sẽ hạnh phúc hơn.

Như thế, hạnh phúc chẳng phải ở đâu xa, mà nằm ngay ở chính ta và luôn đồng hành với ta trong cuộc sống, chỉ vì ta quá hướng ngoại mà không nhận ra nó thôi.

II. NHỮNG BỘC LỘ TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG CUỘC SỐNG CON NGƯỜI

Rm 8,3-8: “*Khi sai chính Con mình đến mang thân xác giống như thân xác tội lỗi chúng ta để đền tội chúng ta, Thiên Chúa đã lên án tội trong thân xác Con mình. Thiên Chúa làm như vậy, để sự công chính mà Luật đòi hỏi được hoàn toàn thực hiện nơi chúng ta, là những người không sống theo tính xác thịt, nhưng theo Thần Khí. Những ai sống theo tính xác thịt, thì hướng về những gì thuộc tính xác thịt; còn những ai sống theo Thần Khí, thì hướng về những gì thuộc Thần Khí. Hướng đi của tính xác thịt là sự chết, còn hướng đi của Thần Khí là sự sống và bình an. Thật vậy, hướng đi của tính xác thịt là sự phản nghịch cùng Thiên Chúa, vì tính xác thịt không phục tùng luật của Thiên Chúa, mà cũng không thể phục tùng được. Những ai bị tính xác thịt chi phối thì không thể vừa lòng Thiên Chúa*”.

1. Căn Nguyên của Vấn Đề

Mọi tế bào trong cơ thể con người cứ từng 7 năm một lần đều được thay thế để tăng trưởng. Vấn đề sinh lý tính dục cũng thế qua dòng đời tuổi tác, nhất là đối với người nữ lúc kinh kỳ và trứng rụng, nên việc con người ai cũng có những ham muốn tự nhiên về sinh lý tính dục là chuyện bình thường, vì đó là sự phát triển các chức năng của cơ thể con người toàn vẹn mà Chúa đã dựng nên[[97]](#footnote-97).

***Nguyên khởi*** cảm nhận những ham muốn sinh lý tính dục tự nhiên ấy không phải là tội, vì đấy là sự phát huy chức năng của các cơ quan thể xác mà Chúa đã an bài để tiếp tục công trình sáng tạo nhân loại của Ngài. Trong lãnh vực này, người nữ gặp nhiều rắc rối hơn người nam do sự biến đổi các tuyến nội tiết và sự gia tăng các loại hooc-môn phục vụ cho chu kỳ kinh nguyệt và rụng trứng. Trái lại, sang giai đoạn ***thứ phát*** mà dừng lại ở những ham muốn sinh lý tính dục tự nhiên đó để tìm cách thỏa mãn trái qui trình đạo đức và bậc sống mới là tội.

Mọi thân xác đều có tính dục và mọi tương quan đều có tính cách phái tính, kể cả tương quan máu mủ và thiêng liêng mà thánh Phaolô cảnh báo “*khởi sự trong tinh thần mà kết thúc trong xác thịt*”[[98]](#footnote-98). Những kết quả điều tra về nạn lạm dụng tình dục trẻ em hay vi phạm tình dục với người lớn dễ bị tổn thương trong thời gian gần đây chứng minh điều đó, khiến một số Đấng Bản Quyền và Nhà Dòng không cho xin và nhận con bảo trợ nữa.

Phân tâm học nhấn mạnh cái mà Freud gọi là***Libido***, tức ***năng lực thúc đẩy dục tính bên trong*** ***mỗi con người***. Nếu năng lực này được cân bằng, nó sẽ thúc đẩy thăng hoa hướng đến tình yêu và lý tưởng, còn nếu năng lực này bị mất cân bằng hay lệch lạc thì nó sẽ trở thành xung động rối loạn dồn nén hạ thấp xuống hàng bản năng. Năng lực này sẽ được thoát ra theo hai dạng: hoặc là thăng hoa hướng thượng đạo đức, hoặc là méo mó có tính cách bản năng suy thoái trong các hành vi ứng xử.

Desmond Morris (người Anh) chia các hành vi của các bộ phận cơ thể đối ứng tương tác với nhau theo hai giai đoạn quan hệ nam nữ:

a. Giai đoạn yêu thương chia sẻ: Mắt đối cơ thể; Mắt đối mắt; Lời đối lời.

b. Giai đoạn yêu thương có tiếp xúc cơ thể trực tiếp: Bàn tay đối bàn tay; Cánh tay đối vai; Cánh tay đối eo; Miệng đối miệng; Tay đối ngực; Miệng đối ngực; Tay đối cơ quan sinh dục; Cơ quan sinh dục đối cơ quan sinh dục.

Các bạn trẻ cần phải làm chủ bản thân và tôn trọng bạn khác giới của mình để gìn giữ cho nhau, không vội vàng vượt quá và đốt giai đoạn. Khi đôi bạn chuyển từ giai đoạn yêu thương chia sẻ sang giai đoạn yêu thương có tiếp xúc cơ thể trực tiếp bằng một thứ ngôn ngữ không lời, thì tình cảm giữa họ càng sâu đậm hơn. Các hành vi đầu giúp thắt chặt thêm tình cảm mới chớm nở giữa hai người, còn các hành vi tiếp theo, nhất là trong giai đoạn cuối cùng là hiệu ứng nảy sinh từ những hành vi thân thiết ấy, có tác dụng kết tinh tình cảm và tình dục của cả hai trong ơn gọi đời sống hôn nhân gia đình.

Đối với loài người, hành vi tình dục gắn liền với những yếu tố nền tảng của luân lý và đạo đức, biểu lộ nhân cách và phẩm chất của con người. Cần cảnh báo rằng loài vật giải quyết sinh lý tính dục theo bản năng có thời và có mùa của chúng, trong khi con người lại có thể làm việc đó bất kỳ thời gian nào, mùa nào và bất cứ ở đâu. Nhưng tình dục không nằm trong sự bảo trợ của tình yêu nồng thắm thì không những không thúc đẩy tình yêu thăng hoa, mà ngược lại còn có thể giết chết tình yêu, làm suy thoái và tha hóa nhân cách.

Sự phát triển tâm lý giới tính thường trải qua 3 giai đoạn: Thời kỳ trung tính với giới tính khác phái (trẻ nít); Thời kỳ cảm tình với ngưới khác phái (dậy thì); Thời kỳ luyến ái khăng khít với người khác phái và đưa tới hôn nhân (trưởng thành). Những xúc động, xao xuyến của tình cảm đầu đời nếu được sẻ chia, nâng đỡ, định hướng đúng sẽ là con đường đạt tới sự nếm trải trọn vẹn hạnh phúc làm người. Nếu không được quan tâm và giáo dục đúng, mà tự mò mẫm tìm cho mình lờì giải đáp, hoặc được giáo dục cách không thích hợp thì sẽ dễ bị sa ngã dưới sức ép của bản năng.

Thân thể của chúng ta chỉ thuộc về mình, nên chúng ta phải chịu trách nhiệm về nó: Biết trân trọng thân thể của mình, biết yêu lấy chính mình là chúng ta biết cách ứng phó với mọi tình huống, có cách nhìn nhận về tình bạn, tình yêu, quan hệ giới tính một cách nghiêm túc, tránh được sa ngã và những hậu quả thương tổn đến đời sống thể lý, tâm lý, thiêng liêng và hành trình ơn gọi.

Do đó, mỗi người cần được trang bị những kiến thức đúng đắn về giới tính và về quan hệ nam nữ, mà điều quan trọng chính là giáo dục về nhân bản, tình bằng hữu, tình yêu thương, sự tự do, ý thức trách nhiệm, lòng thuỷ chung với chọn lựa và cam kết cuộc đời trong ý muốn và kế hoạch của Thiên Chúa. Chúng ta cần lưu ý nắm giữ cách hài hòa năm yếu tố cần thiết và quan trọng sau đây trong mối quan hệ nam nữ: Nơi chốn gặp gỡ; Thời gian và thời lượng; Khoảng cách thể lý và tâm lý; Sự có mặt của (những) người thứ ba; Sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Thiên Chúa.

2. Tính Dục và Khoái Cảm

Tính dục là hồng ân của Thiên Chúa ban như một chiều kích tích cực và lành mạnh của nhân cách. Tính dục có thể là tính dục tình ý hay tính dục sinh dục (tình dục).

#### *a.* *Tính dục tình ý:* Tính dục tình ý là phần tình cảm của con người. Nó là khía cạnh liên hệ nhân bản và bao gồm tính nhạy cảm, sự hiểu biết, sự đón nhận, sự nồng ấm, sự cảm kích, lòng trắc ẩn, sự nâng đỡ, sự săn sóc v.v… Tính dục tình ý biểu lộ cảm giác yêu mến, gồm những đặc tính tinh thần, xã hội, dễ xúc động với tâm lý riêng cho nam và nữ (xin xem Năm định luật tầm lý khác biệt nam nữ).

#### *b.* *Tính dục sinh dục:* Tính dục sinh dục hay tình dục ám chỉ những gì liên quan đến kích thích hay sử dụng bộ phận sinh dục của thân thể con người. Tính dục sinh dục gồm hai khía cạnh/mức độ: Tình yêu sinh dục và Ứng xử sinh dục.

##### a) Tình yêu sinh dục: Tình yêu sinh dục là có những ham muốn sinh dục, cảm giác sinh dục, tư tưởng sinh dục, tưởng tượng sinh dục… nhưng không biểu hiện thành ứng xử. Cảm nhận tình yêu sinh dục là điều bình thường vì tất cả chúng ta đều là những con người. Tình yêu sinh dục có thể xảy ra, được hoạt hóa tự nhiên hoặc thăng tiến một cách tự phát hay chủ ý. Phân biệt giai đoạn nguyên phát và giai đoạn thứ phát để hiểu và xử lý tình yêu sinh dục qua bốn tình huống:

###### \* *Làm hài lòng* là tìm thỏa mãnnhững cảm giác sinh dục của mình qua ứng xử sinh dục. Nhưng làm hài lòng những cảm giác sinh dục chỉ có trong đời sống vợ chồng*.* Thánh Phaolô dạy: *“Về điểm này, đừng ai làm tổn thương hay lừa dối anh chị em mình, vì Chúa là Đấng trừng phạt tất cả những cái đó, như chúng tôi đã từng báo trước và cảnh cáo anh em. Thật vậy, Thiên Chúa đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế, nhýng sống thánh thiện.”*[[99]](#footnote-99)

###### \* *Ức chế* là cách thức xô ngã những cảm giác sinh dục vào vô thức, loại trừ khỏi ý thức những thúc đẩy, cảm nhận, cảm giác làm xáo trộn tâm lý. Cố tình không chú ý tới, quên lãng đi, buông bỏ hay hướng qua một cái gì khác. Qua lời khuyên *tỉnh thức và cầu nguyện* của Chúa Giêsu, chúng ta cố gắng làm chủ bản thân không đụng chạm đến những chỗ nhạy cảm trên cơ thể của mình, không chú ý tới chúng mà tập trung hướng về Chúa và Đức Mẹ mà cầu nguyện.

###### \* *Đàn áp* là hành vi ý thức kiểm soát và kiềm chế một ý nghĩ, một cảm giác và không chấp nhận nó. Người ta ý thức và cố ý gạt bỏ những cảm giác sinh dục, không cho chúng biểu hiện, dựa trên lý trí có cân nhắc, nghĩa là quyết định không tác động chúng. Đàn áp những cảm giác sinh dục đôi khi là tốt, nhưng nó cũng có thể gây phiền phức như bị căng thẳng, stress (Origène tự thiến, hai cha MEP bị bách đạo ở Lào). Trong việc đàn áp những cảm giác sinh dục, ngoài nghị lực của ý chí và lý trí, nghị lực tâm linh cũng tác động bên trong cơ thể chúng ta.

###### \* *Thăng hoa* là tiến trình của nghị lực lý trí, ý chí và tâm linh chuyển những cảm giác sinh dục sang những hành động cao thượng và cách ứng xử được xã hội chấp nhận, tán thành. Thăng hoa là cơ chế hiệu quả nhất trong việc xử lý các cảm xúc sinh dục: hướng nghị lực đến hành động thăng tiến đời sống trưởng thành đích thực và lý tưởng dâng hiến.

##### b) Ứng xử sinh dục: Chính con người mới có tình yêu sinh dục và chỉ có con người mới biểu lộ tình yêu sinh dục (làm tình) bất cứ mùa nào, bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu, khác với loài vật chỉ có mùa và theo bản năng. Nhưng để là con người thì không nhất thiết phải có ứng xử tình dục. Một người trưởng thành có thể không tự cho phép mình ứng xử theo tình dục, huống gì là người sống đời thánh hiến. Vì ứng xử sinh dục đòi sự cam kết hôn nhân, nên chỉ hôn nhân mới được đòi liên hệ ứng xử sinh dục. Ứng xử sinh dục ngoài vợ chồng là tội lỗi đức trong sạch; đối với người sống đời thánh hiến thì còn lỗi thêm lời khấn khiết tịnh nữa.

#### *c. Khoái Cảm*

Biết loại khoái cảm mà chúng ta cảm nhận trong mình và tìm cách tốt nhất để xử lý chúng là điều tốt.

***a) Khoái cảm tinh thần*** nổi lên từ sự vận hành của trí tuệ con người, nghĩa là trí năng và ý chí (đọc một cuốn sách hay, thưởng thức một bản nhạc ý nghĩa, ngắm một phong cảnh đẹp, v.v…). Không nên lẫn lộn khoái cảm tinh thần với khoái cảm giác quan (xác thịt).

***b) Khoái cảm giác quan*** đi theo sự vận hành của các giác quan như thị giác, xúc giác, thính giác, vị giác và khứu giác. Nếu khoái cảm nổi lên từ hoạt động của các giác quan và không liên kết với khoái cảm sinh dục, thì đó là khoái cảm giác quan đơn thuần. Nếu khoái cảm nổi lên từ sự vận hành của các giác quan và dẫn đến khoái cảm xác thịt thì đó là khoái cảm giác quan liên quan đến tình dục[[100]](#footnote-100).

Khoái cảm sinh dục nổi lên là kết quả của sự kích thích cơ quan sinh dục. Sự vận hành của các giác quan cũng có thể kích thích khoái cảm sinh dục nơi một người. Nếu mục đích chính của một hành động là để có khoái cảm sinh dục thì đó là *khoái cảm sinh dục được muốn trực tiếp*. Nếu khoái cảm sinh dục nổi lên như một phó phẩm của một hành động không trực tiếp muốn, thì đó là *khoái cảm sinh dục được muốn gián tiếp*, chẳng hạn vào dịp sinh nhật của một người bạn, chúng ta mang quà đến tặng diễn tả tình cảm của chúng ta với người bạn ấy, nhưng trong khi giao tiếp chúng ta có thể cảm nhận khoái cảm sinh dục nơi mình, vì chúng ta vẫn là một con người. Nhưng khoái cảm chúng ta đang cảm nhận chỉ là phó phẩm của việc chúng ta bày tỏ tình thương mến đối với người bạn mà thôi. Tuy nhiên phải khôn ngoan tỉnh thức dùng năm phương thế sống tốt các mối tương quan và cầu nguyện để khỏi vấp ngã.

3. Những Bộc Lộ của Xúc Cảm Tính Dục

Mỗi người nam cũng như nữ đều có thể bộc lộ tình cảm tính dục của mình ra nơi những hình thức sau đây:

***a. Thủ dâm*** là dùng tay kích thích các cơ quan sinh dục để tìm khoái cảm nhục dục: có thể là tự làm cho mình, làm cho người khác, hay để người khác làm cho mình[[101]](#footnote-101). Thủ dâm để tìm thỏa mãn nhục dục là tội và có thể đưa tới bệnh hoạn (nghiện sex: dụng cụ thủ dâm và búp-bê tình dục). Phải dùng mọi phương thế tự nhiên và siêu nhiên để làm chủ bản thân hầu tránh lỗi phạm và sống trưởng thành nhân bản cũng như thiêng liêng. Nếu một mình mà không làm chủ được bản thân và cứ thua cuộc thủ dâm mãi thì làm sao vượt lên được sự yếu đuối bên trong và cơn cám dỗ mạnh từ bên ngoài tấn công bởi một đối tác khác phái? Phải loại bỏ các nguyên do thúc đẩy: suy nghĩ không trong sạch (tội trong tư tưởng), tương quan không lành mạnh, xem phim ảnh khiêu dâm (giác ảnh – niệm ảnh – ý niệm – tư tưởng chỉ huy hành động). Hãy áp dụng cái hợp lực Chúa Giêsu đã nói đến (sức của ta là tỉnh thức + với sức của Chúa là cầu nguyện): “*Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì nhẹ nhàng chóng vánh, nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối”.*

***b. Tính dục đồng tính*** là có những biểu lộ tình dục giữa hai người đồng giới: Giáo Hội coi đây là một rối loạn ghê tởm trái tự nhiên, thường xảy ra trong các môi trường đồng tính nam và đồng tính nữ, giữa hai người đồng tuổi, một lớn một nhỏ, có khi cả giữa người có quyền và kẻ dưới quyền (lạm dụng tình dục trẻ em thường xảy ra trong nhóm người này). Việc giải quyết sẽ theo ba cấp độ: người có khuynh hướng đồng tính mới chớm nở đòi phải được sửa chữa trong một hạn kỳ nhất định và sửa được mới cho tiếp tục con đường ơn gọi; còn người có khuynh hướng đồng tính quá sâu nặng không thể sửa chữa được và người thực hiện hành vi tính dục đồng tính thì phải bị loại ra khỏi đời tu[[102]](#footnote-102)\*. Tiếc là thế gian hổn loạn chấp nhận cả các cặp đôi đồng tính theo qui chế hôn nhân. Trong bối cảnh hiện nay, Giáo Hội cũng có cách thế hỗ trợ mục vụ cho những người đồng tính[[103]](#footnote-103), nhất là từ lập trường của ĐTC Phanxicô “*tôi là ai mà dám phán xét khi họ tìm đến với Chúa?*”.

Cũng cần lưu ý sự mất cân bằng tâm lý đưa tới ***cái nhìn biến thể*** coi một người nam “ủy mị” nào đó như một người con gái hoặc coi một người phụ nữ “mạnh mẽ” nào đó như một người đàn ông và cư xử với nhau như hai người khác giới, luôn dựa dẫm vào nhau và không thể thiếu nhau. Sự lệch lạc này phải được quan tâm chữa trị uốn nắn hoặc thanh lọc.

Khi giải quyết, cũng nên cân nhắc người thực sự đồng tính và người kia là nạn nhân. Cần có nhà đào tạo kinh nghiệm giáo dục các thanh thiếu niên về tệ nạn này kẻo khá nhiều em dự tu vì không biết (nạn nhân) mà có cả những hành vi đồng tính, thật đáng thương và việc giải quyết trở nên phức tạp, vì lập trường của Giáo hội không chấp nhận những người có hành vi tính dục đồng tính. Ngoài ra các đôi bạn rất thân thiết cũng cần cẩn trọng trong tương quan để người khác khỏi ngộ nhận là đồng tính, hàm oan cho cả đôi bên.

***c. Dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục*** là sức lôi cuốn mãnh liệt có tính cách tính dục đối với một người cá biệt nào đó, chứ không có tính cách phổ quát. Có sức hấp dẫn tính dục như Giuse Ai cập với vợ ông quan hay bị hấp dẫn tính dục như Đavít với vợ của Uria, hay ngược lại, vợ ông quan bị hấp dẫn tính dục còn vợ của Uria có sức hấp dẫn tính dục. Có sức hấp dẫn tính dục hay bị hấp dẫn tính dục đều là nguy hiểm đối với một con người, dù là người đời thường hay người tu hành, nam cũng như nữ, có gia đình hay còn độc thân, coi chừng kẻo bị tấn công hoặc tấn công mà vấp ngã[[104]](#footnote-104). Ngoài ra, nên nhớ không chỉ các phụ nữ độc thân hay các góa phụ, mà một số phụ nữ có gia đình (cả nữ tu nữa) cũng không thể cưỡng lại những người đàn ông có sức hấp dẫn tính dục, hoặc vì sức hấp dẫn tính dục của mình mà lôi kéo người khác sa ngã. Nếu vướng với một người có gia đình thì sẽ hết sức phức tạp: không những lỗi giới răn thứ sáu và thứ chín, ngoại tình, không chung thủy, mà còn có nguy cơ làm cho gia đình người ta tan vỡ kèm theo án lệ dân sự và hình sự nữa.

***d. Sự quyến rũ và tình yêu:*** Với tất cả những yếu tố trên, cùng với sự kiện bất cứ người nam nào cũng khao khát một mái ấm gia đình hạnh phúc vợ đẹp con ngoan, những sự dịu dàng âu yếm nữ tính, hay bất cứ người nữ nào cũng khao khát một bờ vai ấm áp vững chắc để nương tựa, một vòng tay mạnh mẽ để được ôm ấp che chở, một trái tim nồng nàn tình yêu, cộng thêm lối ăn mặc khiêu dâm, người ta dễ bị chinh phục bởi một sự quyến rũ. Sự quyến rũ này thuộc về sự lôi cuốn hấp dẫn của thể xác, chứ không phải là tình yêu, nhưng sự say đắm này có thể chiếm mất chỗ của tình yêu đích thực, cho đến khi sự quyến rũ say đắm đó không còn nữa mới tỉnh ngộ quay trở về, song có khi đã quá muộn để không còn có thể quay trở về được nữa. Người độc thân đi tu hay người có gia đình, nam và nữ, đều có thể bị quyến rũ hay quyến rũ người khác.

Ngoài ra, chúng ta cần tỉnh táo với những cạm bẫy do thân phận con người yếu đuối “trai tài gái sắc”, nhất là qua tiếng đàn giọng hát (quyến rũ). Cũng cần cẩn trọng đề phòng bị chuốc rượu, chất kích thích, kích dục và cả đầu độc nữa. Vì thế, có những thẩm quyền không cho các thuộc cấp trẻ đi tham dự tiệc cưới và làm phù dâu phù rể.

*e. Sự Quấy Phá của Ma Quỉ*

Hơn bao giờ cả, trong thời đại chúng ta, Quỷ Dâm Dục càng gia tăng hoạt động và người *càng thuộc về Chúa, ma quỉ càng tấn công.*Ma quỉ cám dỗ thường hiện hiện nơi một con người và kinh nghiệm cho hay người cám dỗ không bao giờ trung thành, và khi đã phản bội thì sẽ trở nên một thứ quỉ dữ hành hạ và làm khổ nạn nhân đủ cách[[105]](#footnote-105).

*Ma quỉ không tấn công người nó đã nắm chắc thuộc về nó.* Còn người mạnh hơn thì nó thách thức như với thánh Gioan Maria Vianney: “*Nếu chúng tao tìm được ba thằng như mày thì chúng tao mới chịu thua*”. Tiếc là mới chỉ có một Vianney thôi nên chúng ta còn phải chiến đấu cam go với ma quỉ lắm, vì ngay cả với Chúa Giêsu, một khi tìm đủ cách cám dỗ không được, ma quỉ đành phải rút lui, chờ một cơ hội thuận tiện khác[[106]](#footnote-106).

Vậy đừng chủ quan, chúng ta có thể thắng được một dịp chứ không dễ thắng mãi đâu, ma quỉ lại đi rủ thêm bảy quỉ khác còn hung dữ hơn trở lại tấn công. Nguy hiểm nhất là ma quỉ lưu manh gian dối luôn làm cho chúng ta tưởng lầm rằng không có nó luôn rình rập để đánh úp chúng ta. Hãy nhớ lời thánh Giacôbê căn dặn: “*Hãy chống lại ma quỷ, chúng sẽ chạy xa anh chị em. Hãy đến gần Thiên Chúa, Người sẽ đến gần anh chị em. Anh chị em hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa và Người sẽ cất nhắc anh chị em lên”[[107]](#footnote-107).*

Kinh nghiệm cho hay khi gặp thử thách buồn phiền, cảm nhận cô đơn, thất vọng, chán nản là *lúc dễ đâm liều mà sa ngã vào tình cảm phái tính nhất*. Hãy cầu xin ơn ý thức bảo vệ mình và chị em, vì khi chị em chúng ta thực sự yêu thương nâng đỡ nhau, thỏa mãn được nhu cầu yêu và được yêu, thì không một thứ tình cảm nào có thể chen vào làm hại chúng ta được.

***f. Cạm bẫy mỹ nhân kế***

Chúng ta cũng cần tỉnh táo với cạm bẫy mỹ nhân kế: Có những cạm bẫy tự đến với thân phận con người yếu đuối “trai tài gái sắc”, nhất là qua tiếng đàn giọng hát (quyến rũ); có những cạm bẫy được dàn dựng vì tiền, vì công ăn việc làm, và cả về hôn nhân nữa; có những cạm bẫy được sắp đặt vì thù oán; có những cạm bẫy được dàn dựng cài đặt vì vấn đề chính trị, quyền lực; có những cạm bẫy được tổ chức để phá hại tôn giáo, Giáo Hội. Cũng cần cẩn trọng đề phòng bị chuốc rượu, chất kích thích, kích dục và cả đầu độc nữa. Có những thẩm quyền không cho ứng sinh đi tham dự tiệc cưới và làm phù dâu phù rể.

III. TÌNH BẠN KHÁC PHÁI   
CỦA CHỦNG SINH/ LINH MỤC

Gl 5, 16-18. 24-25: “*Tôi xin nói với anh em là hãy sống theo Thần Khí, và như vậy, anh em sẽ không còn thoả mãn đam mê của tính xác thịt nữa. Vì tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kình địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muốn. Nếu anh em để cho Thần Khí hướng dẫn, thì anh em không còn lệ thuộc Lề Luật nữa... Những ai thuộc về Đức Ki-tô Giê-su thì đã đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê. Nếu chúng ta sống nhờ Thần Khí, thì cũng hãy nhờ Thần Khí mà tiến bước*”.

1. Nhận Định và Đặt Vấn Đề

Chúng ta có thể có tình bạn khác phái không? Nếu Chúa Kitô đã đón nhận một số phụ nữ và cho họ theo cộng tác với Ngài thì tương quan đó đã được phê chuẩn, và Chúa Giêsu trở thành mẫu gương hoàn hảo của tình bạn khác phái của chúng ta, được họa lại rõ nét nơi nhiều vị thánh[[108]](#footnote-108). Và mẫu gương tình bạn của Chúa Giêsu vẫn còn có giá trị trong đời sống và sứ vụ ơn gọi của chúng ta. Như vậy, chúng ta có thể có bạn khác phái, nhưng phải khôn ngoan và cẩn trọng rất nhiều, phù hợp với phong cách và bối cảnh đời tu, vì một điều rất rõ ràng là sự yếu đuối và những nguy hiểm đã không đe dọa Chúa Giêsu lại có thể là nguy hiểm và đe dọa cho chúng ta.

Chúng ta đừng bao giờ quên rằng mọi thân xác đều mang giới tính và bất cứ tương quan nam nữ nào cũng có yếu tố phái tính, thậm chí cả trong tương quan máu mủ và thiêng liêng mà thánh Phaolô khuyến cáo là ‘*khởi đầu trong tinh thần nhưng lại kết thúc trong xác thịt*’, và không ai được cả dám tự phụ cho rằng mình mạnh và sẽ không bao giờ bị vấp ngã! Quà tặng độc thân khiết tịnh có thể bị nguy hiểm, nhất là trong quan hệ độc hữu, khi mà một người nam đơn độc ở với một người nữ đơn độc hay ngược lại, lâu giờ trong một nơi kín đáo cửa khóa then cài, chẳng ai biết, chẳng ai trông thấy, mà không có bất cứ khoảng cách nào về thể lý, tâm lý và thiêng liêng, nhất là thiếu ý thức về sự hiện diện thường hằng của Chúa[[109]](#footnote-109).

Người đi tu không có sự quân bình tự nhiên theo nguyên lý bổ túc âm dương của người sống đời đôi bạn, nên phải thiết lập và sống cho được thế quân bình siêu nhiên bằng đời sống cầu nguyện, mật thiết với Chúa, thắm tình huynh đệ, tận tụy với sứ vụ, cảnh giác toàn bộ cách ứng xử và cảm xúc của mình, ý thức rằng mình “*gìn giữ kho tàng ấy trong những chiếc bình sành*” dễ vỡ[[110]](#footnote-110).

Sự thiếu quân bình siêu nhiên cộng với những khó khăn thử thách đau khổ, sự yếu đuối nhân loại bên trong và những cám dỗ lôi cuốn tấn công từ bên ngoài, khiến chúng ta có khi đi tìm sự quân bình tự nhiên kia mà vấp ngã. Kinh nghiệm cho thấy những người thất bại trong sứ vụ, gặp thử thách buồn phiền, chán nản thất vọng, lại thiếu đời sống cầu nguyện, thiếu tình huynh đệ và bỏ bê bổn phận, sớm muộn gì cũng sẽ sa ngã, bỏ cuộc. Vậy chúng ta đừng để mình rơi vào những hoàn cảnh bi đát ấy, và cũng đừng làm cho ai phải buồn phiền quá đỗi.

ĐTC Biển Đức XVI khuyên “*Hãy mạnh mẽ củng cố tình bạn với Chúa, nhất là qua lời cầu nguyện thường ngày, trung thành và tích cực lãnh nhận các Bí tích.* *Thánh Thể là một hồng ân tình yêu phi thường mà Thiên Chúa liên tục canh tân để dưỡng nuôi cuộc hành trình đức tin của chúng ta, tiếp thêm sức mạnh cho niềm hy vọng, khơi dậy tình bác ái để chúng ta ngày càng trở nên giống Người hơn*”[[111]](#footnote-111).

2. Tương Quan với Người Nữ

Người ta nên tốt hay không đều do các mối tương quan, nên cần phải thiết lập mối tương quan trưởng thành, hài hòa và quân bình giữa cả hai phái. Điều này đã khởi sự tự nhiên từ trong gia đình, ngay thời niên thiếu, và sự sống quân bình cả nhân bản lẫn thiêng liêng vẫn tiếp tục trải ra và phát triển.

1. Tương quan với người nữ nói chung: Trợ Lực hay là Vấn Đề?

Theo sách Sáng Thế[[112]](#footnote-112) và quan niệm Á Đông về Âm-Dương, người nam và người nữ hấp dẫn nhau, gắn bó với nhau, cần nhau và bổ túc cho nhau đến độ không thể thiếu nhau. Huguette nói về truyền thuyết tạo dựng người nữ như sau:

“*Vào thuở tạo thiên lập địa, khi Thiên Chúa quyết định sáng tạo người nữ, Người thấy rằng đã tận dụng tất cả các chất liệu chọn lọc để tạo người nam mất rồi. Sau khi ngẫm nghĩ kỹ, Người lấy dáng đầy đặn của mặt trăng, những đường cong mềm mại của làn sóng, sức gắn bó dịu dàng của dây bìm bìm, chuyển động rung rinh nhè nhẹ của các cành lá, dáng vẻ thanh nhã của thân cây dừa, màu sắc tinh tế của các bông hoa, ánh mắt si mê của con nai vàng, dáng e ấp của con chim gáy, vẻ kiêu kỳ của con công, sự mượt mà của bộ lông thiên nga, tính rắn chắc của kim cương, nét dịu dàng của con bồ câu, tính tàn bạo của con hổ, sức nóng cháy của lửa, sự giá buốt của tuyết, và Người pha trộn các chất liệu rất khác nhau đó lại mà tạo ra NGƯỜI NỮ. Rồi Người đưa nàng đến tặng cho người nam.*

*Một tuần sau, người nam đến thưa với Người: Lạy Chúa, thọ tạo Ngài đã ban cho con làm con rất khổ. Nàng cứ bắt con phải quan tâm đến nàng, nàng không chịu rời con ra, nói thì huyên thuyên mà hơi chút là khóc, nàng cứ thích hành hạ con, nên con xin trả nàng lại cho Ngài, vì con không thể sống chung với nàng. Thiên Chúa trả lời “Được”, rồi Người lấy người nữ lại.*

*Nhưng sau một tuần, người nam trở lại thưa với Người: Chúa ơi, con cảm thấy cô đơn quá, kể từ ngày con trả lại cho Ngài thọ tạo Ngài đã làm cho con. Nàng đã ca hát và vui đùa bên con, nàng đã từng nhìn con thật âu yếm, ánh mắt nàng như mơn trớn vuốt ve, nàng đã cười và tiếng cười của nàng nghe như tiếng nhạc, nhìn nàng thấy nàng đẹp quá, mà vuốt ve nàng thì thật êm ái. Xin Ngài trả nàng lại cho con, vì con không thể sống không có nàng”.*

Sự việc cũng như thế với chúng ta và người nữ, đi tu hay ở đời. Trong những mối tương quan này, có nhiều phương diện của cuộc sống thật ý nghĩa, đẹp đẽ và có nhiều công việc thật tuyệt vời. Tuy nhiên, họ không luôn luôn là trợ lực, mà lắm khi cũng là vấn đề và sa lầy không lối thoát cho một số anh em. Có khi vì một người đàn bà mà một số đã từ bỏ thừa tác vụ và ơn gọi, nhất là trong bối cảnh tục hóa, vật chất, hưởng thụ khoái lạc nhục dục, nghiện phim sex và lấy cái tôi cá nhân chủ nghĩa làm trọng tâm, thay vì Chúa Kitô.

Vì thế, đời sống độc thân khiết tịnh cần được bảo vệ cách ý thức bằng việc đặc biệt giữ cảnh giác cảm xúc và toàn bộ cách cư xử. Một lối sống phù hợp với chủng sinh/linh mục không thể được phát triển nếu cứ dấn thân vào một mối quan hệ độc hữu với một phụ nữ. Thánh Phaolô dạy: *“Bạn chưa kết hôn với một người đàn bà ư? Đừng lo kiếm vợ. Nhưng nếu bạn cưới vợ, thì cũng chẳng có tội gì. Và nếu người con gái lấy chồng, thì cũng chẳng có tội gì. Tuy nhiên, những người ấy sẽ tự chuốc lấy những nỗi gian truân khốn khổ. Mà tôi, tôi muốn cho anh em thoát khỏi điều đó”[[113]](#footnote-113).*

1. Tương quan với nữ tu: cần khôn ngoan và tỉnh thức hơn[[114]](#footnote-114).

Chúng ta hãy giữ trong trí óc và tâm hồn sự lệ thuộc của chính mình cũng như sự lệ thuộc của các nữ tu đối với Chúa, và luôn ý thức *phải “trả cho Chúa những gì thuộc về Chúa”*[[115]](#footnote-115)*.* Chúng ta phải tôn trọng, bảo vệ họ và cầu nguyện cho họ, cũng như chính họ hằng tôn trọng, bảo vệ và cầu nguyện cho chúng ta. Và xem ra đây là thứ tình bạn khác phái có thể khả dĩ và thích hợp cho người tu, song cần khôn ngoan và tỉnh thức hơn.

Nhưng do lý tưởng hiến dâng và môi trường mục vụ tông đồ chung, đôi bên có thể có mối tương quan thân mật bằng sự cởi mở, hiểu nhau và chia sẻ sứ vụ, những thành công cũng như những khó khăn thất bại, tin tưởng nhau, cảm thông nhau, quan tâm đến nhau[[116]](#footnote-116). Chính từ sự thân mật này, một cảm nhận “yêu thương” có thể dễ dàng phát sinh và phát triển.

Chúa Giêsu khuyên tỉnh thức và cầu nguyện, vì tinh thần thì nhẹ nhàng chóng vánh nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối[[117]](#footnote-117): là chủng sinh/linh mục, chúng ta vẫn không thôi là con người với những ham muốn tự nhiên và những yếu đuối nhân loại. Thánh Phaolô chia sẻ: *“Có ai trong anh em yếu đuối mà tôi không cảm thấy yếu đuối, có ai trong anh em sa ngã mà tôi không cảm thấy như thiêu như đốt?”[[118]](#footnote-118)*

Chúng ta hãy kêu xin ơn can đảm để thăng tiến, vượt thắng và thánh hoá *“tiếng gọi nhân loại”* có thể chợt nghe vào một lúc nào đó, ngõ hầu giúp nhau sống và chu toàn những gì đã cam kết trong ơn gọi và sứ vụ của mỗi người, nhớ rằng tình yêu nhiều khi không có tuổi và giờ hẹn[[119]](#footnote-119). Đồng thời phải biết cẩn trọng với nơi chốn gặp gỡ - thời gian và thời lượng - khoảng cách thể lý và tâm lý - sự có mặt của những người thứ ba - nhất là ý thức sự hiện diện thấu suốt mọi bí ẩn của Chúa.

Thêm vào đó, cũng cần phải minh bạch và thành thật với chính mình, với người khác và với Chúa, bởi vì lắm khi được che giấu dưới những cớ hợp pháp và chính đáng của các công tác và hoạt động tông đồ mục vụ, nhưng thực tế là bình phong che chắn những nghiêng chiều nguy hiểm của con tim! Chúng ta có thể làm cớ cho người khác vấp phạm, và người khác cũng có thể làm cớ cho chúng ta vấp phạm. Trong hoàn cảnh tế nhị này, sự hiện diện gần gũi yêu thương và đời sống huynh đệ sẽ mang lại sự trợ giúp và bảo vệ cần thiết.

Nói về tình bạn của thánh Phanxicô Assidi và Clara, ĐTC Biển Đức XVI dạy: “*Tình bạn của hai đấng là một sức mạnh giúp theo đuổi con đường nên thánh. Cả hai vị thánh bổ túc cho nhau trong việc tìm kiếm Thiên Chúa. Cả hai đều xây dựng đời mình trên sự đòi hỏi tận căn của Tin Mừng. Tình bạn là một trong những tình cảm nhân loại cao quý nhất mà ân sủng của Thiên Chúa thanh tẩy và biến đổi*”. Ngài cũng nói: “*các vị thánh khác cũng đã sống một tình bạn sâu xa trên con đường tiến tới sự hoàn thiện thiêng liêng, như thánh Phanxicô Salê và thánh Jeanne-Françoise de Chantal*”. Và còn nhấn mạnh rằng “*Các thánh nam nữ là những ân nhân của nhân loại. Họ canh tân thế giới  bằng cách tỏa lan tình yêu được Tin Mừng gợi hứng. Như các ngài, ước gì chúng ta cũng có thể để mình được chỉ dẫn bởi ‘sự nghèo khó diễm phúc, sự khiêm tốn thánh thiện và đức ái khôn tả’ của Chúa Kitô*”[[120]](#footnote-120).

Chính thánh Phanxicô Salê đã viết: ‘*Thật đẹp thay có thể yêu mến trên trần gian như ta yêu mến trên trời, và học biết yêu thương nhau trong thế giới này như chúng ta sẽ yêu thương nhau trong thế giới vĩnh hằng. Ở đây, tôi không đơn giản nói về tình yêu đức ái, vì chúng ta phải có tình yêu này đối với hết mọi người; tôi nói về tình bạn thiêng liêng, trong khuôn khổ đó, hai, ba hay nhiều người trao đổi cho nhau những lòng sùng mộ, những tình cảm thiêng liêng và thực sự trở nên một tâm trí duy nhất*’.

Nhờ tình bạn dâng hiến và nhiệt tình, mỗi người có thể là sự trợ giúp lớn lao cho người khác trong việc soi sáng, chỉ bảo và khích lệ lẫn nhau, khi gặp phải hoàn cảnh nguy hại hay sự lây nhiễm một thứ tinh thần thế tục nào đó; ghi nhớ cái nghịch lý mà thánh Phaolô đã trăn trở: *“Tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kình địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muốn…”* Và ngài quả quyết *“Những ai thuộc về Đức Kitô Giêsu thì đã đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê. Nếu chúng ta sống nhờ Thần Khí, thì cũng hãy nhờ Thần Khí mà tiến bước”[[121]](#footnote-121).*

Ngoài ra, chúng ta không được quên nhu cầu cầu nguyện, khổ chế, ăn chay và chiêm niệm. Chúa Giêsu tha thiết cầu nguyện với Chúa Cha cho các tông đồ ngày xưa và cho chúng ta hôm nay*: “Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ còn ở trong thế gian... Con không xin Cha cất họ ra khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần. Họ không thuộc về thế gian cũng như con đây không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy sự thật mà thánh hóa họ. Lời Cha là sự thật. Như Cha đã sai con đến thế gian thì con cũng sai họ đến thế gian. Vì họ, con xin thánh hiến chính mình con, để nhờ sự thật, họ cũng được thánh hiến”*[[122]](#footnote-122)*.*

Nhưng trên hết, mỗi người phải tin rằng tình yêu của Thiên Chúa lớn hơn tình yêu nhân loại, và chỉ có Thiên Chúa mới làm thoả mãn được con tim chúng ta và chúng ta thế nào thì Ngài yêu thương chúng ta thế ấy cho đến tận cùng; và chúng ta cũng phải yêu thương Ngài đến tận cùng với sự chung thủy của giao ước nhiệm hôn. Chúng ta cảm tạ Chúa và vui mừng vì tuy sự yếu đuối của con người luôn vẫn có đó, nhưng tuyệt đại đa số đã luôn kiên trì giữ vững được đời sống và sứ vụ thánh thiện của mình. Chính họ thực sự là muối/men sự thánh thiện của Chúa giữa trần gian và là chứng tá hùng hồn cho đời sống cánh chung mai hậu, là lúc mọi người sẽ sống như con cái sự sáng của Thiên Chúa.

1. Tương quan với bạn khác phái đời thường

Nếu những lưu ý về nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba và sống ý thức sự hiện diện của Chúa đã được nhắc đến trên kia với giới nhà tu thì ở đây càng được nhấn mạnh hơn nữa, nhất là đừng bao giờ mời hay nhận lời đi riêng một mình mình với một mình bạn khác phái đến khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ hay những nơi tương tự vì bất cứ lý do gì[[123]](#footnote-123). Nhiều trường hợp đã gặp phải những hậu quả rất đáng tiếc, hỏng mất lý tưởng và cả đời người vì thiếu sự cẩn trọng đó.

Cần phân biệt hai trường hợp *bạn là* *con gái và bạn gái Công giáo hay không Công giáo* để thiết lập mối tương quan trưởng thành, lành mạnh, hài hoà và quân bình với họ.

***Đối với bạn là con gái hay bạn gái Công giáo***

Nếu bạn là con gái hay bạn gái Công giáo thì dù gì cũng có một mẫu số chung là đức tin, luân lý và Giáo lý Công giáo về nhân đức hay tội lỗi. Chính mẫu số chung này tạo nên một môi trường lành mạnh, được bảo vệ hữu hiệu và an toàn hơn. Tâm thức sợ tội, yêu mến sự thánh thiện và việc bảo vệ ơn gọi được coi trọng, đề cao và chăm sóc gìn giữ bởi các thẩm quyền hữu trách trong Giáo hội, trong Dòng Tu, trong gia đình, trong cộng đồng giáo xứ và đoàn thể[[124]](#footnote-124). Nếu người nào “*xem ra có cái gì đó*” thì sẽ có những can thiệp kịp thời và thích đáng. Thậm chí nếu ai thực sự “*có vấn đề*” thì cũng có mẫu số chung của Đạo để giải quyết. Tuy nhiên, “đừng đùa với lửa”, vì nhiều lúc trong tình trạng xem ra an toàn lại gặp phải nguy hiểm nhất. Chúng ta cũng đừng quên giữ luật giao tiếp: Ai giữ luật thì sẽ được luật gìn giữ cho.

##### Bạn là con gái hay bạn gái không Công giáo:

Trái lại, nếu bạn là con gái hay bạn gái không công giáo thì vấn đề sẽ khác hẳn. Việc không có được mẫu số chung về đức tin và luân lý, về nhân đức và tội lỗi, về các qui tắc của Giáo hội sẽ làm cho các mối tương quan trở nên phức tạp, và sự thua thiệt chắc chắn sẽ về phía chúng ta. Các bạn ấy chỉ biết yêu là cho và cho để chinh phục người mình yêu, thậm chí gài bẫy cho “có kết quả” rồi có muốn lui cũng chẳng lui được nữa.

Dĩ nhiên cần lưu ý rằng trong những người không công giáo cũng có rất nhiều người tốt, nhưng vì cách nhìn, cách hiểu, cách suy nghĩ không chung hướng đạo đức tôn giáo nên có thể tác hại cho đời tu của chúng ta; và họ cũng có thể hiểu sai, đánh giá sai về đời tu và về linh mục, tu sĩ Công giáo chúng ta. Nếu mối quan hệ đã vượt giới hạn quá xa thì đòi hỏi đương sự phải cất đi thiệt hại cho Giáo hội bằng cách tự ý rút lui và người có trách nhiệm cũng cần cương quyết trong việc này: Vâng lời Chúa hơn là vị nể con người.

1. Tương quan với các góa phụ

Cái gì cũng có mặt phải và mặt trái của nó, cần cẩn trọng trong tương quan đối với các goá phụ: Một đàng có những góa phụ trưởng thành giàu có sẵn lòng giúp đỡ nơi ăn chốn ở, tiền bạc, xe cộ, máy móc cá nhân, cũng như quảng đại giúp đỡ trong các công việc chung tông đồ, từ thiện; nhưng đồng thời họ cũng rất đáng thương vì thiếu thốn các nhu cầu tự nhiên về tình cảm và tình ái hôn nhân gia đình. Nhiều người trong họ được một số ứng sinh, tu sĩ và linh mục trẻ nhận làm bà cố, làm chị em hay anh em kết nghĩa, để nhận được sự giúp đỡ về vật chất cũng như tinh thần, thường xuyên lui tới thăm viếng, ăn uống, ở lại nhà hay cùng nhau đi nơi nọ nơi kia cách quá tự nhiên như người nhà (cha nhà, thầy nhà), và rồi đến một lúc nào đó vượt quá giới hạn “*ở đời ai đọc được chữ ngờ, khôn ba năm mà dại một giờ!”* Nhớ cuộc điều tra về “sinh viên tầm gửi” của những chàng trai có sự hấp dẫn tính dục.

Đàng khác có những góa phụ trẻ đẹp mẹ dại con thơ gặp khó khăn cần giúp đỡ, lòng trắc ẩn chăm sóc lo lắng của chúng ta đối với con cái họ hay chính bản thân họ, cùng với lòng biết ơn và muốn đền ơn của họ sẽ là bẫy ngầm không ngờ đó! Để cho lòng bác ái trắc ẩn ấy khỏi bị hiểu lầm, chúng ta nên giúp đỡ qua người khác hoặc cơ quan bác ái xã hội của giáo xứ, đừng thường xuyên đến nhà họ và cũng đừng để họ thường xuyên đến nhà mình.

3. Các Giải Pháp Ứng Xử Tốt Đẹp

a. Tương quan với mẹ và chị em ruột của mình

Mối tương quan đầu tiên và cơ bản nhất của chúng ta với người nữ phải kể cụ thể là mối tương quan với chính mẹ và chị em ruột thịt của mình. Mẹ của chúng ta là người nữ mà chúng ta đã nhận được sự sống, và nhờ mẹ mà chúng ta có được đức tin và ơn kêu gọi như hôm nay. Sự dịu dàng và chăm sóc yêu thương của tình mẹ nâng đỡ và bảo vệ chúng ta, giúp chúng ta lớn lên trong đời sống nhân bản làm người cũng như đời sống thiêng liêng làm tông đồ của Chúa. Mẹ và chị em ruột thịt luôn tiếp tục đồng hành cùng chúng ta, bằng tình yêu thương, lời cầu nguyện, sự chăm sóc canh phòng đầy khôn ngoan, an toàn và kính trọng. Một chủng sinh/linh mục tốt luôn giữ mối liên hệ mật thiết với mẹ và các chị em ruột thịt của mình, đặc biệt trong thời gian gặp thử thách, thất bại, bị hiểu lầm, đau ốm bệnh hoạn, buồn phiền chán nản, lại bị dao động tình cảm, bị cám dỗ và cả khi bị yếu đuối vấp ngã nữa.

b. Coi Cụ Bà như mẹ và thiếu nữ như chị em

Để sống hồng ân quí giá là đời sống độc thân khiết tịnh vì Nước Trời trong con đường trưởng thành và trong sáng, điều xem ra đặc biệt quan trọng là chúng ta phải phát triển cách sâu xa trong chính mình hình ảnh của các phụ nữ như mẹ và chị em, với cùng một lòng yêu thương và kính trọng như đối với mẹ và chị em của mình, mà thánh Phaolô đã khuyên nhủ Timôtê: “*Con hãy coi các cụ bà như mẹ, các thiếu nữ như chị em, với tấm lòng hoàn toàn trong sạch*”[[125]](#footnote-125).

Trong thời đại hôm nay, chúng ta phải biết khám phá ra phẩm giá và ơn gọi của phụ nữ trong Giáo Hội và trong thế giới. Hơn bao giờ cả, ngày nay người ta nói nhiều đến giải phóng, bảo vệ và thăng tiến phụ nữ, và xem ra ngoài xã hội nhiều hơn trong Giáo Hội! Thật ra không phải thế, vì ngay từ thời của Ngài, Chúa Giêsu đã ân cần đón nhận sự cộng tác của nhiều phụ nữ theo giúp Ngài và cho họ một vị trí đặc biệt quan trọng, nhất là vai trò của Mẹ Maria và Maria Madalêna dưới chân thập giá, trong biến cố Phục sinh và thời kỳ đầu của Giáo Hội sơ khai, trong Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống đầu tiên.

Có thể nói Giáo Hội dần dần lấy lại cái đã đánh mất hay lãng quên từ hai mươi thế kỷ nay đó[[126]](#footnote-126). Mới đây, ĐTC Phanxicô kêu gọi mọi người hãy tư duy, cảm nhận và hành động: “*Đàn ông chúng ta vẫn chưa tạo không gian cho phụ nữ. Phụ nữ có thể nhìn nhận vấn đề một cách khác biệt và có thể đưa ra những câu hỏi mà đàn ông không hiểu nổi*”[[127]](#footnote-127).Sự thăng tiến này làm cho người nam và người nữ cảm thấy bình đẳng và biết tôn trọng nhau trong mọi khía cạnh cuộc đời. Ngài cũng vinh danh họ: “*Phụ nữ không những chỉ cưu mang sự sống, họ truyền cho chúng ta khả năng nhìn xa hơn, vượt khỏi chính họ. Phụ nữ giúp chúng ta nhìn với nhiều cặp mắt khác nhau. Cám ơn các phụ nữ, qua tình tương trợ, các phụ nữ đã thể hiện cả ngàn cách để làm chứng cho Phúc Âm trong Giáo hội. Mỗi ngày, họ tìm cách để xây dựng một xã hội nhân bản hơn và thân tình hơn*”[[128]](#footnote-128).

Một loạt bổ nhiệm chứng minh điều đó: Cô Flaminia Giovanelli là người phụ nữ đầu tiên nắm giữ vị trí Phó Thư Ký của Hội Đồng Giáo Hoàng Công Lý và Hòa Bình[[129]](#footnote-129), cô Rosemary Goldie cũng đã ở vị trí tương đương tại Hội Đồng Giáo Hoàng về Giáo Dân từ 1966 đến 1976 và Soeur Enrica Rosanna, hiện đang giữ cùng chức vụ tại Thánh Bộ Tu Sĩ[[130]](#footnote-130)*.*

ĐTC Phanxicô đang có những động thái nâng vai trò nữ giới lên một tầm cao mới. Ngài khẳng định: “*Cả tôi cũng đã từng nhắc đến sự đóng góp không thể thiếu được của phụ nữ trong xã hội, đặc biệt là với sự nhạy cảm và trực giác của họ đối với tha nhân, người yếu thế và người vô phương thế tự vệ; tôi vui mừng khi thấy nhiều phụ nữ chia sẻ một số trách nhiệm mục vụ với các linh mục qua việc tháp tùng các cá nhân, gia đình và nhóm, cũng như trong việc suy tư thần học. Và tôi cầu mong không gian dành cho sự hiện diện của phụ nữ được nới rộng một cách sâu rộng và quan trọng hơn trong Giáo Hội… Những năng khiếu tế nhị, đặc biệt nhạy cảm và dịu dàng mà tâm hồn phụ nữ vốn rất phong phú, không những là một sức mạnh chân thực cho đời sống gia đình, làm lan tỏa bầu không khí thanh thản và hòa hợp, nhưng còn là một thực tại mà nếu không có thì ơn gọi của con người không thể thực hiện được*”[[131]](#footnote-131).

Ngài còn nói mạnh mẽ hơn: “*Chúng ta có thể nào hình dung một Giáo hội không có phụ nữ không? Không, chúng ta không thể nào hình dung được; đó là món quà của lòng thương xót của Chúa, là men bột để cho sự tăng trưởng của xã hội được công chính hơn, cho tình huynh đệ được thắt chặt hơn, họ đã mang ánh sáng của Chúa Kitô đến những nơi còn tăm tối, để gieo hy vọng cho những quả tim đã tuyệt vọng, họ đã chia sẻ cuộc sống của họ cho những người nhỏ bé, cho những người nghèo. Các nữ tu của chúng ta thật cao cả, họ đã tận hiến cuộc sống của họ, họ đã mang Lời Chúa đến với thế gian!”*[[132]](#footnote-132).

Còn Chân phước Giáo hoàng Phaolô VI nhắc Dân Chúa trách nhiệm của họ là cầu nguyện và chân thành trợ giúp các linh mục vượt qua mọi nỗi khó khăn, tận tình yêu thương các ngài với tình con thảo và sẵn sàng cộng tác với các ngài, với kính trọng và tế nhị dè giữ, khích lệ và an ủi, vì các ngài là những người hoàn toàn tận hiến cho Chúa Kitô và Giáo Hội.

c. Nhìn cách ứng xử và mối tương quan hài hoà của Chúa Giêsu đối với phụ nữ

Phúc Âm cho chúng ta thấy sự hòa điệu giữa Chúa Giêsu và các phụ nữ. Chúng ta cần học từ Thầy và là Chủ của chúng ta cách thức tương quan và ứng xử thế nào cho đúng mực với các phụ nữ, đặc biệt qua vài khuôn mặt nổi bật:

***Mẹ Maria***, mà Chúa Giêsu đã tỏ lòng yêu thương của một người con và hết lòng kính trọng vâng phục và Mẹ đã trở nên bản đối chiếu rõ nhất của Ngài trong việc lắng nghe và thực thi ý Thiên Chúa;

***Matta và Maria*** ở Bêtania, nơi mà Chúa Giêsu thường ghé qua trong cuộc hành trình truyền giáo và rất gần gũi với họ;

***Người phụ nữ xứ Samaria*** đã giới thiệu Chúa Giêsu cho dân chúng vốn không biết đến căn tính đích thực của Ngài, sau khi được hoán cải và đổi mới;

***Maria Madalêna***, người tội lỗi được biến đổi hằng theo sát Chúa Giêsu, đã được gặp Chúa Sống Lại và nhận lãnh trực tiếp từ Ngài sứ vụ loan báo Tin Mừng Phục Sinh cho các tông đồ;

***Người phụ nữ vô danh*** đã lên tiếng ca tụng hạnh phúc của Đức Mẹ và nhân đó Chúa đã dạy cho biết hạnh phúc lớn lao hơn là lắng nghe và thực hành lời Chúa;

***Các con gái Giêrusalem*** đã đi theo khóc thương Chúa Giêsu trên con đường khổ nạn là cơ hội để Ngài nhắc nhở mỗi người chúng ta phải khóc cho tội lỗi của mình.

Tóm lại, trong các mối tương quan của tình bạn khác phái, dù với người tu hay người ở giữa thế gian, chúng ta phải luôn qui hướng về Chúa Kitô, khiêm tốn nhìn nhận những điều kiện con người yếu đuối của mình, lắng nghe sự khôn ngoan và kinh nghiệm từng trải của kẻ khác, đừng bao giờ dám tự phụ cho mình là mạnh,[[133]](#footnote-133) trái lại nhớ luôn rằng *“con chim nhát là con chim sống” hay “tam thập lục kế, vi tẩu thượng sách.”* Chúng ta phải luôn khiêm tốn và bền bỉ cầu xin ơn trung thành: những cây đại thụ trong Giáo Hội còn ngã huống gì là nhỏ bé dòn mỏng như chúng ta! Hãy xem câu chuyện Đavít-vợ Uria và Samson-Dalila hay Salomon khi về già để lấy đó làm gương răn mình.[[134]](#footnote-134)

Ngoài ra, phải phát huy tình huynh đệ, vì khi chủng sinh/linh mục thực sự yêu thương nhau, ai cũng thỏa mãn được nhu cầu tâm lý căn bản yêu và được yêu của con người, thì chẳng ai thèm đi tìm bù trừ hay đón nhận một tình cảm nào khác, dù là rất ngọt ngào của người khác phái hợp nhãn và vừa ý. Cuộc sống luôn có chiến đấu và bất cứ cuộc chiến đấu nào cũng có chiến thắng và chiến bại. Nếu gặp phải chiến bại, chúng ta hãy cư xử theo lòng nhân hậu của Chúa Kitô, giúp nhau chuyển bại thành thắng, chỗi dậy đứng lên tiếp tục hành trình với bài học kinh nghiệm và tâm hồn đổi mới.

Hãy coi lầm lỗi như một lúc con tàu bị trật bánh ra khỏi đường ray, nếu khéo léo điều chỉnh, bánh xe sẽ lại trở về đúng vị trí để con tàu tiếp tục vận hành. Như Samson sa ngã biết ăn năn vẫn được Thiên Chúa ban ân như trước[[135]](#footnote-135), người lầm lỗi được chân thành thương yêu, quảng đại tha thứ và nhân từ nâng đỡ sẽ đủ nghị lực kiên trì biến đổi nên tốt, với sự trợ giúp của ơn thánh Chúa: *mỗi vị thánh đều có một quá khứ và mỗi tội nhân đều có một tương lai.*

Tâm lý chung của những người cầu toàn khi phát hiện một lầm lỗi là muốn làm om sòm lên. Nhưng liệu sự om sòm ấy có làm thay đổi được tình hình, hay nó lại càng *“vạch áo cho người xem lưng”* về tình trạng thiếu yêu thương của mình.

Trước hết nên bình tĩnh, nhìn lại chính mình. Ai cũng có thể bị vi-rút tình cảm và tình dục tấn công. Vấn đề là cần có sức đề kháng tốt để tránh được bệnh. Sức đề kháng đó nằm ở chính sự kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu và tình huynh đệ chân thành vốn là nhân tố làm thỏa mãn nhu cầu yêu và được yêu trong bối cảnh của đời sống ơn gọi, được đặt trọng tâm nơi Chúa Giêsu, và kiên trì chu toàn bổn phận theo đấng bậc của mình.

Ngày trước, khi còn dâng lễ bằng tiếng Latinh, cần có lời dẫn giải để giáo dân hiểu ý nghĩa của các cử chỉ, nghi thức và lời đọc hầu tham dự thánh lễ sốt sắng và hữu ích, tôi rất thích lời dẫn khi linh mục rửa tay sau dâng của lễ: *“Khi linh mục rửa tay, chúng ta phải nguyện rằng ở giữa thế gian mà giữ linh hồn vẹn sạch thì rất khó.”* Ấy vậy mà Thiên Chúa vẫn giúp thực hiện được điều khó ấy cho hàng hàng lớp lớp giáo sĩ, tu sĩ hằng kiên tâm thực thi giới răn của Chúa và giáo huấn của Giáo Hội. Cảm tạ Chúa và ước gì mỗi người chúng ta đều được nằm trong số ấy. Amen.

***(Con Xin Theo Ngài Mãi mp3)***

IV. NĂM ĐỊNH LUẬT TÂM LÝ KHÁC BIỆT VÀ SỰ TRƯỞNG THÀNH TÌNH CẢM

1. Năm Định Luật Tâm Lý Khác Biệt Nam Nữ

Để sống mối quan hệ khác phái được tốt đẹp và an toàn cho đời tu, chúng ta cần học biết năm định luật tâm lý khác biệt nam nữ sau đây:

#### *a. Luật Ưu Tiên*

Điều ưu tiên của người nữ là một quả tim, một tình cảm, một trái tim muốn hòa nhịp với một trái tim khác, một tình cảm tha thiết muốn hiến trao tất cả cho người mình yêu. Cái ưu tiên ấy ẩn chứa một cái gì thanh nhã tinh thần hơn là thể xác nhục dục. Trái lại, nơi người nam thì thể xác là ưu tiên: Khi người nam nhìn hay nghĩ đến người nữ thì thường hình dung tới thân hình, đường nét, sắc diện thể chất. Đứng trước một thiếu nữ trẻ đẹp, người thanh niên sẽ thấy thể xác xúc động trước (ham muốn tình dục), rồi sau đó mới tới tình cảm và trái tim hoà nhịp theo. Người nam dễ bị lôi cuốn bởi thể xác người nữ, và thường mau chóng hướng tới việc muốn kết hợp thể xác, đến đỗi một số người để bản năng mạnh quá đưa tới cưỡng dâm, nhất là khi có sự hỗ trợ của các chất kích thích (rượu và các loại thuốc kích dục). Các người nữ ăn mặc hỡ hang, khiêu gợi, quyến rũ vừa là nguyên nhân vừa là nạn nhân của những vụ cưỡng dâm.

Sự khác biệt này có thể gây nên những khó khăn, nguy hiểm: Người nữ dễ dàng bị chinh phục bằng tình cảm nể nang, tội nghiệp, thương hại…, để rồi dễ dàng nhượng bộ đòi hỏi thể xác của phái nam. Trái lại, người nam dễ bị chinh phục bởi những đường nét duyên dáng gợi cảm và hấp dẫn nơi thân xác người nữ, khó lòng tự kiềm chế và thường đòi hỏi mau chóng kết hợp thể xác, coi đó như một bằng chứng tình yêu.

Người nữ nên để ý điểm này để tránh những nhượng bộ gây lỡ làng, với hậu quả đáng tiếc khiến phải ân hận suốt đời. Còn người nam nên để ý điểm yếu của mình để làm chủ bản thân, kính trọng người nữ, hiểu rằng người nữ nặng về tình cảm, sự chăm sóc ân cần tế nhị, lời âu yếm, cử chỉ thân mật, dịu dàng... để không vội vàng đốt giai đoạn trong khi gần gũi với người nữ ‘bắt mắt’ mình.

#### *b. Luật Phân Cách*

Trái tim người nữ chỉ có một ngăn và dành hết cho người yêu. Có thể nói trái tim người nữ là một toàn thể dành hết cho người mình yêu, không có phân cách. Mối tình dành cho người yêu chiếm hết trái tim chị: chị chỉ nghĩ đến anh, sống chỉ vì anh, sống để yêu anh và được anh yêu, tình yêu chi phối tất cả và hai mối tình không thể chung sống hòa bình nơi trái tim chị nên người nữ rất mau ghen. Trái lại, trái tim người nam có tới 4 ngăn hoàn toàn biệt lập nhau: ngăn thứ nhất dành cho vợ và khi ở với vợ là không nghĩ tới gì khác (nếu có tình nhân anh cũng hành xử như thế!); ngăn thứ hai dành cho sự nghiệp, đến quên cả vợ con, gia đình; ngăn thứ ba dành cho sở thích, lý tưởng; ngăn thứ tư dành cho giải trí, nghỉ ngơi.

Người nữ hãy an tâm về người yêu. Đừng tỏ ra nghi ngờ, khó chịu, ngăn cấm hoặc cản trở công việc của anh, song hãy tập cảm thông chia sẻ với anh và trong mọi lúc hãy tươi cười đón anh, lo âu với anh, an ủi anh và khuyến khích anh: đàng sau sự thành công của người đàn ông luôn có bóng dáng của một người phụ nữ. Trái lại, người nam nên chừng mực trong công việc và để chị tham gia với mình, biết đền bù bằng lời nói, thái độ, cử chỉ, hành vi, yêu thương phụ giúp công việc của chị, nhớ rằng chị coi trọng gia đình hơn nghề nghiệp, quan tâm đến con người hơn công việc.

#### *c. Luật Thính Giác*

Người nữ không chỉ là một trái tim mà còn là một lỗ tai to, một lỗ tai to gắn liền với trái tim, những gì vào lỗ tai sẽ rơi thẳng ngay vào con tim. Chị có nhược điểm thích nghe những lời tán tỉnh, dịu ngọt và dễ tin những điều người ta nói hơn là việc người ta làm: “*Chuông già đồng điếu chuông kiêu, anh già lời nói em xiêu tấm lòng!*” Nhiều khi chị không phân biệt được lời tán tỉnh của kẻ sở khanh với lời chân chất của người yêu. Trái lại, người nam ở trong gia đình lại thiếu hay ngắn lưỡi: Ở quán xá hoặc ở những nơi khác, anh nói thao thao bất tuyệt về những chuyện chính trị, xã hội…, còn ở nhà nhiều khi anh câm như hến, ít nói, trầm ngâm, vì anh không thích những chuyện vụn vặt, chi tiết, lại ngại tâm sự, sợ những bộc lộ có đụng chạm tới bản thân mình.

Nhưng sự im lặng gây nặng nề cho cả hai, khiến anh thích ra quán cà phê hay đến một nơi vui nhộn, còn chị thích la cà bên nhà hàng xóm để chuyện trò “*ngồi lê đôi mách*”, “*vuốt râu ông nọ đặt cằm bà kia*”… Do đó đối thoại trao đổi sẽ tránh được những nghi ngờ, hiểu lầm, xích mích. Yêu là nói và nghe: Anh nghe chị tâm sự, nói chuyện nhà cửa, gạo cơm, con cái, bạn bè… Chị nghe anh nói chuyện về chính trị, xã hội, thể thao… Yêu là đối thoại, là mở tâm hồn và lý trí để cùng đón nhận, tham dự, chia sẻ tâm tình của nhau. Những gì anh nói với giọng dịu dàng, âu yếm, kính trọng, chị sẽ cho là đúng và sẽ chấp nhận. Còn những gì anh nói với giọng gắt gỏng, khó chịu hoặc khinh khỉnh, chị sẽ cho là sai, khó chấp nhận, mặc dầu đó là những điều đúng. Vậy khi phải chỉ trích, xây dựng những khuyết điểm của chị, anh phải áp dụng như thế; đừng bao giờ chê trách hoặc chế diễu chị, nhất là trước mặt người khác.

#### *d. Luật Chi Tiết*

Người nữ để ý đến các chi tiết, những cái cỏn con, một mùi hương, một vết son, một sợi tóc vương trên áo, v.v… Người nam quan tâm đến điều cốt yếu, chỉ nhớ đến những nét đại cương, những chuyện đáng để ý, lại thích những tin chính trị, xã hội, quốc sự… Các cuộc nghiên cứu tâm lý cho thấy trung khu thần kinh đại não của hai giới hoạt động không tương đồng: Khu thần kinh điều chỉnh tình cảm của nữ giới nhạy bén hơn nam giới, do vậy họ có thể nhớ như in những tiểu tiết về chuyện tình cảm. Còn khu thần kinh tình cảm nam giới thì ngược lại chỉ phản ứng khi chịu kích thích hoặc tác động mạnh. Hơn nữa, bộ não của nam giới làm việc hiệu quả và tập trung hơn, khiến họ nhanh chóng nắm bắt được tình hình tổng thể hơn là những chi tiết vụn vặt.

Sai biệt tâm lý này là nguyên do nhiều vui buồn, đau khổ: sứ mạng làm vợ, làm mẹ, săn sóc gia đình, nuôi con của chị đòi hỏi hằng ngày phải làm bao nhiêu việc nhỏ nhặt không tên, với bao nhiêu chi tiết; chị chú ý, quan sát và nhớ kỹ những chi tiết trong đời sống của anh, của gia đình trong khi anh ít để ý và hay quên. Một việc nhỏ cũng làm chị bực mình, đau khổ; một quên sót của anh làm chị buồn tủi, giận dỗi, nghi ngờ.

Vậy cả hai phải biết rằng yêu là nghĩ đến người yêu và tìm hạnh phúc cho người yêu: chị đừng hay than phiền về những chuyện nhỏ nhặt, dò xét những những điều tỉ mỉ, nhưng hãy rộng lượng thông cảm với những dự tính, công việc, những sinh hoạt hoặc giao tế của anh. Còn anh hãy chịu khó để ý đến chị, nhẫn nại nghe chị nói, dầu là những chuyện nhỏ mọn. Hãy lợi dụng những cơ hội, những chi tiết làm chị vui: quà tặng ngày sinh nhật, ngày cưới, những ngày vui buồn của chị, một lời khen, một quan tâm, một giúp đỡ…

#### *e. Luật Bất Đồng Cảm*

Người nữ phản ứng chậm nhưng kéo dài. Trong phạm vi tình cảm cũng như tình dục, người nữ như một trái bom nổ chậm (tính thứ phát), nhưng khi đã xúc cảm thì nỗi cảm xúc ấy kéo dài và mãnh liệt hơn anh. Người nữ như một đầu máy xe lửa: chuyển bánh chậm, khi có đà đi rất nhanh, nhưng ngưng lại chậm chạp. Trái lại, người nam phản ứng nhanh (tính khởi phát), nhưng cũng mau dứt: tình cảm cũng như tình dục chóng bộc phát mà cũng chóng nguội tàn, nên “cú sét ái tình” thường xảy ra nơi thanh niên hơn nơi thiếu nữ. Trong mọi việc, anh hãy kiên nhẫn, chờ đợi, chuẩn bị..., trong tình yêu thân mật cũng vậy, tránh những cử chỉ vội vàng, hấp tấp, mà nên dịu dàng, tế nhị. Hiểu biết định luật tâm lý này để biết thông cảm tha thứ cho nhau, tránh những xích mích nghi kỵ.

Tóm lại, những định luật vừa nói trên không áp dụng riêng rẽ nhưng bổ túc, liên hệ với nhau và là những định luật rất quan trọng chi phối đời sống và quan hệ nam nữ. Nhưng đó không phải là tất cả những sự khác biệt, bởi mỗi cá nhân là một “huyền nhiệm” không dò thấu. Những định luật này rất hữu ích để giúp mỗi người hiểu được người kia và khi nắm vững được những khác biệt tâm sinh lý này, chúng ta sẽ tránh được những phán đoán, những thái độ chủ quan thường đưa đến bất hòa, đổ vỡ, mất mát thua thiệt. Để mối quan hệ thật tốt và bền vững dài lâu, đôi bạn phải kính trọng nhau, yêu thương nhau, tin tưởng nhau, giúp đỡ nhau, khuyến khích nhau, tha thứ cho nhau, nhường nhịn nhau và thấu hiểu nhau.

2. Sự Trưởng Thành Tình Cảm

a. Trưởng thành tình cảm là gì?

Trưởng thành tình cảm là sự hòa điệu giữa trí óc và con tim: Trí Óc (Lý trí) là phía hữu lý của con người, là khả năng suy nghĩ hợp lý, khả năng theo đuổi mục đích, khả năng lấy quyết định, khả năng điều chỉnh với thực tại (đối với Freud, đây là “*tiến trình đệ nhị*”). Trong khi Con Tim (Tình cảm) là phía cảm xúc của con người, là các cảm nhận, các nhu cầu, các ước vọng, các thúc đẩy, các giấc mơ (đối với Freud, đây là “*tiến trình đệ nhất*”). Sự hòa điệu hay hội nhập giữa hai chiều kích căn bản đó của con người mang lại bình an nội tâm, và đến phiên nó, sự bình an nội tâm này tạo nên sự bình an với tha nhân và khả dĩ hòa điệu với thực tại.

b. Những biểu hiện thiếu trưởng thành

Trước hết, người thiếu trưởng thành tỏ ra ***hấp tấp, bốc đồng***: Bộc lộ tình cảm ra bên ngoài và hành động theo sự thúc đẩy bản năng, không tự chủ thích đáng, xử sự như một đứa trẻ con; coi sự thỏa mãn các ham muốn là nhu cầu ưu tiên; thiếu tự chủ, không kiềm chế cơn giận bùng nổ hay những đòi hỏi của giới tính; không kiểm soát được các nhu cầu và cảm xúc. Việc này có thể dẫn đến xung đột với tha nhân và xã hội, nếu các hành động do bản năng tác hại cho người khác; hoặc xung đột trong bản thân mình, nếu thái độ ứng xử là không thể chấp nhận được đối với lương tâm mình hay ý thức tự trọng.

Thứ hai, người thiếu trưởng thành tỏ ra ***cứng cỏi, khắt khe*** do bị ức chế vì sử dụng thái quá cơ chế tự vệ để che đậy chính mình và kẻ khác cái mà mình không thích, liều mình đánh mất tính tự phát thích thú.

Sự thiếu trưởng thành này thường biểu hiện ra nơi mối tương quan:

##### Đối với bản thân, người thiếu trưởng thành tỏ ra phòng vệ thái quá, luôn cảm thấy mình bị coi thường; phản ứng mạnh không thích hợp làm tình hình căng thẳng; thiếu xác tín cá nhân; cẩu thả và thiếu xác thực trong cuộc sống và các nhiệm vụ hằng ngày; cảm thấy trống rỗng và chán ngán thường xuyên.

*Đối với tha nhân*, người thiếu trưởng thành sống trong thế giới khép kín của riêng mình; có khuynh hướng đánh giá thấp kẻ khác và nhìn họ cách tiêu cực, nhất là khi quá lý tưởng hóa bản thân, dùng mánh khoé lôi kéo kẻ khác cho mục đích tập trung của mình; khi không vừa ý thì tính cáu kỉnh trẻ con làm cho co mình lại, nhưng dễ có khuynh hướng lý tưởng hóa các khuôn mặt quyền bính và đồng hóa với họ.

##### Đối với thực tại, người thiếu trưởng thành không có khả năng đối phó cách xây dựng với thực tại; thường xuyên thiếu óc tập trung; không có khả năng kiên trì trong nhiệm vụ, trừ khi được thường xuyên hướng dẫn hay giám sát.

c. Tiến đến sự Trưởng Thành Tình Cảm

a) Bốn đường lối bảo vệ chính mình

##### Phủ nhận: Người ta thường dùng đường lối phủ nhận để gạt bỏ sự có mặt của mối đe dọa hoặc tính nghiêm trọng của nó, không để nó ảnh hưởng lên cuộc đời mình. Biết người ta yêu mình nhưng làm như không biết, hay mình yêu người ta nhưng không nói ra (đôi khi muốn nói yêu ai nhưng mà ngại ngùng đành lãng phai). Luôn suy nghĩ tích cực để nhìn thấy khía cạnh thú vị của cuộc đời, nhờ đó mà thấy được bầu trời sáng bạc sau đám mây: trong cái rủi vẫn có cái may, trong cái xấu vẫn còn cái tốt, trong cái sai vẫn còn có cái đúng.

##### Trốn chạy: Đối với mối đe dọa quá nghiêm trọng, người ta sử dụng đường lối trốn chạy để chạy trốn khỏi nó, và trốn đi càng xa càng tốt nếu có thể (tam thập lục kế, vi tẩu thượng sách; con chim nhát là con chim sống). Có khi do cảm nhận sự không an toàn trong tâm hồn được phóng chiếu ra nơi thực tại bên ngoài khiến người ta sợ và phải tránh nó (tránh gặp mặt người nọ kẻ kia)…

##### Chiến đấu: Thay vì chạy trốn thì chuẩn bị chiến đấu: biết người biết ta, trăm trận trăm thắng. Dùng sự hiểu biết để kiểm soát nỗi lo âu và bất cứ cái gì nó gây nên, chẳng hạn đọc nhiều về thần học luân lý để không mắc lỗi, phạm tội. Tìm hỏi ý kiến những người khôn ngoan từng trải để được an toàn, hoặc để nỗ lực kiểm soát làm chủ tình hình.

##### Mỉm cười: Như cây tre đong đưa theo gió, người ta làm cho mình ra mềm mại để tránh bị nghiền nát; hoặc cư xử đơn sơ như trẻ con để tránh xung đột hay để tránh thách đố. Người ta mỉm cười trước những mối đe dọa và tránh những cuộc tấn công bởi tính cương quyết nhưng dịu dàng, không thách thức nhưng khêu gợi tinh thần cao thượng của đối phương.

b) Tiêu chuẩn đánh giá sự trưởng thành

##### Người ta dựa vào bốn dữ kiện tự ý thức - tự hiểu mình - tự chấp nhận mình - tự thay đổi và tự do quyết định để đưa ra các tiêu chuẩn đánh giá sự trưởng thành:

*Thái độ đối với bản thân*: Tinh thần cởi mở và hiểu biết chính mình (ngược lại tinh thần phòng vệ); sự kiểm soát mềm dẻo trên các nhu cầu, cảm xúc, các thúc đẩy (ngược lại tính bốc đồng hấp tấp); giá trị cam kết; cách ứng xử có dự đoán trước, không khắt khe cứng cỏi và căng thẳng quá đáng.

*Thái độ đối với tha nhân*: Khả năng yêu thương, vừa tình cảm vừa hữu hiệu; các mối tương quan tốt với đồng nghiệp; các mối tương quan tốt với người khác phái; thái độ tốt đối với quyền bính; khả năng lãnh đạo.

*Thái độ đối với thực tại*: Xét đoán phân minh; khả năng làm việc tốt; ý thức hài hước.

c) Các chuẩn mực của người trưởng thành

Một nhóm các nhà phân tâm học liệt kê các yếu tố của sức khoẻ tinh thần của con người như sau: Sự phấn khởi, hoan hỉ; tinh thần thanh thản lạc quan; khả năng vui thích làm việc, giải trí; khả năng yêu thương; khả năng đạt tới mục đích; khả năng kiềm chế cảm xúc, tự biết mình cách sâu sắc; trách nhiệm xã hội; phản ứng thích hợp với mọi cảnh huống. Nhờ những khả năng ấy mà:

*Mở rộng ý thức về bản thân:* Tham gia vào nỗ lực định hướng cho cuộc sống; không lấy cái tôi của mình làm trung tâm.

*Liên kết bản thân với tha nhân*: sống thân mật với tha nhân, đồng thời thanh thoát khỏi khuynh hướng chiếm hữu, nhưng tôn trọng kẻ khác.

*An toàn tình cảm*: có khả năng mang nổi thất bại, chấp nhận lầm lỗi của mình, không phản ứng quá dữ dội lên tha nhân và ngoại cảnh, giữ vững bình tĩnh và không để bị kích động vào những hành động bốc đồng quấy rầy cuộc sống hạnh phúc của tha nhân; bộc lộ các xác tín và cảm nhận của mình trong sự trân trọng các xác tín và cảm nhận của người khác.

*Nhận thức đúng các kỹ năng, phận vụ*: khả năng đánh giá thực tại đúng như nó là, chứ không như mình mong muốn nó trở thành; có những kỹ năng thích hợp để giải quyết các vấn đề khách quan; có khả năng quên mình vì nhiệm vụ quan trọng; gần gũi với thế giới thực, nhìn ra sự vật, con người và hoàn cảnh theo cái mà chúng là.

*Thể hiện mình cách khách quan*: Biết rõ các điểm mạnh và các điểm yếu của mình; luôn có tinh thần hài hước, có khả năng coi thường những cái mình yêu thích và vẫn yêu thích chúng; không giả bộ màu mè bề ngoài tỏ ra mình là cái gì đó mà thực ra không thể.

*Triết lý thống nhất đời sống*: có một sự hiểu biết rõ ràng về mục đích của cuộc đời, với một hệ thống ý nghĩa và trách nhiệm, một định hướng giá trị, trong đó các hoạt động chủ yếu của cuộc sống được thực hiện.

*Nhận thức cao về thực tại và có những liên hệ thoải mái với nó*. Người trưởng thành phán đoán về các tình huống và con người cách chính xác; không bị đe dọa và hoảng sợ, khi thiếu sự chắc chắn, sự an toàn, sự chính xác và mệnh lệnh.

*Chấp nhận bản thân và thiên nhiên*: cảm thấy thoải mái với thiên nhiên và bản tính con người; chấp nhận toàn bộ các nhu cầu và tiến trình tự nhiên, không chán ghét, nhưng trân trọng các đức tính làm nên sự trưởng thành nhân bản.

*Sáng tạo tự phát*: có khả năng thưởng thức nghệ thuật, thích nghi với thời đại, không câu nệ tập tục, có thể nắm bắt kinh nghiệm tốt nhất về cuộc đời.

*Tập trung tinh thần:* Làm việc hiệu quả và kiên trì trong những nhiệm vụ khách quan; có thể hy sinh chính mình vì đại nghĩa.

*Tinh thần thanh thoát*: Có sự riêng tư và tự lập trong tình bạn và gia đình, gắn bó nhưng không bám dai dẳng, xâm phạm hay chiếm hữu.

*Độc lập với văn hóa và môi trường*: có khả năng nắm bắt hay loại bỏ thần tượng; dù được nịnh hót hay bị chỉ trích cũng chẳng làm xáo trộn quá trình phát triển căn bản của mình.

*Tính chất mới mẻ trong việc đánh giá*: dễ cảm thụ với kinh nghiệm mới.

*Chân trời không biên giới:* quan tâm tới bản chất tối hậu của thực tại; cảm nhận thần bí và tôn giáo bao la như đại dương.

*Cảm thức xã hội:* có một cảm nhận căn bản về thiện cảm và tình thương, bất kể sự giận dữ hay thiếu nhẫn nại thỉnh thoảng xảy ra. Lòng cảm thông đối với đồng loại là một dấu hiệu của sự trưởng thành.

*Tương quan xã hội sâu xa và có chọn lựa*: có thể có những gắn bó gần gũi cá nhân nhỏ hẹp và sâu xa, nhưng cũng có thể nhẹ nhàng mở ra với những mối liên hệ bên ngoài quỹ đạo này.

*Tinh thần tự do và bao dung*: cảm nhận và biểu lộ lòng kính trọng đối với bất cứ người nào chỉ vì đó là một cá vị con người; lòng độ lượng trong lãnh vực đạo đức và tôn giáo cũng được thể hiện.

*Sự chín chắn đạo đức*: biện phân rõ sự khác biệt giữa cái đúng và cái sai trong cuộc sống thường ngày; không lẫn lộn phương tiện và mục đích; cương quyết theo đuổi cho bằng được những mục đích mà mình thấy là đúng.

*Tính hài hước thân thiện*: Không chơi chữ, giễu cợt hay mưu kế thù nghịch, nhưng tự phát hài hước.

*Tính sáng tạo*: Phong cách sống có sức mạnh thuyết phục và một cá tính gây ấn tượng trên bất cứ cái gì mình làm.

Tóm lại, *trưởng thành tình cảm không phải là một tình trạng tĩnh, mà nó có thể mang lấy nhiều hình thức khá khác biệt tùy theo lịch sử của mỗi người*. *Nó là một sức năng động hòa nhập và biến hóa của mối liên hệ tình cảm với một người và dần dần thiết lập được những biên giới ổn định và cảm nhận mình giữ được một chỗ an toàn nơi đó mình tỏ ra đáng yêu. Một chỗ trương ra giữa nhiều mâu thuẫn, vừa thụ động vừa chủ động (vừa nhận lãnh từ người khác vừa trao ban cho người khác), vừa tùy thuộc vừa độc lập (vừa lắng nghe vừa đáp lại yêu cầu của người khác). Người trưởng thành tình cảm là người đã tập quen trong tĩnh lặng giữ trọn chỗ của mình và không gì khác ngoài trách nhiệm của mình.*

*Đây là những dấu hiệu đặc trưng cho sự trưởng thành tình cảm: khả năng sống tự tin và gây tín nhiệm, dù ở một mình hay với cộng đoàn, không ngây thơ, sẵn sàng chịu thất vọng, chấp nhận những xung đột, khả năng phản tĩnh cho phép biện phân và hài hước khi có thể, nhất là một kinh nghiệm sống hỗ tương, có thể bị người khác tác động và chia vui sẻ buồn với người đó.*

*Lòng tự trọng rất quan trọng trong việc xây dựng và đào luyện sự trưởng thành tình cảm, bởi vì luôn ở trong và nhờ gặp gỡ nhiều niềm vui và đau khổ mà ta có thể hiểu được chính mình để tiến bộ. Cần lưu ý đến hai yếu tố có thể phá hủy sự trưởng thành tình cảm, một là sự lý tưởng hóa quá mạnh, hai là một sự cứng nhắc và khép kín quá lớn đối với nỗi sợ hãi về các cảm xúc riêng của mình; và điều đó cũng đúng cho người sống đời độc thân cũng như cho người sống đời đôi bạn.[[136]](#footnote-136)*

V. NHỮNG GẬP GHỀNH TRÁI NGANG VÀ THÁCH ĐỐ VỀ TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC

Cl 3, 5-10: “*Vậy anh em hãy giết chết những gì thuộc về hạ giới trong con người anh em: ấy là gian dâm, ô uế, đam mê, ước muốn xấu và tham lam… Chính vì những điều đó mà cơn thịnh nộ của Thiên Chúa giáng xuống trên những kẻ không vâng phục. Chính anh em xưa kia cũng ăn ở như thế, khi anh em còn sống giữa những người ấy. Nhưng nay, cả anh em nữa, hãy từ bỏ tất cả những cái đó: nào là giận dữ, nóng nảy, độc ác, nào là thoá mạ, ăn nói thô tục. Anh em đừng nói dối nhau, vì anh em đã cởi bỏ con người cũ với những hành vi của nó rồi, và anh em đã mặc lấy con người mới, con người hằng được đổi mới theo hình ảnh Đấng Tạo Hoá, để được ơn thông hiểu*”.

ĐTC Phanxicô dạy: “*Đừng sợ hãi, đừng lừa dối cuộc sống, mà chấp nhận đời sống thực tại như đang xẩy ra và tìm biện pháp giải quyết, phải đương đầu ngay và Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta. Hãy đến với Chúa Giêsu, Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta, cả những lúc khó khăn tăm tối nhất của đời sống. Chúng ta có thể lầm lẫn, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nhắc cho chúng ta hãy trở lại bước đi cho đúng đường”[[137]](#footnote-137).*

Chúng ta cần nhìn thẳng vào thực tại, bên cạnh những điểm son vẫn còn có những chấm đen, bên cạnh bao nhiêu điều tốt lành cũng có những khủng hoảng nhập nhằng trong cuộc sống được đào tạo và tự đào tạo của chúng ta, để từ đó mà kiểm điểm vượt lên và tái định hướng đời sống ơn gọi.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dạy: “*Cần phải giáo dục cho các ứng sinh biết quí chuộng đức khiết tịnh và sự độc thân, cần giúp họ đào sâu kiến thức về kỷ luật Giáo Hội liên quan đến những vấn đề này”.* Và HĐGMVN khuyến cáo: “*Cần phổ biến và học tập tài liệu của Giáo Hội liên quan (đến vấn đề lạm dụng tình dục trẻ em) trong các cơ sở của Giáo Hội như Chủng viện, Dòng tu, các trung tâm đào tạo, các trường công giáo, hầu nâng cao ý thức của mọi người về tác hại trầm trọng của tội phạm này và dứt khoát xa tránh*”[[138]](#footnote-138).

1. Trước khi vào Chủng Viện/Dòng Tu

1. Kết luận của một cuộc khảo sát

Chúa kêu gọi và tuyển chọn một con người từ trong từng hoàn cảnh sống cụ thể. Chúng ta hãy nhìn lại bối cảnh chúng ta đã sống và lớn lên. Hội thảo “*Giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên ở nước ta*” do Hội Khoa học Tâm lý Giáo dục Việt Nam tổ chức[[139]](#footnote-139) đã tuyên bố: Càng lên cao, người trẻ càng “hư”, như tỷ lệ quay cóp, nói dối, phạm pháp, ma túy[[140]](#footnote-140). Đáng lo hơn nữa là phong cách sống đạo đức của học sinh, sinh viên ngày càng “có vấn đề”: Kết quả cuộc điều tra khảo sát trên 30 trường Đại Học, Cao Đẳng cho thấy *51,4% sinh viên cho rằng “sống thử trước hôn nhân là hiện tượng phổ biến” và được coi là “bình thường”[[141]](#footnote-141)\**. Cộng thêm *Hiện tượng* *sinh viên tầm gửi*[[142]](#footnote-142), *tình nhà trọ* và từ đó nạn phá thai ngày càng gia tăng, và thật đáng buồn là Việt Nam “được” xếp hạng nhất thế giới.

1. Hệ luận cho các ứng viên ơn gọi

Sống trong một bối cảnh xã hội thiếu vắng Thiên Chúa, buông thả luân lý và hưởng thụ khoái lạc nhục dục như thế, chắc chắn các thanh thiếu niên nam nữ sinh viên, học sinh Công giáo, kể cả các dự tu nam nữ trong thời gian tìm hiểu ơn gọi và đi học, đi làm ở ngoài xã hội cũng không thể không chịu ảnh hưởng.

Người trẻ ngày nay trưởng thành sớm về mặt sinh học, nên chuyện tình cảm yêu đương không thể tránh. Các ứng sinh cần hiểu và sống tốt nguyên vẹn cuộc đời mình trước khi đi vào lựa chọn đời sống hôn nhân hay đời sống linh mục/tu sĩ đúng như Chúa muốn và Giáo hội dạy[[143]](#footnote-143). Đồng thời cũng phải thẳng thắn trực diện với những cản trở Giáo luật[[144]](#footnote-144) và chiến đấu để lượng sức mình mà đổi hướng sớm, không cần đợi đến lúc bị phát hiện hay bị tố cáo, vì con đường tu không phù hợp cho mình[[145]](#footnote-145).

Nếu chỉ là chuyện tình cảm và tình yêu đơn thuần thì nên dần dần chấm dứt, một khi đã chọn lựa đời tu[[146]](#footnote-146). Nếu lỡ có chi hơn thế mà không đến đỗi mắc ngăn trở Giáo luật thì càng phải cương quyết dứt khoát, triệt để biến đổi lật sang trang đời mới, *đứt đuôi nòng nọc*, không nuôi dưỡng đèo bồng đu đưa nữa. Kể cả hai bên đều cùng đi tu thì càng phải biến đổi và thăng hoa nó lên, nếu không thì phải xuất tu để cùng nhau lập gia đình, để tránh những hệ lụy sẽ tiếp tục sau này, khi đã khấn hay chịu chức có điều kiện thuận lợi nhưng nguy hiểm hơn (chu cấp nuôi dưỡng ở một nơi nào đó hoặc đi theo làm chị nuôi)!

Một cậu trai và một cô gái có thể là bạn của nhau, rồi người này có thể sẽ yêu người kia và cả hai cùng yêu nhau. Tình yêu có thể đến sau tình bạn, nhưng tình bạn đơn thuần không thể có sau tình yêu, vì thuốc uống chỉ hữu ích trước khi chết chứ không thể sau khi chết! Thật không thể hiểu và chấp nhận những hẹn hò giấu diếm mối quan hệ tình cảm sâu nặng với chiêu bài *coi nhau như bạn bình thường*, để cứ tiếp tục mối quan hệ. Giáo Hội đã quá đau khổ, bị thiệt hại vì chuyện này và đang nỗ lực nghiêm khắc chấn chỉnh thanh lọc ngay từ bước tuyển lựa và đào tạo đầu tiên[[147]](#footnote-147).

Do đó, Bộ Tu sĩ đã mạnh mẽ nói rõ rằng: “*Trong số những ứng sinh vào đời tu, càng ngày càng có không ít thanh niên đã có những kinh nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên đòi phải được thanh lọc và uốn nắn lại*”[[148]](#footnote-148). Và HĐGMVN chỉ thị: “*Ngay từ đầu, các chủng viện, học viện hay cơ sở đào tạo của Giáo Hội không được nhận người có tiền sử, nghi vấn hay khuynh hướng cá nhân liên quan đến tội phạm này[[149]](#footnote-149).* Một số Đấng Bản Quyền đã có quyết định rõ về vấn đề này.

Tuy nhiên, trong luật chung vẫn có luật riêng, cần có những cuộc gặp gỡ riêng tư để phân định từng trường hợp cụ thể, mà ĐTC Phanxicô gọi là sự biện phân các trạng huống: “*Tôi lưu ý đến sự thiếu trách nhiệm về việc biện phân trong công cuộc đào tạo linh mục. Quả vậy, chúng ta thường có nguy cơ quen với “trắng và đen” và với điều được luật định. Về mặt nguyên tắc, chúng ta khá là đóng kín đối với việc biện phân. Một điều rõ ràng: ngày nay, trong một số chủng viện nào đó, người ta thường trở về việc thiết lập một sự cứng nhắc bị tách lìa khỏi việc biện phân các trạng huống*”[[150]](#footnote-150).

Những ai “*bén mùi chùi chẳng sạch*” sẽ phải chiến đấu nặng nề hơn. Họ cần sống tâm tình thống hối về những bất xứng trong quá khứ và quyết tâm sống dấn thân trọn vẹn hơn trong hiện tại và nỗ lực hơn trong tương lai, với ơn Chúa. Tuy nhiên, nếu cứ phải chiến đấu quá nặng nề và quá dai dẳng thì không nên tiếp tục, vì sẽ khổ cho mình và cho nhiều người khác sau này, thiệt hại cho công cuộc dưỡng giáo và truyền giáo của Giáo hội. Vì lo ngại về tình trạng này, những vị có lập trường thực tiễn cứng rắn đòi phải loại ngay những dự tu đã có quan hệ thể xác.

1. Khi đã vào Chủng Viện/Dòng Tu
   1. Đối với những ứng sinh mắc lỗi trong quá khứ

Trong tinh thần biện phân các trạng huống của ĐTC Phanxicô, chúng ta hy vọng với ơn Chúa và nỗ lực của mọi người và mỗi người, các ứng viên đã được thanh lọc, biến đổi, uốn nắn, và đều có đủ các điều kiện cùng phẩm chất cần thiết để được đào tạo và tự đào tạo nên những ứng sinh tốt lành thánh thiện, trong đường hướng “*mỗi vị thánh đều có một quá khứ, mỗi tội nhân đều có một tương lai*”, “*tội thì tha và lỗi thì sửa*” và *“lỗi một thời chứ không phải lỗi suốt đời”*, và đã sửa được, nhờ sự chăm sóc và đồng hành sâu sát, nâng đỡ, kiểm chứng trong một thời gian đủ dài lâu của chính đương sự và của những người có trách nhiệm, nhất là vị linh hướng. Còn những người không sửa, hoặc sửa mà không sửa được, kể cả tuy đã sửa được nhưng vụ việc đã ra quá công khai gây gương xấu, thì phải chuyển hướng ơn gọi và ra đi.

HĐGMVN chỉ thị: “*Trong quá trình đào tạo, phải loại trừ tức khắc những trường hợp được phát hiện*”[[151]](#footnote-151). Và cẩn thận hơn: “*Khi một giáo sĩ hay tu sĩ muốn chuyển tịch hay chuyển nơi làm việc mục vụ, vị Bề trên của giáo phận hay tu hội tiếp nhận phải liên hệ trực tiếp với vị Bề trên cũ của đương sự, để không tiếp nhận những ai có xu hướng dễ dàng phạm tội*”[[152]](#footnote-152). ĐTC Phanxicô cũng nhấn mạnh: “*Tất cả chúng ta đều là người tội lỗi, nhưng không phải tất cả chúng ta đều là những người ung thối hư hỏng. Người tội lỗi được chấp nhận, nhưng không thể chấp nhận những người ung thối, hư hỏng*”[[153]](#footnote-153).

* 1. Đối với những người mới mắc lỗi

Liệu các lối sống, các cảm xúc và các mối tương quan cũ có trở lại, hoặc các mối tương quan tương tự mới được thiết lập khi đã vào Chủng viện/Dòng Tu có làm ảnh hưởng tới đời tu không? Thực tế có không ít người vướng chuyện tình cảm sau khi đã vào tu trong Chủng viện/Dòng Tu, kể cả có những trường hợp đã khấn hoặc đang theo học triết học, thần học nhưng chuyện tình cảm thời sinh viên vẫn còn hoặc khi đi Hè, nghỉ phép, đi mục vụ và các công tác khác, mới vướng phải đến nay vẫn chưa thể nào dứt được.

Chúng ta lưu ý đến chia sẻ của ĐTC Phanxicô về mối tình tuổi trẻ của ngài lúc đã vào Chủng viện: “*Khi còn là chủng sinh, tôi bị tiếng sét ái tình với một cô gái tôi gặp tại tiệc cưới của ông chú. Tôi choáng váng trước vẻ đẹp và sự thông minh của cô, và đã sững sờ một hồi. Khi trở về Chủng viện, tôi không thể cầu nguyện suốt một tuần, dù cố gắng hết sức nhưng cô gái vẫn hiện lên trong trí[[154]](#footnote-154). Tôi phải nghĩ lại những gì mình đang làm. Tôi vẫn còn là chủng sinh, nên tôi vẫn còn tự do, tôi có thể gói ghém đồ đạc và về nhà. Tôi phải ngẫm nghĩ về chọn lựa của mình. Một lần nữa, tôi lại chọn con đường tu trì. Thật không bình thường nếu không có những chuyện này. Khi nó xảy ra, bạn phải xác định lại bản thân và xem liệu bạn có thể tiếp tục theo chọn lựa của mình, hoặc thấy điều cảm nghiệm quá đẹp đẽ và sợ sẽ không thể trung thành với dấn thân này thì nên rời Chủng viện”.* Về sau này, ngài tỏ rõ lập trường: “*Khi có chuyện đó xảy đến với một chủng sinh, tôi giúp anh ấy đi về bình an, để anh ấy có thể trở nên một Kitô hữu tốt thay vì một linh mục tồi*”[[155]](#footnote-155).

***Hai lập trường hiện nay***

Nhiều vị Thẩm quyền và nhà đào tạo đưa ra lập trường dứt khoát phải loại bỏ ứng sinh nào đã có quan hệ tình dục. Đó là lập trường nhất trí của các đại chủng viện Việt Nam họp tại Đàlạt hè 2015. Nhưng một lập trường khác mềm dẽo hơn cho rằng ứng sinh nào đã lỡ quan hệ nhưng không bị vướng cản trở Giáo Luật trước khi vào Chủng viện/Dòng Tu mà đã dứt bỏ được hoàn toàn và còn riêng tư kín đáo thì có thể cho tiếp tục, với phương châm “*tội thì tha và lỗi thì sửa - lỗi một thời không phải lỗi suốt đời*”, mà đã sửa được cách bền vững, được trải nghiệm bởi chính đương sự và được chứng thực bởi những người có trách nhiệm cùng thẩm quyền. Trường hợp tuy đã sửa được nhưng đã quá ra công khai thì cũng phải dứt khoát bị từ chối vì thanh danh của Giáo hội và tránh gương mù cho giáo dân.

Còn đối với ứng sinh nào làm chuyện đó khi đã vào Chủng viện/Dòng Tu thì càng phải thẳng tay sa thải hơn. Đó là điều nên làm, nhưng làm sao biết hết và xử lý được hết một cách công bằng là một vấn đề lớn được đặt ra, vì họ thường cố tình che giấu để đạt cho được mục đích. Đó là hậu quả gian dối, bất kể lương tâm, nghĩ rằng không bắt được kể là vô tội của một xã hội thiếu vắng Thiên Chúa mà ĐTC Biển Đức XVI đã nói: “*Một xã hội, nếu thiếu vắng Thiên Chúa, sẽ tự hủy hoại chính mình*”[[156]](#footnote-156).

Thật rất đáng buồn và quan ngại âu lo là có một số ứng sinh bất chấp lương tâm và cả gan đi nước đôi vừa tiếp tục chùng lén quan hệ thân xác, thậm chí có con cái, mà vẫn tìm mọi cách để tiến tới làm linh mục cho bằng được, giấu diếm mọi người, giấu cả cha linh hướng. Và do đó vấn đề rất quan trọng được đặt ra là việc đồng hành của các nhà đào tạo phải thật sâu sát cả Tòa Trong lẫn Tòa Ngoài. Các ngài cần dấn thân trọn thời gian cho việc đồng hành đào tạo, không chỉ trong Chủng viện/Dòng Tu, mà còn mở rộng ra trong các môi trường sống khác như gia đình, bạn bè đồng nghiệp, giáo xứ quê hương, giáo xứ tập vụ, giáo xứ cha bảo trợ… mới mong hiểu biết sâu sát và toàn diện về ứng sinh được. Chúng ta phải tích cực hợp tác với các ngài.

Đối với người Việt Nam, lãnh vực tính dục rất tế nhị, các nhà đào tạo cần dành nhiều thời giờ nhẫn nại lắng nghe và khả tín, đồng thời ứng sinh phải chân thành hợp tác mà bộc lộ đến tầng sâu của lòng mình đúng sự thật, không lo sợ và co mình lại hoặc nói dối, kẻo một lần đã nói dối thì sẽ có khuynh hướng nói dối mãi, dù biết rằng sẽ phải trả giá rất đắt khi lời nói dối bị vạch trần.

Ứng sinh phải đối mặt với những gì đã xảy ra cho mình và giải quyết chúng, với sự giúp đỡ của các nhà đào tạo, nhất là vị linh hướng. Tương quan linh hướng là tương quan tương tác khép kín tay ba giữa Chúa Thánh Thần, người thụ hướng và vị linh hướng. Điều mà vị linh hướng biết được ở toà trong sẽ không được tiết lộ ra ở toà ngoài, kể cả khi Hội đồng Chủng viện/Dòng Tu họp nhận xét để cất nhắc hay loại bỏ. Việc này vừa bảo vệ người thụ hướng, vừa cống hiến cho anh sự an toàn và tín nhiệm để anh chân thành bày tỏ hầu được chữa lành tận gốc. Có thế thì sự chọn lựa đời sống linh mục/tu sĩ có hướng dứt khoát, để tiến trình được đào tạo và tự đào tạo được thanh thản và hiệu quả.

Vì thế, nếu mỗi nhà đào tạo đều vừa làm linh hướng cho một số ứng sinh (phải giữ bí mật tòa trong, không được lên tiếng dù để bênh vực hay tố cáo), vừa đồng hành tòa ngoài cho số đông ứng sinh còn lại (có quyền trao đổi nhận xét, phê phán đánh giá và bỏ phiếu) thì gánh nặng linh hướng sẽ nhẹ nhàng hơn (không quá đông) và việc nhận xét về ứng sinh sẽ sâu sát hơn nhờ có đông người nhận xét. Càng có đông người nhận xét thì nhận xét chung cuộc càng có giá trị.

Vì thế, chúng ta hãy để việc đồng hành việc đạo đức thiêng liêng, đồng hành nhân bản và đồng hành tri thức thuộc phạm vi tòa ngoài, đừng ký thác điều bí mật gì và yêu cầu giữ kín, để các ngài được tự do tham gia nhận xét. Tòa ngoài là nơi các nhà đào tạo nắm quyền chủ động nhận xét, phê phán, đánh giá, cất nhắc hay loại bỏ, trong khi ở tòa trong, ứng sinh nắm quyền chủ động với sự tư vấn của cha linh hướng.

Chúa Giêsu biết rõ thân phận con người yếu đuối dòn mỏng của chúng ta nên căn dặn: “*Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì nhẹ nhàng chóng vánh nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối*”. Vì thế, chúng ta luôn phải cậy dựa vào ơn Chúa, không bao giờ được tự phụ rằng mình mạnh đủ và sẽ không bao giờ vấp ngã: *bảy mươi chưa què chớ khoe mình lành.* Nhờ lòng khiêm tốn tỉnh thức cầu nguyện và khôn ngoan dùng mọi phương thế siêu nhiên cũng như tự nhiên, đặc biệt lưu ý năm yếu tố sống tốt các mối tương quan này: nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, sống sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực và thấu suốt mọi sự của Chúa, mà bao nhiêu người được đứng vững trung kiên.

3. Trong suốt dòng đời sống sứ vụ mục vụ

Chúa Giêsu biết rõ thân phận con người yếu đuối dòn mỏng của chúng ta nên căn dặn: “*Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì nhẹ nhàng chóng vánh nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối*”. Kinh nghiệm cũng cho thấy rằng chúng ta luôn phải cậy dựa vào ơn Chúa, không bao giờ được tự phụ rằng mình mạnh đủ và sẽ không bao giờ vấp ngã: *bảy mươi chưa què chớ khoe mình lành.* Nhờ lòng khiêm tốn tỉnh thức cầu nguyện và khôn ngoan dùng mọi phương thế siêu nhiên cũng như tự nhiên, đặc biệt lưu ý năm yếu tố sống tốt các mối tương quan: nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, sống sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực và thấu suốt mọi sự của Chúa, nhờ đó bao nhiêu người đứng vững trung kiên.

Nhưng bên cạnh đó cũng có những trường hợp vấp ngã không ai ngờ trước được do hoàn cảnh, do các mối liên hệ mới kết nối trong các hoạt động mục vụ, nhất là trong những lúc gặp thử thách, thất bại, buồn phiền: có người suốt từ nhỏ rất tốt, nhưng mới ra làm mục vụ được một thời gian ngắn đã ngã ngựa, có người tới tuổi trung niên, có người tới tuổi hồi xuân, thậm chí có người tóc đã ngả màu![[157]](#footnote-157) Phải thành thật nhìn nhận đó là những lúc suy thoái và tha hóa của cuộc đời dâng hiến, là con đường ngõ cụt, là con đường đi hoang của chiên lạc, cần phải quay lại và điều chỉnh để tiếp bước tốt hơn con đường đã chọn.

Là chiên lạc, đừng trốn chạy, nhưng hãy để cho Chúa, Bề trên và anh em tìm gặp được và đưa về lại đàn chiên thánh thiện của Chúa. ĐTC Phanxicô đã nói: “*Linh mục nào cho tôi hay đã sa ngã, nhưng muốn ăn năn, tôi sẵn sàng giúp ông chỗi dậy. Có linh mục chỗi dậy được, có linh mục không… Chỗi dậy là làm việc đền tội, duy trì việc độc thân của mình. Sống hai mặt là điều chẳng tốt đẹp gì cho ai cả. Tôi không thích lối sống ấy vì nó giả dối, bởi thế tôi thường nói: ‘nếu không thắng vượt được, thì nên quyết định ra đi”[[158]](#footnote-158).*

Chúng ta không thể tránh khỏi có những lúc mệt mỏi chán nản, thử thách đau khổ, đừng quên đường đến Nhà Tạm, ngay cả giữa đêm khuya: *Đêm khuya thanh vắng ngừng giấc, những gì cho Chúa không mất bao giờ!* Chúa luôn vẫn đứng cuối đường chờ đợi tha thứ và đỡ nâng chúng ta. Hãy chạy đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, Ngài đang chờ đợi và mời gọi chúng ta “*hỡi tất cả những ai mệt nhọc và mang gánh nặng nề, hãy đến với Ta và Ta sẽ nâng đỡ bổ sức cho*”. Hãy trao trút cho Ngài mọi nỗi lòng: Tìm tâm sự với Chúa hơn là tìm tâm sự với con người. Và hãy chạy đến với Mẹ Maria: *Mẹ ơi, Mẹ đã nêu gương, giúp con theo Chúa đau thương chớ rời!*  Đồng thời khiêm tốn và can đảm vạch mặt chỉ tên những nguy cơ vấp ngã để giải thoát cho những người này và phòng tránh cho những người khác. Ma quỉ thường hiện hình nơi người nữ và kẻ cám dỗ không bao giờ trung thành, và một khi đã phản bội thì thường trở nên kẻ thù rất ác hiểm.

1. Cách ứng xử đúng đắn: Chia tay

Trước những gập ghềnh tình cảm và tình yêu chen lấn vào con đường ơn gọi đó, chúng ta cần phải quyết liệt chọn lựa: Chọn Ai? Chọn Chúa hay chọn thụ tạo?

*Con chần chừ không biết chọn ai.*

*Giữa tình em và tình Ngài thôi thúc.*

*Con đã có biết bao đêm trằn trọc,*

*Ngài muốn dẫn con theo lối bước nào đây?*

*Con nghĩ thầm con sẽ chọn em,*

*Bởi tình này sâu hơn đáy đại dương.*

*Con quyết rồi và chỉ chọn em thôi.*

*Để bước cùng con đi hết mọi nẻo đường.*

*Nhưng sao Ngài cứ tha thiết gọi con,*

*Hối thúc trong con một tình yêu rộng mở?*

*Sao tiếng Ngài cứ van vỉ vọng lớn,*

*Dẫn bước con về phía người cùng khổ?*

*Con biết rồi Ngài muốn chọn con,*

*Để cùng ngài bước vào dòng độ thế.*

*Vâng theo ngài con xin gửi lại em,*

*Để từ nay con sống đời Tư Tế[[159]](#footnote-159).*

Với sự lựa chọn đó, chúng ta cần phải dứt khoát điều chỉnh chia tay:

***Cả hai đồng thuận,*** khi thấy không thể duy trì một mối tình “ngõ cụt” như thế, dù có cảm nhận đau khổ, mất mát, tùy mức độ và thời gian gắn bó… Lời khuyên thích hợp là hãy để thời gian giúp chữa lành.

***Khi người bỏ ta,*** dùbị sốc và chịu tổn thương, hãy cắt đứt liên lạc, xóa số điện thoại của người ấy để ngăn không gọi điện. Cố gắng giải tỏa tâm trí, thanh thản vượt lên cho một khởi đầu mới[[160]](#footnote-160).

***Khi ta bỏ người,*** dù đã rất đắn đo cân nhắc, ta vẫn cảm thấy mất mát tiếc nuối. Hãy nhớ rằng đó chỉ là một giai đoạn nhất thời và hãy để quá khứ ngủ yên.

***Đừng nhập nhằng nước đôi:*** Thật khôi hài, ảo tưởng và ngụy biện những kẻ đã quan hệ thân xác rồi phải chia tay mà còn du dưa lui tới, lại bảo rằng chúng tôi coi nhau như là “bạn bình thường”! Không thể có thứ tình bạn đơn thuần trong trường hợp này, vì “tình cũ không rủ cũng tới” và “bén mùi chùi chẳng sạch.” Tình yêu có thể đến sau tình bạn, nhưng tình bạn đơn thuần không thể có sau tình yêu. Nếu ai đã có cái gì đó rất sâu đậm, thì nên tự động rút lui, đừng để Bề trên phải đau đầu khi có đơn thư tố cáo và phải can thiệp sa thải[[161]](#footnote-161).

***Hãy để “đứt đuôi nòng nọc”***[[162]](#footnote-162)*:*Cần phải dứt khoát để tự trắc nghiệm bản thân, và người khác cũng yên tâm là ta đã đứng lên được, hoàn toàn thay đổi và kiên trì trên con đường mới[[163]](#footnote-163). Tuy nhiên, khi tình cờ gặp lại, hãy cư xử cách tao nhã có văn hóa và cao thượng, cứ tự nhiên chào hỏi chân tình, nhưng hãy lịch sự từ chối, không nể mất lòng, yếu mềm thương hại mà nhận lời hay rủ rê người ấy đi riêng với nhau tới những nơi trước đây đã từng tới, không chuyện vãn lâu giờ, không nhắc lại những kỷ niệm và những việc đã qua. Nhớ thực hành 5 yếu tố cần thiết trong các mối tương quan khác phái. Hãy để quá khứ qua đi, và vun đắp cho cuộc sống hiện tại.

Nhớ chuyện gì làm riêng tư một mình thì có Chúa biết, nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng sẽ biết, không biết được hôm nay thì mai kia cũng sẽ biết. Có thể vì nhân đạo, họ không nói hoặc chưa nói đó thôi. Chúng ta nên nhớ rằng những người thương mình và bảo vệ Giáo hội sẽ không chấp nhận thái độ nước đôi đó đâu, họ sẽ can thiệp để ngăn chặn. Những người ghét mình hay gia đình mình thì sớm muộn gì cũng sẽ tố cáo, vì Giáo luật buộc tín hữu phải theo lương tâm trình báo về người có những ngăn trở để nhận lãnh chức thánh[[164]](#footnote-164).

Và phía người nữ sẽ không giữ kín mãi đâu. Nàng có thể chấp nhận mất người yêu cho Chúa và Giáo hội, chứ không chịu mất trong tay một hay nhiều cô gái khác, và rồi chính nàng sẽ làm ra chuyện, vì ghen tương muốn dành lại cho mình hoặc “*không ăn được thì đạp đổ*!” Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch hết với người có trách nhiệm, dù có dặn nhau “*sống để dạ thác mang theo,*” và người có trách nhiệm ấy sẽ làm ra lẽ[[165]](#footnote-165). Hãy sống sự thật, vì “*sự thật giải thoát các con*”. Amen.

***(Dấn bước theo Chúa mp3)***

VI. NẠN GIÁO SĨ LẠM DỤNG TÌNH DỤC

I. Nhận Định Mở Đầu

Trong cuộc đời, có những cái khó tin, khó hiểu và khó nói nhưng có thật, đó là nạn lạm dụng và vi phạm tình dục của giới giáo sĩ và Giáo Hội đang nỗ lực siết chặt kỷ luật, tìm kiếm các biện pháp sửa chữa, uốn nắn và thanh lọc một cách rốt ráo, mà nặng nhất là tước bỏ mọi tước vị và buộc trở về tình trạng giáo dân (dĩ nhiên ấn tín bí tích vẫn còn và là một cớ gây đau khổ vì hồi ức tiếc nuối sau này khi đã chạm đến đáy thực tế[[166]](#footnote-166)).

Về vấn đề này, HĐGMVN dạy: “*Cần phổ biến và học tập tài liệu của Giáo Hội liên quan đến vấn đề (lạm dụng tình dục trẻ em) trong các cơ sở của Giáo Hội như Chủng viện, Dòng tu, các trung tâm đào tạo, các trường công giáo, hầu nâng cao ý thức của mọi người về tác hại trầm trọng của tội phạm này và dứt khoát xa tránh. Việc học tập này thuộc chương trình thường huấn đối với các tân chức linh mục*”[[167]](#footnote-167).

Chúng ta sẽ bình tĩnh khi thấy những khoảng tối khiến Dân Chúa buồn lo và cảm thấy phải cầu nguyện nhiều hơn cho hàng giáo sĩ; nhưng đồng thời cũng nhìn lại những gì tốt đẹp nhất mà hàng giáo sĩ đã sống, đã thực hiện khiến mọi người cảm phục và biết ơn. ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta có những “*trải nghiệm đích thực về Giáo Hội bằng cách đoàn kết và nhìn lại quá khứ, ghi nhớ tình yêu và lòng thương xót của Chúa trong đời sống của chính mình, vì không có thánh nhân nào mà không có quá khứ, cũng như không có tội nhân nào mà không có tương lai*”[[168]](#footnote-168).

Trước sự việc thế gian và truyền thông thế gian rất ồn ào náo động, khai thác quá nhiều và không công bằng các vụ giáo sĩ lạm dụng và vi phạm tình dục nhằm chống phá đạo Công giáo một cách có hệ thống và ác ý, chúng ta khiêm tốn nhìn nhận sự thật, song tin tưởng dựa vào ơn Chúa và bình tĩnh, không sợ hãi, coi việc suy thoái này là một hiện tượng tiêu cực không mong đợi mà thôi. Hơn nữa, hiện tượng tiêu cực này chỉ xảy ra với một con số nhỏ 2%, so với một đại đa số 98% giáo sĩ có tâm huyết với Giáo Hội, hy sinh cả cuộc đời vì Chúa và vì tha nhân, đã hiến đời mình phục vụ trẻ em và người bất hạnh ở khắp nơi trên thế giới, dành trọn đời mình trong các giáo xứ và cứ điểm truyền giáo, động viên mọi người sống thánh và thương mến tha nhân. Nhiều người trong số đông giáo sĩ ấy đã bị bách hại vì thù nghịch tôn giáo, bị sách nhiễu đánh đập vì bảo vệ công lý, tự do tôn giáo, nhân phẩm, quyền lợi và kế mưu sinh của dân chúng; bao nhiêu vị miệt mài sống hy sinh âm thầm khiêm tốn cả cuộc đời vì lợi ích của cộng đoàn mình phục vụ. Đúng là một cây ngã gây tiếng ồn nhiều hơn cả cánh rừng đang mọc lên và phát triển. Họ quá ồn ào vì một số linh mục phạm lỗi lầm, mà im lặng trước hàng trăm ngàn linh mục tốt lành thánh thiện ngày đêm hiến trọn đời mình cho đoàn chiên. Nhấn mạnh một cách ác ý để tấn công và phá hoại hàng linh mục là một xúc phạm bất công. Chúng ta đặt mình vào hoàn cảnh của các ngài để thương yêu, cầu nguyện và bảo vệ các ngài, cũng như để bảo vệ chúng ta khỏi là nạn nhân.

Tuy nhiên để tránh chuyện “*con sâu làm rầu nồi canh*” đó, trong tinh thần hiệp thông Giáo Hội, chúng ta hết lòng cảm thông chia sẻ nỗi đau của Giáo Hội, liên đới trách nhiệm chiến đấu cùng Giáo Hội để loại trừ tội ác, bảo vệ đoàn chiên và tránh cho các linh mục khỏi mắc phải, lại sống tốt bản chất đích thực đời sống và sứ vụ linh mục, nỗ lực giúp các anh em lầm lỗi đứng lên, theo lời thánh Giacôbê *“nếu có người nào trong anh em lạc xa chân lý và có ai đưa người ấy trở về, thì anh em hãy biết rằng kẻ nào làm cho một tội nhân bỏ đường lầm lạc mà trở về thì cứu được linh hồn ấy khỏi chết và che lấp được muôn vàn tội lỗi của mình”[[169]](#footnote-169)*

Một nhận định tiên quyết theo ý nghĩa triết học, hiện tượng là cái thay đổi và qua đi, trong khi bản chất là cái bền vững không thay đổi. Chúng ta coi nạn giáo sĩ lạm dụng và vi phạm tình dục, dù hậu quả tai hại rất đáng buồn, vẫn chỉ là một hiện tượng tiêu cực, nghĩa là chúng ta tin tưởng với ơn Chúa, nó sẽ thay đổi và qua đi, đồng thời hàng giáo sĩ sẽ được thanh tẩy trở nên thánh thiện hơn, đáp ứng được lòng mong ước của Chúa, của Giáo Hội và của đàn chiên Chúa.

2. Nạn Giáo Sĩ Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em

Do tiến trình tăng trưởng tâm sinh lý và sự yếu đuối tự nhiên của con người bị tác động mạnh bởi môi trường tục hóa hưởng thụ vật chất và khoái lạc nhục dục, đời sống đạo đức của một số giáo sĩ xuống cấp trầm trọng đưa tới nạn lạm dụng tình dục trẻ em; bên cạnh đó còn có nạn lén lút vi phạm tình dục với người lớn yếu thế, phụ nữ đời thường lẫn cả nữ tu và người có gia đình nữa, nhất là khi có sự can thiệp của dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục và những chất kích dục. Lạm dụng tình dục trẻ em không phải là căn bệnh của riêng giới độc thân, mà cả nơi những người đã lập gia đình, chung quanh gia đình, hàng xóm, trường học và các cơ cấu xã hội[[170]](#footnote-170).

Mới đây, ngày 17/2/2018, ĐTC tái bổ nhiệm và bổ nhiệm thêm nhiều thành viên mới đại diện cho mọi châu lục của Ủy Ban Bảo Vệ Trẻ Em. Nhiệm vụ cụ thể của Uỷ ban Toà thánh Bảo vệ Trẻ Vị thành niên là đề nghị với Đức Thánh Cha các sáng kiến thực hành tốt nhất để bảo vệ trẻ vị thành niên và người lớn dễ bị tổn thương khỏi bị lạm dụng tình dục, đồng thời thúc đẩy các Giáo hội địa phương đảm nhận trách nhiệm bảo vệ tất cả trẻ em, thanh niên và người lớn dễ bị tổn thương. Đưa việc phòng chống lạm dụng và bảo vệ vào đời sống và hoạt động của các Giáo hội địa phương vẫn là mục tiêu trong tương lai và là thách đố lớn nhất của Uỷ ban[[171]](#footnote-171).

Nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục đã đưa đến tổn thất rất lớn về nhân sự cho Giáo Hội: Chỉ trong vòng 2 năm 2011-2012, ĐGH Biển Đức XVI đã sa thải gần 400 linh mục vì xâm hại tình dục trẻ em. Theo số liệu thống kê mới nhất, Giáo Hội Công Giáo có khoảng 416.000 linh mục trên toàn thế giới[[172]](#footnote-172), trong đó khoảng 2% lạm dụng tình dục, tức 8320 người, một mất mát không nhỏ. Đáng buồn hơn là không chỉ một số linh mục vi phạm, kể cả có con cái nơi này nơi kia, mà cả một số ít Giám mục cũng mắc phải tệ nạn này nữa[[173]](#footnote-173).

Thánh Phaolô nhìn nhận thực tế và trấn an chúng ta: “*Tất cả chúng tôi xưa kia cũng thuộc hạng người đó, khi chúng tôi buông theo các đam mê của tính xác thịt, thi hành những ước muốn của tính xác thịt và của trí khôn. Bẩm sinh chúng tôi là những kẻ đáng chịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa như những người khác. Nhưng Thiên Chúa giàu lòng thương xót và rất mực yêu mến chúng ta, nên dầu chúng ta đã chết vì sa ngã, Người cũng đã cho chúng ta được cùng sống với Đức Kitô. Chính do ân sủng mà anh em được cứu độ”[[174]](#footnote-174).*

3. Các Biện Pháp Giải Quyết

a. Tự bản thân linh mục giải quyết

ĐTC Phanxicô đã nói: “*Đừng sợ hãi, đừng lừa dối cuộc sống, mà chấp nhận đời sống thực tại như đang xẩy ra và tìm biện pháp giải quyết, phải đương đầu ngay và Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta. Hãy đến với Chúa Giêsu, Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta, cả những lúc khó khăn tăm tối nhất của đời sống. Chúng ta có thể lầm lẫn, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nhắc cho chúng ta hãy trở lại bước đi cho đúng đường”[[175]](#footnote-175).*

Vậy, chúng ta cầu nguyện rất nhiều cho mình và cho mọi linh mục trên khắp thế giới, đặc biệt cho các anh em lạm dụng hay có nguy cơ lạm dụng. Người Việt Nam tế nhị, kín đáo nên không ồn ào như ở các nước Tây Phương, chứ không phải là không có đâu, song đa số là vi phạm tình dục với người lớn, ở đời hay đi tu và có gia đình nữa, và vẫn được giữ im lặng! Nhưng nay do lập trường quyết liệt của Tòa Thánh và do truyền thông phóng đại mở đường, nhiều người đã mạnh dạn lên tiếng, gửi đơn thư tố cáo, khiếu kiện lên Đấng Bản Quyền và cả Tòa Thánh nữa.

Vậy cầu mong người nhỡ yếu đuối sa ngã nên khiêm tốn cầu xin ơn mau mắn chỗi dậy, sống cao độ các chiều kích của Bí Tích Giải Tội, thành thật trình bày với Bề trên và Đấng Bản quyền, sám hối dứt khoát lật sang trang đời mới, đứt đuôi nòng nọc, đứng hẳn về phía Chúa và Giáo Hội, đặt Chúa ở trọng tâm và nơi cao nhất trong bậc thang các giá trị của đời mình, như thánh Phaolô dạy: “*Chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. Hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tương. Nhưng hãy mặc lấy Chúa Giêsu Kitô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng”[[176]](#footnote-176)*.

Hơn bao giờ cả, trong thời đại chúng ta đang sống, Quỷ Dâm Dục càng gia tăng hoạt động và người ***càng thuộc về Chúa, ma quỉ càng tấn công.*** Và kinh nghiệm cho hay người cám dỗ không bao giờ trung thành, và một khi đã phản bội thì sẽ trở nên một thứ quỉ dữ hành hạ và làm khổ nạn nhân đủ cách[[177]](#footnote-177). Evà trao dâng trái táo thực vật mà Ađam đã sa ngã[[178]](#footnote-178), các Evà thời đại đem trao những trái táo bằng xương bằng thịt hấp dẫn hơn thì lại càng nguy hiểm hơn !

Ma quỉ không tấn công người nó đã nắm chắc thuộc về nó. Còn người chiến thắng thì nó thách thức và thách đấu tiếp tục như với thánh Gioan Maria Vianney: “*Nếu chúng tao tìm được ba thằng như mày thì chúng tao mới chịu thua*”. Tiếc là mới chỉ có một Vianney thôi nên chúng ta còn phải chiến đấu cam go với ma quỉ lắm, vì ngay cả với Chúa Giêsu, khi tìm đủ mọi cách cám dỗ không được, ma quỉ đành phải rút lui, chờ một cơ hội thuận tiện khác[[179]](#footnote-179).

Vậy đừng chủ quan, chúng ta có thể thắng được một dịp chứ không dễ thắng mãi đâu, ma quỉ lại đi rủ thêm bảy quỉ khác còn hung dữ hơn trở lại tấn công. Nguy hiểm nhất là ma quỉ lưu manh gian dối luôn làm cho chúng ta tưởng lầm rằng không có nó luôn rình rập để đánh úp chúng ta. Thánh Giacôbê khuyên chúng ta: “*Anh em hãy phục tùng Thiên Chúa. Hãy chống lại ma quỷ, chúng sẽ chạy xa anh em. Hãy đến gần Thiên Chúa, Người sẽ đến gần anh em. Anh em hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa và Người sẽ cất nhắc anh em lên”[[180]](#footnote-180).*

Kinh nghiệm cho hay khi gặp thử thách buồn phiền, cảm nhận cô đơn, thất vọng, chán nản là ***lúc dễ đâm liều mà sa ngã vào tình cảm phái tính nhất***, vì bất cứ người đàn ông nào cũng khao khát sự dịu dàng nồng ấm, sự chiều chuộng yêu thương ngọt ngào nữ tính, và bất cứ người phụ nữ nào cũng mong ước một bờ vai vững chắc để nương tựa, một vòng tay mạnh mẽ để được ôm ấp che chở. Hãy cầu nguyện cho chúng ta ý thức bảo vệ mình và anh chị em, vì khi chúng ta thực sự yêu thương nâng đỡ nhau, thỏa mãn được nhu cầu tâm lý yêu và được yêu, thì không một thứ tình cảm nào có thể chen vào làm hại chúng ta được.

Đối với các vị có tầm ảnh hưởng lớn, ***thế gian không chỉ ghi nhận mọi sơ hở***, mà còn gài bẫy để mặc cả, đặt điều kiện ép buộc có lợi cho họ, bất chấp thiệt hại cho Giáo Hội, cho các linh hồn và cho chính bản thân[[181]](#footnote-181). Vậy nếu chẳng may vấp phải, hãy tin tưởng vào tình yêu tha thứ của Chúa “*Ta không kết án con, hãy đi và từ nay đừng phạm tội nữa*”[[182]](#footnote-182), chớ gì chúng ta khiêm tốn thành thật trở về với Chúa và trình bày với Bề trên, các ngài sẽ có cách giúp đỡ giải quyết, càng muốn che đậy giấu diếm càng bị kẹt vì phải chấp nhận hết điều kiện nọ đến điều kiện kia, luôn sống trong bất an và sợ hãi[[183]](#footnote-183). Nhưng ĐTC Phanxicô than phiền “*có những linh mục thậm chí không nói chi với Giám Mục của mình”[[184]](#footnote-184).*

Chúng ta hãy dựa vào ơn Chúa, nỗ lực sống trong sáng và triệt để những đòi hỏi của đời độc thân khiết tịnh đã cam kết ngày bước lên chịu chức thánh và khấn Dòng. Đồng thời luôn nhớ ***thực hiện năm phương thế sống lành mạnh*** ***các mối tương quan*** ***khác phái***: *Nơi chốn gặp gỡ - Thời gian và thời lượng - Khoảng cách thể lý và tâm lý - Sự có mặt của những người thứ ba - Sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa*[[185]](#footnote-185)*\*.*

Chuyện gì làm một mình thì có Chúa biết. Nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng sẽ biết. Có thể họ đã biết rồi nhưng vì nhân đạo, họ không nói hoặc chưa nói đó thôi, nhất là qua việc rao theo Giáo luật[[186]](#footnote-186). Và ngay chính người nữ ấy cũng sẽ không giữ kín mãi đâu. Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch hết với người có trách nhiệm, dù có căn dặn “*sống để dạ thác mang theo*”. Và người có trách nhiệm ấy vì lương tâm và trách nhiệm, sẽ làm ra chuyện, nhất là khi mối tiêu cực vẫn cứ giấu diếm tiếp diễn gây thiệt hại lớn cho người của họ và cho Giáo hội[[187]](#footnote-187).

Chúng ta đừng quên ***ba thứ tội tối kỵ kèm theo vạ tiền kết*** ***dành riêng cho Tòa Thánh***: Lỗi ấn tòa giải tội, khuyến dâm trong tòa và giải tội cho đồng phạm giới răn thứ sáu. Người lỡ sa ngã đừng xưng tội/giải tội cho người đồng phạm, để khỏi nguy cơ tội chồng chất thêm tội phạm thánh, sống bất an suốt đời. Cám ơn ĐTC Phanxicô, dù Năm Thánh Lòng Thương Xót đã kết thúc, với tinh thần của Tông Thư Lòng Thương Xót và Người Khốn Khổ (Misericordia et Misera), vẫn duy trì 1.142 thừa tác viên của Lòng Thương Xót để cứu giúp những người lỡ lầm.

Ngài viết: *“Tôi nhận được bao nhiêu chứng từ về niềm vui về cuộc gặp gỡ được đổi mới với Chúa trong bí tích giải tội. Chúng ta đừng đánh mất cơ hội sống đức tin, kể cả như một kinh nghiệm về sự hòa giải.. Tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với mỗi thừa sai lòng thương xót vì việc phục vụ quí giá này để làm cho ơn tha thứ được hữu hiệu. Tuy nhiên, thừa tác vụ này không kết thúc với việc đóng cửa Năm Thánh. Tôi muốn sứ vụ ấy còn được tiếp tục cho đến khi tôi định liệu cách khác, như dấu chỉ cụ thể chứng tỏ ơn Năm Thánh được tiếp tục sinh động và hữu hiệu ở các nơi trên thế giới. Hội đồng Tòa Thánh tái truyền giảng Tin Mừng có nhiệm vụ theo dõi các Thừa sai lòng thương xót trong thời kỳ này, như một biểu lộ trực tiếp sự quan tâm và gần gũi của tôi, cũng như tìm ra những hình thức thích hợp nhất để thực thi sứ vụ quí giá này”.*

b. Các biện pháp của Giáo Hội

a) Đối với giáo sĩ lạm dụng

Lập trường của ĐTC Biển Đức XVIlà *‘tuyệt đối không khoan nhượng’*. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trước đó cũng đã nói: *“Không có chỗ đứng trong hàng linh mục và trong đời tu trì cho những kẻ làm hại người trẻ... Cần phải giáo dục cho các ứng sinh linh mục và tu sĩ biết quí chuộng đức khiết tịnh và sự độc thân cũng như trách nhiệm làm cha tinh thần, và cần giúp họ đào sâu kiến thức về kỷ luật Giáo Hội liên quan đến những vấn đề này”.*

***Bộ Giáo Lý Đức Tin đã ra Thư Luân Lưu***[[188]](#footnote-188) yêu cầu tất cả các HĐGM toàn thế giới soạn thảo đường hướng chỉ đạo xử lý nghiêm khắc những vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục và gửi về Bộ trước cuối tháng 5/2012, bao hàm việc *áp đặt một hình phạt chung thân là rút khỏi bậc giáo sĩ.* HĐGMVN đã mau mắn đáp ứng bằng văn kiện *Những Nguyên Tắc Liên Quan Đến Tội Phạm Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Vị Thành Niên Nơi Những Nhân Sự Thuộc Quyền Giáo Hội Công Giáo Việt Nam,* đề ngày 14/3/2012.

ĐTC Phanxicô khẳng định tiếp tục đường hướng ấy: “*không thể ở địa vị có quyền thế để rồi hủy hoại đời một người khác… phải lấy lại “bài sai”, không cho phép người đó thi hành chức linh mục nữa, và nên khởi sự một phiên tòa theo Giáo luật. Đó là việc phải làm ngay*”[[189]](#footnote-189). Ngài chấp nhận đề nghị của Hội Đồng Hồng Y và đã quyết địnhthành lập một ***ủy ban đặc biệt bảo vệ trẻ em***.

HĐGM Mỹ, sau khi đã mất 2,2 tỷ mỹ kim đền bù, một số giáo phẩm phải từ chức và sáu giáo phận tuyên bố phá sản vì không đủ tiền bồi thường do nạn giáo sĩ lạm dụng, đã mau mắn tuyên bố hỗ trợ Uỷ ban này, nhằm làm việc cùng chính quyền dân sự[[190]](#footnote-190) để loại bỏ nhanh chóng người phạm tội. Bản tin ngày 16/2/2017[[191]](#footnote-191) cho biết Giáo Hội Công Giáo Úc Châu phải trả tổng cộng 213 triệu mỹ kim cho 3.066 nạn nhân bị lạm dụng tình dục bởi chừng 7% giáo sĩ và nam tu sĩ làm việc tại Úc Châu từ năm 1950 đến năm 2010.

Để sửa chữa tận gốc, Bộ Tu sĩ nói: “*Trong số những ứng sinh vào đời tu, càng ngày càng có không ít thanh niên đã có những kinh nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên, đòi phải được thanh lọc và uốn nắn lại*”[[192]](#footnote-192). Còn HĐGMVN chỉ thị: “*Ngay từ đầu, các chủng viện, học viện hay cơ sở đào tạo của Giáo Hội không được nhận người có tiền sử, nghi vấn hay khuynh hướng cá nhân liên quan đến tội phạm này. Do đó, các cơ sở đào tạo phải tìm hiểu rõ về hoàn cảnh sinh hoạt cá nhân trước đây và gia đình của ứng sinh; phải có một quy trình được chuẩn bị sẵn để thanh lọc người không thích hợp về khả năng và khuynh hướng tâm lý. Trong quá trình đào tạo, phải loại trừ tức khắc những trường hợp được phát hiện*”[[193]](#footnote-193). Và cẩn thận hơn: “*Khi một giáo sĩ hay tu sĩ muốn chuyển tịch hay chuyển nơi làm việc mục vụ, vị Bề trên của giáo phận hay tu hội tiếp nhận phải liên hệ trực tiếp với vị Bề trên cũ của đương sự, để không tiếp nhận những ai có xu hướng dễ dàng phạm tội lạm dụng tình dục trẻ em*”[[194]](#footnote-194).

Với sự lo lắng đó, dù trong tình trạng thiếu linh mục, một vị Giám Mục kia chia sẻ rằng thà chịu thiếu và sẽ khắc phục dần chứ không xin, sợ rước phải “của nợ” người ta muốn thải ra; trái lại một vị khác không cho đi, dù có linh mục tình nguyện, vì sợ mang tiếng địa phận mình. Thật ra như vậy cũng không nên, vì biết đâu đó là cơ hội tốt Chúa ban để người anh em biến đổi nên hoàn thiện. ĐTC Phanxicô cũng nhấn mạnh: “*Tất cả chúng ta đều là người tội lỗi, nhưng không phải tất cả chúng ta đều là những người ung thối hư hỏng. Người tội lỗi được chấp nhận, nhưng không thể chấp nhận những người ung thối, hư hỏng*”[[195]](#footnote-195).

Về vấn đề này thì hiện có những khác biệt: một số vị Thẩm quyền và nhà đào tạo đưa ra lập trường dứt khoát phải loại bỏ ứng sinh nào đã có quan hệ tình dục, ai làm chuyện đó khi đã vào Dòng/Chủng viện thì càng phải thẳng tay sa thải hơn[[196]](#footnote-196). Trái lại, lập trường mềm dẽo hơn cho rằng ứng sinh nào đã nhỡ quan hệ trước khi vào Chủng viện/Dòng tu nhưng không vướng cản trở Giáo luật mà đã lật sang trang đời mới, dứt bỏ được hoàn toàn và còn riêng tư kín đáo thì có thể cho tiếp tục, với phương châm “*mỗi vị thánh đều có một quá khứ, mỗi tội nhân đều có một tương lai*” - “*tội thì tha và lỗi thì sửa*”. Phải tin tưởng vào sự biến đổi tốt đẹp trong tương lai: *lỗi một thời không phải là lỗi suốt đời*. Tuy nhiên, phải triệt để tích cực sửa và sửa được bền vững mới được tiếp tục, còn không sửa hoặc sửa mà không sửa được thì cũng nên dứt khoát bắt chuyển hướng. Quả thế, ĐTC Phanxicô đã nói: “*Linh mục nào cho tôi hay đã sa ngã, nhưng muốn ăn năn, tôi sẵn sàng giúp ông chỗi dậy. Có linh mục chỗi dậy được, có linh mục không… Chỗi dậy là làm việc đền tội, duy trì việc độc thân của mình. Sống hai mặt là điều chẳng tốt đẹp gì cho ai cả. Tôi không thích lối sống ấy vì nó giả dối, bởi thế tôi thường nói: ‘nếu không thắng vượt được, thì nên quyết định ra đi”[[197]](#footnote-197).*

b) Sự tấn công quá khích và bất công của thế gian

Giáo Hội luôn nhận trách nhiệm đối với các linh mục và giám mục dính líu vào việc lạm dụng này, và đã quyết liệt đưa ra nhiều biện pháp hữu hiệu để xử lý. Thế mà thật đáng tiếc là Ủy ban về quyền trẻ em của LHQ đã gay gắt cáo buộc Tòa Thánh đã để mặc nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục và thúc giục mở hồ sơ về các người phạm tội ấu dâm cũng như các Giáo phẩm che đậy các tội ác của họ. Thật ra, họ dùng tệ nạn lạm dụng tình dục này làm cớ để tấn công Giáo Hội Công Giáo, mưu toan can thiệp vào giáo huấn của Giáo Hội về phẩm giá con người và việc thi hành tự do tôn giáo, chứ không chỉ các giáo sĩ mà còn nhiều thành phần khác trong xã hội dân sự làm chuyện đó và khó mà tìm được một định chế quốc tế hay quốc gia nào khác đã làm được một cách chuyên biệt và hữu hiệu hơn Giáo Hội Công Giáo để bảo vệ trẻ em. Chính ĐTC Phanxicôđã nói: “*Giáo Hội đã làm rất nhiều trên con đường này. Có lẽ nhiều hơn bất cứ ai… Giáo Hội Công Giáo có lẽ là cơ cấu công cộng duy nhất đã hành động với tính minh bạch và trách nhiệm; không có cơ cấu nào khác đã làm được hơn, thế mà Giáo Hội là người duy nhất bị tấn công*”[[198]](#footnote-198).

Và qua những mưu tính thù nghịch bất công đó đã có những thế lực vận động tẩy chay Tòa Thánh ra khỏi LHQ để Tòa Thánh không có tiếng nói thường trực ở LHQ nữa. Nhưng thế giới Công giáo cũng có những nỗ lực ngược lại để bảo vệ sự hiện diện thường trực của Tòa Thánh tại LHQ, hầu tiếng nói của Chân Lý luôn được vang lên. Cảm tạ Chúa, đúng là “*mưu sự tại nhân thành sự tại Thiên*”: Trong chuyến thăm viếng mục vụ Hoa Kỳ, ĐTC Phanxicô đã được nồng nhiệt chào đón và đọc diễn văn tại LHQ cũng như trước lưỡng viện Quốc hội Mỹ.

c) Lập trường quyết liệt hơn của Giáo Hội

ĐTC Phanxicô cho biết: “*Tôi cảm thấy buồn khổ đau đớn trước sự kiện một số linh mục và giám mục, bằng việc lạm dụng tình dục các em vị thành niên, đã phạm đến tính chất ngây thơ vô tội của họ cũng như đến ơn gọi linh mục của mình, vượt trên cả những hành động đáng khinh ghét… Giáo Hội xin được ơn khóc lóc trước những hành vi lạm dụng cực kỳ xấu xa đã lưu lại các vết sẹo cả đời đó… Tội lỗi lạm dụng tình dục của giáo sĩ phạm đến những em vị thành niên có một tác dụng độc hại trên đức tin và đức cậy vào Thiên Chúa, khiến nhiều người đã mất niềm tin tưởng vào Người”.*

Thế rồi Ngài bày tỏ lập trường và kế hoạch hành động quyết liệt: “*Không có chỗ đứng trong thừa tác vụ của Giáo Hội* *cho những ai phạm đến những thứ lạm dụng ấy, và tôi tự hứa rằng sẽ không dung nhượng cho bất cứ tác hại nào gây ra cho một em nhỏ bởi bất cứ cá nhân nào. Tất cả mọi Giám Mục cần phải thi hành thừa tác mục vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo vệ trẻ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này… Chúng tôi sẽ tiếp tục tỉnh táo trong vấn đề huấn luyện linh mục. Chúng ta cần phải làm hết sức có thể để bảo đảm rằng những tội lỗi này không còn chỗ đứng nữa trong Giáo Hội”.*

ĐTC xin lỗi và xin cầu nguyện cho Ngài: “*Tôi khiêm tốn xin anh chị em tha thứ, tha thứ cả các tội không chịu ra tay giải quyết về phía các vị lãnh đạo trong Giáo Hội, không đáp ứng cách thích đáng trước việc tường trình lạm dụng do gia đình nạn nhân cũng như bởi chính nạn nhân… Xin cầu nguyện cho tôi thấy được cách rõ ràng con đường, và để Thiên Chúa ban cho tôi lòng can đảm kiên trì trên con đường này vì thiện ích của tất cả mọi trẻ em”[[199]](#footnote-199).* Và khi gặp gỡ các nạn nhân, Ngài cam kết: “*Chúng ta cần phải tiến lên phía trước trong chuyện này với chính sách hoàn toàn không khoan nhượng… Một linh mục gây ra điều này là phản bội lại Nhiệm Thể Chúa, bởi vì các linh mục cần phải dẫn cậu bé này, cô gái kia nên thánh, thế mà thay vì đưa họ đến sự thánh thiện lại lạm dụng họ”.*

Ngày 1/5/2016, ĐTC nói với một Hiệp Hội Ý nhằm gây ý thức chống lại nạn ấu dâm và tố cáo những vụ xâm hại tình dục: “*Đây là một bi kịch. Chúng ta tuyệt đối không được dung thứ cho việc xâm hại trẻ em. Chúng ta phải bảo vệ trẻ em. Và phải trừng phạt nghiêm khắc những kẻ xâm hại*”[[200]](#footnote-200).

Ngày 21/9/2017, ĐTC Phanxicô nhận định: “*Xì căng đan lạm dụng tính dục thực là một sự tàn hại kinh khủng cho toàn nhân loại, nó làm thương tổn bao nhiêu trẻ em, người trẻ và những người lớn dễ bị tổn thương tại tất cả các nước và trong mọi xã hội. Cả Giáo Hội cũng đã trải qua kinh nghiệm rất đau thương. Chúng ta cảm thấy tủi hổ vì những tội lạm dụng do các thừa tác viên thánh chức phạm, những người mà lẽ ra họ phải là những người đáng tín nhiệm nhất*”. Và Ngài tái lên án nạn lạm dụng tình dục này: “*Một lần nữa tôi lập lại rằng Giáo hội, ở mọi cấp độ, sẽ áp dụng các biện pháp một cách nghiêm ngặt nhất đối với những người đã phản bội ơn gọi và lạm dụng các con cái của Thiên Chúa. Các biện pháp kỷ luật mà các Giáo Hội địa phương đã chấp nhận phải được áp dụng cho tất cả những người làm việc trong các tổ chức của Giáo Hội”. Đồng thời ngài cũng dạy: “trách nhiệm đầu tiên chính là của các GM, LM, và tu sĩ là những ngừơi đã nhận ơn gọi từ Chúa, dâng hiến đời mình để phục vụ, cảnh giác bảo vệ tất cả những trẻ em, người trẻ và người lớn dễ bị tổn thương”[[201]](#footnote-201).* Và Ngài quyết liệt hơn: “*Nếu trường hợp lạm dụng trên trẻ vị thành niên được xác nhận, thì đủ để không có kháng cáo. Nếu bằng chứng đã rõ, hình phạt là dứt khoát…, những người tái lạm dụng tình dục trên trẻ vị thành niên là những người bệnh… với những đơn xin ân xá lên giáo hoàng, tôi sẽ không ký một đơn nào*”[[202]](#footnote-202).

d) ĐTC không chấp nhận giải pháp tốt của một thời

Trước đây, khi giáo sĩ mắc sai phạm thường được giải quyết cách kín đáo: đổi đi nơi khác, hoặc cho đi tĩnh tâm sửa mình dài ngày trong một tu viện chiêm niệm, thậm chí cho ra nước ngoài làm việc, nhằm bảo vệ hình ảnh, quyền lực và định chế của Giáo Hội. Và đó là gốc rễ của tình trạng che đậy sự lạm dụng[[203]](#footnote-203). Nhưng khi kẻ lạm dụng đã “nắm thóp” nạn nhân thì nạn nhân không dám đối diện tiết lộ[[204]](#footnote-204) và đành tâm che đậy[[205]](#footnote-205). Điều này giải thích việc các lãnh đạo Giáo Hội không thể biết chứ không phải che đậy.

HĐGMVN đề nghị: “*Tùy theo sự cân nhắc khôn ngoan của mình, Đấng Bản Quyền có thể hạn chế thi hành tác vụ mục vụ, thay đổi chức vụ hay vai trò của người bị tố cáo trong khi chờ đợi làm sáng tỏ các lời cáo buộc*”[[206]](#footnote-206). “*Vì lợi ích của Giáo Hội, Đấng Bản Quyền có thể hạn chế thi hành tác vụ mục vụ, hay yêu cầu họ di chuyển sang một nơi ở khác, nhất là trong trường hợp cần hạn chế họ tiếp xúc với trẻ vị thành niên*”[[207]](#footnote-207).

Cách hành xử HĐGMVN đề ra không triệt để và đồng bộ với điều ĐTC mong muốn khi ngài nói: “*không thể ở địa vị có quyền thế để rồi hủy hoại đời một người khác… phải lấy lại “bài sai”, không cho phép người đó thi hành chức linh mục nữa, và nên khởi sự một phiên tòa theo Giáo luật*”[[208]](#footnote-208). Quả thế, trong lá thư ngày 2/2/2015 gửi các HĐGM, ĐTC Phanxicô khẳng định lại lập trường không chấp nhận “giải pháp tốt của một thời” đó. Ngài nói: “*ưu tiên không được cho bất kỳ loại quan tâm nào khác, bất kỳ bản chất của nó là gì, như ước muốn tránh tiếng xấu, vì tuyệt đối không có chỗ trong thừa tác vụ cho những ai lạm dụng trẻ vị thành niên*”. *“Tôi không tin vào việc chủ trương rằng cần phải duy trì một tinh thần hợp đoàn để tránh gây thiệt hại cho hình ảnh của định chế”[[209]](#footnote-209)*.

Liên quan đến việc Giám Mục gửi linh mục phạm lỗi đi tĩnh tâm sám hối trong một Đan viện, nếu viện trưởng chấp nhận quá nhanh thì việc đón nhận vị linh mục sám hối sẽ không tốt, nhất là khi chưa nắm đủ thông tin của linh mục này. Để việc quản lý được tốt, không thể nào nhận một linh mục có án mà không có thông tin đầy đủ, bằng miệng và cũng như bằng viết, từ giám mục hay từ tòa án: các chi tiết về con người cũng như về biện pháp thích ứng dựa trên các sự việc linh mục đó bị lên án và các bắt buộc do tình trạng pháp lý này gây ra… vì nếu chỉ biết một ít yếu tố thì không đủ cảnh giác. *Chúng ta phải rõ ràng: sự tiếp nhận không phải là bao che, một hình thức có thể bị xem như đồng lõa*”.

e) Đối với các Giám Mục bao che kẻ lạm dụng

Thế giới đòi giải quyết rốt ráo, không những các người phạm tội mà còn các giáo phẩm che đậy các tội ác của họ nữa. Và thực tế kể cả Giáo Hội Công giáo ngày nay cũng không còn chịu đựng bất kỳ sự che đậy nào. ĐTC Phanxicô đòi hỏi: “*Tất cả mọi vị Giám Mục cần phải thi hành thừa tác mục vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo vệ trẻ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này”[[210]](#footnote-210).*

Các nạn nhân còn đòi hỏi gắt gao hơn nữa, như bà Marie Kane phát biểu: “*thật là tai tiếng nếu cứ để những người che giấu tội ác vẫn còn giữ chức vụ trong phẩm trật Giáo hội và Giáo hội sẽ chẳng thay đổi gì nếu những người này vẫn giữ chức vụ của họ*”. Còn ông Saunders nói: “*Tôi cầu nguyện để ĐTC gởi sứ điệp cho từng giám mục và từng địa phận trên toàn thế giới để họ sẽ không bao giờ che giấu những chuyện như thế này nữa*”. Kết quả là nhiều Giám mục bị cáo giác là đã bao che phải bị bó buộc từ chức hoặc bị bãi nhiệm[[211]](#footnote-211).

Trong thư ngày 2/2/2015, ĐTC nhắc nhở các HĐGM phải hoàn toàn thực thi lá thư luân lưu của Bộ Giáo Lý Đức Tin ngày 3/5/2011, thực hiện bất kỳ bước tiến cần thiết nào để bảo đảm việc bảo vệ trẻ em và người lớn yếu thế. Và trong phiên họp từ 8-10/6/2015, Hội Đồng Hồng Y Tư Vấn đề nghị ĐTC giao cho Bộ Giám mục, Bộ Truyền giáo và Bộ Các Giáo hội Đông phương thẩm quyền tiếp nhận và điều tra các tố cáo lạm dụng chức vụ Giám mục; thành lập một ban tư pháp mới thuộc Bộ Giáo lý Đức Tin và bổ nhiệm nhân sự để xét xử các Giám mục bị nghi ngờ lạm dụng chức vụ[[212]](#footnote-212).

Ngày 15/6/2015, ĐTC chấp nhận để hai giám mục Mỹ tại Minnesota từ chức vì họ đã làm ngơ trước các tội phạm ấu dâm và đồng ý để Tòa án Vatican đưa cựu sứ thần Tòa Thánh, Jozef Wesolowski 66 tuổi ra tòa, vì bị cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ em tại Cộng hòa Dominica; ngài là quan chức cao cấp nhất trong Giáo hội bị tước bỏ thánh chức trở về tình trạng giáo dân do tội phạm này và khi chết cũng chỉ được an táng theo nghi thức dành cho giáo dân.

Từ khi có sự loan báo Vatican thành lập một Tòa án để xử các vụ bao che thì con số Giám mục từ chức không ngừng gia tăng: ngày 25/6/2015, ĐTC chấp nhận sự từ chức của Giám mục Gonzalo Galván Castillo 64 tuổi, bị cáo buộc bao che linh mục của mình[[213]](#footnote-213). Tuy vậy, Vatican khẳng định quyết tâm bảo vệ các nạn nhân và các linh mục có thể bị tố cáo lầm[[214]](#footnote-214). HĐGMVN cũng đề nghị: “*Nếu như lời cáo buộc không đúng sự thật, Đức Giám mục và các Bề trên sẽ làm tất cả những gì có thể để phục hồi danh dự cho người bị tố cáo oan sai*”[[215]](#footnote-215). Và Hướng dẫn mới được ban hành tại Ái Nhĩ Lan về việc xử lý khiếu nại lạm dụng tình dục trong Giáo Hội nhấn mạnh rằng trong tiến trình điều tra các cáo buộc, vị linh mục có liên quan phải được coi là vô tội trong khi cuộc điều tra đang diễn ra, ngay cả khi ngài đã bị đình chỉ chức vụ để cuộc điều tra được tiến hành khách quan[[216]](#footnote-216).

Qua ***Tự Sắc* “*Như một người mẹ yêu thương*”,** công bố hôm 4/6/2016 và bắt đầu có hiệu lực từ ngày 5/9/2016,ĐTC Phanxicô ban hành quy luật bãi chức các Giám Mục và các Bề Trên cấp cao các Dòng Tu thiếu sót nghiêm trọng trong việc xử lý những vụ lạm dụng tính dục trẻ em hoặc những người lớn dễ bị tổn thương: Nếu thấy nên cách chức Giám Mục, Bộ sẽ khuyên đương sự đệ đơn từ chức lên ĐTC trong thời hạn 15 ngày, nếu Giám Mục không trả lời trong thời hạn dự trù, Bộ sẽ công bố sắc lệnh cách chức. Điều đó khiến vài tuần trước khi qua đời ở tuổi 85, ĐC Ronald Mulkearns, Úc châu, đã bày tỏ hối tiếc sâu xa vì đã chọn giải pháp lờ đi hoặc che giấu các vụ bê bối và ngài đã để lại tài sản riêng lên đến 2 triệu Úc kim để bồi thường cho các nạn nhân bị lạm dụng tình dục trong thời gian ngài tại chức[[217]](#footnote-217).

Chúng ta hãy thương các Giám Mục và Bề Trên của chúng ta bằng sự thành thật cho các ngài biết những lầm lỡ của chúng ta hay động viên các anh em lầm lỗi trình bày để các ngài giải quyết cách công bằng theo trách nhiệm của các ngài, mà không bị oan là đã bao che.

f) Nỗ lực ngăn chặn không cho tái diễn nữa

Vấn đề xâm hại tình dục là một chuyện đau lòng, Bộ Giáo sĩ khẳng định: “*Bất hạnh thay, những tình huống được xác nhận trong vấn đề đã gây thiệt hại lớn cho Giáo hội và cho sự khả tín của Giáo hội ở trong xã hội dân sự*”[[218]](#footnote-218). Trách nhiệm của một linh mục là giáo dưỡng một bé trai/bé gái lớn lên trong sự thánh thiện qua cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, vậy mà những gì họ làm là hủy hoại cuộc gặp gỡ này. **Vì thế nỗ lực của** Ủy ban Bảo vệ Trẻ em nhằm ngăn chặn không để xảy ra lạm dụng nữa[[219]](#footnote-219). HĐGMVN cũng chung ý hướng đó: “*Khích lệ các tổ chức trong Giáo Hội đưa ra những quy tắc, luật lệ nhằm bảo vệ cuộc sống, nhân phẩm và quyền lợi của trẻ em, nhất là trong những cơ sở trực tiếp phục vụ trẻ em. Điều này giúp ngăn chặn những hành vi xấu lạm dụng trẻ vị thành niên và nâng cao hiệu quả phục vụ của Giáo Hội*”[[220]](#footnote-220).

Địa phận công giáo ở Montréal loan báo rằng những ai ở trong “tầm ngắm” sẽ không được ở một mình với trẻ con hoặc với những người dễ bị tổn thương. Mục đích là tạo một “mạng lưới an toàn” cho tất cả mọi người liên hệ. Nguyên tắc mới này áp dụng cho các linh mục/tu sĩ và cho tất cả nhân viên của địa phận, kể cả các thiện nguyện viên và bất cứ ai ở trong “tầm ngắm” của Giáo hội công giáo[[221]](#footnote-221).

ĐTC nhắc nhở: “*Trong các chủng viện cần quan tâm đến việc huấn luyện nhân bản, trí thức và tu đức, giúp chủng sinh gặp gỡ thực sự với Chúa, vun trồng sự dấn thân mục vụ và trưởng thành về tình cảm, để có khả năng đảm nhận đời sống độc thân linh mục và hoạt động trong tinh thần hiệp thông*”[[222]](#footnote-222). Ngài cũng đã nói rõ và dứt khoát với các Giám mục: “*Tôi hứa những người có trách nhiệm phải trả lẽ… các tội ác và tội phạm ấu dâm trên các trẻ vị thành niên không thể được phép giữ bí mật lâu được… các nạn nhân phải được lắng nghe và được đối xử công chính, các người phạm tội phải bị trừng phạt và các tội ác ấu dâm phải bị đập tan với hành động phòng ngừa có hiệu quả, trong Giáo hội và ngoài xã hội”*[[223]](#footnote-223).

Ủy Ban Bảo Vệ Trẻ Em của Tòa Thánh sau cuộc họp từ 24-26/3/2017 đã ra Thông Báo quyết tâm tiếp tục thi hành sứ vụ do ĐTC trao phó và tăng cường cộng tác với các HĐGM trên thế giới, tiếp tục giúp đỡ các Giáo hội địa phương trong trách nhiệm bảo vệ trẻ vị thành niên và những người lớn dễ bị tổn thương[[224]](#footnote-224). Hiện tượng lạm dụng tình dục trẻ em đang gây chấn động trong xã hội Việt Nam, chúng ta cần cảnh giác đề phòng để đừng ai mắc vào kẻo sẽ rất tệ hại. Quả thế, chiều 17/3/2017, tổ chức Liên hợp quốc phát đi thông điệp bày tỏ sự lo ngại về mức độ nghiêm trọng của xâm hại tình dục trẻ em ở Việt Nam.

g) Một thực tế lớn hơn: Nạn giáo sĩ vi phạm tình dục với người trưởng thành

HĐGMVN nhận định: “*Hoàn cảnh của Giáo Hội tại Việt Nam có nhiều khác biệt và chưa bị trực tiếp đe dọa nghiêm trọng như các nơi khác. Tuy nhiên… cần ý thức rõ ràng và cảnh giác cao độ về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây tác hại đáng sợ đến các thành phần của Dân Chúa”[[225]](#footnote-225).* Quả vậy, trong thực tế của Giáo Hội Việt Nam, việc giáo sĩ lạm dụng tình dục trẻ em hầu như rất ít được nghe nói đến, nhưng việc có những giáo sĩ vi phạm tình dục nghịch lại luật độc thân khiết tịnh với người lớn, đời thường lẫn đi tu, kể cả có gia đình nữa thì không thể chối cãi. Các văn kiện của Giáo Hội về sau này cũng không chỉ dừng lại ở phạm trù *lạm dụng tình dục trẻ em* mà còn mở ra với phạm trù *những người lớn yếu thế* hay *những người lớn dễ bị tổn thương, những phụ nữ bị buôc phải tuần phục cả tinh thần lẫn thể xác cho sự ham muốn của đàn ông [[226]](#footnote-226)*.

Một số Đấng Bản Quyền giáo phận tại Việt Nam cũng đã xử lý một số trường hợp với các hình thức từ nhẹ đến nặng như nhắc nhở, khuyên răn, cảnh cáo đặc biệt, cho đi tĩnh tâm riêng dài hạn ở một đan viện, ngưng tác vụ mục vụ, cho hồi tục, mà hầu hết trường hợp đều là vi phạm tình dục đối với người trưởng thành. Chính ĐTC Phanxicô cũng đã chia sẻ cách giải quyết của ngài: *Nếu linh mục nào đến cho tôi hay đã làm cho một phụ nữ có thai, tôi sẵn sàng lắng nghe, rồi từ từ giúp ông hiểu ra rằng luật tự nhiên đã lấn át chức linh mục của ông. Ông phải rời bỏ thừa tác vụ để chăm sóc đứa trẻ kia, dù ông quyết định không kết hôn với người phụ nữ đó đi nữa, vì đứa trẻ có quyền có một người mẹ thế nào, thì nó cũng có quyền có một người cha như thế. Tôi cam kết sẽ dàn xếp mọi giấy tờ cho ông ở Rôma, nhưng ông phải rời bỏ mọi sự…*”[[227]](#footnote-227)\*. Trong cuộc phỏng vấn ngày 17/5/2016 dành cho báo La Croix, ĐTC Phanxicô nói mức độ khoan dung dành cho linh mục ấm dâm làm hủy hoại trẻ em phải là zêrô[[228]](#footnote-228).

3. Kết luận

Nhìn chung lại, tất cả những gì đã trình bày càng gia tăng tính nghiêm trọng của lời cảnh báo cho chúng ta canh phòng để khỏi mắc phải hoặc để chấm dứt và biến đổi sửa mình hay can đảm ra đi. Đồng thời góp phần cộng tác với Chủng viện trong việc đồng hành đào tạo các chủng sinh, bảo vệ cất nhắc người tốt, loại bỏ người xấu và không thích hợp, không chỉ trong môi trường Chủng viện, mà cả tại giáo xứ quê hương, giáo xứ tập vụ, giáo xứ cha bảo trợ và các môi trường sinh hoạt khác nữa. Thương Giáo Hội, thương ĐTC, thương các nạn nhân, chúng ta sẽ gia tăng cầu nguyện và nỗ lực cải thiện tốt hơn mỗi ngày đời sống và sứ vụ linh mục bằng việc lắng nghe và thực thi Lời Chúa cùng giáo huấn của Giáo Hội.

Nhiều người sẽ không hiểu được theo cái nhìn hạn hẹp của con người tại sao Chúa lại để cho Hội Thánh phải trải qua những tội lỗi gây đau khổ như thế, không chỉ do những thành phần thấp bé, mà cả những cấp cao trong Giáo Hội? Satan đang cười nhạo Giáo Hội và hả hê về những chiến thắng của nó. Nhưng không, trong cái nhìn đức tin, qua những tổn hại và đau khổ này, Chúa đang dạy chúng ta bài học khiêm tốn, đừng tự phụ vì “*cây lim cây gõ còn ngã, huống gì chim chim bời lời*”, đừng cậy dựa vào sức riêng mình, nhưng luôn luôn tựa nương vào sức Chúa.

Chúa cũng cho chúng ta thấy Giáo Hội là của Chúa, Chúa gìn giữ và bảo vệ Giáo Hội, không để cho cửa hỏa ngục thắng được như đã hứa với Phêrô, chứ nếu như Giáo Hội là một tổ chức của con người thì Giáo Hội đã tan nát từ lâu rồi. Và Chúa vẫn luôn tìm cách chữa lành chúng ta. Những hổ nhục và đau đớn đó sẽ gọt dũa bản thân chúng ta và làm cho chúng tađược thanh tẩytrở nên khiêm hạ hơn. Giáo Hội cũng trở nên khiêm tốn và được thanh lọc hơn, trung thành hơn với Chúa và Tin Mừng trong sự thật, công bằng và bác ái. Nếu hy vọng là thất vọng được vượt qua, thì chúng ta có đủ lý do để hy vọng vàtin tưởng tạ ơn Chúa về sự trung thành của “*tuyệt đại đa số linh mục là những người rất xứng đáng, toàn tâm toàn ý cho thừa tác vụ linh mục, chuyên tâm cầu nguyện và làm việc bác ái mục vụ, đặt cả cuộc đời vào việc thực hiện ơn gọi và sứ mệnh của mình*... *Giáo Hội hãnh diện biết bao về các linh mục của Giáo Hội; Giáo Hội yêu mến, tôn kính, ngưỡng mộ và nhìn nhận với lòng tri ân công tác mục vụ và cuộc đời chứng nhân của họ dường nào*”[[229]](#footnote-229).

Trong tinh thần thực thi sứ điệp Đức Mẹ Fatima, nhu cầu cấp bách trước mắt là phải cầu nguyện, hoán cải trở về với Chúa, cải thiện đời sống, tân Phúc âm hóa bản thân và cơ cấu, như ĐTC Phanxicô đang nỗ lực thôi thúc, hợp tác với ơn Chúa và để Chúa tự do làm phần việc của Ngài. Chúng ta đặc biệt cầu nguyện cho những người nắm trong tay các phương tiện truyền thông để họ luôn trung thực, không nuôi những toan tính ác ý làm tổn thương Giáo Hội. Chúng ta cũng cầu nguyện cho tất cả các linh mục, những linh mục hạnh phúc cũng như những linh mục đau khổ, những ai bị sa ngã cũng như những người đứng vững, những người làm tổn thương chúng ta cũng như những người nâng đỡ chúng ta[[230]](#footnote-230).

HĐGM Nhật Bản chọn ngày Thứ Sáu Tuần II Mùa Chay làm Ngày Cầu Nguyện Đền Tội và Chữa Lành cho nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục. TGM Mitsuaki Takami của Nagasaki, chủ tịch, dâng lời cầu nguyện: “*Lạy Chúa chúng con là Đấng đầy lòng khoan dung, xin tha tội lạm dụng tình dục của các linh mục trong Giáo hội… Xin cho Giáo hội hiểu được nỗi buồn rầu và đau khổ của các nạn nhân và gia đình của họ. Xin cho Giáo hội biết đồng hành với họ và trở thành nơi an ủi để họ có thể tìm thấy Đức Kitô và được chữa lành*”[[231]](#footnote-231).

Với tâm tình cảm tạ và thống hối ăn năn, chúng ta có thể thưa với Chúa như thánh Augustinô đã làm: “*Này Chúa vẫn ở trong con, mà hồi ấy con vẫn cứ ở ngoài và cứ tìm Chúa bên ngoài. Con thật xấu khi mải chạy theo vẻ đẹp nơi các thụ tạo của Chúa. Những sự vật vẫn giữ con xa Chúa… Chúa gọi con, Chúa la to, và đã phá tan sự điếc lác của con. Chúa rực sáng, Chúa chiếu tỏa và đã xua tan sự mù lòa của con. Chúa tỏa hương thơm, con hít lấy và con khao khát Chúa. Con đã nếm thử và bây giờ con đói Chúa, khát Chúa. Chúa đã chạm đến con và con nóng lòng tìm bình an của Chúa”[[232]](#footnote-232).*

Quả vậy, Thiên Chúa toàn năng có thể biến đổi mọi sự, Ngài có thể rút ra điều tốt từ điều xấu, và Ngài sẽ không bao giờ để cho công trình cứu độ của Ngài phải thất bại. Chúng ta hãy tín thác vào Chúa, cảm tạ và ca ngợi Ngài, vì tất cả là hồng ân. ĐTC Phanxicô cũng đã nói rằng “*trong lịch sử Giáo Hội có biết bao nhiêu giám mục, linh mục thánh thiện đã trao hiến cuộc sống mình để phục vụ giáo phận, giáo xứ; có biết bao nhiêu người dân đã lãnh nhận sức mạnh đức tin, sức mạnh tình yêu, niềm hy vọng từ những vị mục tử nầy?... Chúng ta hãy nghĩ về những giám mục và linh mục can đảm, thánh thiện, tốt lành, trung thành và cầu nguyện cho các ngài. Chúng ta đang ở đây hôm nay là cũng nhờ các ngài*”[[233]](#footnote-233).

***(Dấn bước theo Chúa mp3)***

Phần Ba

NHỮNG HỖ TRỢ QUÝ BÁU CHO ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH

A

VƯỢT LÊN KHỦNG HOẢNG ĐỂ SỐNG TÌNH HUYNH ĐỆ ĐÍCH THỰC

Mt 18, 15-17. 19-20: "*Nếu người anh em của anh trót phạm tội, thì anh hãy đi sửa lỗi nó, một mình anh với nó mà thôi. Nếu nó chịu nghe anh, thì anh đã chinh phục được người anh em. Còn nếu nó không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai người nữa, để mọi công việc được giải quyết, căn cứ vào lời hai hoặc ba chứng nhân. Nếu nó không nghe họ, thì hãy đi thưa Hội Thánh. Nếu Hội Thánh mà nó cũng chẳng nghe, thì hãy kể nó như một người ngoại hay một người thu thuế. Thầy còn bảo thật anh em: nếu ở dưới đất, hai người trong anh em hợp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời, sẽ ban cho. Vì ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ*".

1. Vượt lên khủng hoảng

Thường hễ có chung thì có đụng, có đụng thì hẳn có đau: khủng hoảng tình huynh đệ là một mảng tối trong đời sống và sứ vụ của chủng sinh/linh mục chúng ta, năng xảy ra nhất giữa những người có cùng mối quan tâm (quyền lợi, danh vọng, tình cảm).

ĐTC Phanxicô nói: “*Tình bạn là một trong những món quà lớn nhất mà một người có thể có được và trao tặng. Đúng vậy, thật là khó sống nếu không có bạn hữu.... Một trong những bí quyết lớn nhất của Kitô hữu là được làm bạn với Chúa Giêsu. Các bạn hữu chịu đựng nhau, tháp tùng nhau, bảo vệ nhau. Chúa cũng làm như vậy đối với chúng ta. Ngài chịu đựng chúng ta”[[234]](#footnote-234).* Chớ chi mỗi người chúng ta trước hết hãy là người bạn quí như thế cho nhau và cho kẻ khác.

Về khủng hoảng tình huynh đệ, thánh vịnh gia nói: *“Giả như tên địch thù phỉ báng, thì tôi cũng cam lòng, hay kẻ ghét ghen lên mày lên mặt, tôi có thể lánh đi; nhưng đây lại là bạn, người đồng vai đồng vế, chỗ thân tình tâm phúc với tôi, đã cùng tôi chia ngọt sẻ bùi, trong đền Thiên Chúa, giữa hội vui cùng sánh bước”[[235]](#footnote-235)*; “*Tên phản phúc ra tay hại người thân nghĩa, lại lỗi ước quên thề; miệng nói năng ngọt xớt, lòng chỉ muốn chiến tranh, lời trơn tru hơn mỡ, mà bén nhọn như gươm!”[[236]](#footnote-236)*; *“Kẻ đến thăm, miệng nói lời giả dối, nhưng chủ ý thâu tin độc địa, vừa ra khỏi nhà, đã vội rêu rao. Cả người bạn thân con hằng tin cậy, đã cùng con chia cơm sẻ bánh, mà nay cũng giơ gót đạp con!”[[237]](#footnote-237)*.

Còn sách Huấn Ca nhận định: “*Có kẻ chỉ là bạn nhất thời, khi con gặp nạn, nó chẳng còn là bạn nữa. Có người bạn lại trở nên thù, tiết lộ chuyện khiến con phải xấu hổ. Có người là bạn khi bình an, lúc con gặp nạn, nó chẳng còn là bạn nữa; lúc con sa cơ, nó liền chống lại và lánh mặt con luôn”[[238]](#footnote-238)*. Nếu gặp phải kẻ “*lừa thầy phản bạn, đội trên đạp dưới*” thì đau biết bao!

Nguyên nhân của khủng hoảng huynh đệ này là vì ai cũng quá nghĩ đến mình, tìm kiếm và tranh dành ảnh hưởng, địa vị, tiếng khen cho mình, mà không nghĩ đến bầu khí của chủng viện và đại cuộc của Giáo Hội. Hãy xem Saolê vì ghen tương tiếng khen của đám phụ nữ mà phải huy động ba quân lùng sục khắp nơi để loại trừ Đavít. Chính ĐTC Phanxicô thú nhận: “*Đã biết bao nhiêu lần cha thấy các cộng đoàn, các chủng viện, các dòng tu hay giáo phận, nơi đó lời nguyện tắt thông thường nhất là chuyện ngồi lê đôi mách! Thật kinh khủng! Họ lột da nhau.... Và đó là thế giới giáo sĩ, thế giới tu trì của chúng ta.... Xin lỗi, nhưng điều đó cũng bình thường thôi: ghen tương, đố kỵ, nói xấu lẫn nhau. Không chỉ nói xấu Bề trên, điều này cũ rồi! Điều này chẳng mang lại lợi ích gì. Và vì thế, mối quan hệ của tình bạn và tình huynh đệ thật quan trọng*”[[239]](#footnote-239). Và Ngài cũng cảnh giác cần phải loại trừ những người hay nói hành nói xấu *ra khỏi chủng viện*, vì họ sẽ làm hại hàng giáo sĩ.

Dầu vậy, chúng ta cũng cố gắng sống cao thượng, vượt lên những nỗi đau buồn ấy chứ không để chúng đè bẹp và nghiền tán mình, như thánh Phaolô khuyên trong thư Êphêsô: “*hãy lấy điều thiện mà chiến thắng điều ác, chứ đừng để bị điều ác đánh bại mình*”; hay trong thư Côlôssê: “*hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hoà và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng phải tha thứ cho nhau*”[[240]](#footnote-240); và trong 1 Thessalônica: “*Xin Chúa cho tình thương của anh em đối với nhau và đối với mọi người ngày càng thêm đậm đà thắm thiết... Như thế, Chúa sẽ cho anh em được bền tâm vững chí, được trở nên thánh thiện, không có gì đáng chê trách trước nhan Thiên Chúa là Cha chúng ta, trong ngày Đức Giê-su Chúa chúng ta, quang lâm cùng với các thánh của Người*”[[241]](#footnote-241). Ngài cũng căn dặn: “*về tình bác ái huynh đệ, thì chúng tôi không cần viết cho anh em: vì chính anh em đã được Thiên Chúa dạy cho biết phải thương yêu nhau…, chúng tôi xin anh em hãy tiến tới hơn nữa, hãy cố gắng sống cho hoà thuận, thi hành các việc bổn phận…, ăn ở lương thiện (1 Tx 4, 9-11).*

ĐTC Phanxicô nói *mối quan hệ huynh đệ bao hàm việc chấp nhận những khác biệt và xung khắc. Có những lúc cuộc sống huynh đệ gặp khó khăn, nhưng nếu không có tình huynh đệ thì sẽ không thể sinh hoa trái. Dù thế nào đi nữa, mỗi khi có xung đột, cần phải biết làm cho xung đột dịu xuống*[[242]](#footnote-242).Sau những gì các anh đã làm cho mình, Ông Giuse nói với họ: “*Đừng sợ! Tôi đâu có thay quyền Thiên Chúa! Các anh đã định làm điều ác cho tôi, nhưng Thiên Chúa lại định cho nó thành điều tốt, để thực hiện điều xảy ra hôm nay là cứu sống một dân đông đảo*”[[243]](#footnote-243). Tự hạ mình xuống là khiêm nhường, bị hạ nhục mà sẵn lòng đón nhận mới là khiêm nhường đích thực, như thánh Gioan Maria Vianney khi bị anh em ghen ghét vận động đổi đi. Xin cho chúng ta biết dùng sự khiêm nhường đích thực để vượt lên khủng hoảng.

Tiến trình bốn bước tâm lý và thiêng liêng để vượt lên xung đột

Trong cuộc sống, đã có chung thì thế nào cũng có đụng, và có đụng thì hẳn phải có đau. Chúng ta sẽ dùng tiến trình bốn bước tâm lý và thiêng liêng để giải quyết hầu giữ tâm hồn bình an thanh thản:

***a. Coi Người Khác Là Vô Ý***: Lấy ý ngay lành mà nghĩ rằng họ vô ý, chẳng hạn nếu ai dẫm phải chân chúng ta rất đau, nhưng họ bảo rằng ‘*Xin Lỗi, tôi vô ý*’ thì chúng ta sẽ dễ dàng tha thứ bỏ qua. Chúa Giêsu đã dạy cho chúng ta bài học từ trên thập giá: *Lạy Cha, xin Cha tha cho họ, vì họ lầm chẳng biết.* Ngài xin Chúa Cha tha thứ và còn biện hộ cho những kẻ làm khổ và giết Ngài.

***b. Biết Người Khác Là Cố Ý***: Với tất cả lý luận sắc bén, chúng ta chứng minh được rằng họ cố ý, thì làm sao giải quyết nỗi bực mình? Thưa, với người cố ý này, chúng ta hãy coi họ là *nạn nhân của chính ác tâm của họ*. Đối với nạn nhân, chúng ta thường *thương hại*. Và khi thương hại ai thì tâm lý chúng ta cảm nhận là chúng ta ở trên nạn nhân, đồng thời có thể coi thường họ, thậm chí coi khinh họ, dù họ là ai đi nữa! Với cảm nhận đó, nỗi đau của chúng ta như thể được xoa dịu, tâm lý chúng ta được giải tỏa, bù đắp. Xin nhớ đây là vấn đề tâm lý, không phải vấn đề thiêng liêng hay quyền bính gì cả mà ngại, và chúng ta chỉ giải quyết trong lòng mình, chứ đâu có tỏ thái độ ra bên ngoài với ai đâu. Nếu lẫn lộn hai lãnh vực này thì không những tâm lý không giải quyết được gì, mà có thể bị mặc cảm có lỗi dày vò ray rứt.

***c. Nghĩ Đến Việc Tốt Chúa Làm Cho Mình***: Sang bước thứ ba là hãy nghĩ tới điều tốt nhất Chúa làm cho chúng ta. Ngài đã nói rõ rằng mọi sợi tóc trên đầu chúng ta đều được đếm cả rồi, thậm chí mỗi sợi tóc chúng ta rụng xuống Chúa cũng biết. Vậy thì chuyện ai đó bất công làm chúng ta bị tổn thương đau khổ sẽ quá lớn so với chuyện một sợi tóc rụng, lẽ nào Chúa không biết? Chúa biết mà Chúa vẫn để xảy ra như vậy, tại sao? Thánh Phaolô dạy rằng Chúa luôn biến mọi sự nên tốt cho những ai yêu mến Chúa. Chúa chịu trách nhiệm về mọi việc Chúa làm, và trong tất cả mọi việc Chúa làm, Chúa đều nhắm cái gì đó tốt đẹp nhất cho chúng ta, dù bây giờ chúng ta chưa có thể biết được nó tốt đẹp như thế nào cả. Nhưng tin vào sự thượng trí và tình thương vô hạn của Chúa, chúng ta cảm tạ Chúa về những gì Chúa để cho xảy ra đó, và chúng ta sẽ không còn buồn giận hay căng thẳng nữa, trái lại lòng chúng ta sẽ cảm thấy bằng an, thanh thản.

***d. Có Lòng Biết Ơn Đối Với Người Gây Ra Đau Khổ Cho Chúng Ta***: Chúa có thể trực tiếp làm điều tốt nhất ấy cho chúng ta, nhưng có thể Ngài dùng qua trung gian người đó. Quyền năng Chúa có thể biến đổi điều xấu thành điều tốt, rút ra cái tốt từ cái xấu. Như thế người làm cho chúng ta bị tổn thương ấy trở thành dụng cụ để Chúa thực hiện điều tốt nhất cho chúng ta, và chúng ta phải có lòng biết ơn đối với người đó, vì chẳng hạn người thân chúng ta ở xa nhờ người mang lại cho chúng ta một món quà, chúng ta biết ơn người thân cho quà lẫn người mang quà đến. Cũng thế, chúng ta biết ơn Chúa và biết ơn người Chúa dùng để làm điều tốt nhất cho chúng ta. Từ cảm giác buồn giận hay đau khổ đi đến lòng biết ơn, vấn đề không còn đè nặng nữa, mà lòng chúng ta sẽ trở nên thanh thản, bình an và nỗi đau hay xung đột đã được giải quyết. Ngoài ra, chúng ta cũng có thể nghĩ cách tích cực “*Chúng ta đón nhận điều lành từ tay Thiên Chúa, còn điều dữ lại không biết đón nhận sao?*”[[244]](#footnote-244); hơn nữa, nỗi khổ bất công ấy là cơ hội và phương thế Chúa cho chúng ta đền phần tội của mình mà cảm tạ Chúa và biết ơn người gây đau khổ.

Xin Chúa chúc lành và soi sáng cho chúng ta hiểu và vận dụng đúng tiến trình bốn bước này, mà hai bước đầu có tính cách tâm lý, còn hai bước sau có tính cách thiêng liêng hơn, không lẫn lộn nhưng phối hợp các bước này giúp chúng ta giải quyết được xung đột và có được tâm hồn thanh thản, bình an và hạnh phúc trong cuộc sống.

Chúng ta hãy có cái nhìn tích cực về tương quan đôi khi có xung đột của chúng ta như ĐTC Phanxicô nhìn về Giáo Hội:*“Có đúng thật là cùng nhau bước đi đòi hỏi dấn thân và đôi khi có thể gây mệt nhọc: có thể xảy ra là vài anh em gây vấn đề cho chúng ta hay làm gương mù gương xấu cho chúng ta... Nhưng Chúa đã tín thác sứ điệp cứu độ cho những con người, cho tất cả chúng ta, cho các nhân chứng và chính trong các anh em của chúng ta với các ơn và các hạn hẹp của họ, Chúa đến gặp gỡ chúng ta và làm cho chúng ta nhận biết Người”[[245]](#footnote-245).*

Chúng ta có thể ví cách hành động của Chúa Giêsu như tác dụng của một thiết bị lọc nước. Thiết bị lọc nước giữ những thứ không sạch lại và cho chúng ta dòng nước tinh sạch. Ngài đã lấy đi tội của chúng ta, biến đổi chúng và mang lại ơn cứu độ; Ngài đón lấy hận thù, biến đổi nó và mang lại tình yêu; Ngài đón lấy ghen tương đố kỵ, biến đổi nó và mang lại sự nâng đỡ; Ngài đón lấy phẫn uất, biến đổi nó và mang lại thương cảm; Ngài đón lấy nhục hình, biến đổi nó và đem lại tha thứ. Đó là mẫu gương cho chúng ta trong việc xử lý căng thẳng và phẫn uất bằng cách chấp nhận, biến đổi và đẩy chúng ra khỏi đời sống chúng ta. Chúng ta không chỉ ngưỡng mộ những gì Chúa Giêsu đã làm, mà phải bắt chước những gì Ngài làm và phải làm như thế.

Chỉ Bảo Huynh Đệ Đích Thực

Không ai là người hoàn hảo cả, mà người thì lỗi nọ kẻ lỗi kia thôi. Vì thế, Chúa Giêsu dạy phải trực tiếp chỉ bảo cho nhau: “*Nếu anh em ngươi trót phạm tội, thì hãy đi sửa lỗi nó, riêng ngươi với nó thôi. Nếu nó nghe ngươi, ngươi đã lợi được người anh em. Còn nếu nó không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai người nữa, để mọi công việc được giải quyết, căn cứ vào lời hai hoặc ba chứng nhân. Nếu nó không nghe họ, thì hãy đi thưa Hội Thánh. Nếu Hội Thánh mà nó cũng chẳng nghe, thì hãy kể nó như một người ngoại hay một người thu thuế”[[246]](#footnote-246)*. Nếu các chủng sinh/linh mục mà không thực tình chỉ bảo cho nhau thì khó mà có ai chịu sẵn lòng làm việc đó cho.

Để thực hiện việc chỉ bảo huynh đệ ấy, chúng ta sử dụng Feed-Back, một kỹ thuật cảm thông và giao tế có nghĩa chuyên môn là “*gửi trả lại*”: một người xin kẻ khác nhận xét về mình, người kia cho nhận xét, và người này trả lời lại về nhận xét đó, ta gọi là Kỹ Thuật Chỉ Bảo Huynh Đệ.

Thực tế, cuộc đời mỗi người có bốn phần:

*1. Phần mù* bao gồm những điều chỉ người khác biết về ta trong khi ta không biết hay ý thức được.

*2. Phần che đậy* bao gồm những điều chỉ ta ý thức và biết về mình, còn người khác không biết được.

*3. Phần hiển nhiên* bao gồm những điều người khác biết về ta, và ta cũng biết và ý thức được.

*4. Phần vô thức, bí mật và huyền nhiệm cuộc đời* bao gồm những điều người khác không biết về ta, mà ta cũng chẳng ý thức được.

Như vậy, ta cần được người khác chỉ cho ta biết điều họ biết về ta mà ta không biết và ta cũng phải nói với người điều ta biết về họ mà họ không biết. Khi được ta xin, người khác sẽ nói cho ta biết phần mù của ta, và ta sẽ trả lời lại, giải thích cho họ về điều họ nói, đồng thời nói cho họ biết phần còn che đậy của ta. Như thế, người và ta sẽ dần dần thu hẹp lại phần mù lẫn phần che đậy, và khai mở biên giới của phần hiển nhiên, để rồi cả đôi bên hiểu biết nhau hơn, cảm thông với nhau hơn, tín nhiệm nhau hơn, thân nhau hơn, thương nhau hơn và cộng tác với nhau tích cực hơn.

Nhưng cái gì cũng có tiến trình của nó. Tiến trình chỉ bảo huynh đệ căn bản hệ tại tám điều kiện của người cho nhận xét và bốn điều kiện của người đón nhận sự góp ý sau đây:

a. Tám điều kiện của người cho Nhận Xét

Đợi cho người nghe phải sẵn sàng đã mới góp ý.

Mô tả một hành vi như quay một cuốn phim, không phê phán.

Việc xảy ra không lâu, để người đó còn nhớ rõ mà kiểm chứng.

Nói những điều người kia vô tình không ý thức được.

Nói những điều có thể sửa đổi được (hiện tượng chứ không phải bản chất).

Chỉ nói những điều có thể sửa đổi được, nhưng không bắt buộc người kia phải sửa đổi.

Nói để giúp ích cho người kia, chứ không phải nói cho hả giận/ để trả thù.

Nói với sự kính trọng và yêu thương, như chia sẻ một mối ưu tư, một cảm tưởng, một phản ứng tự nhiên.

b. Bốn điều kiện của người nhận Góp Ý

Phải xin người khác cho mình Nhận xét.

Lắng nghe và kiểm chứng là mình đã hiểu rõ.

Đừng mất tinh thần, nếu gặp phải góp ý tiêu cực (bị chê, bị chỉ trích).

Trả lời cho người cho mình nhận xét với lòng biết ơn, vì người ta đã bởi lòng bác ái mà cho mình nhận xét, nhất là khi nhận xét làm cho mình khó chịu.

Vấn nạn: Người cho nhận xét phải đợi người nhận sẵn sàng đã, nhưng nếu người nhận chưa sẵn sàng (không xin), mà việc cần góp ý ngay thì phải làm sao? – Thưa phải theo gương Chúa Giêsu chủ động đi bước trước: *“Ông Simon, tôi có điều này muốn nói với ông. – Xin Thầy cứ nói”.*

Muốn xin người góp ý hay muốn góp ý cho người, thì đôi bên dù ngang hàng đều phải tế nhị, đừng quá đường đột, bằng cách xin hẹn một cuộc gặp gỡ, một cuộc nói chuyện, và đợi bên kia sẵn sàng rồi mới nói. Bề dưới có thể chủ động xin giờ hẹn để Bề Trên chuẩn bị tâm lý sẵn sàng lắng nghe trình bày và góp ý. Bề Trên cũng có thể hẹn trước để bề dưới chuẩn bị tinh thần, nhất là đối với người dễ phản ứng mạnh. Tất cả cũng chỉ vì bác ái, muốn điều tốt nhất cho nhau. Có thể nói rằng nếu anh em chủng sinh/linh mục không sẵn lòng chỉ bảo và lắng nghe nhau thì không ai dám làm công việc đó.

Kỹ Thuật Chỉ Bảo Huynh Đệ mang lại cơ hội tốt để giải thích rất nhiều hiểu lầm (x. Chuyện Nồi Cơm của Khổng Tử và Nhan Hồi). Nó giúp ta và tha nhân ý thức được những khía cạnh nhân bản và giao tế của mình rõ hơn để thăng tiến; gia tăng sự tin cậy, tình bằng hữu và loại trừ sợ hãi, tạo bầu khí bình an và an toàn, vốn là điều kiện ắt có và đủ của cộng đoàn giáo dục.

Nếu thấy lỗi lầm cụ thể của anh em, trước hết hãy cầu nguyện cho mình và cho anh em được biến đổi, rồi đến nói trực tiếp với người anh em như Chúa dạy, nếu người anh em quyết tâm sửa thì thôi, bỏ qua, không nói tới với ai nữa. Nếu người anh em chưa sửa được, hãy nhẫn nại cầu nguyện và khích lệ, vì cái gì cũng cần có thời gian. Khi nói chuyện với các chủng sinh và tập sinh, ĐTC Phanxicô dạy: “*Nếu tôi có điều gì chống lại một người anh/một người chị, tôi sẽ nói điều đó trước mặt họ, hoặc tôi sẽ nói điều đó cho ai có thể giúp đỡ, nhưng tôi sẽ không nói với người khác để bôi tro trát trấu vào mặt họ. Ngồi lê đôi mách thì thật kinh khủng! Đằng sau việc ngồi lê đôi mách, và ẩn dưới việc ngồi lê đôi mách này là đố kỵ, ghen tuông, tham vọng*”[[247]](#footnote-247).

Nhưng nếu gặp một lỗi nghiêm trọng mà người anh em thiếu tinh thần phục thiện và ngoan cố thì để tránh thiệt hại lớn, sau khi đã cầu nguyện và trực tiếp làm mọi cách có thể, hãy theo lương tâm, can đảm đích thân kín đáo trình bày với người có thẩm quyền và sẵn sàng chịu trách nhiệm kiểm chứng về điều mình nói, cả khi đương sự có mặt.

ĐTC Phanxicô căn dặn: “*Hãy nói điều đó với Bề trên, với Giám mục là những người có thể sửa chữa. Nhưng đừng nói điều đó cho người không thể giúp ích gì”*[[248]](#footnote-248). “*Lạy Chúa Cha nhân lành, sửa lỗi cho nhau để giúp nhau nên tốt hơn là một trong những bổn phận quan trọng của mỗi người chúng con. Xin ban cho chúng con lòng khiêm tốn thật để chúng con có thể vui lòng đón nhận những lời góp ý xây dựng của anh chị em”[[249]](#footnote-249).*

****Hiệp Thông Huynh Đệ Tăng Sức Mạnh****

**ĐTC Biển Đức XVI cổ võ cuộc sống hiệp thông: “*Điều quan trọng là các chủng sinh/linh mục không sống cô lập tại một nơi nào đó, nhưng ở với nhau trong những cộng đoàn, nâng đỡ nhau và nhờ đó cảm nghiệm về việc cùng nhau phục vụ Chúa Kitô và trong sự từ bỏ vì Nước Trời*”. “*Đời sống chung trước tiên không phải là một chiến lược đối phó với tình trạng thiếu linh mục, cũng không phải chỉ là một hình thức trợ giúp đứng trước sự cô đơn và yếu đuối của con người. Tất cả những điều đó có thể xảy ra, nhưng chỉ khi nào đời sống chung được quan niệm và sống như một con đường để tiến sâu vào thực tại hiệp thông. Thực vậy, đời sống chung là sự diễn tả hồng ân của Chúa Kitô là Giáo hội, và được báo trước trong cộng đoàn Tông Đồ*”.**

**Là chủng sinh/linh mục, điều quan trọng là chúng ta nên có những bạn chủng sinh/linh mục, bởi khi cùng chia sẻ với các bạn chủng sinh/linh mục khác và luôn gắn bó với họ, chúng ta mới thật sự và trọn vẹn là chính mình. Thật là một phúc lành khi có những phút giây quên đi những gánh nặng và ở bên những anh em thân yêu của mình, mà không có chút gì là mưu mẹo hay khó xử. Cần được báo động khi biết rằng có một số chủng sinh/linh mục không thích các chủng sinh/linh mục khác, và cũng không cảm thấy thích thú gì khi có dịp quy tụ lại với nhau. Đó là điềm báo trước không mấy tốt lành cho những chủng sinh/linh mục đó.**

Chủng sinh/linh mục có bạn bè, cuộc sống sẽ vui hơn; nhưng khi chủng sinh/linh mục không bạn bè với ai, dẫu có được xem là ông thánh đi nữa, thì cũng là một ông thánh buồn và đáng buồn. Tạo nên sự cô đơn cũng là một loại bệnh và cách chữa hiệu quả chính là tình bằng hữu chân thành. Chạy qua chạy lại thăm hỏi anh em sẽ giúp giải tỏa được nỗi cô đơn đó. Kim Chỉ Nam Linh Mục lưu ý các chủng sinh/linh mục hãy cố gắng tránh sống lẻ loi và chủ quan, phải cố gắng kiến tạo sự hiệp thông bằng cách cho đi và nhận lãnh từ giữa các anh em chủng sinh/linh mục với nhau, biểu lộ những hình thức tương tác tinh thần cũng như vật chất rất đa dạng. Đức ái đòi buộc chúng ta phải cảm thông, trợ giúp và nâng đỡ cách đặc biệt đối với những anh em đang gặp khó khăn vật chất cũng như tinh thần.

Chính Thánh Ghê-gô-ri-ô Na-di-en nói về tình bạn của ngài với thánh Ba-xi-li-ô Cả như sau: “*Chúng tôi gặp nhau tại A-ten… Đó là khởi đầu tình bạn giữa chúng tôi, từ đó bùng lên tia lửa liên kết chúng tôi lại, và chúng tôi đã hết sức quý mến nhau… Chúng tôi tỏ cho nhau biết niềm say mê chung là môn triết học. Từ đó, hai chúng tôi người này sống cho người kia: cùng chung một mái nhà, một bàn ăn, một nếp sống, một cùng đích, và ngày càng nhiệt thành cương quyết cùng chia sẻ với nhau một khát vọng là sự hiểu biết. Tuy vậy không hề có ganh tị mà chỉ có ganh đua. Cả hai cùng tranh nhau, không phải để tìm phần thắng cho mình, nhưng là để nhường cho người kia. Mỗi người đều coi vinh dự của bạn là của chính mình. Có thể nói hai chúng tôi chỉ có một tâm hồn nâng đỡ hai thân xác: người này ở trong người kia và hướng về người kia. Cả hai chúng tôi chỉ có một mối bận tâm là đi đường nhân đức, và cuộc đời chúng tôi luôn hướng về những thực tại tương lai nhằm chuẩn bị cho mình từ bỏ cõi đời trước khi từ biệt cõi đời. Chúng tôi định hướng cuộc đời và mọi hành động theo viễn tượng đó. Chúng tôi để cho luật Thiên Chúa hướng dẫn và khuyến khích nhau yêu chuộng đường nhân đức. Nếu như nói ra không phải là khoe khoang quá đáng thì tôi có thể nói rằng giữa hai chúng tôi, người này đối với người kia là mực thước và khuôn mẫu để phân biệt phải trái”*[[250]](#footnote-250).

Việc các linh mục hiện diện thinh lặng đưa tay lên hiệp thông với Giám Mục, lúc ngài đọc lời nguyện phong chức, và đặt tay trên đầu vị tân linh mục của tất cả các linh mục hiện diện sau Đức Giám mục cho thấy rõ ý nghĩa rằng vị tân linh mục sẽ không đơn độc vì thấy mình được đón nhận vào linh mục đoàn và trở thành thành viên của linh mục đoàn và sẽ luôn được ở giữa Linh mục đoàn.

ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta phải luôn tiến bước, vì chúng ta không bao giờ là người đã tới đích. Chúng ta luôn luôn là một môn đệ, lữ hành trên những nẻo đường của Tin Mừng và cuộc sống, đối diện với ngưỡng cửa mầu nhiệm Thiên Chúa và vùng đất mục vụ Ngài sẽ ủy thác cho. Không bao giờ chúng ta có thể cảm thấy thỏa mãn và thôi để cho Chúa huấn luyện và kiện toàn. Vì thế, chúng ta phải luôn cập nhật và cởi mở đối với những bất ngờ của Thiên Chúa! Trong sự cởi mở như thế, các chúng ta phải có tinh thần sáng tạo trong việc loan báo Tin Mừng, lui tới những môi trường mới mẻ trong lãnh vực truyền thông, nơi mà chúng ta gặp những khuôn mặt, những chuyện đời và câu hỏi của con người, phát huy khả năng xã hội tính, tương quan và loan báo đức tin. Nhưng cũng cần cảnh giác rằng các phương tiện truyền thông cũng là một con dao hai lưỡi, nếu chúng ta không biết làm chủ bản thân; những ai bị lôi cuốn lén lút xem phim ảnh xấu sẽ hiểu hơn gánh nặng đó.

Thánh Phêrô Kim Ngôn dạy: “*Vun trồng sự bình an từ gốc rễ là việc của Thiên Chúa, còn nhổ tận gốc sự bình an là việc của kẻ thù. Tình yêu thương huynh đệ nảy sinh từ Thiên Chúa thì sự thù ghét cũng phát xuất từ ma quỷ. Thế nên phải lên án sự hận thù, vì có lời chép:* Phàm ai ghét anh em mình là kẻ sát nhân… *Ước chi sự bình an sâu xa là mối dây giữ cho tình huynh đệ bền vững và lòng yêu thương nhau là mối dây tốt lành thắt chặt tình huynh đệ ấy*”*[[251]](#footnote-251)*.

Tình huynh đệ đích thực sẽ là:

* một sự đoàn kết bên nhau để cùng tiến bước,
* một cuộc đối thoại thường xuyên trong cuộc sống đa nguyên đa diện,
* một cuộc gặp gỡ cởi mở hơn cho cuộc hành trình đầy gian khó và nguy hiểm,
* một sự có mặt khích lệ hay một nâng đỡ hỗ trợ tinh thần,
* một lời vui, một tiếng cười thanh thỏa cùng chia sẻ tình thương dâng lên vời vợi,
* một cái nhìn cảm thông khi vướng trở ngại, hay khi bị thất bại chua cay,
* một “tôi khác” để mỗi người có dịp phản tỉnh nhìn lại bộ mặt của mình, có khi đã hoen ố bụi đời,
* một bạn đồng hành để con đường thập giá bớt nỗi đơn côi,
* một Simong vác đỡ hay một Vêrônica lau mặt,
* một cái gì khỏa lấp chỗ trống vắng tình thương sau tình yêu Thầy Chí Thánh,
* một hiện diện và hiện thân của Thiên Chúa cao xa vô hình.

Khi nói về sức mạnh của đời sống hiệp thông huynh đệ, ĐHY Fx. Nguyễn văn Thuận giới thiệu Mười Điều Răn của Linh Mục do HĐGM Đức đã đúc kết như sau:

* Những gì tôi sống với tư cách linh mục quan trọng hơn những gì tôi làm;
* Những gì Chúa Kitô làm qua tôi quan trọng hơn những gì do chính tôi làm;
* Những gì tôi làm với anh em linh mục quan trọng hơn những gì tôi làm một mình, dù hăng say tới mức suýt bị mất mạng;
* Những gì tôi sống cho kinh nguyện và Lời Chúa quan trọng hơn những tổ chức và hoạt động bên ngoài;
* Những gì tôi sống vì lợi ích thiêng liêng của người khác quan trọng hơn những công việc tôi làm cho lợi ích của mình;
* Hiện diện ít nơi nhưng cần thiết cho giáo dân quan trọng hơn có mặt khắp nơi nhưng vội vàng và nửa vời;
* Hợp tác quan trọng hơn hành động riêng rẽ, dù có làm tốt hơn người ta;
* Hy sinh âm thầm bên trong quan trọng hơn những thành quả bên ngoài;
* Mở rộng tâm hồn đến những thao thức của cộng đoàn quan trọng hơn chăm chú vào những bận tâm riêng tư, cho dù thiết yếu đến đâu đi nữa;
* Làm chứng về Đức Tin trước mặt mọi người quan trọng hơn tìm cách thỏa mãn thị hiếu của họ.

Chúng ta có thể vui mừng liên hệ cuộc tĩnh tâm năm của chúng ta đây với tầm nhìn hy vọng của ĐTC Phanxicô: “*Cha hài lòng vì biết rằng các con sẽ có nhiều dịp gặp nhau. Chớ gì cuộc gặp gỡ này trở nên thường xuyên để hiệp thông, nâng đỡ lẫn nhau và hiệp nhất với nhau”.* Những hình ảnh đẹp của tình huynh đệ, tình bằng hữu chủng sinh/linh mục không hề thiếu. Nhưng cùng với những ký ức tốt đẹp, liệu có chen vào một vài mảng tăm tối xót xa nào không? Đây là dịp thuận lợi hơn để chúng ta xem xét và sửa lại với nhau, xin lỗi nhau nếu có; quyết tâm sửa lại những sai lệch dễ gây hiểu lầm cho nhau, hầu thắt chặt tình bằng hữu chủng sinh/linh mục, vượt lên trên mọi khác biệt về tuổi tác, tính tình, trình độ, địa lý.

Chúng ta mượn lời này của ĐTC Phanxicô để kết thúc: “*Tất cả chúng ta có thể nghĩ đến câu chuyện của chúng ta, hành trình của chúng ta. Mỗi người chúng ta đều có câu chuyện riêng của mình; mỗi người chúng ta cũng có những sai lầm, tội lỗi, những lúc hạnh phúc và những khi đen tối. Ngày hôm nay là dịp tốt để mỗi người nghĩ đến câu chuyện riêng của mình, và nhìn Chúa Giêsu rồi chân thành lặp đi lặp lại trong thinh lặng: ‘Lạy Chúa, xin nhớ đến con, vì con muốn sống tốt, muốn nên thánh thiện, nhưng con yếu đuối, con không thể: con là người tội lỗi’. Lời hứa của Chúa Giêsu với người trộm lành cho chúng ta niềm hy vọng lớn lao. Lời ấy nói với chúng ta rằng ơn Chúa bao giờ cũng phong phú hơn lời cầu xin. Chúa rất quảng đại, Người luôn ban cho nhiều hơn điều con người cầu xin. Chúa Giêsu chính là trung tâm những nỗi khát mong niềm vui và ơn cứu độ của chúng ta. Nào chúng ta hãy cùng nhau lên đường*”[[252]](#footnote-252). Amen.

***(Lời Kinh Hoà Bình Từ Duyên mp3)***

B

BÍ QUYẾT GIÚP KIÊN VỮNG TRONG ĐỜI SỐNG ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH

Xe có tốt mấy, máy móc có tối tân và mạnh bao nhiêu mã lực đi nữa mà thiếu nhiên liệu thì không thể vận hành và phát huy tiềm năng được. Cũng thế, dù những suy tư và hiểu biết của chúng ta về tất cả những gì liên quan tới đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta có đúng đắn và sâu sát đến đâu đi nữa mà thiếu nội lực thiêng liêng, thiếu sức sống của Chúa và dầu đức tin thì cũng không duy trì vững vàng lâu dài và phát huy hiệu quả là trở nên người môn đệ làm cho người ta biết Chúa, trở lại với Chúa và yêu mến Chúa được. Chúng ta sẽ suy niệm về ba quà tặng cuối cùng của Chúa Giêsu là Thánh Thể, Thánh Thần và Thánh Mẫu, mà Ngài đã trăn trối lại trước khi lìa bỏ thế gian về cùng Chúa Cha, mong cho các môn đệ ngày ấy và chúng ta bây giờ vững bước được trên con đường thập giá đi theo Ngài cứu rỗi các linh hồn và làm vinh danh Chúa.

1. Cử Hành và Sống Bí tích Thánh Thể

Trong bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu đã trối lại cho chúng ta Bí tích Thánh Thể, mà Thánh Lễ là hình thức cầu nguyện cao nhất của đời sống phượng tự. Thánh Thể là “*suối nguồn và chóp đỉnh của đời sống và sứ vụ của Hội Thánh*”, là “*đỉnh cao mà mọi hoạt động của Giáo Hội hướng tới, đồng thời là nguồn suối phát sinh tất cả sức mạnh của Giáo Hội*”[[253]](#footnote-253) nên cũng là trung tâm đời sống và sứ vụ của chúng ta. Những gì Chúa Giêsu đã nói và đã làm trong bữa Tiệc Ly,[[254]](#footnote-254) khi thiết lập Bí tích Thánh Thể và chức linh mục, đều giúp cho đời sống thiêng liêng của chúng ta lớn dần lên đến độ “*các sinh hoạt hàng ngày của chúng ta sẽ thực sự mang ý nghĩa và chiều kích Thánh Thể*”[[255]](#footnote-255), vì “*nơi bí tích Thánh Thể, chúng ta trở thành điều mà chúng ta lãnh nhận, là trở nên Thân Mình Chúa Kitô”[[256]](#footnote-256).*

Trước hết, *việc soát xét lương tâm* mà thánh Phaolô dạy[[257]](#footnote-257) để chuẩn bị dâng thánh lễ và rước lễ sẽ giúp chúng ta ý thức mình bất xứng, phải cậy dựa vào ơn Chúa và lời cầu bàu của Giáo Hội. Thiên Chúa tỏ lộ mầu nhiệm ý muốn và kế hoạch của Ngài trong phụng vụ Lời Chúa, mà chúng ta phải liên kết với các thực tại của cuộc sống, ngõ hầu cuộc sống được biến đổi bởi chính Lời ấy, khiến chúng ta sống và hành động xứng danh linh mục trong việc phụng sự Chúa và phục vụ các linh hồn.

Như đã làm trong bữa tiệc ly với bánh, Chúa Giêsu cũng cầm lấy chúng ta và chúc phúc cho chúng ta, khi kêu gọi và tuyển chọn chúng ta. Chúng ta tạ ơn Chúa và có lẽ phải hét lên vui mừng, vì tình yêu vô điều kiện Chúa ban và vì may mắn của chúng ta, là được chọn dù chưa chắc chúng ta đã tốt hơn những người khác. Ước gì chúng ta không bao giờ sợ bị cầm lấy và chúc phúc như thế, bởi Chúa và Giáo Hội, cùng những người chúng ta phục vụ, kể cả qua những gánh nặng khó khăn, thử thách đau khổ, tuổi tác và bệnh tật của chúng ta.

Để luôn trung thành giữ lời cam kết với Chúa và với Hội Thánh, đôi khi chúng ta cảm thấy đời sống và con tim bị bẻ ra vì hiểu lầm và đau khổ, vì sự cô đơn và những chiến đấu chống lại những ước muốn nhân loại yếu đuối bên trong và các cơn cám dỗ tấn công từ bên ngoài. Nhưng khi hiểu được ý nghĩa của đời sống bị bẻ ra như tấm bánh vì Chúa và vì tha nhân, chúng ta sẵn sàng hiến tặng thời giờ, của cải, sức khỏe, hạnh phúc, niềm vui, cả những đau khổ và buồn phiền cho Chúa và các linh hồn, vì tất cả những thứ đó cũng chính là cuộc sống và con người chúng ta. Thánh Phaolô khẳng định: *“tôi rất vui lòng tiêu phí tiền của, và tiêu phí cả sức lực lẫn con người của tôi vì các linh hồn”*[[258]](#footnote-258)*,* và chính đó là hiến tế cuộc đời đẹp lòng Chúa mà Ngài hằng chờ đợi nơi chúng ta. Quả thế, máu các thánh tử đạo đổ ra vì Chúa và vì Nước Trời chỉ có một lần thôi, nhưng máu của chúng ta đổ ra cách này hay cách khác, mỗi ngày, từng giọt một, qua trách nhiệm và bổn phận từng ngày sẽ khó khăn hơn và công nghiệp hơn: “*Một lúc đổ cả máu đào, hay từng giọt một đằng nào công hơn?*” Và như Thánh Phaolô, mỗi ngày, chúng ta bổ khuyết nơi thân xác chúng ta phần còn thiếu sót trong cuộc khổ nạn cứu thế của Đức Kitô.[[259]](#footnote-259)

Bánh và rượu dâng lên sẽ được quyền năng Chúa biến thành Mình và Máu Chúa Kitô. Nếu chúng ta dâng bản thân chúng ta, những tình cảm và tình yêu, những vấn đề, những lo lắng, đau khổ và hạnh phúc... thì quyền năng ấy cũng sẽ biến đổi thành những gì tốt đẹp hơn, hữu ích hơn cho chúng ta và cho các linh hồn, nhất là các linh hồn được trao phó cho chúng ta trách nhiệm. Đặc biệt, nếu chúng ta dâng những yếu đuối và tội lỗi của chúng ta, Chúa sẽ tha thứ, biến đổi và thánh hoá chúng ta, bởi vì với Chúa, chẳng có tội gì quá nặng đến đỗi Chúa không thể tha thứ, miễn là chúng ta thực tình ăn năn trở lại đón nhận ơn Chúa! Vì thế, ĐTC Phanxicô dạy rằng *Thiên Chúa không bao giờ mỏi mệt để tha thứ, thì chúng ta cũng đừng bao giờ mỏi mệt chạy đến xin ơn tha thứ,* và Ngài thúc giục chúng ta “*Hãy tin tưởng đến với Chúa Giêsu, Ngài luôn tha thứ cho chúng ta*”[[260]](#footnote-260).

Trong việc sống thánh lễ này, chúng ta cũng được mời gọi sống và làm chứng cho sự hiệp nhất của Hội Thánh: nhiều hạt lúa miến kết thành tấm bánh, nhiều trái nho ép thành ly rượu. Sự hiệp nhất này là nguồn mạch và bằng chứng hữu hiệu cho sứ vụ loan báo Tin Mừng của Hội Thánh.[[261]](#footnote-261) Nhờ việc sống thánh lễ, chúng ta sẽ hiểu hơn sức mạnh biến đổi của Bí tích Thánh Thể và tìm thấy nơi mầu nhiệm này sự can đảm và nguồn sức mạnh để đi theo Chúa Giêsu và phục vụ Ngài nơi tha nhân. Nguồn sức mạnh này, chúng ta kín múc dồi dào từ Bí tích Thánh Thể, được cử hành trong thánh lễ mỗi ngày và được thờ phượng nơi Nhà Tạm mỗi khi đến viếng Mình Thánh Chúa,[[262]](#footnote-262) như chính Chúa Giêsu mời gọi “*hãy đến với Ta, hỡi những ai đang vất vả và gánh nặng, Ta sẽ nâng đỡ và bổ sức cho*”[[263]](#footnote-263).

Quả thế, chính Chúa Giêsu Thánh Thể sẽ nạp lại năng lượng và tăng thêm nhiệt huyết tông đồ cho chúng ta, bằng việc tiếp tục kích hoạt ngày sống và đổ đầy niềm hy vọng vững chắc cho chúng ta. Bí tích Thánh Thể là dấu chỉ thường hằng của tình yêu Thiên Chúa, một tình yêu nâng đỡ hành trình của chúng ta tiến về hiệp thông trọn vẹn với Chúa Cha, qua Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần. Đây là thứ tình yêu vượt thắng mọi tình yêu nhân loại, dù có khi rất hấp dẫn và cần thiết tự nhiên. Chính từ nơi Nhà Tạm mà chúng ta phục hồi và nạp thêm năng lượng cho đời sống thiêng liêng và sứ vụ của mình, vì trước khi muốn nói về Chúa thì phải ở với Chúa, nói với Chúa và lắng nghe Chúa nói đã. Thánh Phêrô khuyên “*Anh em* *hãy trao trút nỗi lòng của anh em cho Chúa, vì Ngài hằng thương yêu chăm sóc đến anh em*”[[264]](#footnote-264). Ai trong chúng ta đã không có hơn một lần trải nghiệm những thăng trầm vấp ngã? Hãy năng chạy đến với Chúa Giêsu Thánh Thể. Hiện nay trên thế giới, việc Chầu Thánh Thể Liên Tục Ngày Đêm để cầu nguyện cho hòa bình, cho việc phục hồi và canh tân giáo xứ, cộng đoàn rất được cổ vũ. Chúng ta chưa làm được như thế, ước gì chúng ta sẽ ý thức làm tốt hơn giờ chầu Thánh Thể hằng ngày của chúng ta.

Việc cử hành Thánh lễ kết thúc, nhưng việc sống Thánh Thể vẫn tiếp tục trong cuộc đời chúng ta. Lễ xong, chúng ta ra đi để sống mầu nhiệm vừa cử hành, để sẻ chia những gì mình vừa lãnh nhận, để đem yêu thương cho mọi người trong cuộc lữ hành đức tin. ĐTC Biển Đức XVI dạy: “*Thánh Thể không tách xa chúng ta khỏi những người đương thời với chúng ta; ngược lại, bởi vì Thánh Thể là cách diễn tả hay nhất của tình yêu Thiên Chúa, nó mời gọi chúng ta cộng tác với tất cả anh chị em mình để đương đầu với những thách đố hiện tại và làm cho hành tinh này thành một nơi tốt đẹp để sống.*”[[265]](#footnote-265) Xin Chúa ban cho chúng ta được ơn tham dự thánh lễ mỗi ngày thật sốt sắng dường như là thánh lễ cuối cùng của cuộc đời mình vậy.

### *2. Buông mình theo Chúa Thánh Thần*

Chúng ta phải buông mình theo Chúa Thánh Thần mà Chúa Giêsu đã hứa ban cho chúng ta: *“Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em”*[[266]](#footnote-266)*.* Thánh Thần cũng sẽ dạy cho chúng ta biết phải nói gì: “*Khi người ta đưa anh em ra trước hội đường, trước mặt những người lãnh đạo và những người cầm quyền, thì anh em đừng lo phải bào chữa làm sao, hoặc phải nói gì, vì ngay trong giờ đó, Thánh Thần sẽ dạy cho anh em biết những điều phải nói”*[[267]](#footnote-267)*.* Thánh Thần còn nói thay cho chúng ta nữa:*“Thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thần Khí của Cha anh em nói trong anh em.” “Khi người ta điệu anh em đi nộp, thì anh em đừng lo trước phải nói gì, nhưng trong giờ đó, Thiên Chúa cho anh em biết điều gì, thì hãy nói điều ấy: thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thánh Thần nói”*[[268]](#footnote-268)*.*

Hoạt động của Chúa Thánh Thần rất đa dạng và phong phú: Ngài dùng môi miệng ta mà nói điều Chúa muốn nói; Ngài soi sáng trong trí khôn cho ta viết lại; Ngài cũng có thể nắm tay giúp ta viết lên điều Ngài muốn; hoặc Ngài viết ra trên vách cho ta xem mà chép lại, như trường hợp đã xảy ra với vua Bensatsa mà Danien đã giải thích cho[[269]](#footnote-269). Chính Chúa Thánh Thần giúp chúng ta biến đổi, kiện toàn đời sống và sứ vụ ơn gọi của chúng ta qua bảy ơn của Ngài:

**Ơn Kính Sợ** là hồng ân giúp chúng ta không dám làm bất cứ điều gì khả dĩ làm mất lòng Chúa. Đây là một sự tế nhị của người đang yêu: cậu bé Saviô dóc lòng “*thà chết chứ không phạm tội trọng*”, mẹ vua thánh Louis luôn nhắc nhở con “*thà mẹ nhìn thấy con chết trước mắt mẹ hơn là thấy con phạm tội trọng mất lòng Chúa*”, và để bảo vệ đức trinh khiết của mình, Maria Goretti bảo Alexander “*Không được làm thế, Chúa không muốn, sa hoả ngục đó”.* Như thế, điều quan trọng trong đào tạo kitô giáo là gây nên ý thức sợ tội, vì con người ngày nay bị đánh mất cảm thức về tội, nhất là trong một xã hội dối gian vì thiếu vắng Thiên Chúa. Chính vì vậy, thành công của công việc đào tạo kitô giáo, nhất là đào tạo linh mục và tu sĩ, là biết làm cho người thụ huấn có được lòng kính sợ Thiên Chúa, không dám phạm tội mất lòng Chúa.

**Ơn Đạo Đức** giúp chúng ta nhận ra mối tương quan yêu thương giữa chúng ta với Thiên Chúa, và với mọi người, trong tinh thần siêu nhiên và đức tin.

**Ơn Suy Biết** giúp chúng ta có thể đánh giá các sự vật ở trên bậc thang giá trị đích thực. Đừng hiểu lầm lời mời gọi quyết liệt từ bỏ cha mẹ để đi theo Ngài của Chúa Giêsu (“*Cứ để kẻ chết chôn kẻ chết của họ”* hay “*Ai đã tra tay cầm cày mà còn ngoái lại đàng sau, thì không thích hợp với Nước Thiên Chúa*”)[[270]](#footnote-270). Chúa không bao giờ bảo ta ghét cha mẹ, gia đình hay bản thân, nhưng là biết đặt nó vào đúng vị trí của nó trên bậc thang giá trị, ví dụ chúng ta có bổn phận thảo kính và mến yêu cha mẹ, nhưng cha mẹ lại không thể được đặt cao hơn Chúa và tình yêu đối với Chúa.

**Ơn Sức Mạnh** giúp chúng ta can đảm vượt lên những chướng ngại để chọn lựa như Chúa muốn và sống theo ý Chúa. Thánh nữ Françoise de Chantal khi đã góa chồng và nuôi dạy bốn người con trưởng thành, bà gặp thánh François de Salle, biết được lời mời gọi và ý muốn của Chúa nên muốn đi tu, bốn đứa con nằm dài trên lối đi ngăn cản, bà đã can đảm tay cầm khăn vừa gạt nước mắt vừa bước qua từng người con để từ bỏ gia đình ra đi sống đời tu trì và lập dòng Visitadines.

**Ơn Lo Liệu** giúp chúng ta tìm ra những phương thế và cách sống nào thích hợp nhất để thực hiện điều Chúa muốn, đúng theo bậc sống của mình.

**Ơn Thông Hiểu** đưa chúng ta vào sự thật viên mãn khi đọc Lời Chúa.[[271]](#footnote-271) Nhiều người có thói quen xin ơn Chúa Thánh Thần mỗi khi giảng hay dạy giáo lý và khuyên bảo: *Xin Chúa Thánh Thần tiếp tục tác động, biến đổi và thánh hóa tâm hồn con cùng tâm hồn những người sẽ lắng nghe con, xin Chúa dùng môi miệng con mà nói điều Chúa muốn nói.* Có thế thì bài giảng hay bài giáo lý mới đưa Lời Chúa vào thực tiễn cuộc sống và biến đổi cuộc sống được.

**Ơn Khôn Ngoan**mang lại ơn chiêm niệm, cảm nếmđượcsự dịu ngọt và khôn ngoan của Thiên Chúa.[[272]](#footnote-272) Thánh Phaolô kể lại việc ngài đã được ơn này như thế nào: không còn biết đến thế giới vật chất này nữa, không còn bị giới hạn bởi không gian và thời gian nữa, “*ở trong thân xác hay ngoài thân xác*” ngài đều không biết[[273]](#footnote-273). Cụ già Simêon được ơn này lúc bồng Chúa Hài Nhi trên đôi cánh tay cằn cỗi của mình, mà lòng mãn nguyện thốt lên “*xin để cho tôi tớ Chúa ra đi bình an, vì mắt tôi đã được nhìn thấy Ơn cứu độ.”*

Chính Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các tông đồ dưới hình lưỡi lửa, cho họ nói tiếng lạ, biến đổi họ nên can đảm rao giảng Chúa Kitô Phục Sinh và hôm ấy có khoảng ba ngàn người theo Đạo.[[274]](#footnote-274) Chúng ta hãy luôn trung thành và ngoan ngoãn nghe theo ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần, vì “*chính ơn Chúa Thánh Thần làm cho chúng ta có khả năng thi hành sứ mạng và củng cố chứng tá của chúng ta,”*[[275]](#footnote-275) nhờ đó mà chúng ta mang lại hoa trái tồn tại, không những cho mình mà cho mọi người: Bác ái, vui mừng, bình an, nhẫn nại, tế nhị, tốt bụng, quảng đại, hòa nhã, trung tín, khiêm tốn, tự chủ và thanh khiết.

Vì tất cả những lẽ đó, thánh Phaolô nhắc đừng làm phiền lòng Chúa Thánh Thần,[[276]](#footnote-276) đừng dập tắt Thần Khí.[[277]](#footnote-277) Còn Chúa Giêsu thì khẳng định rằng ai phạm đến Chúa Thánh Thần thì chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau.[[278]](#footnote-278) ĐHY Filoni, Tổng trưởng Bộ Phúc Âm Hóa các Dân Tộc, khuyến khích cởi mở hết sức có thể cho sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần để có thể trả lời cách thích đáng cho những mong đợi của nhân loại. Ngài tuyên bố: “*Cần thiết phải đi vào tương quan thân mật với Chúa Thánh Thần để các ý định của Chúa trên cuộc đời chúng ta trở nên rõ ràng.”*[[279]](#footnote-279)

Còn ĐTC Phanxicô khuyên: “*Chúa Thánh Thần, hồng ân của Đấng Phục Sinh cư ngụ trong chúng ta, thanh tẩy chúng ta, soi sáng chúng ta, đổi mới chúng ta, biến đổi chúng ta, làm cho chúng ta được thông phần vào chính sự sống của Thiên Chúa... Chúa Thánh Thần dạy chúng ta nhìn bằng đôi mắt của Chúa Kitô, sống cuộc sống của mình như Chúa Kitô đã sống cuộc sống của Người, hiểu cuộc đời như Chúa Kitô đã hiểu… Hãy để Chúa Thánh Thần hướng dẫn chúng ta, nói với tâm hồn chúng ta và cho chúng ta biết Thiên Chúa là tình yêu, Ngài đang chờ đợi chúng ta, Ngài là Cha. Ngài yêu thương chúng ta như một người Cha thật, và chỉ một mình Chúa Thánh Thần nói điều này với tâm hồn chúng ta. Chúng ta hãy nghe Chúa Thánh Thần, hãy lắng nghe Chúa Thánh Thần, và hãy tiến bước trên con đường này của tình yêu, lòng thương xót và tha thứ.*[[280]](#footnote-280)

Chúa Giêsu đã khẳng định rằng người cha trần thế vốn xấu ác mà còn biết lựa của tốt cho con cái, thì ắt Cha trên trời sẽ ban ân huệ quí giá nhất là Chúa Thánh Thần cho những ai kêu xin Người. Chúng ta càng phải cầu xin Chúa Thánh Thần đến sửa lại mọi sự trong ngoài đời sống và sứ vụ ơn gọi của mình, đặc biệt trong việc tìm kiếm và xây dựng tình yêu thương hiệp nhất. Xưa trong Cựu Ước, tháp Babel vì ngôn ngữ bất đồng mà thất bại; nay Chúa Thánh Thần ngự xuống cho các tông đồ nói thứ tiếng mà các dân tộc khác nhau đều hiểu được trong tiếng mẹ đẻ của mình, biến đổi họ nên can đảm rao giảng Chúa Kitô Phục Sinh[[281]](#footnote-281). Hẳn đó là ngôn ngữ của Tình Yêu, vì chỉ có tình yêu của Thánh Thần Thiên Chúa mới có khả năng biến đổi như thế. Vì vậy, ĐTC Phanxicô khuyên: “*Đừng chống lại Chúa Thánh Thần, vì chính Chúa Thánh Thần làm cho chúng ta tự do, sự tự do của Chúa Giêsu, sự tự do của con cái Chúa! Đừng kháng cự lại Chúa Thánh Thần. Đó là ơn mà cha mong muốn tất cả chúng ta xin cùng Chúa: ơn dễ bảo và vâng nghe Chúa Thánh Thần, vâng nghe Chúa Thánh Thần đang đến với chúng ta và làm cho chúng ta tiến bước trên con đường thánh thiện, sự thánh thiện thật cao đẹp của Giáo hội. Hãy xin ơn dễ bảo và vâng nghe Chúa Thánh Thần*”[[282]](#footnote-282). “*Người Kitô hữu nào hay cộng đồng nào bị điếc trước tiếng của Thánh Linh, Đấng thôi thúc chúng ta mang Phúc Âm đến tận cùng trái đất và xã hội, sẽ trở thành một Kitô hữu hay một cộng đồng bị câm không nói năng hay truyền bá Phúc âm. Vậy hãy thường xuyên cầu nguyện cùng Thánh Linh để Ngài có thể trợ giúp chúng ta, ban cho chúng ta sức mạnh, ban cho chúng ta hứng khởi và dẫn chúng ta tiến bước”[[283]](#footnote-283).*

3. Sống dưới sự bảo trợ của Mẹ Maria

Mẹ Maria được kêu cầu là Mẹ của Hội Thánh và Mẹ của chúng ta, vì khi trên thập giá, Chúa Giêsu đã trao phó Mẹ mình cho Gioan và ký thác Gioan cho Mẹ[[284]](#footnote-284). “*Chúng ta cũng hãy đón nhận Mẹ Maria vào trong nhà nội tâm của chúng ta.*”[[285]](#footnote-285) Được sự che chở và hướng dẫn từ mẫu của Mẹ Maria nâng đỡ và tăng sức mạnh, chúng ta có thể luôn bước đi trên con đường thánh thiện cần thiết. Chúng ta cần tăng cường lòng sùng kính Đức Mẹ. Sự hiện diện từ mẫu của Mẹ Maria luôn là sự nâng đỡ cho chúng ta. Mẹ Maria đã luôn theo sát Chúa Giêsu Con Mẹ, bây giờ Mẹ vẫn tiếp tục đồng hành cùng chúng ta. Thánh Maximilianô Maria Kolbê, người yêu mến nồng nàn Đức Maria Vô Nhiễm, viết: “*Khi chúng ta hiến mình cho Mẹ, thì trong tay Mẹ, chúng ta sẽ trở thành khí cụ Thiên Chúa dùng để thi thố lòng thương xót của Người, như chính Mẹ là khí cụ trong tay Thiên Chúa. Vì thế chúng ta hãy để Mẹ hướng dẫn, hãy đưa tay cho Mẹ dắt dìu, hãy sống yên hàn dưới sự dẫn dắt của Mẹ, chính Mẹ sẽ chăm sóc và tiên liệu mọi sự cho chúng ta, sẽ mau mắn cứu giúp, đáp ứng những nhu cầu hồn xác, và đẩy lui những khó khăn phiền toái cho chúng ta”*[[286]](#footnote-286)*.*

ĐTC Biển Đức XVI cũng thôi thúc: “*Hãy vào trường Đức Maria để học biết yêu thương và bước theo Đức Kitô trên hết mọi sự.*” Thật vậy, trong trường của Mẹ Maria, chúng ta học biết đặt Chúa Kitô vào chỗ nhất và trung tâm trong cuộc đời chúng ta, học để hướng tư tưởng cùng hành động của chúng ta theo Ngài: “*Người bảo gì hãy làm theo.*” Đúng vậy, nơi trường của Mẹ, chúng ta học biết thinh lặng, biết lắng nghe và phục vụ, là những điểm mấu chốt của đời sống người môn đệ. Mẹ Maria sẽ giúp chúng ta tiến sâu vào mối tương quan nhân vị đích thực hơn với Chúa Giêsu, để chúng ta yêu mến Ngài và làm cho Ngài được yêu mến. ĐTC Phanxicô dạy: “*Khi tìm kiếm Đức Kitô, Hội Thánh luôn luôn gõ cửa nhà của Mẹ mình và hỏi: “Xin Mẹ chỉ Chúa Giêsu cho chúng con.” Chính từ Mẹ mà chúng ta học cách làm những môn đệ đích thực*. *Đó là lý do tại sao Hội Thánh khi ra đi truyền giáo luôn luôn đi theo bước chân của Mẹ Maria*”[[287]](#footnote-287).

Vâng, qua việc chiêm ngắm và lắng nghe Mẹ Maria, chúng ta sẽ hiểu hơn sức mạnh nâng đỡ an ủi hầu tìm lại được nguồn sức mạnh để bước theo Chúa Kitô và phục vụ Ngài trong anh chị em. Chính với tinh thần ấy, ĐTC Biển Đức nói: “*Khi chiêm ngắm Mẹ Maria, chúng ta phải tự hỏi xem chúng ta có muốn mở ra cho Chúa hay không, có muốn dâng hiến cuộc sống chúng ta cho Ngài để trở thành một nơi ở cho Ngài hay không; hay là chúng ta sợ sự hiện diện của Chúa giới hạn tự do của chúng ta, phải chăng chúng ta muốn dành riêng cho mình một phần đời sống để nó chỉ thuộc về chúng ta mà thôi? Nhưng chính Thiên Chúa là Đấng giải thoát tự do của chúng ta khỏi sự co cụm vào mình, khỏi sự khát khao quyền lực, chiếm hữu, thống trị, và làm cho nó có khả năng cởi mở với chiều kích làm cho nó được sung mãn trọn nghĩa là hiến thân, yêu thương, phục vụ và chia sẻ.*”[[288]](#footnote-288)

Có một việc thật đơn giản nhưng rất quan trọng của lòng sùng kính Mẹ Maria là lần Chuỗi Mân Côi, một bản Phúc Âm tóm tắt.[[289]](#footnote-289) Chúng ta nên giữ sống động thói quen lần chuỗi Mân Côi của các cha già, nhất là khi mắt mờ không còn đọc Kinh Nhật Tụng được nữa, các ngài chỉ biết lần chuỗi, lần đến mòn chuỗi, và hãy khuyến khích nhau lần chuỗi, một mình trong nhiều hoàn cảnh, hoặc chung với người khác, theo nhóm hay hội đoàn, đặc biệt là lần chuỗi trong gia đình, vì chuỗi Mân Côi sẽ đốt nóng và làm mạnh thêm mối giây ràng buộc giữa các thành viên. Lời cầu nguyện này sẽ giúp chúng ta được mạnh mẽ trong đức tin, bền vững trong đức ái, niềm vui và kiên trì trong niềm hy vọng. Thật thế, khi đến thăm Napoli, ĐTC Phanxicô nói với các linh mục, tu sỹ và chủng sinh rằng “*một trong những cách để bảo đảm Chúa Giêsu là trung tâm đời sống mình chính là xin Mẹ Ngài đưa bạn đến với Ngài. Một linh mục, một tu sỹ, một nữ tu không yêu mến Đức Mẹ, không cầu nguyện với Mẹ, và tôi dám nói là không lần hạt mân côi, thì Mẹ sẽ không trao cho bạn Con mình*”[[290]](#footnote-290).

Liên quan đến đời sống dâng hiến khiết tịnh, chúng ta hãy mau mắn chạy đến cùng Mẹ Maria mỗi khi gặp khó khăn, nguy hiểm. Là trinh nữ và là mẹ, Mẹ Maria hiểu rất rõ trái tim chúng ta cần gì, và Mẹ biết làm thế nào để giữ cho chúng ta được trung thành với lời cam kết của mình giữa lòng đời hôm nay sao cho “*gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn*.” Chúng ta sẽ tìm được ẩn náu an toàn nơi Mẹ Maria, người Mẹ trên trời của chúng ta. Chúng ta kêu xin Mẹ bảo vệ và biến đổi chúng ta và những người nữ thân thiết với chúng ta trong đời sống ơn gọi hôm nay, cũng như trong đời sống sứ vụ mai ngày. Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Maria, Chúa Thánh Thần sẽ gìn giữ sự độc thân trong trắng của chúng ta. Chúng ta hãy tin tưởng dâng mình cho Mẹ, chạy đến tìm trú ẩn nơi sự che chở dịu dàng từ mẫu của Mẹ. Chính Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tận hiến cho Mẹ và chia sẻ: “*Suốt cuộc đời tôi, tôi đã cảm nghiệm rõ sự hiện diện đầy yêu thương của Mẹ Chúa chúng ta. Mẹ Maria đồng hành với tôi mọi ngày để giúp tôi chu toàn sứ vụ…*”

Xin Mẹ Maria giúp chúng ta biết bắt chước Mẹ: *Fiat,* luôn chấp nhận ý muốn và kế hoạch của Chúa; *Magnificat*, luôn ca ngợi và cảm tạ mọi ơn lành lớn nhỏ Chúa đã ban cho, và *Stabat,* luôn sống nhẫn nại và bền đỗ đứng vững trong những thách đố và khó khăn của cuộc sống hằng ngày cho đến hơi thở cuối cùng. Tôi xin mượn lời kinh này để kết thúc: *Lạy Mẹ Maria, xin Mẹ nâng đỡ con và những người đau khổ trên đường đời, mà thường con không thể chữa lành chỉ với những lời lẽ của con người. Xin Mẹ ban thêm sức cho những người đau khổ phần xác mà lắm lần con không thể làm gì hơn để cứu giúp họ. Xin Mẹ giúp con biết an ủi những người đau khổ trong tâm hồn, thường là những nỗi đau khổ thầm kín đè nặng bước chân của biết bao nhiêu người, đàn ông cũng như đàn bà, thanh niên cũng như thiếu niên, dâng hiến cũng như giữa đời, ở bình minh cuộc sống hay xế bóng tuổi đời. Lắm khi họ không dám bộc lộ những đau khổ của mình ra, tuy nhiên vẫn như chờ đợi ở người môn đệ của Chúa một lời nói hay một cử chỉ mang dấu hiệu hoạt động an ủi của Chúa Thánh Thần.* Amen.

***(Mẹ Tình Yêu)***

4. Con đường Thập Giá

***(Có một con đường Chúa muốn con đi)***

Thiên Chúa toàn năng có thể dùng nhiều con đường khác để cứu độ loài người, nhưng Chúa Giêsu đã chọn con đường thập giá, nên thập giá là con đường tốt nhất, hiệu quả nhất.[[291]](#footnote-291) Chính Ngài đã minh định rất rõ ràng chỉ có một con đường duy nhất để đi theo Ngài: “*Ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ* *mình, vác thập giá mình mọi ngày mà theo”*[[292]](#footnote-292). Và người môn đệ đích thực là người tự do tự nguyện bước đi trên con đường Thập Giá và trung kiên theo Thầy cho đến cuối cuộc đời.

Nhưng có một điều chúng ta thường hay quên là lắm khi chúng ta không vui vẻ chấp nhận thập giá của mình, mà còn phàn nàn so sánh để rồi đi vác thập giá của người khác và bắt người khác vác thập giá của mình. Chúng ta cũng thường rất lắm lần nghĩ người khác là thập giá nặng cho chúng ta, mà quên đi rất nhiều khi chính chúng ta lại là thập giá nặng hơn cho người khác, nặng đến đỗi người khác không thể vác nổi đành phải buông xuống. Chúng ta cần nhớ điều đó để biết nâng đỡ nhau, nhất là khi gặp thử thách, yếu đuối, thất bại, bệnh tật.

Thập Giá gắn kết không rời Chúa Giêsu, ngay cả sau khi sống lại thì những dấu khổ nạn vẫn không bị xóa nhòa: “*Các con hãy nhìn xem chân tay Thầy, chính Thầy đây, cứ sờ mà xem, ma đâu có xương thịt như các con thấy Thầy có đây*”[[293]](#footnote-293) - “*Tôma, hãy đặt ngón tay con vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy, đưa tay con ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy, chớ cứng lòng nhưng hãy tin*”[[294]](#footnote-294). Như vậy, thập giá là dấu chỉ cho ta tìm gặp Chúa Kitô đích thực: *“Nếu Chúa Kitô mà chúng ta mường tượng không phải là ‘Chúa Kitô Khổ Nạn’, thì đấy là chúng ta đang mường tượng một ai đó khác, chứ không phải là Chúa Kitô thực.”* Nhưng đứng trước thập giá cuộc đời, chúng ta thường phải chịu cơn cám dỗ tìm kiếm một Chúa Giêsu không thập giá. Thật vậy, Phêrô kéo Chúa Giêsu ra ngoài và can ngăn về chuyện Ngài tuyên bố quá rõ ràng về cuộc khổ nạn và cương quyết đi lên Giêrusalem. Nhiều lúc chúng ta cũng làm như Phêrô và đáng bị lời quở trách “*Satan, hãy xéo đi!*” bởi vì chúng ta không biết việc của Thiên Chúa mà chỉ biết việc của loài người[[295]](#footnote-295). Nếu cố tìm một Chúa Giêsu không có thập giá, chúng ta sẽ có nguy cơ gặp phải thập giá mà không có Chúa Giêsu, và làm thế là tự hại mình, tự chuốc khổ cho chính mình!

Là môn đệ của Chúa Kitô chịu đóng đinh, chúng ta được mời gọi cách đặc biệt rảo qua con đường thập giá này. Mỗi ngày chúng ta được dấn sâu vào mầu nhiệm thập giá, mầu nhiệm của hy tế, dù lắm khi thập giá dường như quá nặng khiến chúng ta muốn qụy ngã. Nhưng mầu nhiệm thập giá không được hoàn tất bởi cái chết, song bởi đời sống mới của sự sống lại. Suốt dòng lịch sử của mình, Giáo Hội hầu như luôn luôn bước đi trên con đường hy tế thập giá này. Trong nhiều đất nước, các nhà truyền giáo đã tiến bước suốt nhiều năm hướng về Golgotha, vác lấy thập giá hy sinh và bách hại. Nhiều người trong chúng ta cũng đã hay đang trèo lên con đường dốc đứng đó, dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Con đường thập giá của Giáo Hội, của các tín hữu, và của chúng ta vẫn kéo dài mãi. Những cuộc bách hại, từ ngoài lẫn từ trong, vẫn còn đó hay đã thay đổi chút ít, nhưng thập giá vẫn không thay đổi và vẫn đè nặng, khiến lắm lần chúng ta dường như bị oằn xuống dưới sức nặng của thập giá.

Thập giá là một trong những nghịch lý lạ lùng của Kitô giáo[[296]](#footnote-296), nhưng thập giá không phải là kết điểm của con đường, mà là cánh cổng dẫn vào sự sống: thất bại chuyển hóa thành chiến thắng, chính chỗ sự sống bị tước đoạt lại trở thành nơi sự sống được phục hồi, như khi toan trút hơi thở sau hết, Chúa Giêsu tuyên bố “*mọi sự đã hoàn tất.*” Cũng là nghịch lý rằng cuộc sống chúng ta càng cắm rễ sâu vào thập giá càng trổ sinh hoa trái nhiều hơn, như Chúa Giêsu, chính khi đi đến cùng con đường trút bỏ trở thành trống không mà đạt đến mức tuyệt đỉnh: cứu vớt nhân loại khỏi tội lỗi và giải hòa toàn thể nhân loại với Thiên Chúa.

Nếu chúng ta muốn sống cuộc đời ơn gọi của mình theo Chúa Kitô, chúng ta phải theo Ngài đến tận cùng trong con đường thập giá của Ngài. Đường thập giá của Chúa Giêsu đã là con đường đầu tiên, nhưng không phải là con đường cuối cùng, vì còn có chúng ta và bao nhiêu người khác đang bước theo Ngài, đang muốn đi cùng Ngài đến tận cùng trong con đường thập giá. Giáo Hội đã không quên con đường thập giá. Giáo Hội không bao giờ che giấu thập giá. Thập giá vẫn luôn có mặt trong Phụng vụ: Giáo Hội tán dương và suy tôn thập giá Chúa Giêsu cùng nỗi đau đồng công cứu chuộc của Đức Mẹ Sầu Bi. Hằng năm chúng ta được mời gọi sống cao độ ý nghĩa của hai ngày lễ này. Thập giá không chỉ là gánh nặng, nhưng phải được xem là cây gậy nâng đỡ, như đối với người già yếu và bệnh tật: vào mọi thời và ở mọi nơi, bao nhiêu người vẫn không ngừng hăm hở đến với thập giá, chiêm ngắm thập giá, yêu mến thập giá. ĐGH Phanxicô đã nói ngay sau ngày được bầu chọn rằng: “*Khi chúng ta bước đi mà không có Thánh Giá, khi chúng ta xây dựng Giáo hội mà không có Thánh Giá, khi chúng ta tuyên xưng Chúa Kitô mà không có Thánh Giá, thì chúng ta không phải là môn đệ của Chúa. Cầu mong tất cả chúng ta có được sự can đảm bước đi cùng với Thánh Giá của Chúa Kitô, xây dựng trên máu Chúa Kitô đổ ra trên Thánh  Giá, và tuyên xưng một vinh quang duy nhất là Chúa Kitô bị đóng đinh trên Thánh Giá*”. Còn thánh Phaolô hãnh diện: “*Tôi chẳng hãnh diện về một điều gì khác, ngoại trừ về thập giá Ðức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Nhờ cây thập giá mà thế gian đã chịu đóng đinh cho tôi, và tôi cho thế gian*”[[297]](#footnote-297).

Đường thập giá là trường dạy chúng ta sống thánh thiện. Chúa Giêsu ngã xuống rồi lại chỗi dậy mời gọi chúng ta đừng bao giờ ngã lòng vì yếu đuối tội lỗi của chúng ta. Ngài chịu đựng nỗi cô đơn, chịu hành hạ và lăng nhục, nhưng Ngài luôn tha thứ. Mẹ Maria cũng đã đi theo Con Mẹ trên đường thập giá. Mẹ bước đi trong thinh lặng, Mẹ và Con nhìn nhau tận trong sâu thẳm tâm hồn. Mẹ và Con kết hiệp với nhau bởi tình yêu bao la, sâu thẳm và trong trắng. Tình yêu này sẽ làm thế giới thay đổi. Xin cho chúng ta được thấm nhuần tình yêu của Chúa và tình yêu của Mẹ Maria. Mẹ đã đứng kề thập giá Chúa Giêsu, Mẹ cũng luôn đứng kề thập giá cuộc đời và sứ vụ ơn gọi của chúng ta. Chúng ta hãy nghĩ như đang ở trên đỉnh đồi Golgotha, dưới chân thập giá, bên cạnh Mẹ Maria, nơi đã và đang mãi mãi tập trung sức mạnh lớn nhất của thế giới: tình yêu của Thiên Chúa trong Con của Ngài[[298]](#footnote-298). Tình yêu này không bao giờ cạn kiệt, không bao giờ thôi là sức mạnh cứu độ của thế giới, một khi Chúa Giêsu dâng lên Chúa Cha đời sống mình làm hy tế. Chúng ta hãy chạy tới chỗ của mình bên cạnh Mẹ Maria và Gioan ở gần chân thập giá, ý thức thân phận con người mỏng dòn yếu đuối và tội lỗi của mình, trao phó cho Chúa những nỗi sợ hãi và do dự của chúng ta trước những khó khăn thử thách, nhất là trong bối cảnh Giáo Hội và Xã hội Việt Nam hôm nay.

Chúng ta cứ kiên trì trèo lên con đường thập giá kết hợp với Chúa Kitô toàn thể vừa với thập giá và mão gai trên đồi Golgotha, vừa với vinh quang trên núi Tabôrê và chiến thắng phục sinh vinh hiển, như ĐTC Phanxicô đã nói: “*Không ai có thể tiếp cận và chạm vào Thánh Giá Chúa Giêsu mà không để lại một cái gì đó của chính họ dưới chân Thánh Giá, và không mang lấy một cái gì đó của Thánh Giá Chúa Giêsu vào cuộc sống riêng của mình*”[[299]](#footnote-299). Chúng ta phải luôn sống và làm chứng tá cho niềm tín thác ấy, tin tưởng Mẹ Maria luôn đồng hành với chúng ta, luôn đứng bên thập giá của chúng ta và che chở chúng ta, dù có khi phải trả giá đắt bằng cả mạng sống: *Hỏi rằng sao trả quá đắt, đồi cao thánh giá ai dắt ai dìu? – Dẫu rằng phải trả quá đắt, đồi cao thánh giá Mẹ dắt Mẹ dìu.*

***(Mẹ dẫn dắt con)***

5. Sống Quyền Bính và Vâng Lời Đích Thực

***a. Về Quyền Bính Đích Thực***

Quyền bính của chính Chúa Giêsu đã bị đặt thành vấn đề: “*Do quyền bính nào mà ông làm những việc ấy? Ai cho ông quyền đó?”[[300]](#footnote-300)*. Quyền bính của các Tông đồ và những người kế vị vẫn tiếp tục bị thách đố. Mọi quyền bính đều phát xuất từ Thiên Chúa. Sứ vụ giảng dạy, thánh hóa và điều khiển Dân Chúa dựa trên thần quyền, được trao phó cho Giáo Hội trong từng thời đại phát triển khác nhau. Và cũng trong từng giai đoạn lịch sử đó, Giáo Hội nhìn nhận nhu cầu phải kiểm điểm và canh tân chính mình, như những nỗ lực mà ĐTC Phanxicô đang tiến hành.

Nhưng việc kiểm điểm đó sẽ không thành công, nếu chỉ đựa vào các chuẩn mực loài người. Mọi quyền bính trong Giáo Hội đều bắt nguồn từ Chúa Giêsu, nên phải quay trở lại với Chúa Giêsu, Đấng cai trị từ Thập giá. Ánh sáng của thập giá Chúa Kitô phải soi sáng mầu nhiệm quyền bính của Giáo Hội. ĐTC Phanxicô đã minh định điều đó vào đầu sứ vụ Giáo Hoàng của ngài: “*Cuộc sống chúng ta là đi đường, nếu chúng ta ngừng đi thì có cái gì đó sai rồi, nên phải luôn bước đi với Chúa và dưới ánh sáng của Chúa. Sau đó là Xây dựng Giáo hội với những viên đá sống động, những viên đá được Chúa Thánh Thần xức dầu. Không phải xây trên nền tảng bất kỳ nào, nhưng trên viên đá gốc là chính Chúa. Chúng ta có thể bước đi tùy ý chúng ta, có thể xây dựng nhiều công trình, nhưng nếu chúng ta không tuyên xưng Đức Giêsu Kitô, thì có điều gì đó không phải rồi… Tôi mong ước chúng ta tất cả có được can đảm bước đi cùng Chúa, với Thánh Giá của Chúa, xây dựng Giáo hội trên máu Chúa Kitô đổ ra trên Thánh Giá, và tuyên xưng một vinh quang duy nhất, đó là Đức Kitô bị đóng đinh trên Thánh Giá. Như thế, Giáo hội có thể tiến lên*”[[301]](#footnote-301).

Quyền bính Giáo Hội được mạc khải và tuôn đổ xuống từ trên Thập giá không che đậy tội lỗi, nhưng phơi bày tội lỗi hầu chữa trị nó bằng sức mạnh của Chúa. Quyền bính được trao ban cho Giáo Hội là để rao giảng, thanh tẩy, tha tội và qui tụ những ai được tái sinh bởi nước và Thánh Thần quanh bàn tiệc Hy Tế của Chúa[[302]](#footnote-302). Quyền bính của Giáo Hội phải lớn lên, mạnh mẽ và hiệp nhất với Đức Giáo Hoàng, kế vị thánh Phêrô mà chính Chúa Kitô bảo đảm sự bền vững. Quyền bính của Giáo Hội Địa phương được diễn tả qua nhiều vòng tròn đồng tâm mà tâm điểm là Giám Mục Bản Quyền. Tất cả quyền bính đều qui về Giám Mục và phát ra từ Giám Mục, đến đỗi “*linh mục không thể làm gì mà không có Giám Mục”* và *“Giám mục không làm gì ngoài Ý Thiên Chúa”[[303]](#footnote-303)*.

Không được rời khỏi thập giá nếu muốn hiểu và thực hiện tốt quyền bính. Mỗi quyết định phải được thực hiện với Chúa Giêsu chịu đóng đinh ở trước mắt. Thập giá phải là thước đo mức độ tận hiến của chúng ta và cách chúng ta đối xử với người khác. Thập giá phải là dấu hiệu tình yêu đối với Chúa mà chúng ta biểu lộ qua lòng nhiệt thành, sẵn sàng cho đi tất cả những gì chúng ta có và những gì chúng ta là, trong khi giáo huấn, thánh hóa và dẫn dắt giáo dân, vì chính từ thập giá mà Chúa Giêsu chứng tỏ tình yêu lớn nhất cho chúng ta. ĐTC Phanxicô nói: “*Chúng ta không bao giờ được quên rằng quyền bính đích thực là phục vụ, và để thi hành quyền bính này, cả Giáo Hoàng cũng ngày càng phải tiến sâu hơn vào việc phục vụ có tột đỉnh sáng ngời trên Thập Giá*”[[304]](#footnote-304).

***b. Về Vâng Lời Đích Thực***

Trong ba lời khuyên Phúc Âm, Vâng Lời là nền tảng và khó nhất, vì nó chạm tới tự do, bản ngã và ý riêng của con người. Nhờ vâng lời triệt để trong mọi sự có liên quan, nguời sống đời độc thân thánh hiến mới có thể giữ được hữu hiệu đức khó nghèo và khiết tịnh. Lời hứa vâng lời khi chịu chức linh mục là sự cam kết công khai long trọng kéo dài suốt đời với Chúa và với Giáo Hội. Đó là tiếng “Xin Vâng” trong mọi sự Chúa và Giáo Hội đòi hỏi, mà chẳng biết trước được cái gì các ngài sẽ yêu cầu. Chúng ta không tự quyết định lấy sứ vụ của mình, song chúng ta được sai đi: Có khi kinh ngạc, có khi hân hoan, có khi lo buồn…, nhưng với tinh thần đức tin siêu nhiên, chúng ta vâng lời, dù có thể được sai tới nơi không muốn, ở với người không ưa, làm việc không thích, vì biết rằng các đấng Bề Trên có trách nhiệm, có ơn đoàn sủng và ơn biện phân của Chúa Thánh Thần mà chúng ta không có.

Sự vâng lời đòi hỏi cái gì nhiều hơn là xác định chúng ta ở đâu và làm gì. Sự vâng lời không thể tránh khỏi thập giá: Chết cho chính mình không dễ lắm đâu, vì không phải chỉ trong chốc lát, song trong từng phút giây của cuộc sống mỗi ngày suốt đời. Vâng lời là tham dự đầy đủ vào công cuộc cứu thế Chúa Kitô đã kiện toàn mà chúng ta có nhiệm vụ tiếp tục trong đức tin vâng phục. Hãy dõi bước theo con đường Chúa Kitô đã đi qua, gắn bó thảo hiếu và vâng giữ kỷ luật Giáo Hội, thích nghi với những yêu sách đặc biệt của từng hoàn cảnh cụ thể. ĐTC Biển Đức XVI dạy: *Không ai có khả năng chăn dắt đoàn chiên của Chúa, nếu không sống sâu xa và đích thực sự vâng lời Chúa Kitô và Giáo Hội: Sự ngoan ngoãn của Dân Chúa đối với linh mục tùy thuộc sự ngoan ngoãn của linh mục đối với Chúa Kitô. Do đó, phải luôn có sự gặp gỡ cá nhân và liên lỉ với Chúa, hiểu biết Chúa sâu đậm và nên một với ý muốn của Chúa.*

Sự vâng lời còn đi xa hơn và ở tại *sentire cum Ecclesia*. Cảm thông với Giáo Hội là có mối thiện cảm sâu xa và trung thành với giáo huấn, phượng tự và sứ vụ của Giáo Hội, là để truyền thống và quan niệm hiện hành của Giáo Hội thấm sâu và chi phối cuộc sống của chúng ta. Vâng lời đòi hỏi sự sẵn lòng để ra một bên mọi sự vì tình yêu Chúa Kitô và Giáo Hội. Vâng lời như thế dẫn đến một cuộc sống được Chúa Kitô tác động sâu xa mà thánh Phaolô diễn tả: “*Không còn phải là tôi sống nữa, mà là Chúa Kitô sống trong tôi*”[[305]](#footnote-305). Trong sự cảm thông với Giáo Hội đó, chúng ta được mời gọi nói lên sự thật như chúng ta nhận thấy, những ý kiến và thỉnh nguyện tốt nhất đã được cầu nguyện, suy nghĩ chín chắn và luôn sẵn sàng vâng lời, dù có trái ý chúng ta, biết rằng Bề Trên có ơn đoàn sủng, ơn phân định đặc biệt của Chúa Thánh Thần, mà chúng ta không có. Đức vâng lời là một sư phạm cho sự qui phục Thánh ý Chúa: Bề Trên là người có kinh nghiệm tìm ý Chúa cho mình, cho những quyết định của mình trên cộng đoàn và mỗi thành viên; Bề trên không chỉ dạy bề dưới tìm ý Chúa, mà còn cùng bề dưới tìm Ý Chúa nữa[[306]](#footnote-306).

Đi cho tới cùng, vâng lời đòi hỏi chúng ta nhượng bộ mọi sự cho Chúa, coi vâng lời như diễn tả trọn vẹn sự lệ thuộc vào Chúa và vào Giáo Hội: trí khôn, con tim, ý muốn, và cả đời sống: *Lạy Chúa, con xin dâng tư tưởng của con cho Chúa, để chúng luôn hướng về Chúa; để lời nói của con có Chúa làm đề tài; để việc làm của con phản ánh tình yêu của con cho Chúa; để đau khổ của con được chịu đựng cho vinh danh Chúa hơn. Xin Chúa soi sáng trí khôn con, đốt nóng ý chí con, thanh tẩy trái tim con và thánh hóa linh hồn con. Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy tất cả tự do của con, ký ức của con, trí hiểu của con, trọn vẹn ý muốn của con, tất cả những gì con có và sở hữu. Chúa đã cho con mọi sự và mọi sự là của Chúa, xin hãy sử dụng như ý Chúa muốn. Xin ban cho con tình yêu và ân sủng của Chúa, và như thế đã đủ cho con.*

6. Sống Triệt Để Bí tích Giải Tội

Tội lỗi không chỉ làm cho người ta đoạn tuyệt mình khỏi Thiên Chúa, mà còn đoạn tuyệt mình khỏi người khác và đoạn tuyệt với chính mình nữa. Sự xung đột giữa người với người chỉ chấm dứt khi sự xung đột bên trong bản thân mỗi người chấm dứt. Kinh nghiệm bản thân cho chúng ta biết cõi lòng mình là một bãi chiến trường của những xung đột này: chúng ta muốn tránh sự dữ, nhưng lại sa vào làm mồi cho sự dữ; muốn làm điều tốt, nhưng lại bị kéo lôi bởi điều xấu. Chúng ta dễ quên những cơ sở hạ tầng của tội lỗi bên trong chính mình. Những cơ chế bên ngoài của tội lỗi sẽ chỉ biến mất nếu những cơ chế tội lỗi đồn trú bên trong bản thân mỗi người bị giải thể. Có lẽ tội lớn nhất của thời đại chúng ta chính là việc đánh mất cảm thức về tội lỗi, không còn biết gì là tội và không nhận ra tội mình, coi mình là vô tội nếu không bị bắt quả tang. Đây là căn bệnh thời đại cần được giúp đỡ chữa trị khẩn cấp. Chúa Giêsu cung ứng cho chúng ta sự chữa trị đó bằng cái chết trên thập giá của Ngài.

Chính Chúa Giêsu đã ban cho các Tông Đồ quyền tha tội[[307]](#footnote-307), và Hội Thánh nắm giữ chìa khóa này để mở ra hoặc đóng lại ơn tha thứ, được chuyển qua thừa tác vụ linh mục. ĐTC Phanxicô nói: “*Linh mục chính là khí cụ để tha thứ tội lỗi. Sự tha thứ của Thiên Chúa được trao ban cho chúng ta nơi Giáo Hội, và được thông chuyển cho chúng ta qua thừa tác vụ của một người anh em chúng ta. Các linh mục cũng là một con người như chúng ta, các ngài cũng cần sự thương xót, để trở nên một khí cụ đích thực của lòng thương xót, trao ban cho chúng ta tình yêu vô hạn của Chúa Cha. Các linh mục cũng phải xưng tội, các giám mục cũng vậy: Tất cả chúng ta là tội nhân. Đức Thánh Cha cũng xưng tội 15 ngày một lần, bởi vì Đức Thánh Cha cũng là một tội nhân!*”[[308]](#footnote-308). Ngài còn dạy: “*Chúa Giêsu bảo chúng ta hãy mở lòng ra với Chúa, nhận biết chúng ta là những kẻ tội lỗi, cần đến ơn cứu độ của Chúa, sự tha thứ của Chúa, và tình thương yêu của Chúa, nhất là lòng khiêm nhường để đón nhận lòng thương xót và để Chúa sửa đổi chúng ta thành con người mới*”[[309]](#footnote-309).

Linh mục là thừa tác viên của Bí tích hòa giải này, nhưng trong sâu thẳm lòng mình, linh mục cũng nhìn nhận rằng mình vẫn mang trong bản thân mình những mầm mống của tội lỗi và phải đặt mình qui phục lòng thương xót và sự thiện hảo của Thiên Chúa, cũng cần được hòa giải ngay cả khi mình đem lại sự hòa giải cho người khác.[[310]](#footnote-310) Nhờ bí tích Hòa giải, linh mục nhận lãnh, không chỉ sự thứ tha tội lỗi, mà còn nhận lãnh sức mạnh của ơn Chúa để có thể phá tan những cơ chế tội lỗi bên trong bản thân mình và nơi tha nhân. ĐTC Biển Đức XVI khẳng định: “*bao nhiêu cuộc hoán cải và bao nhiêu cuộc sống thánh thiện thực sự đã bắt đầu từ trong một tòa giải tội!”[[311]](#footnote-311)*

Khi nói chuyện với các chủng sinh và tập sinh, ĐTC Phanxicô khuyên: “*Cha muốn cho các con một lời khuyên: hãy luôn luôn thẳng thắn với cha giải tội của các con. Hãy nói với ngài mọi sự, đừng sợ hãi… Hãy nói sự thật, đừng che giấu, lấp lửng gì cả, bởi các con đang nói với chính Chúa Giêsu trong con người cha giải tội. Và Chúa Giêsu biết sự thật, và Ngài muốn các con nói với Ngài điều Ngài đã biết. Hãy minh bạch!... Chính Chúa Giêsu đang lắng nghe các con. Hãy luôn luôn có sự minh bạch này trước mặt Chúa Giêsu nơi cha giải tội! Đây là một ân sủng... Và Chúa ôm các con, hôn các con, nói với các con: Hãy đi và đừng phạm tội nữa!*”[[312]](#footnote-312)

Bản chất con người là lầm lỗi, bản chất Thiên Chúa là tha thứ, không có tội gì nặng quá đỗi Thiên Chúa không thể tha thứ được, nếu ta thực sự ăn năn trở về đón nhận ơn tha thứ của Chúa: *tội thì tha lỗi thì sửa, mỗi vị thánh đều có một quá khứ và mỗi tội nhân đều có một tương lai..*.Hãy tin tưởng vào sự biến đổi tốt đẹp trong tương lai, nhờ ơn Chúa, với cố gắng bản thân và sự giúp đỡ của kẻ khác[[313]](#footnote-313). Trong chuyến viếng thăm mục vụ Hàn Quốc, Ngài “*kêu gọi mọi người không bao giờ mất hy vọng và khích lệ linh mục, giám mục hãy ôm lấy các tội nhân và tỏ lòng thương xót họ; vì Thiên Chúa không mệt mỏi để tha thứ*”[[314]](#footnote-314).

Việc cử hành Bí tích Giải Tội luôn là một cử hành phụng vụ, ngay cả với hình thức riêng tư của nó. Thực hành bí tích Giải Tội là một yếu tố trong đời sống cầu nguyện của cả hai người, người xưng thú lẫn người nghe xưng thú. Linh mục là thừa tác viên thường xuyên của Bí tích Giải Tội. Ngài không chỉ đều đặn thực hành bí tích này, mà còn cố gắng hiểu biết tốt hơn và cử hành nghiêm túc, vì bí tích này cũng là một tập luyện tuyệt vời về nhân đức, đền tội…, là trường tu đức không thể thay thế, là một sự trợ giúp thực sự trên con đường đổi mới và nên thánh. Bí tích giải tội là một trong những quà tặng đặc biệt của linh mục cho kẻ khác, nhưng đồng thời nó cũng là khí cụ cho linh mục tăng trưởng trong đời sống thiêng liêng và bác ái mục tử.

Nhưng trong cuộc cử hành Bí tích Giải tội, ĐTC Biển Đức XVI nhấn mạnh tới sự cần thiết phải mở ra một cuộc “*đối thoại cứu độ*”. Cuộc đối thoại giữa hối nhân và cha giải tội làm cho việc cử hành bí tích đáp ứng sít sao hơn với mọi tình huống cụ thể của hối nhân, như nhu cầu hòa giải cá nhân và tái nhập vào tình bằng hữu với Chúa; nhu cầu tìm kiếm sự tiến bộ thiêng liêng; cần một sự biện phân thích đáng hơn về ơn gọi; khao khát thoát khỏi tình trạng hờ hững thiêng liêng và khủng hoảng đời tu. Nhờ những đặc tính cá nhân đó, hình thức cử hành này có thể liên kết với việc linh hướng. Trong cuộc đối thoại này phải tránh đề cập trực tiếp đến đệ tam nhân; phải rất cẩn thận và tế nhị trong các câu hỏi và trả lời để vừa bảo đảm được tính cách riêng tư của hối nhân, vừa tránh nguy cơ tố cáo người thứ ba. Cuộc đối thoại tế nhị này sẽ giúp làm sáng tỏ các yếu tố cần thiết hầu có biện pháp và lời khuyên thích ứng giúp hối nhân thay đổi lật sang một trang mới của cuộc đời mà trở nên tốt hơn. Chính vị linh mục cũng được khích lệ rất nhiều trong một kinh nghiệm như thế, nhờ đó ngài có khả năng giúp đỡ những người khác cách hữu hiệu.

Nhưng để làm việc này, tâm hồn linh mục phải ở trong tình trạng ơn thánh hóa và bình an, nhất là khỏi ba thứ tội tối kỵ kèm theo vạ tiền kết dành riêng cho Tòa Thánh: Lỗi ấn tòa giải tội, khuyến dâm trong tòa và giải tội cho đồng phạm. ĐTC Phanxicô nói: “*Việc phục vụ mà linh mục thực hiện như một thừa tác viên của Thiên Chúa để tha thứ tội lỗi của chúng ta là một điều rất tế nhị và đòi hỏi tâm hồn của ngài phải bình an, một vị linh mục có tâm hồn bình an không đối xử tệ với các tín hữu, nhưng dịu dàng, nhân từ và thương xót; ngài biết cách gieo niềm hy vọng vào các tâm hồn, và trên hết, ngài phải nhớ rằng người anh chị em đến cùng Bí Tích Hòa Giải để tìm kiếm sự tha thứ và làm điều ấy như nhiều người đã đến gần Chúa Giêsu để được Người chữa lành. Nếu linh mục không ở trong tình trạng chuẩn bị tâm hồn bình an, thì tốt hơn là ngài đừng ban Bí Tích này cho đến khi sửa đổi*”[[315]](#footnote-315).

Toà giải tội không phải là một tiệm giặt mà thuốc nhuộm sẽ xoá mờ đi các vết tội của chúng ta. Tòa giải tội cũng không phải là một nơi tra tấn. Tòa giải tội là nơi gặp gỡ Chúa Giêsu, Đấng đang chờ con người thật của chúng ta, dù có phải xấu hổ khi nói ra sự thật.Biết xấu hổ là một đức tính của khiêm nhường Kitô giáo và cũng là một đức tính nhân bản… “*Ước gì tấm lòng biết xấu hổ này được chúc phúc vì nó là một đức hạnh. Xin Chúa cho chúng ta ơn này, can đảm để luôn luôn đến cùng Ngài với sự thật, vì sự thật là ánh sáng giải thoát chúng ta. Và cũng không đến với bóng tối của những sự thật nửa chừng hay với lời nói dối trước mặt Thiên Chúa… Chúa luôn chờ tôi với tấm lòng yêu thương để tha thứ cho tôi. Và nếu ngày mai tôi phạm tội lại thì sao? Thì đi xưng tội thêm một lần nữa, thêm một lần nữa, thêm một lần nữa và thêm một lần nữa. Chúa luôn luôn chờ chúng ta, với tấm lòng dịu dàng, hiền hậu và khiêm nhường của Chúa*”[[316]](#footnote-316).

ĐTC Phanxicô nhấn mạnh: “*Thiên Chúa không bao giờ biết mệt mỏi khi tha thứ, qua thừa tác vụ của linh mục, Ngài giữ chúng ta trong vòng tay ôm ấp mới, là vòng tay có khả năng tái tạo chúng ta, cùng giúp chúng ta tự mình đứng dậy một lần nữa và tiếp tục cuộc hành trình, bởi vì đây là cuộc sống của chúng ta: không ngừng đứng lên và tiếp tục cuộc hành trình của mình*[[317]](#footnote-317).

Bí tích Giải tội giúp thay đổi trí não và con tim chúng ta. Luật của sự sống và sinh trưởng là thay đổi, và mỗi chặng đường sinh trưởng của con người đều được ghi dấu bằng những thay đổi quyết định. Chúa luôn đổi mới lời mời gọi của Ngài, xuyên qua Phúc Âm, các dấu chỉ thời đại, các biến cố thăng trầm của cuộc sống mỗi ngày, thì chúng ta cũng phải đổi mới lời đáp trả của mình cho tương xứng. Mọi việc Chúa làm đều mang dấu ấn của thay đổi và qua những thay đổi ấy, chúng ta được tái sinh, được tồn tại, ngày một tích cực hơn, thánh thiện hơn, nhờ giết chết cái chất trần tục quá khứ và lớn lên trong con người tu đích thực: thay đổi con tim, thay đổi tâm thức, thay đổi lối sống và cuộc sống[[318]](#footnote-318).

7. Sống Sứ Mệnh Truyền Giáo

Công Đồng Vatican II mở rộng tầm nhìn của chúng ta ra với Nước Thiên Chúa, lớn hơn là Giáo Hội mà chúng ta thường quan niệm, và thúc đẩy chúng ta truyền giáo, đặc biệt trong Ad Gentes, đến với muôn dân. ĐTC Biển Đức XVI dạy: “*Trong một xã hội đa sắc tộc càng ngày càng kinh nghiệm những hình thức cô độc và dửng dưng đầy quan ngại, các kitô hữu phải học biết đề nghị những dấu chỉ hy vọng và trở nên những người anh em đại đồng, bằng việc vun trồng những lý tưởng lớn lao biến đổi lịch sử, và không ảo tưởng sai lạc hay sợ hãi vô ích, dấn thân biến hành tinh này thành ngôi nhà chung của mọi dân tộc*”[[319]](#footnote-319). Còn ĐTC Phanxicô luôn thúc đẩy đi ra ngoại biên để loan báo Tin Mừng.

Hoạt động tryền giáo không chỉ là một chức năng hay phận vụ của Giáo Hội, nhưng “tự bản chất Giáo Hội là truyền giáo”[[320]](#footnote-320). Theo ĐTC Phanxicô, sứ vụ của chúng ta trong thế giới là đi vào các đô thị và làng mạc, trang trại, vùng sâu vùng xa, miền xuôi miền ngược, nghĩa là bất cứ nơi đâu dân chúng đang sinh sống, để mang Tin Mừng cho họ. Chúng ta nghiêng mình kính phục và tri ân các nhà truyền giáo ngoại quốc đã mang Tin Mừng cho tổ tiên chúng ta trước đây. Các ngài không cùng tiếng nói, không cùng văn hóa, không cùng cách sống, lại trải qua bao nhiêu gian khó và cấm cách, thế mà các ngài đến được những nơi và cải đạo được những người mà chính chúng ta ngày nay không tới được, không tiếp cận được, dù chúng ta cùng ngôn ngữ, cùng văn hóa, cùng giống nòi, lại nhiều phương tiện hơn, và được nhiều dễ dàng hơn. Phải chăng vì chúng ta chưa có Chúa đủ trong lòng? Phải chăng vì chúng ta quá ham dưỡng giáo và chưa nhiệt thành đủ cho truyền giáo? Chúa Cứu Thế sinh ra tại Á Châu, nhưng người tín hữu mới có 2% trong một đại lục chiếm 2/3 dân số thế giới, và Việt Nam ta cũng chỉ mới 6%, khiến chúng ta cũng phải hạch hỏi lương tâm mình về 94% đồng bào của chúng ta chưa biết Chúa. Thánh Phaolô nói: “*Vô phúc cho tôi nếu tôi không rao giảng Phúc Âm*”[[321]](#footnote-321).

Truyền giáo không chỉ nhắm tới lương dân hầu đưa người ngoài vào trong Giáo Hội, mà còn nhằm thăng tiến người ở trong Giáo Hội, nhằm làm cho Phúc Âm thấm nhuần đời sống người tín hữu, đời sống và mọi hoạt động của Giáo Hội và xã hội: phải có đủ nội lực và sức sống mới tiếp sức cho kẻ khác được. Trong nỗ lực này, lời khuyên của thánh Phaolô cho môn đệ Timôthêô vẫn luôn còn là thời sự và nặng ý nghĩa cho chúng ta hôm nay: “*Anh* *hãy rao giảng lời Chúa, hãy lên tiếng, lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện; hãy biện bác, ngăm đe, khuyên nhủ, với tất cả lòng nhẫn nại và chủ tâm dạy dỗ. Thật vậy, sẽ đến thời người ta không còn chịu nghe giáo lý lành mạnh, mà sẽ ngoảnh tai đi không nghe chân lý, nhưng hướng về những chuyện hoang đường.”[[322]](#footnote-322)* Từ đó, chúng ta có cụm từ *tái Phúc Âm hóa[[323]](#footnote-323)* và có thể liên kết với bất cứ phạm trù nào, ví dụ tái Phúc Âm hóa Phụng vụ, tái Phúc Âm hóa nhân sự, tái Phúc Âm hóa cơ cấu, tái Phúc Âm hóa cộng đoàn, tái Phúc Âm hóa giảng thuyết v.v... Và chính việc tái Phúc Âm hóa này làm cho chúng ta có đủ nội lực và khả năng thực hiện công cuộc truyền giáo hiệu quả, như thánh Phaolô quả quyết “*Tình yêu Chúa Kitô thúc bách tôi”* khiến “*tôi có thể làm đuợc mọi sự trong Đấng ban sức mạnh cho tôi*.”[[324]](#footnote-324)

Quả thế, chính khi chúng ta nỗ lực truyền giáo thì đời sống và sứ vụ của mình tìm được nguồn năng lực mới, như ĐTC Biển Đức nói trong Sứ điệp truyền giáo 2011: “*việc không ngừng loan báo Tin Mừng cũng tái tạo sức sống cho Hội Thánh, sự nhiệt tình và tinh thần tông đồ của Hội Thánh; nó giúp đổi mới các phương pháp mục vụ của Hội Thánh để có thể luôn phù hợp hơn với các hoàn cảnh mới* *– cả những hoàn cảnh đòi hỏi một cuộc tân Phúc Âm hóa – và được sinh động hóa bằng nhiệt tình truyền giáo.”*[[325]](#footnote-325)

Sức mạnh để làm việc truyền giáo đến từ Chúa Giêsu và Thần Khí của Ngài, nhưng chúng ta học cách thức phục vụ từ nơi Mẹ Maria. Khi đã nhận lãnh Tin Mừng từ thiên sứ, Mẹ vội vã ra đi đến với bà Ysave. Mẹ muốn giúp đỡ người chị họ đang mang thai trong tuổi già, nhưng việc phục vụ yêu thương chính của Mẹ là mang Tin Mừng đến cho bà chị họ. Điều Mẹ đã mang đến cho bà Ysave và Gioan Tẩy Giả, không chỉ đơn giản là thông tin về Chúa, song là chính Chúa Nhập Thể trong dạ Mẹ. Mẹ dạy chúng ta biết làm thế nào để mang tình yêu bao la của Chúa Giêsu cho những người chúng ta gặp. Mẹ là gương mẫu tuyệt vời cho hoạt động truyền giáo của chúng ta. ĐTC Phanxicô nói: “*Sứ mạng loan báo Tin Mừng của Giáo Hội chủ yếu là loan báo tình thương, lòng bừ bi và sự tha thứ của Thiên Chúa, được mạc khải cho loài người qua cuộc sống, cái chết và sự sống lại của Chúa Giêsu Kitô. Các thừa sai đã phục vụ Sứ Mạng của Giáo Hội, bẻ bánh Lời Chúa cho người bé mọn và những người xa xăm nhất, và mang đến cho mọi người hồng ân tình yêu vô tận tuôn chảy từ trái tim của Chúa Cứu Thế*”[[326]](#footnote-326).

Nhưng Mẹ Maria đã dạy gì cho chúng ta trong sứ vụ truyền giáo? Trước hết, hoạt động truyền giáo là thực sự khẩn thiết. Như Mẹ, chúng ta phải mang đến cho dân chúng trong mọi điều kiện sống, không chỉ một sứ điệp an ủi, nhưng là chính Chúa. Chúng ta phải vội vã lên đường, ý thức sâu xa về nhu cầu của dân chúng là phải được tái sinh bởi nước và Thánh Thần. Chúng ta không thể nấn ná, chậm chạp… Chúng ta không được do dự mang Chúa Kitô vào các nền văn hóa, xã hội vì sợ làm phiền người ta. Tình yêu của Chúa Kitô không bị giới hạn trong các biên giới văn hóa, xã hội. Tình yêu của Chúa Kitô hướng tới mỗi con người và mỗi nền văn hóa, xã hội. Nhưng trong việc hội nhập văn hóa, chúng ta phải chú trọng tới tinh thần, chứ không dừng lại ở hình thức chắp vá bên ngoài. Tuy nhiên, chúng ta không được áp đặt văn hóa của chúng ta trên vùng đất chúng ta được sai đến. Ngôn ngữ và phong tục thay đổi, nhưng sứ điệp Phúc Âm luôn luôn là một. Đó là sứ điệp tình yêu khôn lường của Chúa Kitô được mạc khải và truyền thông qua thập giá. Chúa Kitô đã chết cho tất cả mọi người. Mỗi nền văn hóa và mỗi con người đều được biến đổi và thăng tiến nhờ gặp gỡ Chúa Kitô. Nhưng sự biến đổi đó phải được thực hiện thế nào để cái gì là tốt, là cao thượng, là thích hợp với nhân phẩm đều được tôn trọng và bảo tồn. TGM Ignatius Kaigama, Nigeria, phàn nàn: “*Chúng tôi bị các tổ chức quốc tế, quốc gia, và các nhóm lôi kéo chúng tôi đi chệch khỏi những thực hành của chúng tôi về văn hóa và truyền thống và thậm chí cả niềm tin tôn giáo của chúng tôi bởi vì họ nghĩ rằng chúng tôi phải mặc nhiên đón nhận quan điểm của họ, ý kiến của họ và khái niệm của họ về cuộc sống*”[[327]](#footnote-327)

Thứ hai, chúng ta phải mang Chúa đến cho người khác với tình yêu, sự dịu dàng và khiêm tốn như Mẹ Maria. Với niềm vui, Mẹ đã mang Chúa đến cho bà Ysave và con bà; với khiêm tốn, Mẹ đã tỏ ra quan tâm đến các nhu cầu của người chị họ. Mẹ mang Chúa đến không phải để vinh danh những đặc ân của Mẹ, nhưng để tình yêu của Chúa được tỏa chiếu qua người khác. Cũng vậy, chúng ta phải mang Chúa đến cho mọi người trong khiêm tốn chứ không áp đặt. Trong khi chống lại áp bức, bất công và tìm xoa dịu đau khổ, chúng ta phải bảo đảm rằng Phúc Âm mà chúng ta mang đến không bị giới hạn nơi vài chương trình từ thiện và hoạt động xã hội. Tình yêu của Chúa không thể bị giới hạn như thế.

Thứ ba, phải quan tâm đặc biệt những người chuyên lo việc truyền giáo. Quan trọng biết bao trách nhiệm cống hiến sự nâng đỡ và khích lệ thường xuyên cho họ, phải có sự đồng hành sứ vụ nâng đỡ họ, tránh tình trạng ‘đem con bỏ chợ’. Họ phải chăm chú biết bao khi mang Chúa đi cho người khác! Họ phải cẩn thận biết bao khi bảo vệ Lời Hằng Sống và bảo đảm rằng Lời được mang đi nguyên vẹn đến cho những ai khao khát Chúa. Ơn gọi đó ngày nay phải chịu nhiều thách đố và cần được chúng ta trợ lực biết bao! Chúng ta cần nghĩ đến và quan tâm hơn đến các tu sĩ nam nữ, các thành viên Hội Đồng Mục Vụ, các thiện nguyện giáo dân, các giáo lý viên, các chủng sinh, tu sinh... Quả thế, sứ vụ này rất cần đến thời giờ, nghị lực và tài nguyên. Bất cứ cái gì chúng ta làm đều phải hướng đến công cuộc truyền giáo. Mẹ Maria dạy các nhà truyền giáo trước hết phải sống mật thiết với Chúa Giêsu, đặc biệt là phải được chuẩn bị đứng với Ngài nơi thập giá. Không có Chúa Kitô và Chúa Kitô Chịu Đóng Định, chúng ta không thể làm được gì hết. Lịch sử của các thánh tử đạo chỉ rõ điều này. Chúng ta được kêu gọi mang Chúa Kitô tới bất cứ đâu mà chúng ta có thể tới: trường học, cơ quan, nhà máy, chợ búa, siêu thị, đồng áng, chung cư, gia đình… để mời gọi mọi người đón nhận Chúa Giêsu.

Tự bản chất, Giáo Hội là truyền giáo. Và do đó, căn tính và bản chất của linh mục là truyền giáo. Chúng ta đang bảo tồn và phát huy bản chất của mình hay đã bị biến chất? Có một sự thiếu quân bình trong sứ vụ linh mục của chúng ta là chúng ta dồn nỗ lực và tài nguyên quá nhiều cho hoạt động dưỡng giáo (cũng rất cần thiết), nhưng chưa đầu tư bao nhiêu hay chưa đầu tư đủ cho hoạt động truyền giáo. Công Đồng Vaticanô II đem lại một sự hiểu biết mới và mở ra một viễn ảnh bao quát hơn về Nước Thiên Chúa, đúng với ý định cứu độ yêu thương của Chúa Cha, Đấng “*đã yêu thương thế gian đến độ trao ban Con Một của Ngài cho thế gian được sống*”[[328]](#footnote-328), và cũng đúng với đường lối của Chúa Giêsu: “*Thầy còn nhiều chiên khác chưa thuộc về đàn này cần được qui tụ về*”. Đường lối của Chúa Giêsu có tính cách bao gồm, chứ không hề loại trừ ai.

Được kêu gọi tiếp tục sứ vụ của Chúa Giêsu, chúng ta phải huy động hơn nữa tài nguyên tinh thần, thiêng liêng cũng như vật chất cho hoạt động truyền giáo. Càng động viên giáo dân dấn thân vào việc truyền giáo, công cuộc dưỡng giáo càng trở nên mạnh mẽ, phong phú và hữu hiệu, vì không ai có thể cho cái mình không có. Càng rút về để củng cố pháo đài thì càng yếu. Trái lại, càng mở rộng giới tuyến ra bốn chung quanh, ảnh hưởng và sức mạnh càng lớn và pháo đài càng được an toàn. Chúng ta có thể lấy hình ảnh đó để so sánh việc truyền giáo và dưỡng giáo của chúng ta. Hãy mời gọi mỗi gia đình giáo dân nhận một gia đình không công giáo để cầu nguyện, thăm viếng, chia sẻ tình người và tình Chúa cho họ, như Giáo Hội Đại Hàn đã làm. Cuộc truyền giáo bằng cuộc sống chứng tá và hành động yêu thương đó sẽ làm cho người giáo dân càng ngày càng trở nên kitô hữu tốt hơn, và chắc chắn công cuộc truyền giáo sẽ hữu hiệu hơn.

Chúng ta hiệp ý với lời cầu nguyện của ĐGH Clêmentê XI: “*Lạy Chúa, con tin, nhưng xin cho đức tin của con được kiên vững hơn; con trông cậy, nhưng xin cho niềm cậy trông của con được tín thác hơn; con yêu mến, nhưng xin cho tình yêu mến của con được nồng nàn hơn; con ăn năn, nhưng xin cho lòng ăn năn của con được sâu sắc hơn. Lạy Chúa, con dâng cho Chúa tư tưởng của con, xin cho chúng được hướng về Chúa; lời nói của con, xin cho chúng nên lời của Chúa; việc làm của con, xin cho chúng được đẹp lòng Chúa; những gánh nặng của con, xin cho chúng được mang vác cho Chúa. Amen*”[[329]](#footnote-329).

Phần Phụ Lục

GIỜ THÁNH KHAI MẠC

1. Đặt MTC lên hào quang

Hát một bài kính Thánh Thể

2. Thinh lặng vài phút

3. Chủ sự hướng dẫn:

* Chúa Giêsu Thánh Thể đang hiện diện, chúng ta hãy mở rộng tâm hồn ra cho Ngài.
* Hãy để cho tâm hồn mình thật lắng đọng, loại trừ mọi tiếng nói khác, đừng đuổi theo những tư tưởng vô bổ, hãy tin tưởng phó thác tất cả cho Chúa, Ngài hằng quan tâm chăm sóc chúng ta.
* Hãy chăm chú hướng mắt nhìn vào Thánh Thể, dục lòng yêu mến Đấng đã yêu mến chúng ta trước.
* Hãy cầu nguyện bằng trái tim. Hãy chọn một lời nguyện tắt, âm thầm lặp đi lặp lại với tất cả tâm tình thiết tha, như *“Lạy Chúa Giêsu, xin thương xót con là kẻ tội lỗi.” - “Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa.” - “Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa ở với con.” - “Lạy Trái Tim dịu hiền và khiêm nhường Chúa Giêsu, xin uốn lòng con nên giống Trái Tim Chúa”.*
* Hãy cảm tạ Chúa với tất cả tâm tình biết ơn, về những gì đang có, đang là. Hãy tạ ơn Chúa về cả những ơn Chúa sẽ ban cho sau này nữa.
* Hãy kêu xin Chúa Thánh Thần là người thầy nội tâm trợ giúp sự yếu đuối của chúng ta.
* Chúa Giêsu muốn đến ở trong lòng ta. Hãy khao khát đón nhận ý muốn và kế hoạch của Chúa, hơn là muốn thực hiện ý muốn và kế hoạch của ta.
* Xin Chúa Giêsu Thánh Thể chiếu tỏa ánh sáng xuyên thủng và phá tan bóng tối vây bọc tâm hồn ta, như mặt trời sưởi ấm và làm tan băng giá.
* Xin Chúa Giêsu ẩn mình dưới hình bánh đơn sơ dạy ta biết đón nhận sự nghèo nàn vật chất, tinh thần và thiêng liêng của ta, cũng như của anh em.
* Xin Mẹ Maria, Người Nữ Thánh Thể, giúp ta khám phá ra sự hiện diện đầy yêu thương của Thiên Chúa Ba Ngôi, và mỗi ngày càng yêu mến Chúa hơn.

5. Thinh lặng cầu nguyện riêng ít phút

6. Phép Lành MTC như thường lệ

7. Kinh Tối – ***Mẹ của Giáo Phận Vinh mp3.***

GIỜ THÁNH TỰ PHÁT

1. Hát Kinh Chúa Thánh Thần

Đặt MTC lên hào quang

Hát một bài kính Thánh Thể

2. Thinh lặng 10 phút

***(Chúa biết lòng con mp3)***

3. Một số anh em cầu nguyện tự phát chừng năm, ba phút: nói lên những tâm tình, cảm xúc, những đánh động, những nguyện ước của mình. Sau mỗi người, có thể hát chung hay nghe một bài thích hợp, rồi thinh lặng vài phút.

4. Phép Lành MTC như thường lệ

5. Kinh Tối

NGHI THỨC SÁM HỐI CỘNG ĐỒNG

Ngày 9 hay 10/3/2018

Nghi thức mở đầu và Lời Chúa

Chủ sự tiến ra bàn thờ chào cộng đồng:

*Nguyện xin ân sủng, lòng thương xót và phúc lành của Thiên Chúa Ba Ngôi chí thánh ở cùng anh em.* – Và ở cùng cha.

*Chúng ta hãy cầu xin Thiên Chúa ban cho chúng ta ơn sám hối thực sự và xưng tội cho nên dịp tĩnh tâm năm trong Mùa Chay nầy .*

*Lạy Chúa, chúng con nài xin Chúa thương nhận lời chúng con cầu khẩn và tha các tội chúng con đã phạm, ngõ hầu cuộc đời chúng con được canh tân đổi mới và lòng chúng con được bằng an trong giai đoạn được đào tạo và tự đào tạo này. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. -* Amen.

Mọi người đứng nghe đọc Lời Chúa

Lc 15,1-10: *Các người thu thuế và các người tội lỗi đều lui tới với Đức Giêsu để nghe Người giảng. Những người Pharisêu và các kinh sư bèn xầm xì với nhau: “Ông này đón tiếp phường tội lỗi và ăn uống với chúng”. Đức Giêsu mới kể cho họ dụ ngôn này: “Người nào trong các ông có một trăm con chiên mà bị mất một con, lại không để chín mươi chín con kia ngoài đồng hoang, để đi tìm cho kỳ được con chiên bị mất? Tìm được rồi, người ấy mừng rỡ vác lên vai. Về đến nhà, người ấy mời bạn bè, hàng xóm lại, và nói: ‘Xin chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được con chiên của tôi, con chiên bị mất đó’. Vậy, tôi nói cho các ông hay: trên trời cũng thế, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối, hơn là vì chín mươi chín người công chính không cần phải sám hối ăn năn.“Hoặc người phụ nữ nào có mười đồng quan, mà chẳng may đánh mất một đồng, lại không thắp đèn, rồi quét nhà, moi móc tìm cho kỳ được? Tìm được rồi, bà ấy mời bạn bè, hàng xóm lại, và nói: ‘Xin chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được đồng quan tôi đã đánh mất’. Cũng thế, tôi nói cho các ông hay: giữa triều thần Thiên Chúa, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối*”.

Xét mình

Chủ sự: Chúng ta được mời gọi suy tư về chính mình, tìm lại sự thật về đời sống chúng ta, vì *sự hoán cải nội tâm trở về cùng Chúa chỉ thực hiện được trong tận đáy lòng chúng ta*”[[330]](#footnote-330). ĐTC Phanxicô nói “*Thiên Chúa không bao giờ mỏi mệt để tha thứ, chúng ta cũng đừng bao giờ mỏi mệt để đến xin và nhận lãnh ơn tha thứ*”. Chúng ta thực sự sám hối trở về với Chúa thì toàn thể Giáo hội và cả triều thần thiên quốc đều vui mừng.

### Mọi người thinh lặng ngồi nghe bài *Vết nhơ cuộc đời mp3.*

### Dứt bài hát, hai Thầy thay nhau đọc:

### *A. Bảo vệ đời sống thiêng liêng và ơn gọi*

##### 1. Diệt trừ tội lỗi nhờ Bí Tích Giải Tội

* Tôi có tuyệt đối tránh tội trọng vì nó giết chết sự sống siêu nhiên và làm mất ơn thánh hóa không?
* Tôi có tránh cả tội nhẹ cố tình vì nó làm suy yếu sự sống siêu nhiên và có nguy cơ dẫn đến tội trọng không?
* Tôi có tìm biết tại sao tôi đã phạm tội ấy và chọn phương thế thích hợp để tránh không?
* Tôi có bày tỏ hết với cha linh hướng, để nhờ đó nhận diện được nguyên nhân tội hầu chữa trị tận gốc và trở nên con người mới thuộc về Chúa Kitô mỗi ngày một hơn, trong tương quan với Chúa, với tha nhân, và với bản thân không?

##### 2. Diệt trừ tính xấu làm đầu và tập nhân đức đối nghịch

* Đâu là tính xấu làm đầu của tôi trong bảy mối tội đầu?
* Tôi đã tập luyện nhân đức đối lập để bài trừ tận gốc tật xấu làm đầu đó như thế nào?
* Tôi có ghi ra các tính xấu hay mắc phải và những nhân đức đối lập để tìm ra phương thế cụ thể hầu luyện tập nhân đức và nên thánh không?

##### 3. Độc thân khiết tịnh

* Tông Huấn Pastores Dabo Vobis đã khẳng định rõ: “*Chức linh mục chỉ được phong ban cho những người đã lãnh nhận từ Thiên Chúa hồng ân có được ơn gọi sống tinh khiết trong bậc sống độc thân*”[[331]](#footnote-331). Vậy độc thân khiết tịnh có là thách đố quá lớn cho tôi không?
* Tôi có biết rằng Giáo Hội đòi linh mục phải tiết dục trọn vẹn và trường kỳ không?
* Tôi có hiểu rằng độc thân khiết tịnh linh mục là khó, cần phải có ơn Chúa và cố gắng liên lỉ và khôn ngoan không?
* Tôi có thường xuyên bị cám dỗ trong tư tưởng, lén lút xem phim ảnh xấu đưa tới thủ dâm không? Tôi làm sao để vượt thắng?
* Tôi có biết rằng nếu một mình mà không làm chủ được mình và cứ thủ dâm dai dẳng thì làm sao tôi vượt lên được cám dỗ bằng xương bằng thịt tấn công, và như thế thì làm sao mà sống ơn gọi suốt đời được không?
* Tôi có dấu hiệu gì liên quan đến đồng tính luyến ái là điều Giáo hội không chấp nhận trong đời tu không?
* Tôi có thật tình tin tưởng trình bày và bàn hỏi với cha linh hướng không? Tôi có giấu ngài điều gì không?
* Tôi có can đảm làm theo hướng dẫn của cha linh hướng, dù trái với ước vọng của tôi và sự đánh giá của tòa ngoài không?
* Khi cha linh hướng bảo phải trình bày riêng với Bề trên hay Đấng Bản Quyền, tôi có can đảm và thành thật trình bày không?

***4. Xưng tội***

* Tôi nên xưng tội với cha linh hướng để ngài hiểu rõ tôi và giúp tôi hữu hiệu hơn, dù không buộc không?
* Tôi thường xưng tội với cha linh hướng hay tìm xưng tội với cha khác và không nói gì với cha linh hướng về những lỗi quan trọng không?
* Tôi có biết rằng nếu tôi nói hết, cha linh hướng sẽ chia sẻ trách nhiệm với tôi, còn nếu tôi giấu diếm thì tôi phải chịu hoàn toàn trách nhiệm, cả trước mặt Chúa không?
* Khi nói chuyện với các chủng sinh và tập sinh, ĐTC Phanxicô khuyên: “*Cha muốn cho các con một lời khuyên: hãy luôn luôn thẳng thắn với cha giải tội của các con. Hãy nói với ngài mọi sự, đừng sợ hãi… Hãy nói sự thật, đừng che giấu, lấp lửng gì cả, bởi các con đang nói với chính Chúa Giêsu trong con người cha giải tội. Và Chúa Giêsu biết sự thật, và Ngài muốn các con nói với Ngài điều Ngài đã biết. Hãy minh bạch!... Chính Chúa Giêsu đang lắng nghe các con. Hãy luôn luôn có sự minh bạch này trước mặt Chúa Giêsu nơi cha giải tội! Đây là một ân sủng... Và Chúa ôm các con, hôn các con, nói với các con: Hãy đi và đừng phạm tội nữa!*”[[332]](#footnote-332)

### 

### *B. Tăng trưởng đời sống thiêng liêng*

##### 1. Dâng ngày, Thánh Lễ, Chuỗi Mân Côi

* Tôi có chọn một ý hướng hay một ý chỉ cụ thể để dâng ngày và cầu nguyện, rồi năng lặp lại trong ngày sống không?
* Tôi có coi việc sống Mầu Nhiệm Thánh Thể, sùng kính Mẹ Maria và đón nhận hy sinh Thập giá là phương thế nâng đỡ, giúp tôi trung thành trong đời sống ơn gọi hôm nay trong Chủng viện và trong sứ vụ linh mục mai ngày của tôi không?

##### 2. Sách Thiêng Liêng

* Tôi có trao đổi với các cha giáo, nhất là cha linh hướng, để có sách thiêng liêng thích hợp mà đọc không? Và tôi có trung thành đọc không?
* Tôi có cố gắng học và sống môn Tu đức tương tác với các môn học khác không?
* Tôi có cầu nguyện và chiêm ngắm ở trong và qua các môn học khác, để nuôi dưỡng đời sống nội tâm và lớn lên trong đời sống thiêng liêng không?
* Tôi có coi đời sống của tôi ở chủng viện là một cuộc sống luôn được chỉnh sửa, canh tân và biến đổi nhờ tác động của Chúa Thánh Thần không?

##### 3. Xét mình- Nhật ký Tĩnh tâm

* Socrate dạy *Hãy tự biết mình* và thánh Augustinô cầu nguyện mỗi ngày *Xin cho con biết Chúa, xin cho con biết con.* Tôi có trung thành xét mình mỗi ngày không?
* Tôi có ghi lại nhật ký tĩnh tâm để giúp tôi dễ xét mình xem mỗi năm tôi tiến bộ, dẫm chân tại chỗ hay thụt lùi thế nào không?

##### 4. Nguyện gẫm

* Có nhiều phương pháp nguyện gẫm theo nhiều linh đạo khác nhau, tôi có chọn xây dựng cho mình một cách nguyện gẫm thích hợp không?
* Khi nguyện gẫm, tôi có đặt Chúa Giêsu trước mắt, chăm nhìn Chúa trong Phúc Âm, xem việc Chúa làm, lời Chúa giảng dạy, thái độ và tâm tình của Chúa để thờ lạy; đặt Chúa Giêsu trong con tim, yêu mến Chúa và yêu mến như Chúa Giêsu yêu mến, hòa cùng một nhịp tim với Chúa Giêsu để hiệp thông, yêu mến; và đặt Chúa Giêsu trên bàn tay, nỗ lực đem Chúa đến cho những người tôi gặp gỡ để hợp tác hành động với Chúa không?
* Việc nguyện gẫm chỉ có hiệu quả khi kèm theo một lời dóc lòng cụ thể, khả thi để xét mình và dóc lòng lại cho đến khi làm được mới thôi. Tôi có làm như vậy không?

##### 5. Viếng Thánh Thể

* Tôi có xác tín rằng Thánh Thể là nguồn suối và chóp đỉnh của đời sống học làm linh mục hôm nay, và của sứ vụ linh mục mai ngày của tôi không?
* Tôi có tập sống thân mật với Chúa Giêsu Thánh Thể, năng rước lễ thiêng liêng, viếng Mình Thánh Chúa riêng, ngoài giờ chung của chủng viện không?
* Chúa Giêsu mời gọi “*Hỡi những ai vất vả và gánh nặng, hãy đến với Ta, Ta sẽ bổ sức cho*.” Khi gặp thử thách, tôi có chạy đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, trao trút nỗi lòng[[333]](#footnote-333) của tôi cho Ngài như thánh Phêrô khuyên không?
* Tôi có cám ơn Chúa và biết ơn Bề Trên Chủng viện đã tạo nơi chốn thuận tiện cho tôi được dễ dàng đến với Chúa Giêsu Thánh Thể bất cứ lúc nào không?

##### 6. Đời sống bác ái huynh đệ

* Tôi có ý thức linh mục là con người của tương quan[[334]](#footnote-334) và tình huynh đệ giữa các linh mục là tình huynh đệ Bí Tích không?
* Tôi đã làm gì để vun đắp cho tình huynh đệ này? Tôi có sẵn lòng giúp đỡ, chỉ bảo anh em, và để anh em giúp đỡ, chỉ bảo cho tôi không?
* Tinh thần hợp tác của tôi với anh em, với các nhà đào tạo thế nào?
* Dấu chỉ môn đệ của Chúa Giêsu là *Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy yêu thương anh em*. Tôi có nỗ lực làm vô hiệu câu nói chua chát: *Người với người là lang sói, nữ tu với nữ tu là lang sói hơn, và linh mục với linh mục là lang sói nhất* không?

##### 7. Kỷ Luật Chủng Viện

* Tôi có xác tín rằng *Ai tuân giữ kỷ luật thì kỷ luật sẽ gìn giữ người đó* không?
* Tôi có suy nghĩ gì về tự do, quyền bính và vâng lời trong Hội Thánh?
* Tôi có những điểm kỷ luật nào cảm thấy khó giữ và có tìm biết nguyên nhân để khắc phục không?
* Tôi có sẵn lòng mau mắn vâng lời Bề Trên và các nhà đào tạo vì biết rằng các ngài có trách nhiệm, ơn đoàn sủng, ơn biện phân của Chúa Thánh Thần mà tôi không có được không?

##### 8. Hướng dẫn của Chúa Thánh Thần

* Tôi có buông mình để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn với bảy ơn của Ngài không?
* Tôi có chống lại ơn thúc giục của Chúa Thánh Thần không?
* Chúa Thánh Thần luôn hoạt động trong tôi: Ngài nhắc tôi mọi điều Chúa Giêsu đã dạy, Ngài dạy tôi phải nói gì và nói thế nào, Ngài cũng nói thay cho tôi, và Ngài còn dùng môi miệng tôi mà nói nữa. Tôi có để Ngài làm như vậy cho tôi không?

### 

### *C. Thao thức Tông đồ*

##### 1. Thấu hiểu ơn gọi linh mục giáo phận[[335]](#footnote-335)

* Tôi hiểu và chuẩn bị thế nào cho đời sống linh mục mai ngày của tôi?
* Tôi nghĩ gì về linh mục đoàn giáo phận của tôi? Và tôi dự tính sẽ làm gì để sống tốt mối tương quan này?
* Tôi có phác họa và xây dựng cho mình mẫu linh mục tôi sẽ thực hiện trong tương lai không? Trong tư cách thầy dạy đức tin, thừa tác viên bí tích và người hướng dẫn cộng đoàn?

##### 2. Tinh thần Mục Vụ

* Tôi có ý thức rằng công tác mục vụ là nhiệm vụ hàng đầu trong sứ vụ linh mục không?
* Tôi có tập trung tất cả những công việc, học hành hiện tại để chuẩn bị cho các công tác mục vụ tương lai của tôi không?
* Hướng mục vụ của tôi được gợi hứng từ tinh thần công đồng Vatican II và từ ĐTC Phanxicô là gì?

Thinh lặng xét mình.

Chủ sự: *Anh em thân mến, chúng ta hãy nhớ lại lòng nhân hậu và thương xót của Chúa mà thú nhận tội lỗi, để lãnh nhận lòng thương xót của Ngài.* ***Tôi thú nhận…***

1. ***Lời nguyện cộng đồng và xưng tội***

*Chúa không đến kêu gọi người công chính, nhưng tìm kiếm người tội lỗi.*

Đáp: Xin Chúa thương xót con là kẻ có tội.

*Chúa không kết án ai, nhưng tha thứ và cho về bình an.*

Đáp: Xin Chúa thương xót con là kẻ có tội.

*Chúa tìm kiếm và vác chiên lạc trên vai mà đưa về đàn.*

Đáp: Xin Chúa thương xót con là kẻ có tội.

*Chúa kêu gọi người thủ lãnh thu thuế hối cải và sống đời sống mới.*

Đáp: Xin Chúa thương xót con là kẻ có tội.

*Chúa hứa thiên đàng cho người trộm lành ăn năn hối cải.*

Đáp: Xin Chúa thương xót con là kẻ có tội.

*Chúa ngự bên hữu Chúa Cha và hằng cầu bàu cho chúng con.*

Đáp: Xin Chúa thương xót con là kẻ có tội.

1. ***Kinh Lạy Cha kết thúc và Xưng Tội***

*Như Chúa Giêsu đã truyền dạy, chúng ta nài xin Thiên Chúa tha thứ cho chúng ta, như chúng ta cũng cố gắng tha thứ cho nhau.* ***Lạy Cha chúng con ở trên trời…***

*Lạy Thiên Chúa toàn năng và từ bi, Chúa đã tác thành con người cách lạ lùng và còn tái tạo cách lạ lùng hơn nữa. Khi con người phạm tội, Chúa không từ bỏ nhưng lấy tình phụ tử tìm kiếm và dẫn đưa về. Chúa đã sai Con Chúa đến chịu khổ nạn để hủy diệt tội lỗi và sự chết, cùng sống lại để ban cho chúng con sự sống mới và niềm hoan lạc. Chúa đã ban Thánh Thần xuống canh tân chúng con bằng các bí tích cứu độ của Hội Thánh và cho chúng con ngày càng trở nên giống Con Yêu Dấu Chúa. Chúng con tạ ơn Chúa và cùng toàn thể Hội Thánh, chúng con ca tụng Chúa hết lòng. Nhờ Đức Kitô và trong Chúa Thánh Thần, chúng con nguyện xin Danh Cha được vinh hiển, bây giời và muôn đời.* Amen.

*Nguyện xin Chúa hướng dẫn anh em tiến bước trên con đường đổi mới và sống đẹp lòng Chúa trong mọi sự.* Amen.

*Xin Thiên Chúa toàn năng là Cha, và Con, và Thánh Thần ban phúc lành cho anh em.* Amen

*Chúc anh em đi bình an.* Tạ ơn Chúa.

Hát ***Lạy Mẹ Fatima.***

Thinh lặng để mọi người xưng tội kéo dài cho đến hết. Mỗi người xưng tội xong, làm việc đền tội như cha giải tội chỉ, chầu Thánh Thể và cầu nguyện riêng.

GIỜ THÁNH TẠ ƠN BẾ MẠC TĨNH TÂM

SỨ ĐIỆP LỜI CHÚA CHO NĂM MỚI

*(Trước Bàn thờ, đặt một bàn nhỏ sẽ để cuốn Kinh Thánh mở với hai đèn chầu và khay đựng các phiếu Lời Chúa, sau khi được cung kính rước từ cuối lòng nhà thờ lên).*

1. Hát Kinh Chúa Thánh Thần
2. Cung nghinh Thánh Kinh và hộp phiếu Lời Chúa

Đặt MTC lên hào quang

Hát một bài kính Thánh Thể

Thinh lặng ít phút

3. Mở ***mp3 giờ thánh bế mạc***

4. Chủ sự: Hôm nay kết thúc tĩnh tâm, chúng ta sẽ trở lại nếp sống được đào tạo và tự đào tạo hướng tới chức linh mục. Mỗi người chúng ta sẽ cầu nguyện và lên chọn lấy cho mình một câu Lời Chúa, như là Sứ Điệp của Chúa cho mình trong bối cảnh Mùa Chay 2018 mà ĐTC cảnh giác là đừng để các tiên tri giả mê hoặc, đừng để tình yêu trở nên nguội lạnh, và hãy dấn thân sống trọn tinh thần mùa chay. Qua câu Lời Chúa này, chúng ta cầu nguyện và suy nghĩ xem Chúa muốn chúng ta làm gì, thay đổi và chỉnh sửa cái gì, đương đầu và vượt thắng cám dỗ nào?

Xin cho Lời Chúa thực sự soi sáng trí khôn, mời gọi tới đức tin, mở lớn niềm hy vọng, thức tỉnh và đổi mới tình yêu của chúng ta: “*Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với tuỷ; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người*”[[336]](#footnote-336).

Chúng ta hãy đặt cuộc sống mình dưới sức mạnh của Lời Chúa và làm cho Lời Chúa phát sinh hiệu quả: “*Cũng như mưa với tuyết sa xuống từ trời không trở về trời nếu chưa thấm xuống đất, chưa làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nẩy lộc, cho kẻ gieo có hạt giống, cho người đói có bánh ăn, thì lời Ta cũng vậy, một khi xuất phát từ miệng Ta, sẽ không trở về với Ta nếu chưa đạt kết quả, chưa thực hiện ý muốn của Ta, chưa chu toàn sứ mạng Ta giao phó.*”[[337]](#footnote-337)

Mọi người thinh lặng ra giữa lòng nhà thờ đi lên từng đôi bốc lấy một câu Lời Chúa, vái chào Thánh Thể và Phúc âm rồi về chỗ. Trong khi đó, mở hai bài hát ***mp3 Lời Chúa*** và ***mp3 Lắng nghe Lời Chúa***, lặp đi lặp lại cho hết lượt người bắt thăm Lời Chúa.

5. Thinh lặng cầu nguyện riêng vài phút

6. Phép Lành MTC như thường lệ

7. Kinh Tối – ***Niềm Vui Lên Đường mp3***

1. Lc 14, 28-30. [↑](#footnote-ref-1)
2. ĐTC Biển Đức XVI nói với Giáo Hoàng Học Viện Giáo Sĩ Ba Lan ngày 17/1/2011 tại Vatican. [↑](#footnote-ref-2)
3. Trích Thư ĐTC Biển Đức XVI bổ nhiệm ĐHY Ivan Dias làm đặc sứ tại Việt Nam ngày 21/12/2010. [↑](#footnote-ref-3)
4. http://vi.radiovaticana.va/news/2018/02/17/đức\_thánh\_cha\_tiếp\_đại\_chủng\_viện\_miền\_sardegna/1363606 [↑](#footnote-ref-4)
5. Trích Sứ điệp Ngày Thế giới cầu nguyện cho Ơn gọi lần thứ 55 của ĐTC Phanxicô, công bố ngày 4/12/2017. [↑](#footnote-ref-5)
6. TGM Leopoldo Girelli nói với Chủng sinh ĐCV. Huế ngày 4/9/2011. [↑](#footnote-ref-6)
7. ĐTC Phanxicô nói ngày 3/3/2014 với Liên đoàn Linh Thao Italia - http://vietcatholic.org/News/Html/121916.htm [↑](#footnote-ref-7)
8. 1 Pr 5, 7. [↑](#footnote-ref-8)
9. http://vi.radiovaticana.va/news/2018/02/08/toàn\_văn\_sứ\_điệp\_mùa\_chay\_2018\_của\_đức\_thánh\_cha\_phanxicô/1362337 [↑](#footnote-ref-9)
10. Câu chuyện “*Không Thể Chịu Nổi*” trên đường đi Khu kinh Tế Mới Nam Đông, Thừa Thiên Huế. [↑](#footnote-ref-10)
11. Các nước Á châu, và ngay cả tại Việt Nam, không phải là không có đâu, nhưng không bị bạch hóa ồn ào vì tâm thức dè dặt kín đáo và tế nhị của người mình thôi. [↑](#footnote-ref-11)
12. Presbyterorum Ordinis, số 16. [↑](#footnote-ref-12)
13. Sacerdotalis Coelibatus số 12. [↑](#footnote-ref-13)
14. Pastores Dabo Vobis số 29. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. GL 277,1. [↑](#footnote-ref-15)
16. Lời cam kết sống độc thân khi chịu chức. [↑](#footnote-ref-16)
17. <http://vietcatholic.org/News/html/240582.htm> [↑](#footnote-ref-17)
18. PDV. 29; PO. 16; Sacerdotalis Coelibatus 14; GL 277,1. [↑](#footnote-ref-18)
19. Chỉ Nam 1994 số 57. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. 2 Th 2,15; 1 Cor 7,5; Tt 1,6-8; Chỉ nam 1994 số 59. [↑](#footnote-ref-20)
21. Bộ GDCG, Đường hướng giáo dục trong việc huấn luyện độc thân linh mục số 16. [↑](#footnote-ref-21)
22. Xem Nghi thức Truyền chức thánh. [↑](#footnote-ref-22)
23. Chúa đã gọi sao còn một tiếng gọi? Lòng nhủ lòng can đảm dẹp mến thương, quyết giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh. [↑](#footnote-ref-23)
24. 1 Tm 6,11. [↑](#footnote-ref-24)
25. x. Những khái niệm về việc đào tạo bậc độc thân linh mục số 27 của Hội Xuân Bích. [↑](#footnote-ref-25)
26. x. Bộ Giáo dục Công giáo, Huấn luyện thiêng liêng trong các chủng viện II,3 “những khổ chế thiêng liêng”; Jean-Jacques OLIER, “Con đường nên thánh là con đường Thập giá.” [↑](#footnote-ref-26)
27. x. 1 Cr 4, 14-15 về tình phụ tử của thánh Phaolô đối với các tín hữu. [↑](#footnote-ref-27)
28. GL 1026. [↑](#footnote-ref-28)
29. Chỉ Nam 1994 số 58. [↑](#footnote-ref-29)
30. x. 1 Cr 7, 32.34. [↑](#footnote-ref-30)
31. x. Os 2,22. [↑](#footnote-ref-31)
32. X. 2 Cr 11, 29; 1 Cr 10,12. [↑](#footnote-ref-32)
33. Vat. II, Presbyterorum Ordinis, số 14. [↑](#footnote-ref-33)
34. Eph 5,25-27. [↑](#footnote-ref-34)
35. Ibidem. [↑](#footnote-ref-35)
36. Lumen Gentium số 28. [↑](#footnote-ref-36)
37. Chỉ Nam Linh Mục 1994 số 13. [↑](#footnote-ref-37)
38. Ibidem. [↑](#footnote-ref-38)
39. x.1 Cr 7,3-4. [↑](#footnote-ref-39)
40. Thánh Gioan Phaolo II, Familiaris Consortio, số 16. [↑](#footnote-ref-40)
41. JP II, Pastores Dabo Vobis, số 29. [↑](#footnote-ref-41)
42. x. 2 Cr 11,2. [↑](#footnote-ref-42)
43. x. Gal 4,19; Pastores Dabo Vobis, số 29. [↑](#footnote-ref-43)
44. JP II, Pastores Dabo Vobis, số 23. [↑](#footnote-ref-44)
45. x. Ga 21,15-17. [↑](#footnote-ref-45)
46. Vat. II, Presbyterorum Ordinis, số 14. [↑](#footnote-ref-46)
47. ĐTC Phanxicô nói khi gặp các tu sĩ trong cuộc thăm viếng mục vụ Hàn Quốc. [↑](#footnote-ref-47)
48. Trích chia sẻ của ĐTC Phanxicô với giới trẻ Sardinia trong chuyến Viếng Thăm Mục Vụ Cagliari Chủ Nhật 22 /9/2013. [↑](#footnote-ref-48)
49. Ngày 1/10/1950, ĐTC Piô XII đặt Đức Cha Đaminh Đặng Dĩ Minh, Sj, làm Giám quản Tông Tòa giáo phận Quảng Châu, Trung Quốc và ngày 5/2/1958, ngài bị bắt giam suốt 22 năm, đến tháng 6/1980 mới được thả ra và năm sau được ĐTC Gioan Phaolô II đặt làm TGM Quảng Châu. Ngày 1/4/1993, Bộ Giáo Sĩ họp báo giới thiệu cuốn sách Chỉ Vì Tình Yêu – Suy Tư về Độc Thân Linh Mục (Solo per Amore – riflessioni sul celibato sacerdotale) trong đó có chứng từ của TGM Đaminh Đặng Dĩ Minh-“Độc thân khiết tịnh là Trung Tín với Bản Sắc Đặc Thù của Linh Mục”. [↑](#footnote-ref-49)
50. Solo per Amore – riflessioni sul celibato sacerdotale, edizioni Paolini, 1993, p. 141-147 – lm. Antôn Hà Văn Minh, Phú cường trích dẫn. [↑](#footnote-ref-50)
51. <http://vietcatholic.org/News/Html/179607.htm> [↑](#footnote-ref-51)
52. “Tăng trưởng hay suy giảm của hàng giáo sĩ Pháp”- Anrê Trần Lam Hồng chuyển dịch - <http://phanxico.vn/2016/06/29/mot-linh-muc-dich-thuc-theo-ba-madeleine-delbrel/> [↑](#footnote-ref-52)
53. Lc 11,1. [↑](#footnote-ref-53)
54. x. Mc 14,23 [↑](#footnote-ref-54)
55. x. Lc 10,21 [↑](#footnote-ref-55)
56. x. Mc 14,32 [↑](#footnote-ref-56)
57. x. Mt 27,36 [↑](#footnote-ref-57)
58. x. Lc 23,46.  [↑](#footnote-ref-58)
59. x. Ga 1,:5. [↑](#footnote-ref-59)
60. Thánh Bộ Giáo Sĩ, Linh Mục và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba: Thầy Dạy Lời Chúa, Thừa Tác Viên Bí Tích và Người Lãnh Đạo Cộng Đoàn, Ch.3, số 2. [↑](#footnote-ref-60)
61. Thánh Gioan Thánh Giá, Ngọn Lửa Sống của Tình Yêu, đoạn 3, 45.  [↑](#footnote-ref-61)
62. x. Mc 10,14. [↑](#footnote-ref-62)
63. x. Ga 11,35. [↑](#footnote-ref-63)
64. x. Mc 6,35. [↑](#footnote-ref-64)
65. x. Lc 7,11. [↑](#footnote-ref-65)
66. x. Mc 1,41.  [↑](#footnote-ref-66)
67. x. Mc 10,46. [↑](#footnote-ref-67)
68. x. Mc 5,30. [↑](#footnote-ref-68)
69. x. Lc 21,2.  [↑](#footnote-ref-69)
70. Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng, số 1.  [↑](#footnote-ref-70)
71. JP II, Triều yếu ngày 14/8/1990.  [↑](#footnote-ref-71)
72. Mt 10,28. [↑](#footnote-ref-72)
73. Bộ Giáo sĩ, Linh Mục Và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba…, ch.4, số 3.  [↑](#footnote-ref-73)
74. x. Mt 25, 40; Pastores Dabo Vobis, số 49.  [↑](#footnote-ref-74)
75. x. Tông huấn Verbum Doini số 59-60 về nội dung và phẩm chất của bài giảng. [↑](#footnote-ref-75)
76. x. Phaolô VI, Evangelii Nuntiandi, số 15.  [↑](#footnote-ref-76)
77. Optatam totius số 4. [↑](#footnote-ref-77)
78. Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150. [↑](#footnote-ref-78)
79. Thánh Bộ Giáo Sĩ, Linh Mục Và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba…, Ch.2, số 1.  [↑](#footnote-ref-79)
80. Paul VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng, ban hành ngày 8/12/1995, số 41. [↑](#footnote-ref-80)
81. Trích diễn từ của ĐTC Phanxicô với các chủng sinh và tập sinh ngày 6/7/2013 - <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm> [↑](#footnote-ref-81)
82. Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150. [↑](#footnote-ref-82)
83. Mc 3,14. [↑](#footnote-ref-83)
84. Mt 28,19-20. [↑](#footnote-ref-84)
85. Tt 2,1-15. [↑](#footnote-ref-85)
86. xin đọc cuốn sách “Tình bạn như nhiệm tích”. [↑](#footnote-ref-86)
87. Xem phần nói về các loại thân mật của linh mục. [↑](#footnote-ref-87)
88. Vaticanô II, Vui Mừng và Hy Vọng, 7/12/1965, số 1. [↑](#footnote-ref-88)
89. 1 Cor 7,32. [↑](#footnote-ref-89)
90. 1 Ga 3, 17. [↑](#footnote-ref-90)
91. 1Ga 4, 12. 20. [↑](#footnote-ref-91)
92. x. Cuộc hội thảo Thần học về thân xác tại Philadelphia ngày 30/7/2010 tại trang điện tử <http://tgpsaigon.net/baiviet-tintuc/20100803/6101> [↑](#footnote-ref-92)
93. Thánh Gioan Phaolo II, FC 16. [↑](#footnote-ref-93)
94. Rôma ngày 6/10/2010, <http://www.radiovaticana.org/vie/Articolo.asp?c=428083> [↑](#footnote-ref-94)
95. Rôma ngày 13/10/2010, http://www.zenit.org/article-25701?l=french. [↑](#footnote-ref-95)
96. Đức ông Rossetti là một nhà tâm lý học chuyên sâu, tác giả cuốn “Tại sao các linh mục hạnh phúc”, là Chủ tịch và Giám đốc điều hành trung tâm điều trị và giáo dục dành cho hàng giáo sĩ và tu sĩ. [↑](#footnote-ref-96)
97. x. St 1, 27-28; 4, 1-16.25. [↑](#footnote-ref-97)
98. Gl 3,3. [↑](#footnote-ref-98)
99. 1 Th 4, 6-7. [↑](#footnote-ref-99)
100. Lạy Cha cực thánh, nguyện hồng ân vô hạn, Chặn đứng ngay những khoái cảm bên ngoài, Lẻn vào hồn xúi dục tình náo loạn, Ép tinh thần sa chước độc trần ai. Còn đôi mắt, ngăn đừng cho cuồng dại, Thu bóng hình những ảo ảnh phù vân, Cho tấc dạ trinh bạch như tuyết trắng, Mãi can trường trong thử thách đau thương (Thánh thi kinh Sáng Thứ Nam tuần IV). [↑](#footnote-ref-100)
101. Như ở các quán massage tình dục. [↑](#footnote-ref-101)
102. \* Linh mục Krzysztof Charamsa, người Ba Lan, 43 tuổi, làm việc tại Bộ Giáo lý Đức tin, đã thú nhận sống đồng tính, gây cơn bão truyền thông ngay hôm trước ngày khai mạc THĐ về Gia đình 4/10/2015 và Vatican ngưng chức ông - <http://phanxico.vn/2015/10/05/su-sa-nga-cua-mot-linh-muc/> [↑](#footnote-ref-102)
103. Courage, một tổ chức tông đồ chuyên lo hỗ trợ mục vụ cho các người đồng tính nam nữ thế giới - <http://www.vietcatholic.org/News/Html/144607.htm> [↑](#footnote-ref-103)
104. X. câu chuyện chia sẻ của một linh mục trẻ với một phụ nữ thiện nguyện có gia đình. [↑](#footnote-ref-104)
105. Truyền thuyết tạo dựng người nữ và Câu chuyện một cha đứng tuổi cùng một bà sơ trẻ di tản năm 1975 rồi kết hôn với nhau. [↑](#footnote-ref-105)
106. Lc 4,13. [↑](#footnote-ref-106)
107. Gc 4, 7-8.10. [↑](#footnote-ref-107)
108. Cha Felix M. Padimatham chỉ ra nhiều mẫu gương các Thánh và Chân Phước đã có loại tình bạn này trong cuộc đời các ngài, như thánh Hiêrônimô và bà quả phụ Paula, thánh Gioan Kim Khẩu và nữ trợ tế Olympias, thánh Phanxicô Assisi và thánh nữ Clara, thánh nữ Catarina Siena và Chân Phước Raymon Capua, thánh nữ Têrêsa Avila và thánh Gioan Thánh Giá, v.v… [↑](#footnote-ref-108)
109. x. Câu chuyện ‘một nơi kín đáo không ai nhìn thấy’ của thầy Dòng nọ. [↑](#footnote-ref-109)
110. 2 Cr 4,7. [↑](#footnote-ref-110)
111. Trích bài giáo lý của ĐTC Biển Đức trong buổi triều yết chung ngày 24/11/2010. [↑](#footnote-ref-111)
112. St 2, 18-24. [↑](#footnote-ref-112)
113. 1 Cr 7, 27-28. [↑](#footnote-ref-113)
114. Une soeur vaut deux femmes. [↑](#footnote-ref-114)
115. Mc 12,17. [↑](#footnote-ref-115)
116. Cũng phải kể đến những người nữ cùng làm việc tông đồ trong ca đoàn, các đoàn hội, hay ân nhân, bảo trợ, mạnh thường quân, anh chị em linh tông hay kết nghĩa. [↑](#footnote-ref-116)
117. x. Mt 26,41; Mc 14,38. [↑](#footnote-ref-117)
118. 2 Cr 11, 29. [↑](#footnote-ref-118)
119. Chúa đã gọi cha, Chúa đã gọi con. Chúa đã gọi, sao còn một tiếng gọi? Lòng nhủ lòng can đảm dẹp mến thương, Vâng tiếng Chúa, quyết giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh. [↑](#footnote-ref-119)
120. Theo Anita S. Bourdin - <http://www.zenit.org/article-25377?l=french>, ngày 15/9/2010. [↑](#footnote-ref-120)
121. Gl 5,17.24-25. [↑](#footnote-ref-121)
122. Ga 17,11.15-19. [↑](#footnote-ref-122)
123. Nhớ bài “Lý Con Quạ” Nam Bộ: “Quạ kêu, cái mạ quạ kêu, nam đáo bất đáo nữ phong, người dưng khác họ, chẳng nọ thời kia, ban ngày mắc cỡ, tối ở quên về, chừng ra í a ra về, tình tình mà nhớ thương, chừng ra í a ra về, tình tình mà nhớ thương.” [↑](#footnote-ref-123)
124. Có những bà mẹ công giáo đòi xé xác những cô gái quá năng vô ra nhà xứ với thầy, với cha trẻ. [↑](#footnote-ref-124)
125. 1 Tm 5,2. [↑](#footnote-ref-125)
126. x. Bài thuyết trình “Giáo Hội cảm phục và biết ơn những người nữ sống đời thánh hiến” của lm. Micae-Phalô Trần Minh Huy pss tại Đại Hội Tu sĩ tòan quốc lần thứ IV ngày 8-10/3/2010 tại Bùi Chu.. [↑](#footnote-ref-126)
127. ĐTC nói trong cuộc viếng thăm Philippines. [↑](#footnote-ref-127)
128. Trong buổi Kinh Truyền Tin Chúa Nhật 8/3/2015. [↑](#footnote-ref-128)
129. Vatican CNA ngày 21/1/2010 <http://www.catholicnewsagency.com>. Hãng CWN ngày 22/1/2010 còn ghi thêm: “Một nữ giáo dân người Úc, Rosemary Goldie, cũng đã ở vị trí tương đương tại HĐ giáo hoàng về Giáo Dân từ 1966 đến 1976. [↑](#footnote-ref-129)
130. CWN ngày 22/1/2010. [↑](#footnote-ref-130)
131. Trích bài phát biểu trong buổi tiếp kiến sáng thứ bẩy 25/1/2014, dành cho 300 tham dự viên hội nghị toàn quốc do Trung Tâm Phụ Nữ Italia tổ chức. [↑](#footnote-ref-131)
132. ĐTC nói trong ngày đời sống thánh hiến 2/2/2014. [↑](#footnote-ref-132)
133. x. 2 Cr 12,7-10. [↑](#footnote-ref-133)
134. Tl 16,4-6.16-21. [↑](#footnote-ref-134)
135. Tl 16, 22-31. [↑](#footnote-ref-135)
136. Bà Nicole Jeammet, chuyên gia về tâm bệnh học, trao đổi với Zenit tại Rôma ngày 23/01/2011 ([ZENIT.org](http://www.zenit.org/french))- http://www.zenit.org/article-26731?l=french [↑](#footnote-ref-136)
137. Trong bài giảng lễ ngày 13/4/2013. [↑](#footnote-ref-137)
138. HĐGMVN, Những nguyên tắc liên quan đến tội phạm lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên nơi những nhân sự thuộc quyền Giáo Hội Công Giáo Việt Nam số 7 và số 19. [↑](#footnote-ref-138)
139. Được tổ chức năm 2007 tại Đồng Nai - Trích Tin Việt Nam ngày 7/8/2008. [↑](#footnote-ref-139)
140. Có tới 8% học sinh tiểu học đã quay cóp, lên bậc THCS và THPT nhảy vọt tới 60% và đến bậc ĐH, CĐ thì đến 69%; tỷ lệ nói dối: có tới 22% học sinh Tiểu học nói dối cha mẹ, lên bậc THCS và THPT thì tới gần 64%, và ở bậc ĐH, CĐ có đến hơn 80% sinh viên sẵn sàng nói dối để qua mặt phụ huynh; Tỷ lệ thiếu niên phạm pháp cũng ngày một tăng cao; Nạn ma túy học đường ngày càng trở thành vấn đề nhức nhối. [↑](#footnote-ref-140)
141. \* Chúng ta biết việc quan hệ tình dục trước khi kết hôn là hành vi xúc phạm tới giới răn thứ sáu, là tội gian dâm. Tội này trái nghịch cách nghiêm trọng với nhân phẩm và tính dục của con người. Ngoài ra, nó còn liên quan tới một người khác nữa và cũng có thể là một gương xấu công khai nghiêm trọng khi làm băng hoại giới trẻ (xem GLCG 2353). [↑](#footnote-ref-141)
142. Nhất là trong các trường hợp liên quan với các góa phụ và góa phu. [↑](#footnote-ref-142)
143. Xem bài Tự Do Tự Nguyện Sống Luật Độc Thân Thánh Hiến. [↑](#footnote-ref-143)
144. GL 1024-1052. [↑](#footnote-ref-144)
145. Xin xem Ephesô 2,1-10. [↑](#footnote-ref-145)
146. Câu chuyện mất cả chì lẫn chài của một chủng sinh yêu cô em kết nghĩa. [↑](#footnote-ref-146)
147. Theo CWNews 26.03.2010, ĐGH Biển-Đức XVI đã rất kiên quyết và dứt khoát trong việc xử lý những trường hợp lạm dụng tính dục. [↑](#footnote-ref-147)
148. Bộ Tu Sĩ, Huấn thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện trong các Dòng, 2/2/1990 số 88-89. [↑](#footnote-ref-148)
149. HĐGMVN, Những nguyên tắc liên quan đến tội phạm lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên nơi những nhân sự thuộc quyền Giáo Hội Công Giáo Việt Nam số 5. [↑](#footnote-ref-149)
150. Tv 50, 12-15: Lạy Chúa Trời, xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng, đổi mới tinh thần cho con nên chung thuỷ. Xin đừng nỡ đuổi con không cho gần Nhan Thánh, đừng cất khỏi lòng con thần khí thánh của Ngài. Xin ban lại cho con niềm vui vì được Ngài cứu độ, và lấy tinh thần quảng đại đỡ nâng con; đường lối Ngài, con sẽ dạy cho người tội lỗi, ai lạc bước sẽ trở lại cùng Ngài. [↑](#footnote-ref-150)
151. HĐGMVN, Những nguyên tắc… số 5. [↑](#footnote-ref-151)
152. Ibid, số 5. [↑](#footnote-ref-152)
153. CNS 3-1-2014. [↑](#footnote-ref-153)
154. Một số Giám Mục và nhiều Dòng nữ không cho đi tham dự tiệc cưới, mà chỉ cho đi mừng ngày trước hoặc ngày sau thôi để tránh những bất cập và thái quá nơi các phù dâu phù rể với chút men rượu tiếp sức. [↑](#footnote-ref-154)
155. <http://phanxico.vn/2016/09/11/tinh-yeu-tuoi-tre-cua-duc-ratzinger-va-cac-duc-giao-hoang-khac/> [↑](#footnote-ref-155)
156. <http://www.vietcatholic.org/News/Html/208344.htm> [↑](#footnote-ref-156)
157. Xin xem phần nói về tình bạn khác phái của linh mục/tu sĩ. [↑](#footnote-ref-157)
158. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. [↑](#footnote-ref-158)
159. Từ Internet [↑](#footnote-ref-159)
160. Xem Câu chuyện người em gái nuôi từ chối lời cầu hôn của ông anh chủng sinh. [↑](#footnote-ref-160)
161. Xin xem các biện pháp đối với tệ nạn lạm dụng tình dục. [↑](#footnote-ref-161)
162. Cóc đẻ trứng dưới nước, nở ra nòng nọc. Khi nòng nọc biến thái, đứt đuôi thành cóc thì lên sống trên khô. Cóc không xuống sống dưới nước, nếu lỡ bị rơi hay bị ném xuống nước, cóc sẽ vội vã tìm cách lên khô. Sự dứt khoát đoạn tuyệt với các tình huống tình cũ cũng phải như thế. [↑](#footnote-ref-162)
163. Nửa Chừng Xuân: “Đường anh anh đi, đường em em đi, tình nghĩa đôi ta có thế thôi, đã quyết không mong sum họp nữa, bận lòng chi nữa lúc chia phôi”. [↑](#footnote-ref-163)
164. GL 1043. [↑](#footnote-ref-164)
165. Câu chuyện của một thầy thần học năm cuối và một em Nhà Tập, và từ đó bốn, năm anh nữa tự ý xin về. [↑](#footnote-ref-165)
166. Theo chia sẻ của vợ cựu linh mục LTN: hàng giờ dài ngồi thẩn thờ… [↑](#footnote-ref-166)
167. HĐGMVN, Những nguyên tắc liên quan đến tội phạm lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên nơi những nhân sự thuộc quyền Giáo Hội Công Giáo Việt Nam số 7 và số 19. [↑](#footnote-ref-167)
168. <http://vietnam.ucanews.com/2017/03/24/duc-thanh-cha-keu-goi-trai-nghiem-dich-thuc-ve-giao-hoi/> [↑](#footnote-ref-168)
169. Gc 5, 19-20. [↑](#footnote-ref-169)
170. The Guardian ngày 5/9/2015 đưa tin có cả ngàn vụ lạm dụng tình dục trong học đường nước Anh, mà ít nhất 20% số vụ được thực hiện bởi những bạn học cùng lứa. [↑](#footnote-ref-170)
171. file:///E:/MY%20DOCUMENTS/Downloads/TuanTin2018\_so13.pdf [↑](#footnote-ref-171)
172. Con số thống kê cuối năm 2013 mới được công bố ngày 18/10/2015 là 415.348 linh mục trên toàn thế giới, gồm 280.532 triều và 134.816 Dòng. [↑](#footnote-ref-172)
173. Rõ rệt là Giám mục Gabino Zavala, Phụ tá TGP. Los Angeles, đã thú nhận có hai đứa con ở một tiểu bang khác buộc phải từ chức; TGM. Milingo (Phi Châu) kết hôn với bà Maria Sung của giáo phái Moon; HY. Michael Patrick O'Brien, Tô Cách Lan v.v... và cao cấp hơn nữa là Khâm sứ Tòa Thánh tại Cộng Hòa Dominica, TGM. Josef Wesolowski. [↑](#footnote-ref-173)
174. Ep 2, 3-5. [↑](#footnote-ref-174)
175. Trong bài giảng lễ ngày 13/4/2013. [↑](#footnote-ref-175)
176. x. Rm 13,11-14. [↑](#footnote-ref-176)
177. Câu chuyện một cha đứng tuổi và một bà sơ trẻ di tản năm 1975. [↑](#footnote-ref-177)
178. Xem St 3, 1-24. [↑](#footnote-ref-178)
179. Lc 4,13. [↑](#footnote-ref-179)
180. Gc 4, 7-8.10. [↑](#footnote-ref-180)
181. Một linh mục Saigon cho hay Công An đe sẽ bạch hóa 60 trường hợp linh mục bê bối nếu linh mục cán bộ của họ bị thi hành Giáo Luật. [↑](#footnote-ref-181)
182. X. Ga 8, 10-11. [↑](#footnote-ref-182)
183. x. câu chuyện xảy ra tại Ba Lan cho một linh mục lầm lỡ. [↑](#footnote-ref-183)
184. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. [↑](#footnote-ref-184)
185. \* Kim Chỉ Nam 2013, số 82, 7-8. Các linh mục Dòng có lợi điểm đời sống cộng đoàn, nhưng những ai bỏ lợi điểm này thì tỉ lệ vấp ngã sẽ cao hơn. [↑](#footnote-ref-185)
186. GL 1043. [↑](#footnote-ref-186)
187. Câu chuyện xảy ra với một chủng sinh năm cuối và một em Nhà Tập. [↑](#footnote-ref-187)
188. Ra ngày 3/5/2011 và công bố hôm 16/5/2011. [↑](#footnote-ref-188)
189. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. [↑](#footnote-ref-189)
190. WASHINGTON DC, 08 Tháng 12 ([CNA / EWTN Tin tức](http://www.catholicnewsagency.com)). [↑](#footnote-ref-190)
191. <http://www.reuters.com/article/us-australia-abuse-idUSKBN15V046> [↑](#footnote-ref-191)
192. Huấn thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện trong các Dòng, 2/2/1990 số 88-89. [↑](#footnote-ref-192)
193. HĐGMVN, Những nguyên tắc… số 5. [↑](#footnote-ref-193)
194. Ibid, số 5. [↑](#footnote-ref-194)
195. CNS 3-1-2014. [↑](#footnote-ref-195)
196. Đó là lập trường được các đại biểu của 10 Đại chủng viện Việt Nam họp tại Đàlạt Hè 2015 nhất trí. Đức Cha nhà và TGM F.X. cũng có lập trường như thế. [↑](#footnote-ref-196)
197. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. [↑](#footnote-ref-197)
198. Trích từ cuộc phỏng vấn ngày 5/3/2014 ĐTC Phanxicô của nhật báo Ý [Corriere della Sera](http://www.corriere.it/cronache/14_marzo_04/vi-racconto-mio-primo-anno-papa-90f8a1c4-a3eb-11e3-b352-9ec6f8a34ecc.shtml) - [CNA/EWTN News](http://www.catholicnewsagency.com). [↑](#footnote-ref-198)
199. <http://www.zenit.org/en/articles/pope-s-homily-at-mass-with-sexual-abuse-victims> [↑](#footnote-ref-199)
200. <http://phanxico.vn/2016/05/01/duc-phanxico-tuyet-doi-khong-dung-thu-cho-toi-au-dam/> [↑](#footnote-ref-200)
201. <http://vi.radiovaticana.va/news/2017/09/21/Duc_thanh_cha_tai_len_an_nan_lam_dung_tre_em/1338094> [↑](#footnote-ref-201)
202. lavie.fr, Sophie Lebrun, 2017-09-22. [↑](#footnote-ref-202)
203. Linh mục William Grimm <http://vietnam.ucanews.com/2013/06/07/tai-sao-cac-giam-muc-che-day-tinh-trang-lam-dung/> [↑](#footnote-ref-203)
204. Theo Giáo sư Dan B. Allender và cũng là nhà trị liệu tâm lý Kitô giáo, là chuyên gia về việc lạm dụng tình dục. [↑](#footnote-ref-204)
205. Xem nỗi đau tức tưởi của một người bị bó buộc để tiếp tục bị lạm dụng. [↑](#footnote-ref-205)
206. Những Nguyên Tắc…, số 12. [↑](#footnote-ref-206)
207. Ibid, số 17. [↑](#footnote-ref-207)
208. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. [↑](#footnote-ref-208)
209. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. [↑](#footnote-ref-209)
210. Ibid. [↑](#footnote-ref-210)
211. Nổi bật nhất là trường hợp của ĐHY Bernard Law Giáo phận Boston, từ chức vào tháng 12/2002 ở tuổi 71. [↑](#footnote-ref-211)
212. Vatican Radio/WHĐ (13.06.2015) - <http://www.hdgmvietnam.org/hoi-dong-hong-y-tu-van-ket-thuc-phien-hop-thu-muoi/7061.57.7.aspx> [↑](#footnote-ref-212)
213. <http://phanxico.vn/2015/06/26/giam-muc-gonzalo-galvan-castillo-me-tay-co-buoc-phai-tu-chuc-vi-bao-che-linh-muc-pham-toi-au-dam/> [↑](#footnote-ref-213)
214. Tổng hợp từ <http://www.lanouvellerepublique.fr/France-Monde/Actualite/24-Heures/n/Contenus/Articles/2015/06/15/Pedophilie-le-pape-Francois-choisit-d-agir-apres-des-annees-de-silence-2366681>- <http://www.bbc.com/vietnamese/world/2015/06/150615_vatican_ex_envoy_faces_trial> [↑](#footnote-ref-214)
215. HĐGMVN, Những Nguyên Tắc…, số 17. [↑](#footnote-ref-215)
216. <http://vietcatholic.org/News/Html/187774.htm> [↑](#footnote-ref-216)
217. <http://phanxico.vn/2016/09/14/gia-tai-cua-mot-giam-muc-de-lai-duoc-dung-de-boi-thuong-cho-cac-nan-nhan-bi-lam-dung-tinh-duc/> [↑](#footnote-ref-217)
218. Kim Chỉ Nam 2013, số 82,6. [↑](#footnote-ref-218)
219. Được đăng lại ở Vatican Radio Eng. 13/3/15, J.B. Thái Hòa chuyển dịch. [↑](#footnote-ref-219)
220. HĐGMVN, Những Nguyên Tắc… số 8. [↑](#footnote-ref-220)
221. <http://phanxico.vn/2016/06/29/mot-so-linh-muc-o-montreal-se-bi-cam-o-mot-minh-voi-tre-con/> [↑](#footnote-ref-221)
222. ĐTC Phanxicô tiếp kiến 17 Giám mục Dominica ngày 28/5/2015 - <http://vietcatholic.org/News/Html/137747.htm> [↑](#footnote-ref-222)
223. aleteia.org, Arthur Herlin, 2015-10-08 -

     <http://phanxico.vn/2015/10/10/au-dam-duc-phanxico-hua-nhung-nguoi-co-trach-nhiem-phai-tra-le/> [↑](#footnote-ref-223)
224. <http://vi.radiovaticana.va/news/2017/03/27/thong_cao_cua_uy_ban_toa_thanh_bao_ve_tre_em/1301474> [↑](#footnote-ref-224)
225. HĐGMVN, Những Nguyên Tắc…, số 1. [↑](#footnote-ref-225)
226. ĐTC Phanxicô nói ngày 15/8/2016: “những phụ nữ bị buôc phải tuần phục cả tinh thần lẫn thể xác cho sự ham muốn của đàn ông”. [↑](#footnote-ref-226)
227. ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News. \*Câu chuyện “Nhìn thấy linh mục đó, con ghét quá!” [↑](#footnote-ref-227)
228. Mc 9, 42: “Ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin đây phải sa ngã, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà ném xuống biển còn hơn”. [↑](#footnote-ref-228)
229. Trích Thư Năm Linh Mục của ĐHY Cláudio Hummes Zenit.org ngày 27/5/2009. [↑](#footnote-ref-229)
230. <http://phanxico.vn/2015/10/05/su-sa-nga-cua-mot-linh-muc/> [↑](#footnote-ref-230)
231. <http://vietnam.ucanews.com/2017/03/01/cau-nguyen-cho-nan-nhan-bi-nan-lam-dung-tinh-duc/> [↑](#footnote-ref-231)
232. Trích sách Tự Thuật của thánh Augustino, Giám mục – Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Augustino 28/8. [↑](#footnote-ref-232)
233. Theo [Radio Vatican](http://en.radiovaticana.va/news/2014/01/27/pope_francis_at_mass:_bishops,_priests_ordained_to_serve/en1-767681). [↑](#footnote-ref-233)
234. Đức Thánh Cha gặp gỡ hơn 200 ngàn bạn trẻ Paraguay ngày 12/7/2015 <http://www.vietcatholic.net/News/Html/140401.htm> [↑](#footnote-ref-234)
235. Tv 55,13-15. [↑](#footnote-ref-235)
236. Tv 55,21-22. [↑](#footnote-ref-236)
237. Tv 41,7,10. [↑](#footnote-ref-237)
238. Hc 6, 5-17. [↑](#footnote-ref-238)
239. ĐTC Phanxicô phát biểu với các chủng sinh và tập sinh tham dự Đại Hội Đời Sống Thánh Hiến tại Rôma ngày 6/7/2013. [↑](#footnote-ref-239)
240. Cl 3, 12-13. [↑](#footnote-ref-240)
241. 1 Tx 3, 12-13. [↑](#footnote-ref-241)
242. ĐTC Phanxicô nói với Đại Hội lần 82 của Liên Hiệp Bề trên Tổng quyền tại Rơma ngày 27-29/11/2013 <http://www.hdgmvietnam.org/tiep-cac-be-tren-tong-quyen-duc-thanh-cha-thong-bao-nam-2015-la-%E2%80%9Cnam-doi-song-thanh-hien%E2%80%9D/5605.57.7.aspx> [↑](#footnote-ref-242)
243. St 50, 19-20. [↑](#footnote-ref-243)
244. G 2,10. [↑](#footnote-ref-244)
245. ĐTC Phanxicô nói trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ tư 25/6/2014. [↑](#footnote-ref-245)
246. x. Mt.18, 15-17. [↑](#footnote-ref-246)
247. ĐTC Phanxicô phát biểu với các chủng sinh và tập sinh tham dự Đại Hội Đời Sống Thánh Hiến tại Rôma ngày 6/7/2013. [↑](#footnote-ref-247)
248. <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm> [↑](#footnote-ref-248)
249. Lời nguyện tín hữu CN 23 A. [↑](#footnote-ref-249)
250. Trích bài giảng của thánh Ghê-gô-ri-ô – Bài đọc 2 lễ ngày 2 tháng 1. [↑](#footnote-ref-250)
251. Trích bài giảng được coi là của thánh Phê-rô Kim Ngôn, giám mục - Bài đọc 2 Kinh Sách lễ Thánh nữ Ê-li-sa-bét Bồ-đào-nha. [↑](#footnote-ref-251)
252. Trích bài giảng bế mạc Năm Đức Tin ngày 24/11/2013 tại quảng trường thánh Phêrô. [↑](#footnote-ref-252)
253. Porta Fidei, 9. [↑](#footnote-ref-253)
254. Lc 22, 14-20. [↑](#footnote-ref-254)
255. x. John Paul II, Ecclesia de Eucharistia, số 31. [↑](#footnote-ref-255)
256. Sứ điệp Mùa Chay 2015 của ĐTC Phanxicô. [↑](#footnote-ref-256)
257. Presbyterorum Ordinis, số 18; 1 Cor 11,27-29. [↑](#footnote-ref-257)
258. 2 Cr 12,15. [↑](#footnote-ref-258)
259. Cl 1,24. [↑](#footnote-ref-259)
260. ĐTC Phanxicô nói trong buổi kinh Truyền Tin ngày 9/6/2013. [↑](#footnote-ref-260)
261. John Paul II, Ecclesia de Eucharistia, số 34-36. [↑](#footnote-ref-261)
262. John Paul II, Ecclesia de Eucharistia, số 1. [↑](#footnote-ref-262)
263. Mt 11,28. [↑](#footnote-ref-263)
264. 1 Pr 5,7. [↑](#footnote-ref-264)
265. Huấn từ của ĐTC Biển Đức XVI trong Đại Hội Thánh Thể Quốc Tế 49. [↑](#footnote-ref-265)
266. Ga 14,26. [↑](#footnote-ref-266)
267. Lc 12,11-12. [↑](#footnote-ref-267)
268. Mt 10,20; Mc 13,11. [↑](#footnote-ref-268)
269. Dn 5,24-28. [↑](#footnote-ref-269)
270. Lc 9,59-62. [↑](#footnote-ref-270)
271. x. Ga 16, 13. [↑](#footnote-ref-271)
272. Tv 33. [↑](#footnote-ref-272)
273. x. 2 Cr 12, 2-10. [↑](#footnote-ref-273)
274. x. Cv 2,1-41. [↑](#footnote-ref-274)
275. Tông thư Cánh Cửa Đức Tin, số 10. [↑](#footnote-ref-275)
276. Eph 4,30: Anh em chớ làm phiền lòng Thánh Thần của Thiên Chúa, vì chính Người là dấu ấn ghi trên anh em, để chờ ngày cứu chuộc. [↑](#footnote-ref-276)
277. 1 Tx 5,19. [↑](#footnote-ref-277)
278. Mt 12,31-32: Vì thế, tôi nói cho các ông hay: mọi tội, kể cả tội nói phạm thượng, cũng sẽ được tha cho loài người, chứ tội nói phạm đến Thần Khí sẽ chẳng được tha. Ai nói phạm đến Con Người thì được tha; nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau. [↑](#footnote-ref-278)
279. Trích Bài giảng lễ của ĐHY Filoni tại Chủng viện Owerri ngày 9/11/2012 <http://www.news.va/fr/news/vatican-homelie-de-sem-le-cardinal-filoni-aux-semi>. [↑](#footnote-ref-279)
280. Trích bài giáo lý buổi triều yết chung ngày 8/5/2013. [↑](#footnote-ref-280)
281. x. Cv 2,1-41. [↑](#footnote-ref-281)
282. Trích bài giảng thánh lễ mừng sinh nhật thứ 86 của đức giáo hoàng Bênêđictô XVI ngày 16/4/2013). [↑](#footnote-ref-282)
283. ## ĐTC Phanxicô huấn từ Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa.

     [↑](#footnote-ref-283)
284. Ga 19, 26-27. [↑](#footnote-ref-284)
285. John Paul II, Thư gửi các linh mục Thứ Năm Tuần Thánh 1988, số 6. [↑](#footnote-ref-285)
286. Trích Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Maximilianô Maria Kolbê ngày 14/8. [↑](#footnote-ref-286)
287. ĐTC Phanxicô đã nói như vậy trong Thánh Lễ ngày 24/7/2013 tại Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Vô Nhiễm tức là Đền thờ Quốc Gia Aparecida – Ba Tây, dịp đến chủ tọa Ngày Giới Trẻ Thế Giới lần thứ 28. [↑](#footnote-ref-287)
288. ĐTC Biển Đức XVI nói trong cuộc hành hương Đền thánh Đức Mẹ Lorettô ngày 4/10/2012,nguồn: vietvatican.net. [↑](#footnote-ref-288)
289. x. Paul VI, Marialis Cultus: The Angelus and the Rosarry. [↑](#footnote-ref-289)
290. ## CNS - Cindy Wooden - 4/16/2015.

     [↑](#footnote-ref-290)
291. Mt 16, 21-26 - Câu chuyện “Cưa bớt thập giá”. [↑](#footnote-ref-291)
292. Mt 16,24. [↑](#footnote-ref-292)
293. Lc 24,39. [↑](#footnote-ref-293)
294. Ga 20, 24-29. [↑](#footnote-ref-294)
295. x. Mt 16,23. [↑](#footnote-ref-295)
296. x.1Cr.1,18. [↑](#footnote-ref-296)
297. Gl 6, 14. [↑](#footnote-ref-297)
298. x. Ga 3,16. [↑](#footnote-ref-298)
299. ĐTC Phanxicô nói trong buổi đi Đàng Thánh Giá với Giới Trẻ Thế Giới tại bãi biển Copacabana - <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113090.htm> . [↑](#footnote-ref-299)
300. Mt 21,23. [↑](#footnote-ref-300)
301. ĐTC Phanxicô nói trong bài giảng đầu tiên cho 114 vị Hồng Y bầu chọn mình. [↑](#footnote-ref-301)
302. x. Mc 16,15-16. [↑](#footnote-ref-302)
303. x. Thư thánh Inhaxiô Antiôkia gửi thánh Polycap, Bài đọc 2 Kinh Sách thứ sáu XVII TN. [↑](#footnote-ref-303)
304. Trong ngày lễ khai mạc sứ vụ Giáo Hoàng ngày 19/3/2013. [↑](#footnote-ref-304)
305. Gl 2,20. [↑](#footnote-ref-305)
306. x. Huấn thị Phục vụ Quyền Bính và Vâng Lời của Bộ Tu Sĩ ra năm 2008. [↑](#footnote-ref-306)
307. Ga 20, 22-23. [↑](#footnote-ref-307)
308. Buổi triều yết ngày 20/11/2013 -<http://vietcatholic.org/News/Html/119161.htm> [↑](#footnote-ref-308)
309. Trích bài giáo lý ngày 26/8/2013 - <http://vietcatholic.org/News/Html/113657.htm>. [↑](#footnote-ref-309)
310. Gc 5, 19-20: Thưa anh em, nếu có người nào trong anh em lạc xa chân lý và có ai đưa người ấy trở về, thì anh em hãy biết rằng: kẻ nào làm cho một tội nhân bỏ đường lầm lạc mà trở về, thì cứu được linh hồn ấy khỏi chết và che lấp được muôn vàn tội lỗi của mình. [↑](#footnote-ref-310)
311. ĐTC Biển Đức XVI nói với các tham dự viên khóa học về bí tích giải tội do Tòa Ân Giải Tối Cao tổ chức từ 21/3-11/4/2011 tại Rôma. [↑](#footnote-ref-311)
312. <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm>. [↑](#footnote-ref-312)
313. x. 1 Cr 6,11. [↑](#footnote-ref-313)
314. http://vietnam.ucanews.com/2014/08/17/thien-chua-khong-bao-gio-met-moi-tha-thu-cho-chung-ta/ [↑](#footnote-ref-314)
315. Trích bài Giáo Lý ĐTC Phanxicô trong buổi yết kiến chung ngày 20/11/2013. [↑](#footnote-ref-315)
316. Trích bài giảng của ĐTC Phanxicô ngày 29/4/2013 tại nhà khách Matta. [↑](#footnote-ref-316)
317. Trích bài Giáo Lý ĐTC Phanxicô trong buổi yết kiến chung ngày 20/11/2013. [↑](#footnote-ref-317)
318. x. 2 Cr 5,16. [↑](#footnote-ref-318)
319. x. Zenit.org Rôma này 25/3/2010. [↑](#footnote-ref-319)
320. Ad Gentes 2. [↑](#footnote-ref-320)
321. 1 Cr 9,16. [↑](#footnote-ref-321)
322. 2 Tm 4,2-4. [↑](#footnote-ref-322)
323. Trong các văn kiện của Công Đồng Vaticanô II có 49 lần cụm từ tái Phúc Âm hóa được sử dụng. [↑](#footnote-ref-323)
324. 2Cr 5,14; Phil 4:13. [↑](#footnote-ref-324)
325. Sứ điệp Truyên giáo 2011 của ĐGH Biển Đức XVI. [↑](#footnote-ref-325)
326. Trích bài giảng lễ tạ ơn phong thánh hai người Canada là Đức Cha François de Laval, Giám Mục tiên khởi của giáo phận Québec, và Nữ Tu Marie Nhập Thể Guyart Martin, sáng lập dòng Ursuline Liên hiệp Canada ngày 12/10/2014. [↑](#footnote-ref-326)
327. Phát biểu trong THĐGMTH ngoại thường về Gia đình 5-19/10/2014. [↑](#footnote-ref-327)
328. Ga 3,16. [↑](#footnote-ref-328)
329. Lời nguyện của ĐGH Clêmentê XI. [↑](#footnote-ref-329)
330. Trích bài giảng Lễ Tro của ĐTC Phanxicô - Theo VIS - <http://www.hdgmvietnam.org/duc-thanh-cha-phanxico-khai-mac-mua-chay/6763.57.7.aspx> [↑](#footnote-ref-330)
331. Tông Huấn Pastores Dabo Vobis số 29. [↑](#footnote-ref-331)
332. <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm>. [↑](#footnote-ref-332)
333. 1 Pr 5,7. [↑](#footnote-ref-333)
334. x. Pastores Dabo Vobis số 43. [↑](#footnote-ref-334)
335. Xin xem Linh mục Giáo phận như lòng mong ước của Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS. [↑](#footnote-ref-335)
336. Dt 4,12 [↑](#footnote-ref-336)
337. Is 55,10-11 [↑](#footnote-ref-337)